Mr. Ival (lược dịch) – leminhphuong128@gmail.com

The New Trading for a Living

NỘI DUNG

LỜI NÓI ĐẦU

Cuốn sách *Trading for a Living* được xuất bản năm 1993 và đã trở thành một trong những cuốn sách bán chạy nhất thế giới. Nó nằm trong top đầu của nhiều bảng xếp hạng sách, cũng như được bạn bè giới thiệu cho nhau và các sàn giao dịch tặng cho những người mới vào thị trường. Trong những năm qua, tôi không sửa lại cuốn sách này vì tôi tin và thích logic nội tại của nó. Tôi đã giao dịch, đã đi du lịch, đã viết các cuốn sách khác, và đã dạy nhiều lớp. Bây giờ, sau 21 năm, tôi chấp nhận cập nhật cuốn sách được yêu thích nhất của mình để bạn có thể được hưởng lợi từ các công nghệ mới cũng như những bài học tôi đã học được.

Người bạn lớn gần đây của tôi, Lou Taylor, người mà cuốn sách này nhắc tới, thường nói đùa rằng: "Nếu tôi thông minh hơn 0,5% mỗi năm, tôi sẽ là thiên tài khi chết." Việc viết lại cuốn sách đầu tiên của mình giống như việc sống lại tuổi thơ với ưu thế kinh nghiệm.

Trong việc lên kế hoạch cập nhật này, tôi đã nghĩ về một tổ hợp xây dựng ở Viên, Áo, được gọi là Gasometer. Trung tâm của nó là các bể chứa nhiều tầng, được các thợ xây người Áo làm nên năm 1927. Khi công nghệ hiện đại làm cho các bình chứa khí đốt trở nên lỗi thời, các kiến trúc sư đã biến chúng thành các căn hộ hiện đại. Họ mở rộng các bức tường gạch tạo nên một cái nhìn toàn cảnh, lắp đặt các sàn và thang máy, và thêm các căn penthouse vách kính. Tôi từng ở một trong số các căn phòng này và muốn cuốn sách mới đi theo mô hình kết hợp giữa kiểu thủ công cổ điển và công nghệ mới.

Trước khi bạn bắt đầu đọc cuốn sách này, hãy tự hỏi bản thân: bước quan trọng nhất bạn cần làm để trở thành một trader thành công là gì?

Tâm lý là quan trọng. Vì tôi là bác sỹ tâm lý trị liệu khi viết cuốn *Trading for a Living* gốc, phần tâm lý đã trải qua thử nghiệm của thời gian và tôi thay đổi nó rất ít trong phần mới này.

Phân tích thị trường cũng rất quan trọng – nhưng hãy nhớ rằng khi ta nhìn vào biểu đồ giá, chúng ta chỉ xử lý 5 loại dữ liệu – giá mở cửa, giá cao nhất, giá thấp nhất, giá đóng cửa và khối lượng giao dịch. Việc thêm nhiều indicator và mô hình lên trên 5 dữ liệu này chỉ làm tăng sự bối rối. Ít thì tốt hơn nhiều. Nếu bạn đã đọc cuốn *Trading for a Living*, bạn sẽ thấy tôi giảm số chương viết về phân tích kỹ thuật và di chuyển một số chúng thành một phụ lục tải về. Mặt khác, tôi thêm một vài chương mới tập trung vào các công cụ mới, đáng chú ý là hệ thống Impulse. Tôi cũng thêm một phần về các điểm cắt lỗ, các mục tiêu lợi nhuận, và các chi tiết thực tế khác.

Quản lý vốn là vô cùng quan trọng bởi vì các thị trường tài chính là hang ổ của rủi ro. Đó là phần yếu nhất của cuốn sách gốc, và tôi gần như viết lại toàn bộ nó. Một trong nhiều công cụ bạn sẽ khám phá ra là Tam Giác Sắt của kiểm soát rủi ro.

Tâm lý, chiến thuật giao dịch, quản lý vốn là 3 trụ cột của thành công, nhưng có yếu tố thứ tư gắn kết chúng lại với nhau. Yếu tố tích hợp tất cả các yếu tố khác lại là Lưu Giữ Báo Cáo.

Việc lưu giữ báo cáo tốt sẽ giúp bạn học hỏi từ kinh nghiệm của mình. Nó sẽ giúp bạn thoát khỏi vòng luẩn quẩn của việc thắng nhỏ và thua lớn, giống như việc con sóc chạy trong cái thùng, toát mồ hôi và áp lực mà không được gì cả. Việc lưu giữ báo cáo tốt sẽ biến bạn thành giáo viên riêng của mình và thành một trader tốt hơn. Tôi sẽ chỉ cho bạn một số kiểu báo cáo bạn cần giữ và sẽ chia sẻ một số nhật ký giao dịch của tôi.

Nếu bạn là một người đọc mới, chào mừng tới với cuộc hành trình. Nếu bạn đã đọc cuốn *Trading for a Living*, tôi hi vọng bạn sẽ thấy cuốn sách mới này sau hai thập kỷ khôn ngoan hơn cuốn đầu tiên.

Bác sỹ Alexander Elder

New York – Vermont, 2014

Mr. Ival (lược dịch) – leminhphuong128@gmail.com

https://www.facebook.com/forexdaytradingival/

GIỚI THIỆU

1. Giao Dịch – Biên Giới Cuối Cùng

Bạn có thể được tự do. Bạn có thể sống và làm việc ở bất kỳ đâu trên thế giới. Bạn có thể được độc lập với các thói quen và không phải trả lời bất kỳ ai.

Đây là cuộc đời của một trader thành công.

Nhiều người mong muốn nó nhưng một số ít thành công. Một người nghiệp dư nhìn vào màn hình và thấy hàng triệu đô-la lấp lánh trước mặt mình. Anh ấy với lấy tiền – và mất tiền. Anh ấy với tiếp – và mất tiền thêm. Các trader thua vì trò chơi này khó, hoặc do thiếu hiểu biết, hay do thiếu kỷ luật. Nếu một trong những điều này làm bạn thất bại, tôi đã viết cuốn sách này cho bạn.

Cách Tôi Đã Bắt Đầu Giao Dịch

Mùa hè năm 1976, tôi lái xe từ New York tới California. Tôi mang theo vài cuốn sách về tâm lý (tôi là bác sỹ nội trú năm thứ nhất), vài cuốn về lịch sử, và một bản copy của cuốn sách *How to Buy Stocks* của Engel trong thùng của chiếc xe Dodge cũ. Tôi nào có biết rằng cuốn sách quăn góc, mượn từ một người bạn làm luật sư, theo thời gian đã làm thay đổi cuộc sống của tôi. Và tình cờ, người bạn đó, đã có một cú "Midas ngược" hoàn hảo – bất kỳ khoản đầu tư nào của anh ấy đều chìm xuống đáy. Nhưng đó là một câu truyện khác.

Tôi đã nuốt nước bọt xuống cuốn sách của Engel trong khắp các khu trại dọc nước Mỹ, hoàn thành nó ở bãi biển Thái Bình Dương ở La Jolla. Tôi không biết gì về thị trường chứng khoán và ý tưởng kiếm tiền bằng suy nghĩ bám chặt lấy tôi.

Tôi lớn lên ở Liên Xô trong những ngày mà theo lời Cựu Tổng thống Mỹ là, "một chế độ ma quỷ". Tôi ghét hệ thống Xô Viết và muốn thoát ra, nhưng di cư thì bị cấm. Tôi vào đại học năm 16 tuổi, và tốt nghiệp trường

Y năm 22 tuổi, hoàn thành bằng nội trú, và làm việc như một bác sỹ trên tàu. Bây giờ tôi đã có thể phá vỡ tự do! Tôi nhảy lên tàu Liên Xô ở Abidjan, Bờ Biển Ngà.

Tôi chạy tới Đại sứ quán Mỹ qua các con phố bụi bặm của một thành phố cảng châu Phi, bị truy đuổi bởi những đồng nghiệp cũ. Đại sứ quán để tôi ở trong một "ngôi nhà an toàn" và sau đó bay về New York. Tôi hạ cánh xuống Sân bay Kennedy vào tháng hai năm 1974, bay từ châu Phi với 25 $ trong túi. Tôi biết một chút tiếng Anh, nhưng không biết gì về linh hồn của đất nước này.

Tôi không biết gì về cổ phiếu, trái phiếu, kỳ hạn, hay quyền chọn và đôi khi cảm thấy buồn nôn khi nhìn vào các hóa đơn bằng đô-la Mỹ trong ví. Ở Liên Xô, vài đô-la có thể mua được 3 năm ở Siberia.

Việc đọc cuốn *How to Buy Stocks* đã mở ra một thế giới hoàn toàn mới đối với tôi. Khi tôi về New York, tôi mua cổ phiếu đầu tiên của tôi – KinderCare. Một điều rất xấu đã xảy ra – tôi kiếm được tiền ở giao dịch đầu tiên và cả giao dịch thứ hai, để lại trong tôi một ảo tưởng rằng việc kiếm tiền trên thị trường là dễ dàng. Nó đã làm tôi mất vài năm để thoát khỏi ý tưởng đó.

Sự nghiệp chuyên môn của tôi tiến hành trên một con đường riêng biệt. Tôi hoàn thành một khóa nội trú về tâm thần học tại bệnh viện một trường đại học lớn, nghiên cứu tại Viện Phân tâm học New York, và làm biên tập sách cho tờ báo tâm lý lớn nhất ở Mỹ. Tôi vẫn có bằng, nhưng việc hành nghề chuyên môn thời gian này chỉ là một đến hai giờ một tháng. Tôi đang bận rộn giao dịch, yêu thích du lịch và thỉnh thoảng giảng dạy.

Học cách giao dịch là một hành trình dài – với lòng tham ở đỉnh và nỗi đau ở đáy. Trong quá trình tiến lên – hoặc đi vòng quanh – tôi liên tục đập đầu mình vào tường và hạ cánh tài khoản về mặt đất. Mỗi lần tôi quay lại với công việc ở bệnh viện, đặt một cổ phiếu cùng nhau, đọc, suy nghĩ , thử nghiệm nhiều hơn, và lại bắt đầu giao dịch lại.

Việc giao dịch của tôi cải thiện từ từ, nhưng đột phá đến khi tôi nhận ra chìa khóa để chiến thắng nằm trong đầu tôi chứ không phải trong máy tính. Tâm lý học cho tôi cái nhìn sâu sắc vào việc giao dịch mà tôi sẽ chia sẻ với bạn.

Bạn Có Thực Sự Muốn Thành Công?

Trong nhiều năm, tôi có một người bạn có 1 cô vợ béo. Cô ấy là một người ăn mặc thanh lịch, và cô ấy đã ăn kiêng từ lúc tôi biết cô ấy. Cô ấy nói cô ấy muốn giảm cân và cô ấy không ăn bánh ngọt và khoai tây trước mặt mọi người – nhưng khi tôi vào bếp của cô ấy thì tôi thấy cô ấy ăn chúng bằng 1 cái thìa lớn. Cô ấy nói cô ấy muốn gầy, nhưng vẫn béo.

Niềm vui ngắn hạn của việc ăn uống đối với cô ấy mạnh hơn niềm vui và các lợi ích về sức khỏe lâu dài của việc giảm cân. Vợ của bạn tôi nhắc nhở tôi về rất nhiều trader nói họ muốn thành công nhưng tiếp tục vào các giao dịch bốc đồng – đi theo các cảm giác mạnh ngắn hạn của việc đánh bạc trong thị trường.

Mọi người lừa dối và chơi trò chơi với chính bản thân mình. Nói dối người khác là không tốt, nhưng nói dối chính mình là vô vọng. Các nhà sách đầy những cuốn sách hay về ăn kiêng nhưng thế giới vẫn đầy những người béo.

Cuốn sách này sẽ dạy bạn cách phân tích và giao dịch với thị trường, kiểm soát rủi ro, và đối phó với tâm trí mình. Tôi có thể cung cấp cho bạn những kiến thức. Nhưng chỉ có bạn có thể cung cấp động lực.

Và nhớ rằng: một vận động viên thích trải nghiệm thể thao mạo hiểm phải tuân theo các nguyên tắc về an toàn. Khi bạn giảm thiểu rủi ro, bạn đạt được thêm một cảm giác về việc hoàn thành và kiểm soát. Việc giao dịch cũng vậy.

Bạn có thể thành công trong giao dịch chỉ khi bạn coi nó như một sự theo đuổi tri thức nghiêm túc. Giao dịch cảm tính là chết người. Để giúp đảm bảo thành

công, hãy thực hành quản lý vốn. Một trader giỏi nhìn tiền vốn cẩn thận như thợ lặn chuyên nghiệp nhìn đồng hồ dưỡng khí.

2. Tâm Lý Là Chìa Khóa

Hãy nhớ cảm giác lần cuối khi bạn vào một giao dịch? Bạn vội vã nhảy vào hay sợ thua? Bạn có trì hoãn khi vào lệnh không? Khi bạn đóng lệnh, bạn cảm thấy phấn chấn hay xấu hổ? Các cảm xúc của hàng nghìn trader hợp nhất thành các cơn thủy triều tâm lý lớn dịch chuyển thị trường.

Hãy Thoát Khỏi Đường Trượt Cao Tốc

Hầu hết các trader dành phần lớn thời gian của mình để tìm các giao dịch tốt. Một khi vào lệnh, họ không quản lý nó dù đau quằn quại hoặc cười vui. Họ cưỡi lên một chiếc xe trượt cao tốc của cảm xúc và bỏ lỡ các yếu tố quan trọng của chiến thắng – sự quản lý cảm xúc của họ. Họ không có khả năng quản lý bản thân dẫn đến kiểm soát rủi ro kém và thua lỗ.

Nếu tâm trí của bạn không đồng điệu với thị trường, hoặc nếu bạn bỏ qua các thay đổi về tâm lý đám đông, bạn không có cơ hội để giao dịch kiếm tiền. Tất cả những người thắng chuyên nghiệp biết tầm quan trọng to lớn của tâm lý. Hầu hết những người nghiệp dư thua cuộc bỏ qua nó.

Bạn bè và sinh viên của tôi mà biết tôi là một bác sỹ tâm lý thường hỏi liệu việc này có giúp tôi khi là một trader không. Tâm lý tốt và giao dịch tốt có một nguyên tắc quan trọng chung. Cả hai đều tập trung vào thực tế, nhìn thế giới theo cách của nó. Để sống một cuộc sống khỏe mạnh, bạn phải sống với đôi mắt mở rộng. Để trở thành một trader giỏi, bạn cần giao dịch với đôi mắt mở, nhận ra các xu hướng và đảo chiều thực sự, không lãng phí thời gian và sức lực vào những tưởng tượng, hối tiếc, và các mơ tưởng.

Trò Chơi Của Đàn Ông?

Các hồ sơ môi giới chỉ ra rằng hầu hết trader là nam giới. Các hồ sơ của công ty tôi Elder.com, xác nhận rằng khoảng 85-90% các trader là nam.

Tuy vậy, tỷ lệ trader nữ trong số khách hàng của tôi, đã tăng gấp đôi kể từ khi bản gốc của cuốn *Trading for a Living* này ra đời 20 năm trước.

Trong tiếng Anh, từ "anh ấy" nghe trôi chảy hơn là "anh hoặc cô ấy" hoặc là dùng cả hai từ. Để cho việc đọc dễ dàng hơn, tôi sẽ dùng từ này trong suốt cuốn sách. Tất nhiên, không có sự thiếu tôn trọng nào dành cho các trader nữ cả.

Thực tế thì, tôi thấy tỷ lệ các trader nữ thành công cao hơn. Là một nhóm, họ thường kỷ luật và ít kiêu ngạo hơn nam giới.

Cách Tổ Chức Của Cuốn Sách Này

Ba trụ cột của việc giao dịch thành công là tâm lý giao dịch, phân tích thị trường, và quản lý rủi ro. Việc lưu trữ báo cáo tốt kết nối chúng lại với nhau. Cuốn sách này sẽ giúp bạn tìm hiểu các yếu tố cần thiết của cả ba lĩnh vực này.

Phần Một của cuốn sách này sẽ chỉ cho bạn cách quản lý cảm xúc trong giao dịch. Tôi phát hiện ra phương pháp này trong khi thực hành tâm lý học. Nó cải thiện rất nhiều giao dịch của tôi, và nó có thể giúp bạn nữa.

Phần Hai sẽ tập trung vào tâm lý đám đông của thị trường. Hành vi đám đông dễ đoán hơn hành vi cá nhân. Nếu bạn biết hành vi đám đông, bạn có thể kiếm lời từ việc thay đổi tâm trạng của họ thay vì bị cuốn theo cơn thủy triều của họ.

Phần Ba sẽ chỉ cách các mô hình biểu đồ phản ánh hành vi đám đông. Phân tích kỹ thuật cổ điển được áp dụng tâm lý xã hội, như việc thăm dò dư luận. Mức hỗ trợ, kháng cự, các đột phá,và các mô hình khác phản ánh hành vi đám đông.

Phần Bốn sẽ dạy bạn các phương pháp hiện đại của phân tích kỹ thuật bằng máy tính. Các indicator cung cấp cái nhìn sâu hơn về tâm lý đám đông so với các mô hình biểu đồ cổ điển. Các indicator theo xu hướng giúp xác định các xu hướng thị trường, trong khi các oscillator chỉ ra khi

nào các xu hướng sẵn sàng để đảo chiều. Khối lượng giao dịch cũng phản ánh hành vi đám đông.

Phần Năm sẽ tập trung vào chúng và các khoảng thời gian trong thị trường. Các đám đông có những sự chú ý ngắn kéo dài, và một trader biết sự liên quan giữa giá thay đổi theo thời gian sẽ có lợi thế cạnh tranh.

Phần Sáu sẽ tập trung vào các công cụ tốt nhất để phân tích thị trường chứng khoán. Chúng có thể hữu ích cho các trader chỉ số cổ phiếu, kỳ hạn và quyền chọn.

Phần Bảy sẽ giới thiệu một số hệ thống giao dịch. Chúng ta sẽ bắt đầu với hệ thống Triple Screen, đã trở nên được áp dụng rộng rãi, và sau đó xem xét các hệ thống giao dịch Impulse và Channel.

Phần Tám sẽ thảo luận một số loại phương tiện giao dịch. Nó sẽ phác thảo ưu và nhược điểm của thị trường chứng khoán, kỳ hạn, quyền chọn, ngoại hối, trong khi thổi bay lớp sương mù quảng cáo sẽ che phủ các thị trường này.

Phần Chín sẽ dẫn bạn đến chủ đề hết sức quan trọng của việc quản lý tiền bạc. Khía cạnh thiết yếu này của việc giao dịch thành công vẫn bị bỏ mặc bởi hầu hết trader nghiệp dư. Bạn có thể có một hệ thống giao dịch xịn, nhưng nếu khả năng quản lý rủi ro của bạn kém, thì một chuỗi ngắn các thua lỗ sẽ phá hủy tài khoản của bạn. Trang bị Tam Giác Sắt về kiểm soát rủi ro và các công cụ khác, bạn sẽ trở thành một trader an toàn và hiệu quả hơn.

Phần Mười sẽ đi sâu vào thực tế của việc giao dịch – đặt các điểm dừng lỗ, mục tiêu lợi nhuận, và quét. Các chi tiết thực tế này sẽ giúp bạn thực hiện bất kỳ hệ thống nào bạn muốn.

Phần Mười Một sẽ hướng dẫn bạn thông qua các nguyên tắc và các mẫu của việc lưu trữ báo cáo tốt. Chất lượng báo cáo của bạn là yếu tố dự báo

đơn lẻ tốt nhất việc thành công của bạn. Tôi sẽ cho bạn tải về miễn phí các mẫu tôi dùng.

Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, cuốn sách này có phần Study Guide riêng biệt. Nó hỏi hơn 100 câu, mỗi câu liên kết đến một phần cụ thể trong cuốn sách này. Tất cả các câu hỏi được thiết kế để kiểm tra mức độ hiểu biết của bạn và khám phá các điểm mù. Khi bạn đọc xong từng phần của cuốn sách, hãy mở Study Guide và trả lời các câu hỏi tương ứng. Nếu kết quả thấp hơn mức tuyệt vời, đừng vội, hãy đọc lại phần đó, và làm kiểm tra lại.

Bạn muốn dành nhiều thời gian với cuốn sách này. Khi bạn tìm thấy các ý tưởng quan trọng với mình, hãy kiểm tra chúng theo cách duy nhất có ý nghĩa – đó là trên dữ liệu thị trường của bạn và việc giao dịch của bạn. Bạn sẽ biến các kiến thức này thành của mình chỉ bằng cách đặt câu hỏi và thử nghiệm chúng.

3. Các Tỷ Lệ Chống Lại Bạn

Tại sao hầu hết các trader mất tiền và bị loại ra khỏi thị trường? Việc giao dịch cảm tính và thiếu suy nghĩ là những lý do lớn, nhưng còn một thứ khác. Thị trường được thiết lập thực sự để hầu hết các trader phải mất tiền. Ngành công nghiệp giao dịch chậm rãi giết các trader bằng commission và slippage.

Bạn trả commission khi vào và thoát lệnh. Slippage là sự khác nhau giữa giá bạn đặt lệnh và giá khi khớp lệnh. Khi bạn đặt một lệnh limit, nó sẽ khớp giá của bạn hoặc giá tốt hơn, hoặc không khớp. Khi bạn thấy háo hức để vào lệnh hoặc thoát lệnh và đặt một lệnh market, nó thường khớp giá tệ hơn khi bạn đặt.

Hầu hết những người nghiệp dư không nhận thức được tác hại của commission và slippage, giống như các nông dân thời Trung cổ không tưởng tượng được các vi trùng nhỏ bé vô hình có thể giết họ. Nếu bạn

không tính đến slippage và làm việc với một broker có commission cao, bạn đang hành động giống như những người nông dân uống nước ở hồ bơi công cộng trong đợt bệnh dịch tả.

Ngành công nghiệp giao dịch duy trì việc thoát một lượng tiền lớn từ thị trường. Các sàn, các nhà quản lý, các broker, và các bên tư vấn sống sót khỏi thị trường, trong khi nhiều thế hệ trader tiếp tục bị đào thải. Thị trường cần nguồn cung mới những người thua cuộc giống như những chủ thầu các kim tự tháp cổ đại cần các nguồn cung mới nô lệ. Những người thua mang tiền vào thị trường, đó là sự cần thiết cho sự thịnh vượng của ngành công nghiệp giao dịch.

Một Trò Chơi Tổng-Âm

Những người thắng trong một trò chơi zero-sum nhiều bằng số người thua. Nếu tôi và bạn đặt cược 20 $ về hướng dịch chuyển 100-điểm tiếp theo của chỉ số Dow, thì một trong hai chúng ta sẽ thắng 20 $ và người kia mất 20 $. Một cuộc đánh cược đơn lẻ có yếu tố may mắn, nhưng những người hiểu biết hơn sẽ tiếp tục chiến thắng nhiều hơn là thua sau một khoảng thời gian.

Mọi người mua những lời quảng cáo của ngành công nghiệp giao dịch về việc giao dịch là một trò chơi zero-sum, cắn câu, và mở tài khoản. Họ không nhận ra rằng giao dịch là một trò chơi *minus*-sum. Những người thắng nhận được ít hơn những gì người thua mất vì ngành công nghiệp giao dịch tiêu tiền của thị trường.

Ví dụ, trò roulette trong casino là một trò chơi minus-sum vì casino thu từ 3 - 6% mọi lần đặt cược. Điều này làm trò roulette không thể thắng được trong một thời gian dài. Bạn và tôi có thể vào một trò chơi minus-sum nếu chúng ta đặt cược cùng 20 $ về sự dịch chuyển 100-điểm tiếp theo của chỉ số Dow qua các broker. Khi chúng ta giải quyết, người thua sẽ mất 23 $ và người thắng chỉ được 17 $, trong khi hai broker sẽ mỉm cười.

Commission và slippage đối với trader giống như cái chết và thuế đối với tất cả chúng ta. Chúng lấy một vài niềm vui trong cuộc sống và cuối cùng mang đến kết thúc. Một trader phải hỗ trợ broker và thiết bị của sàn trước khi thu được tiền về. Chỉ đơn giản là "tốt hơn trung bình" là chưa đủ. Bạn phải là người đứng đầu và trên vai đám đông để thắng một trò chơi minus-sum.

Commission (Phí Hoa Hồng)

Commission đã trở nên thấp hơn rất nhiều trong hai thập kỷ qua. 20 năm trước, vẫn có các broker thu phí một chiều từ 0,5 đến 1% giá trị giao dịch. Mua 1.000 cổ phiếu GE với giá 20 $/cổ phiếu, với tổng giá trị là 20.000 $ sẽ làm bạn mất 100 - 200 $ chiều vào – và từng đó cho chiều ra. May mắn cho các trader, tỷ lệ commission đã giảm mạnh.

Các tỷ lệ cắt cổ không phải đã hoàn toàn biến mất. Khi chuẩn bị xuất bản cuốn sách này, tôi đã nhận được một email từ một khách hàng ở Hy Lạp với một tài khoản nhỏ mà broker – một ngân hàng châu Âu lớn – thu anh ấy tối thiểu 40 $ trong mọi giao dịch. Tôi nói với anh ấy rằng broker của tôi thu phí tối thiểu cho 100 cổ phiếu chỉ là một $.

Nếu không quan tâm đúng mức, dường như thậm chí các con số nhỏ có thể nâng một rào cản cao tới thành công.

Hãy xem một trader tương đối tích cực với một tài khoản 20.000 $, thực hiện một giao dịch khép kín một ngày, 4 ngày một tuần. 40 $ vào lệnh và 40 $ thoát lệnh. Nếu anh ấy giao dịch 50 tuần một năm (nếu tài khoản anh ấy tồn tại đến lúc đó), thì cuối năm anh ấy sẽ trả phí commission là 4.000 $. Khoảng 20% tài khoản của mình.

George Soros, một nhà quản lý vốn hàng đầu, kiếm lợi nhuận trung bình hàng năm 29%. Ông ấy không thể làm thế nếu trả phí commission 20% một năm! Thậm chí một mức phí "commission nhỏ" có thể xây thành một rào cản lớn cho thành công! Tôi đã nghe các broker cười thầm khi ngồi lê đôi mách về các khách hàng mất não chỉ để ở lại trong trò chơi.

Hãy tìm kiếm các mức commission thấp nhất có thể. Đừng ngại khi thương lượng để có được các tỷ lệ thấp. Tôi đã nghe nhiều broker phàn nàn về sự thiếu hụt khách hàng – nhưng không nhiều khách hàng phàn nàn về sự thiếu hụt broker. Hãy nói với broker rằng lợi ích tốt nhất của anh ấy là tính cho bạn mức phí commission thấp vì bạn sẽ sống sót và làm khách hàng lâu dài. Hãy thiết kế một hệ thống giao dịch mà sẽ giao dịch không nhiều.

Trong việc giao dịch của tôi, tôi duy trì một tài khoản lớn với một broker thu phí 7,99 $ cho các giao dịch khối lượng không giới hạn và một tài khoản khác với một broker thu phí một xu một cổ phiếu, tối thiểu là một $. Khi tôi giao dịch các cổ phiếu đắt, nơi tôi mua ít hơn 800 cổ phiếu, tôi đặt lệnh bên broker một xu một cổ phiếu; ngược lại, tôi sẽ đi với broker 7,99 $ một lệnh. một trader mới, đang bước những bước đầu tiên, nên tìm các broker dạng một xu một cổ phiếu. Thì bạn có thể giao dịch 100 cổ phiếu với một đô-la. Các trader kỳ hạn có thể kỳ vọng việc trả chỉ vài đô-la cho một giao dịch hai chiều.

Slippage (Trượt Giá)

Slippage có nghĩa là các lệnh của bạn được khớp …

Bid – Ask Spreads (Chênh Lệch Giá Mua – Giá Bán)

Bất cứ khi nào thị trường mở cửa, luôn có hai giá cho một phương tiện giao dịch – giá bid và giá ask. Giá bid là giá mọi người muốn trả cho sự bảo đảm đó tại thời điểm đó; giá ask là giá người bán muốn bán nó. Giá bid luôn luôn thấp hơn, giá ask cao hơn, và khoảng chênh lệch giữa chúng tiếp tục thay đổi.

Bid – ask spread khác nhau giữa các thị trường khác nhau và thậm chí trong cùng một thị trường thì giữa các thời điểm khác nhau. Bid – ask spread cao hơn ở các phương tiện giao dịch ít, những người thống trị thị trường này yêu cầu giá cao đối với những người muốn tham gia cùng. Các bid – ask spread có thể mỏng như dao cạo, có thể chỉ một tick một ngày yên bình với các cổ phiếu, quyền chọn, hay kỳ hạn giao dịch tích

cực. Chúng tăng lên khi giá tăng tốc theo chiều lên hoặc xuống và có thể trở thành khổng lồ khi giá tăng hoặc giảm đột ngột.

Các lệnh market được khớp theo hướng xấu của bid – ask spread. Lệnh market mua tại giá ask (cao) và bán tại giá bid (thấp). Không có gì ngạc nhiên khi nhiều nhà đầu tư sống tốt bằng việc khớp các lệnh market. Đừng cho sói ăn – hãy dùng các lệnh limit bất cứ khi nào có thể!

Những Rào Cản Tới Thành Công

Slippage và commission làm cho việc giao dịch giống như bơi trong dòng sông đầy cá piranha. Các chi phí khác cũng làm thất thoát tiền của trader. Chi phí máy tính, dữ liệu, phí dịch vụ tư vấn và sách – gồm cả cuốn bạn đang đọc – đều đi ra từ quỹ giao dịch của bạn.

Hãy tìm một broker có commission thấp nhất và luôn theo dõi nó. Hãy thiết kế một hệ thống giao dịch cho tín hiệu tương đối thưa và cho phép bạn vào thị trường trong lúc giao dịch ít. Hầu như chỉ dùng các lệnh limit – trừ khi đặt cắt lỗ. Cẩn thận với các công cụ bạn chi tiền: không có giải pháp thần kỳ. Thành công không thể mua được, mà chỉ kiếm được.

PHẦN 1

Tâm Lý Cá Nhân

4. Tại Sao Lại Giao Dịch?

Việc giao dịch xuất hiện tưởng như dễ dàng. Một người mới có thể thận trọng khi vào thị trường, giành chiến thắng vài lần, và bắt đầu cảm thấy rực rỡ và bất khả chiến bại. Đó là lúc anh ta bắt đầu chấp nhận các rủi ro hoang dã và kết thúc với các thua lỗ tồi tệ.

Mọi người giao dịch vì nhiều lý do - một số hợp lý và nhiều lý do không hợp lý. Việc giao dịch cung cấp một cơ hội kiếm nhiều tiền một cách nhanh chóng. Tiền tượng trưng cho sự tự do đối với nhiều người, dù họ thường không biết làm gì với nó.

Nếu bạn biết cách giao dịch, bạn có thể làm chủ thời gian của mình, sống và làm việc ở bất kỳ đâu bạn muốn, và không phải trả lời sếp nào cả. Giao dịch là một trò chơi hấp dẫn: cờ vua, poker và trò chơi video trong một. Giao dịch hấp dẫn những người thích những thách thức.

Nó thu hút những người thích mạo hiểm và xua đuổi những người sợ rủi ro. Một người bình thường dậy vào buổi sáng, đi làm, ăn trưa, về nhà, uống một ly bia và ăn tối, xem TV, rồi đi ngủ. Nếu anh ta kiếm thêm được vài đô-la, anh ta bỏ chúng vào tài khoản tiết kiệm. Một trader duy trì giờ giấc khác thường, và đặt vốn trong rủi ro. Nhiều trader là những người cô đơn, từ bỏ những sự chắc chắn của các thói quen và nhảy vọt vào những gì không rõ ràng.

Tự Hoàn Thiện

Nhiều người có một thiên hướng bẩm sinh là đạt tới mức hoàn hảo, phát triển các kỹ năng của họ tới mức cao nhất. Thiên hướng này, cùng với niềm vui của trò chơi và cám dỗ của đồng tiền, đẩy các trader vào việc thách thức thị trường.

Các trader giỏi thường chăm chỉ và thông minh, cởi mở với các ý tưởng mới. Mục tiêu của một trader giỏi, nghịch lý thay, lại không phải là kiếm tiền. Mục tiêu của anh ấy là giao dịch giỏi. Nếu anh ấy giao dịch đúng, thì tiền sẽ đến. Các trader thành công tiếp tục mài giũa kĩ năng của mình như họ cố gắng đạt đến sự hoàn hảo.

Một trader chuyên nghiệp từ Texas mời tôi đến văn phòng và nói: "Nếu bạn ngồi đối diện với tôi khi tôi giao dịch, bạn không thể biết rằng liệu tôi đang được hay mất 2.000 $ trong ngày đó." Anh ấy đã đạt đến mức độ thắng không làm anh ấy phấn khởi và thua không làm anh ấy mất hứng. Anh ấy tập trung vào việc giao dịch đúng và cải thiện kỹ năng và tiền bạc không ảnh hưởng đến cảm xúc của anh ấy.

Vấn đề với việc tự hoàn thiện là nhiều người có những chuỗi tự hủy hoại. Lái xe gây tai nạn phá hủy xe, và trader tự hủy hoại thì phá hoại vốn. Thị trường cung cấp nhiều cơ hội để tự hủy hoại, cũng như tự hoàn thiện. Hành động không theo các xung đột nội bộ của bạn trong thị trường là một việc làm rất giá trị.

Các trader không hòa bình với bản thân thường cố gắng để hoàn thành các ước nguyện mâu thuẫn của mình trong thị trường. Nếu bạn không biết mình đang đi đâu, bạn sẽ bị gió cuốn đến nơi mình không bao giờ muốn.

5. Thực tế và Tưởng tượng

Nếu một người bạn có ít kinh nghiệm trồng trọt nói với bạn rằng anh ấy có kế hoạch tự nuôi mình bằng thức ăn được trồng trên cánh đồng 1.000 m^2, bạn sẽ mong chờ thấy anh ấy bị đói. Một người có thể ép rất nhiều từ một mảnh đất nhỏ. Tuy nhiên, có một vùng đất mà phát triển trí tưởng tượng của chúng ta bay cao - đó là giao dịch.

Một nhân viên cũ nói với tôi rằng anh ấy lập kế hoạch tự hỗ trợ mình giao dịch tài khoản 6.000 $. Khi tôi cố gắng chỉ cho anh ấy sự vô ích về kế

hoạch, anh ấy nhanh chóng thay đổi chủ đề. Anh ấy là một nhà phân tích giỏi, nhưng từ chối việc thấy rằng kế hoạch "thâm canh" của anh ấy là tự sát. Trong nỗ lực tuyệt vọng của anh ấy để thành công, anh ấy phải vào các giao dịch lớn - và một sự lắc nhẹ của thị trường sẽ nhanh chóng đá anh ấy ra ngoài.

Một trader thành công là một người thực tế. Anh ấy biết khả năng và giới hạn của mình. Anh ấy thấy những gì xảy ra trong thị trường và biết phải phản ứng thế nào. Anh ấy phân tích thị trường không có góc cắt, tự quan sát, và lên các kế hoạch thực tế. Một trader chuyên nghiệp không thể ảo tưởng.

Một khi một trader nghiệp dư thua vài lần, và dính margin call vài lần, anh ta thay đổi từ tự mãn sang sợ hãi và bắt đầu phát triển những ý tưởng kỳ lạ về thị trường. Những người thua cuộc mua, bán, hoặc tránh giao dịch theo các ý tưởng tượng của họ. Họ hành động giống như trẻ con sợ đi qua nghĩa địa hoặc sợ nhìn xuống gầm giường vào buổi tối vì sợ ma. Môi trường không cấu trúc của thị trường dễ dàng phát triển trí tưởng tượng.

Hầu hết những người lớn lên ở nền văn minh phương Tây có những trí tưởng tượng giống nhau. Chúng lan tỏa rất rộng rãi khi tôi học ở Viện Phân tâm học New York, có một khóa học có tên là "Những sự tưởng tượng chung". Ví dụ, nhiều người nghĩ rằng lúc bé mình là con nuôi. Sự tưởng tượng này dường như để giải thích về thế giới không thân thiện và vô tình. Nó an ủi đứa trẻ nhưng lại ngăn nó nhận thức một thực tế mà nó không muốn thấy - đó là bố mẹ nó không tốt. Trí tưởng tượng của chúng ta ảnh hưởng đến hành vi của chúng ta, ngay cả khi chúng ta không nhận thức nó.

Trong khi nói chuyện với hàng trăm trader, tôi liên tục nghe nhiều câu chuyện tưởng tượng chung. Chúng bóp méo thực tế và đứng trong con

đường tới việc giao dịch thành công. Một trader thành công phải xác định những sự tưởng tượng của mình và loại bỏ chúng.

Huyền Thoại Về Trí Óc

Những người thua cuộc bị mắc chứng "huyền thoại trí óc" sẽ nói với bạn rằng "Tôi thua vì tôi không biết các bí mật về giao dịch." Nhiều người có một sự tưởng tượng rằng các trader thành công có vài kiến thức bí mật. Trí tưởng tượng đó giúp hỗ trợ một thị trường sôi động các dịch vụ tư vấn và các hệ thống giao dịch tạo sẵn.

Một trader mất tinh thần có thể lôi hết tiền trong thẻ tín dụng để mua quyền truy cập các "bí mật giao dịch". Anh ấy có thể gửi tiền cho một lang băm để lấy một hệ thống giao dịch 3.000 $ "không thể bỏ lỡ", đã được backtest, vi tính hóa. Khi hệ thống đó tự hủy, anh ấy sẽ rút hết tiền trong thẻ tín dụng để có một "hướng dẫn sử dụng khoa học" giải thích cách anh ấy có thể dừng thua lỗ và bắt đầu chiến thắng bằng việc chiêm ngưỡng mặt trăng, các vì sao, và thậm chí là sao Thiên Vương.

Tại một câu lạc bộ đầu tư mà tôi từng có ở New York, tôi thường tới một nhà chiêm tinh tài chính nổi tiếng. Anh ấy thường yêu cầu một vé vào cửa miễn phí vì anh ấy không thể trả nổi một khoản phí khiêm tốn cho một cuộc gặp hoặc một bữa ăn. Nguồn thu nhập chủ yếu của anh ấy vẫn là thu tiền từ các dự đoán chiêm tinh về giao dịch từ những người nghiệp dư đầy hi vọng.

Những người thua cuộc không nhận ra rằng giao dịch đơn giản khá là trí tuệ. Nó không phải là các yêu cầu như đưa ra một phụ lục, xây một cây cầu, hay thử một vụ ở tòa. Các trader giỏi khôn ngoan, nhưng ít người là trí thức. Nhiều người chưa bao giờ học đại học, và một số người bỏ học cấp 3.

Những người thông minh và chăm chỉ thành công trong sự nghiệp thường cảm thấy căng thẳng trong việc giao dịch.

Tại sao họ thường thất bại? Điều gì ngăn cách những người thắng và những người thua mà không phải là sự thông minh hay bí mật, và chắc chắc không phải là giáo dục.

Huyền Thoại Về Việc Thiếu Vốn

Nhiều người thua nghĩ rằng họ có thể giao dịch thành công nếu họ có một tài khoản lớn hơn.

Mọi người phá hủy tài khoản bằng một chuỗi các lệnh thua hoặc một lệnh thua lớn. Thường thì, sau khi người thua bị hết tiền, không thể gọi margin, thị trường lại đảo chiều và dịch chuyển theo chiều anh ấy mong muốn. Anh ấy bắt đầu bốc khói: nếu anh ấy sống sót thêm một tuần nữa, anh ấy đã làm ra lợi nhuận thay vì thua lỗ!

Những người như vậy nhìn vào các đảo chiều của thị trường mà nó đến quá muộn và nghĩ rằng những sự đảo chiều đó khẳng định phương pháp của họ. Họ có thể đi làm lại và kiếm tiền, tiết kiệm và mượn đủ tiền để mở một tài khoản nhỏ khác. Lịch sử lặp lại chính nó: Những người thua lại hết tiền, thị trường đảo chiều và "chứng minh" anh ấy đúng, nhưng chỉ quá muộn - anh ấy lại bật bãi rồi. Đó là khi sự tưởng tượng được tạo ra: "Nếu tôi có một tài khoản lớn hơn, tôi có thể ở lại thị trường lâu hơn và thắng lợi."

Một số người thua cuộc quyên tiền từ người thân và bạn bè bằng cách cho họ xem một báo cáo giao dịch ảo. Nó dường như để chứng minh rằng họ có thể thắng lớn, nếu họ có thêm tiền để làm. Nhưng dù họ quyên nhiều tiền hơn, họ lại thua - như thị trường đang cười vào họ!

Một người thua không phải vì họ thiếu vốn, mà do tư duy anh ta kém phát triển. Một người thua có thể phá hủy một tài khoản lớn cũng nhanh như tài khoản nhỏ. Một người quen của tôi từng đốt 200 triệu đô trong một ngày. Broker của anh ấy cắt tài khoản và thị trường đảo chiều. Anh ấy kiện broker và nói với tôi: "Nếu tôi có một tài khoản lớn hơn…" Rõ ràng là một tài khoản với 200 triệu đô cũng chưa đủ lớn.

Vấn đề thực sự của người thua không nằm ở giá trị tài khoản mà nằm ở việc giao dịch quá đà và quản lý vốn cẩu thả. Anh ấy rủi ro quá lớn so với giá trị tài khoản, dù tài khoản to hay nhỏ. Dù hệ thống của anh ấy tốt thế nào, một chuỗi các giao dịch thua chắc chắn đưa anh ấy ra khỏi thị trường.

Các trader nghiệp dư không mong đợi việc thua lỗ cũng như không chuẩn bị quản lý các giao dịch thua lỗ. Việc tự cho là mình thiếu vốn là một sự giải thoát để giúp họ tránh được hai sự thật đau đớn: việc thiếu kế hoạch quản lý vốn thực tế và thiếu kỷ luật.

Một trader muốn sống sót và phát triển phải kiểm soát thua lỗ. Bạn làm việc đó bằng cách chỉ rủi ro một phần nhỏ vốn trên mọi giao dịch đơn lẻ (xem Phần Chín, “Quản Lý Rủi Ro”). Hãy học từ các lỗi lầm ít tiền trên tài khoản nhỏ.

Một lợi thế của một tài khoản giao dịch lớn là giá của thiết bị và dịch vụ chỉ chiếm một phần nhỏ vốn của bạn. Chủ của quỹ triệu đô chi 5.000 $ cho các khóa học chỉ là 0,5%. Chi phí như vậy tương đương 25% vốn của một trader có tài khoản 20.000 $.

Huyền Thoại Về Giao Dịch Tự Động

Các trader tin vào truyền thuyết giao dịch tự động nghĩ rằng việc theo đuổi sự giàu có có thể tự động hóa. Một vài người cố gắng phát triển một hệ thống giao dịch tự động, trong khi những người khác mua các hệ thống từ các nhà cung cấp. Những người dành nhiều năm mài giũa kỹ năng như các luật sư, bác sỹ, hay doanh nhân quẳng hàng ngàn đô-la cho các khả năng được đóng hộp. Hầu hết được thúc đẩy bởi lòng tham, sự lười biếng và mù toán.

Các hệ thống từng được viết trên giấy, nhưng bây giờ chúng được tải về trên máy tính. Một số hệ thống cũ kỹ; một số hệ thống khác đang xây dựng, với được tối ưu hóa bên trong và thậm chí cả các nguyên tắc quản lý vốn. Nhiều trader tốn hàng ngàn đô-la tìm kiếm phép màu để biến vài

trang code máy tính thành dòng tiền vô tận. Những người trả tiền cho các hệ thống tự động giao dịch giống như các hiệp sỹ trung cổ trả tiền cho các nhà giả kim về bí mật biến kim loại thành vàng.

Các hành động phức tạp của con người khiến cho việc tự động hóa gặp khó khăn. Các hệ thống học tập bằng máy tính không thể thay thế giáo viên, và các phần mềm về thuế không làm các kế toán thất nghiệp. Hầu hết các hành động của con người đều có một hành động ra quyết định, các máy móc và hệ thống có thể trợ giúp nhưng không thể thay thế con người được.

Đã có được một hệ thống giao dịch tự động thành công, người mua nó có thể chuyển đến Tahiti và dành phần đời còn lại để giải trí, được hỗ trợ bởi một chuỗi các séc đến từ broker. Cho đến nay, người duy nhất kiếm tiền từ các hệ thống giao dịch là những người bán chúng. Họ tạo nên một ngành công nghiệp nhỏ nhưng đầy màu sắc. Nếu hệ thống của họ hoạt động, sao họ lại bán chúng? Họ có thể tự đến Tahiti và tiêu tiền từ broker! Trong khi đó, mỗi người bán hệ thống đều có một lý do. Một số nói rằng họ thích lập trình hơn là giao dịch. Những người khác cho rằng họ bán hệ thống của mình chỉ để tăng vốn hay thậm chí là với tình yêu dành cho nhân loại.

Thị trường luôn luôn thay đổi và đánh bại các hệ thống giao dịch tự động. Những nguyên tắc cứng nhắc ngày hôm qua sẽ hoạt động kém hiệu quả ngày hôm nay và có thể sẽ dừng hoạt động vào ngày mai. Một trader có quyền có thể điều chỉnh phương pháp khi anh ấy phát hiện ra rắc rối. Một hệ thống tự động thích nghi kém hơn và tự phá hủy.

Các hãng hàng không trả lương cao cho các phi công dù đã có các hệ thống lái tự động. Họ làm vậy vì con người có thể xử lý các sự kiện bất khả kháng. Khi một máy bay bị bay mất nóc trên Thái Bình Dương hay khi một máy bay mất hai động cơ bởi một đàn ngỗng trên Manhattan, chỉ con người có thể xử lý các khủng hoảng như thế. Các trường hợp khẩn

cấp này đã được báo cáo trên truyền thông, và mỗi trường hợp, các phi công dày kinh nghiệm hạ cánh máy bay bằng các giải pháp tức thì. Không hệ thống lái tự động nào có thể làm điều đó. Đặt cược tiền của bạn vào một hệ thống giao dịch tự động giống như đặt cược tính mạng của mình vào một hệ thống lái tự động. Sự kiện bất ngờ đầu tiên sẽ làm tài khoản của bạn sụp đổ và cháy.

Có những hệ thống giao dịch tốt ngoài đó, nhưng chúng phải được giám sát và điều chỉnh bởi cá nhân. Bạn phải giữ bóng - bạn không thể thoái thác trách nhiệm cho thành công cho một hệ thống cơ học.

Các trader với những trí tưởng tượng về việc giao dịch tự động cố gắng lặp lại những gì họ cảm thấy khi họ là trẻ sơ sinh. Mẹ của họ đã đáp ứng các nhu cầu của họ về thức ăn, sự ấm áp, và sự thoải mái. Bây giờ họ cố gắng tái tạo lại kinh nghiệm của việc nằm thụ động và có lợi nhuận chảy về như một dòng sữa miễn phí, ấm áp vô tận. Thị trường không phải là mẹ của bạn. Nó bao gồm những người đàn ông và phụ nữ cứng rắn luôn tìm cách lấy tiền của bạn hơn là rót sữa cho bạn.

Sự Tôn Thờ Cá Nhân

Hầu hết mọi người chỉ nói suông về các điều ước về sự tự do và độc lập, nhưng khi họ bị áp lực, họ thay đổi nhịp điệu và bắt đầu tìm kiếm "sự lãnh đạo mạnh mẽ". Các trader bị nạn thường tìm hướng dẫn từ những người có kinh nghiệm.

Khi tôi lớn lên ở Liên Xô cũ, trẻ em được dạy rằng Stalin là người lãnh đạo vĩ đại. Sau này chúng tôi phát hiện ra ông ấy là một con quái vật, nhưng trong khi ông ấy còn sống, hầu hết mọi người thích việc làm theo các nhà lãnh đạo. Ông ta giải phóng mọi người khỏi nhu cầu nghĩ cho bản thân.

"Các tiểu Stalin" được cài đặt trong mọi lĩnh vực của xã hội - trong kinh tế, sinh học, kiến trúc, … Khi tôi tới Mỹ và bắt đầu giao dịch, tôi đã ngạc nhiên khi thấy quá nhiều trader đang tìm kiếm một sư phụ - "tiểu Stalin"

của riêng họ. Sự tưởng tượng rằng có ai đó khác có thể làm chúng ta giàu có luôn luôn có ở mỗi chúng ta.

Có ba dạng sư phụ trong các thị trường tài chính: sư phụ theo chu kỳ thị trường, sư phụ về phương pháp kỳ diệu, và sư phụ chết. Sư phụ theo chu kỳ chỉ ra các điểm thị trường đảo chiều quan trọng. Sư phụ về phương pháp quảng bá các cách làm giàu nhanh chóng mới. Còn những người khác đã thoát khỏi những lời chỉ trích và mời gọi sự tôn thờ thông qua cơ chế đơn giản của việc rời khỏi thế giới này.

Sư Phụ Theo Chu Kỳ Thị Trường

Trong nhiều thập kỷ, thị trường chứng khoán Mỹ thường theo chu kỳ 4 năm. Một thị trường cổ phiếu rộng lớn thường tăng từ 2,5 - 3 năm và 1 - 1,5 năm giảm. Một sư phụ theo chu kỳ thị trường mới xuất hiện trong hầu hết các chu kỳ cổ phiếu lớn, 4 năm một lần. Danh tiếng của sư phụ này thường kéo dài 2 - 3 năm. Thời kỳ trị vì của mỗi sư phụ trùng với một thị trường tăng chính ở Mỹ.

Một sư phụ theo chu kỳ thị trường dự báo các đợt tăng giá và giảm giá. Mỗi dự báo đúng sẽ làm tăng danh tiếng của anh ấy và thậm chí nhắc nhở nhiều người hơn mua và bán khi anh ấy ra dự báo. Một sư phụ theo chu kỳ thị trường có một lý thuyết yêu thích về thị trường. Lý thuyết đó - các chu kỳ, khối lượng giao dịch, sóng Elliott, hay thuyết khác - được phát triển vài năm trước khi trở thành ngôi sao. Đầu tiên, thị trường từ chối tuân theo thuyết yêu thích của một sư phụ tham vọng. Sau đó thị trường thay đổi và vài năm sau đi theo tiếng gọi của sư phụ này. Đó là khi ngôi sao của sư phụ lên cao với thị trường.

So sánh điều này với việc xảy ra với các người mẫu thời trang khi thị hiếu của công chúng thay đổi. Một năm, mốt tóc vàng được ưa chuộng, năm khác, mốt tóc đỏ. Đột nhiên, ngôi sao tóc vàng năm ngoái không còn được trang bìa của một tạp chí lớn thèm muốn nữa. Mọi người muốn một

người mẫu đen, hoặc một phụ nữ có bớt trên mặt. Người mẫu không thay đổi - mà thị hiếu công chúng thay đổi.

Các sư phụ luôn đến từ bên ngoài của việc phân tích thị trường. Họ không bao giờ là các nhà phân tích được biết đến. Những người làm trong các tổ chức thường chơi an toàn - họ sợ đưa cổ ra - và hầu như không bao giờ đạt được các kết quả ngoạn mục. Một sư phụ theo chu kỳ thị trường là một người ngoài cuộc với một lý thuyết độc đáo.

Một sư phụ vẫn nổi tiếng cho đến khi thị trường tuân theo lý thuyết của ông - thường ngắn hơn chu kỳ 4 năm của thị trường. Ở một vài thời điểm, thị trường thay đổi và bắt đầu theo một nhịp điệu khác. Một sư phụ tiếp tục dùng các phương pháp cũ mà hoạt động tốt trong quá khứ và mất những người đi theo. Khi các dự báo của sư phụ dừng hoạt động, sự ngưỡng mộ của công chúng biến thành thù hận. Một sư phụ theo chu kỳ thị trường mất uy tín không thể trở lại thành ngôi sao được.

Tất cả các sư phụ theo chu kỳ thị trường có một số đặc điểm chung. Họ trở nên tích cực trong ngành dự báo vài năm trước khi trở thành ngôi sao. Mỗi người đều có một lý thuyết độc nhất, một số ít người đi theo, và một số đáng tin, phong tặng bởi những người sống sót trong ngành tư vấn. Thực tế thì, mỗi lý thuyết của sư phụ không hoạt động trong vài năm bị những tín đồ bỏ qua. Khi lý thuyết đúng, phương tiện truyền thông chú ý. Khi một lý thuyết không hoạt động, quần chúng nịnh nọt chuyển sang hận thù.

Khi bạn nhận ra rằng một sư phụ mới thành công đang nổi lên, có thể có lợi khi nhảy theo anh ấy. Điều quan trọng hơn là nhận ra khi anh ấy lên đến đỉnh. Tất cả các vụ sụp đổ của sư phụ - và theo định nghĩa, họ sụp đổ từ đỉnh cao danh vọng. Khi một sư phụ được phương tiện truyền thông đại chúng chấp nhận, đó là tín hiệu tốt rằng anh ấy đã đạt đến đỉnh. Các phương tiện truyền thông chính cảnh giác với những người ngoại đạo. Khi một số phương tiện truyền thông đại chúng dành không gian

cho một sư phụ thị trường, bạn biết rằng sự kết thúc của anh ấy đang đến gần. Tâm lý đám đông là, sư phụ mới sẽ tiếp tục nổi lên.

Sư Phụ Về Phương Pháp Thần Thánh

Trong khi các sư phụ theo chu kỳ thị trường là sản phẩm của thị trường chứng khoán, "sư phụ về phương pháp" chiếm ưu thế ở các thị trường phái sinh. Một sư phụ về phương pháp bùng nổ trên thị trường tài chính sau khi khám phá ra một phương pháp phân tích hoặc giao dịch mới.

Các trader luôn tìm kiếm một lợi thế hơn những trader khác. Giống như các hiệp sỹ mua kiếm, họ sẵn sàng trả tiền hậu hĩnh cho các công cụ giao dịch. Không giá nào là quá cao nếu nó giúp họ khai thác đường ống chứa tiền.

Một sư phụ về phương pháp kỳ diệu bán một bộ thiết lập mới các chìa khóa để kiếm lời từ thị trường - các đường tốc độ, các chu kỳ, Hồ sơ Thị trường, … Nó có thể có lợi thế lúc đầu, nhưng ngay khi đủ người quen thuộc với phương pháp mới và test nó với thị trường, nó chắc chắn suy giảm và bắt đầu mất đi sự nổi tiếng. Thị trường luôn luôn mài mòn các lợi thế của mỗi phương pháp, và cái gì hoạt động hôm qua chưa chắc đã hoạt động hôm nay và rất khó hoạt động một năm sau.

Thật kỳ lạ, ngay cả trong kỷ nguyên của truyền thông toàn cầu, danh tiếng thay đổi từ từ. Một sư phụ mà hình ảnh bị phá hủy ở đất nước mình có thể kiếm tiền rao bán lý thuyết của mình ở nước ngoài. Điểm đó đến với tôi bởi một sư phụ so sánh sự nổi tiếng tiếp tục của ông tại châu Á với những gì xảy ra với các ca sỹ và diễn viên Mỹ hết thời. Họ không thể thu hút khán giả ở Mỹ, nhưng họ vẫn có thể kiếm sống bằng ca hát ở nước ngoài.

Sư Phụ Đã Chết

Dạng thứ ba của các sư phụ trong thị trường là sư phụ đã chết. Các cuốn sách của ông được tái xuất bản, các khóa học của ông được xem xét kỹ lưỡng bởi các thế hệ trader háo hức mới, và truyền thuyết về năng lực

phân tích của người quá cố và tài sản cá nhân tăng trưởng sau khi chết. Các sư phụ đã chết không còn ở cùng chúng ta và không thể tận dụng sự nổi tiếng của mình. Các nhà quảng cáo khác kiếm lời từ danh tiếng của ông ấy và các bản quyền hết hạn. Một sư phụ đã rời xa chúng ta là R. N. Elliott, nhưng ví dụ tốt nhất về truyền thuyết là W. D. Gann.

Nhiều kẻ cơ hội bán "các khóa học của Gann" và "phần mềm của Gann". Họ cho rằng Gann là một trong các trader giỏi nhất từng sống, rằng ông để lại bất động sản trị giá 50 triệu đô-la, và nhiều nữa. Tôi đã phỏng vấn con trai của W. D. Gann, một phân tích viên của ngân hàng Boston. Anh ấy nói với tôi rằng người cha nổi tiếng của mình không thể hỗ trợ gia đình bằng việc giao dịch nhưng kiếm sống bằng cách viết và bán các khóa học. Ông ấy không thể thuê được một thư ký và con trai ông đã làm giúp ông. Khi W. D. Gann qua đời những năm 1950, bất động sản của ông, bao gồm cả căn nhà ông sống, giá trị chỉ hơn 100.000 $. Truyền thuyết về W. D. Gann, người khổng lồ giao dịch, được duy trì bởi những kẻ bán khóa học cho các khách hàng cả tin.

Những Người Đi Theo Các Sư Phụ

Một sư phụ đưa ra nghiên cứu ban đầu trong nhiều năm, sau đó may mắn thị trường chuyển theo hướng của ông. Trong khi một số sư phụ đã chết, một vài người đang sống từ các dạng học thuật nghiêm túc đến những người vĩ đại. Để đọc về các vụ bê bối liên quan đến nhiều sư phụ, bạn hãy thử đọc cuốn *Winner Takes All* của William R. Gallacher.

Khi chúng ta trả tiền cho một sư phụ, chúng ta mong đợi là kiếm lại được nhiều hơn những gì chúng ta đã chi. Chúng ta hành động giống như một người đặt vài đô-la ngược với đại lý Monte 3-vé ở góc phố. Anh ta hi vọng sẽ thắng được nhiều hơn những gì anh ta đặt xuống thùng. Chỉ những người thiếu hiểu biết hoặc tham lam mới cắn câu.

Một số người chuyển sang tìm các sư phụ như một sự kiếm tìm sự lãnh đạo mạnh mẽ. Họ tìm một người như cha mẹ toàn năng. Như một người

bạn đã từng nói, "Họ đi bộ với dây rốn cầm trong tay và tìm một nơi để cắm chúng vào." Một nhà cung cấp nhanh trí sẽ cung cấp một chỗ như vậy, tất nhiên là với một phí tổn.

Công chúng muốn có các sư phụ, và các sư phụ mới sẽ xuất hiện. Là một trader thông minh, bạn phải nhận ra rằng về lâu dài, không sư phụ nào làm bạn giàu cả. Bạn phải tự làm việc.

Thỉnh thoảng, khi tôi có bài nói chuyện hoặc xuất hiện trên TV, ai đó giới thiệu tôi là một "sư phụ nổi tiếng". Tôi rùng mình với các từ đó và gián đoạn những lời giới thiệu như vậy. Một sư phụ là một người tự xưng sẽ dẫn đám đông qua sa mạc với một khoản phí. Ở đây không phải như vậy!

Tôi luôn luôn bắt đầu bằng việc giải thích là không có phương pháp kỳ diệu, rằng lĩnh vực giao dịch cũng rộng lớn và phân hóa như lĩnh vực y tế, nơi một người cần chọn một lĩnh vực và chăm chỉ để giỏi lĩnh vực đó. Tôi đã chọn con đường của tôi từ trước đây rất lâu, và điều tôi làm khi đứng trước một lớp học đơn giản là nói ra suy nghĩ của mình, chia sẻ các mô hình mình nghiên cứu và ra quyết định.

Mở To Mắt Ra Để Giao Dịch

Suy nghĩ mơ mộng mạnh hơn tiền. Nghiên cứu gần đây chứng minh rằng mọi người có một khả năng phi thường về việc tự lừa dối bản thân và lảng tránh sự thật.

Giáo sư Dan Ariely của Đại học Duke mô tả một thí nghiệm thông minh. Một nhóm người được cho làm một bài kiểm tra trí thông minh, nhưng một nửa trong số họ "vô tình" được thấy bản kết quả, cho phép họ xem các câu trả lời đúng trước khi làm bài. Không cần phải nói, họ có điểm cao hơn phần còn lại. Tiếp theo, họ được yêu cầu dự đoán điểm của họ ở bài kiểm tra IQ tiếp theo, trong đó chắc chắn không có lộ đề - và những người dự đoán chính xác sẽ được nhận tiền. Đáng ngạc nhiên là,

nửa nhóm được điểm cao do lộ đề dự đoán các kết quả cao hơn cho bài kiểm tra tiếp theo. Những người gian lận muốn tin rằng họ rất thông minh, dù rằng dự đoán sai của họ sẽ làm họ mất tiền.

Một trader thành công không thể chấp nhận các suy nghĩ mơ mộng - anh ấy phải là người thực tế. Không có lộ đề trong thị trường - bạn có thể nhìn thấy sự thật trong nhật ký giao dịch và đường cong vốn của mình.

Để chiến thắng trong thị trường, chúng ta cần làm chủ 3 thành phần quan trọng của giao dịch: lắng nghe tâm lý giao dịch, một hệ thống giao dịch hợp lý, và một kế hoạch quản lý rủi ro hiệu quả. Những điều này giống như ba chân kiềng - thiếu một chân thì cái kiềng sẽ đổ. Đó là một lỗi điển hình của những người mới là tập trung quá nhiều vào các indicator và các hệ thống giao dịch.

Bạn phải phân tích các cảm xúc của mình khi giao dịch để đảm bảo rằng quyết định của bạn là hợp lý. Các giao dịch của bạn phải được dựa trên các nguyên tắc xác định rõ ràng. Bạn phải cấu trúc kế hoạch quản lý vốn của bạn để không có chuỗi các lệnh thua có thể đá bạn ra khỏi cuộc chơi.

6. Tự Phá Hủy

Giao dịch là một trò chơi rất khó. Một trader muốn thắng và duy trì thành công dài hạn phải cực kỳ nghiêm túc về tay nghề của mình. Anh ấy không thể ngây thơ hoặc giao dịch vì một số chương trình tâm lý bí ẩn.

Không may là, việc giao dịch lại thường thu hút những người bốc đồng, những con bạc, và những người cảm thấy thế giới đang nợ họ một cuộc sống. Nếu bạn giao dịch để cho vui, bạn sẽ không thể tránh khỏi việc có các giao dịch tồi và chấp nhận việc rủi ro không cần thiết. Thị trường là không khoan nhượng, và việc giao dịch theo cảm xúc luôn luôn có kết quả là thua lỗ.

Đánh Bạc

Đánh bạc có nghĩa là đặt cược vào các trò chơi liên quan đến cơ hội hoặc kỹ năng. Nó tồn tại trong mọi xã hội, và hầu hết mọi người đã từng đánh bạc tại một vài thời điểm trong cuộc sống.

Freud tin rằng cờ bạc là mối thu hút phổ biến vì nó là sự thay thế cho việc thủ dâm. Hoạt động lặp đi lặp lại và thú vị của bàn tay, sự thôi thúc không thể cưỡng lại, các quyết định dừng lại, chất lượng say sưa của niềm vui, và cảm giác tội lỗi kết nối giữa việc đánh bạc và thủ dâm.

Tiến sỹ Ralph Greenson, nhà tâm lý học nổi tiếng ở California, chia các con bạc thành ba nhóm: người bình thường đánh bạc để giải trí và những người có thể dừng khi họ muốn; những người đánh bạc chuyên nghiệp, chọn cờ bạc là nghề kiếm sống; và những con bạc thần kinh, đánh bạc vì bị thúc đẩy bởi các nhu cầu vô thức và không thể dừng lại.

Một con bạc thần kinh hoặc là cảm thấy may mắn hoặc là muốn kiểm tra sự may mắn của mình. Thắng lợi mang lại cho anh ta cảm giác quyền lực. Anh ta cảm thấy thỏa mãn, giống như em bé được bú sữa. Cuối cùng, con bạc thần kinh luôn thua vì anh ta cố gắng tái tạo lại cảm giác toàn năng của hạnh phúc thay vì tập trung vào kế hoạch chơi thực tế lâu dài.

Tiến sỹ Sheila Blume, giám đốc chương trình cưỡng chế bài bạc của Bệnh viện South Oaks ở New York, gọi cờ bạc là "1 cơn nghiện không cần thuốc". Hầu hết các con bạc là đàn ông đánh bạc để hoạt động. Phụ nữ thường đánh bạc để giải thoát. Những kẻ thua cuộc luôn che giấu các thua lỗ và cố gắng tìm kiếm và hành động như những người thắng cuộc, nhưng lại thường xuyên tự nghi ngờ.

Việc giao dịch cổ phiếu, kỳ hạn, và quyền chọn cho một con bạc sự tôn trọng cao, trong khi đang tìm kiếm hơn là đặt cược vào việc đua ngựa. Đánh bạc trong thị trường tài chính có hào quang tinh tế lớn hơn việc chơi với các con số.

Các con bạc cảm thấy may mắn khi giao dịch đi theo ý họ. Họ cảm thấy tệ khi họ thua. Họ khác với những người chuyên nghiệp thành công chỉ tập trung vào các kế hoạch dài hạn và không phấn khích hay thất vọng đặc biệt cho một giao dịch đơn lẻ.

Tín hiệu chính của cờ bạc là không thể cưỡng lại nhu cầu đặt cược. Nếu bạn cảm thấy mình giao dịch quá nhiều và kết quả tệ, hãy dừng giao dịch một tháng. Điều này sẽ cho bạn một cơ hội để đánh giá lại việc giao dịch của mình. Nếu nhu cầu giao dịch của bạn quá mạnh đến nỗi bạn không thể dừng được một tháng, thì đó là thời điểm bạn nên đọc chương Những kẻ cờ bạc vô danh, hoặc bắt đầu áp dụng các nguyên lý của Những kẻ say xỉn vô danh, in đậm ở phần sau của chương này.

Tự Phá Hoại

Sau khi thực hành tâm lý học qua nhiều thập kỷ, tôi đã bị thuyết phục rằng hầu hết những thất bại trong cuộc sống đều do sự tự phá hoại. Chúng ta thất bại trong nghề nghiệp, trong cuộc sống cá nhân và trong kinh doanh không phải vì thiếu may mắn hay thiếu năng lực, mà do thực hiện một mong muốn vô thức về thất bại.

Một người bạn giỏi giang của tôi có một lịch sử dài về việc phá hủy thành công. Khi còn trẻ, anh ấy là một dược sĩ thành công nhưng kinh doanh thất bại; trở thành một broker và lên đến gần đỉnh cao của công ty nhưng bị kiện; chuyển sang giao dịch nhưng bị vỡ trong khi tự gỡ rối mình ra khỏi các thảm họa trước đó. Anh ấy đổ lỗi tất cả các thất bại của mình cho các ông chủ ghen ghét, các nhà quản lý không đủ năng lực, và một người vợ không hỗ trợ.

Cuối cùng, anh ấy mất tất cả. Anh ấy không có việc làm và không có tiền. Anh ấy mượn một thiết bị đầu cuối từ một trader thất bại khác và gọi vốn từ một số người từng biết quá khứ giao dịch tốt của anh ấy. Anh ấy bắt đầu kiếm tiền cho nhóm của mình, và truyền miệng, nhiều người đầu tư hơn. Bạn tôi đã lên đà. Vào thời điểm đó, anh ấy đi một chuyến

phát biểu tại châu Á nhưng vẫn tiếp tục giao dịch trên đường. Anh ấy đến vùng nông thôn của một nước nổi tiếng vì nhà thổ, để một lệnh rất lớn giao dịch trái phiếu kỳ hạn, và không cắt lỗ. Khi anh ấy quay lại với văn minh, thị trường dịch chuyển một đoạn lớn và quỹ của anh ấy mất sạch. Anh ấy có cố gắng tìm ra vấn đề của mình không? Để học hỏi? Không - anh ấy đổ lỗi cho broker! Sau đó tôi giúp anh ấy có được một công việc hấp dẫn ở một công ty dữ liệu lớn, nhưng ở đó anh ta bắt đầu cắn những bàn tay đã giúp anh và bị sa thải. Cuối cùng, người đàn ông tài giỏi đó đi từng nhà, bán khung nhôm - trong khi những người khác đang kiếm tiền bằng các kỹ thuật của anh ấy.

Khi các trader gặp rắc rối, họ thường đổ lỗi cho người khác, cho sự kém may mắn, hoặc thứ khác. Nó đau đớn khi nhìn vào bản thân để tìm nguyên nhân thất bại.

Một trader có tiếng đến gặp tôi để được tư vấn. Vốn của anh ấy bị phá hủy bởi một sự tăng giá của đồng đô-la, trong khi anh ấy bán khống nhiều. Anh ấy đã lớn lên với việc chiến đấu với một người cha hay mắng nhiếc và ngang ngược. Anh ấy làm nên tên tuổi với việc đánh bạc các lệnh khối lượng lớn vào các lần đảo chiều các xu hướng. Trader này thêm các lệnh bán vì anh ta không thể chấp nhận rằng thị trường, đại diện là cha mình, là lớn hơn và mạnh hơn anh ta.

Đây chỉ là hai ví dụ về cách mọi người hành động theo thiên hướng tự hủy hoại mình. Chúng ta tự hủy hoại bản thân bằng cách hành động như những đứa trẻ bốc đồng hơn là những người lớn thông minh. Chúng ta bám vào các mô hình tự hủy hoại mình. Họ có thể điều trị được - thất bại là một căn bệnh có thể chữa được.

Hành trang tâm lý từ tuổi thơ có thể ngăn bạn thành công trong thị trường. Bạn phải xác định điểm yếu của mình và làm việc để thay đổi nó. Hãy giữ một cuốn nhật ký giao dịch - viết ra các lý do vào và thoát các lệnh. Hãy tìm kiếm các mô hình lặp lại của thành công và thất bại.

The Demolition Derby

Tất cả các thành viên trong xã hội đều bỏ các phụ cấp nhỏ để bảo vệ người khác khỏi những hậu quả bởi những sai lầm của họ. Khi bạn lái xe, bạn cố gắng tránh đụng vào xe khác, và họ cũng tránh đụng vào bạn. Nếu ai đó cắt mặt bạn trên đường cao tốc, bạn có thể chửi họ, nhưng bạn sẽ đi chậm lại. Nếu ai đó mở cửa xe, bạn phải chuyển hướng. Bạn tránh va chạm vì nó gây tốn kém cho cả hai bên.

Hầu hết tất cả các ngành nghề đều cung cấp các lưới bảo hiểm cho các thành viên. Các ông chủ, đồng nghiệp, và khách hàng của bạn sẽ cảnh báo bạn nếu bạn cư xử tồi tệ hoặc tự hủy hoại. Không có lưới bảo vệ như vậy trong việc giao dịch, khiến nó nguy hiểm hơn hầu hết các nỗ lực của con người. Thị trường cung cấp các cơ hội vô tận cho việc tự phá hủy.

Việc mua ở giá cao trong ngày giống như việc lái xe mở cửa. Khi lệnh mua của bạn tới sàn, các trader ồ ạt bán cho bạn - để xé cánh cửa cạnh tay của bạn. Các trader khác muốn bạn thua vì khi bạn thua thì họ có tiền.

Thị trường hoạt động mà không có sự giúp đỡ nhau như thông thường. Mỗi trader bị trader khác đánh. Mỗi trader đều cố gắng đánh nhau. Con đường giao dịch cao tốc rải rác xác tàu. Giao dịch là một trong những nỗ lực nguy hiểm nhất của con người, như chiến tranh vậy.

Kiểm Soát Việc Tự Phá Hủy

Hầu hết mọi người đi qua cuộc sống mắc cùng một lỗi lầm qua nhiều thập kỷ. Một số cấu trúc cuộc sống thành công trong một khu vực, trong khi diễn ra các xung đột nội bộ trong một khu vực khác.

Bạn cần nhận thức được xu hướng tự phá hủy của mình. Hãy dừng việc đổ lỗi các thua lỗ cho sự kém may mắn hoặc thứ gì khác, và nhận trách nhiệm cho kết quả của bạn. Hãy bắt đầu bằng cách giữ một cuốn nhật ký - một báo cáo cho tất cả các giao dịch của bạn, với lý do vào và thoát lệnh. Hãy tìm kiếm các mô hình lặp lại của thành công và thất bại. Những người không học hỏi từ quá khứ sẽ lặp lại chúng.

Một trader cần một lưới an toàn tâm lý theo cách một người leo núi cần dây bảo hiểm. Tôi thấy rằng các nguyên lý của Alcoholics Anonymous, được nêu dưới đây, sẽ trợ giúp tuyệt vời cho bước đầu của sự phát triển của trader. Các nguyên tắc quản lý vốn chặt chẽ cũng cung cấp một lưới an toàn, trong khi nhật ký giúp bạn học từ các lỗi lầm cũng như thành công.

7. Tâm Lý Giao Dịch

Việc bạn là một trader thành công hay thất bại phụ thuộc vào cảm xúc của bạn. Bạn có thể có một hệ thống giao dịch xuất sắc, nhưng nếu bạn cảm thấy kiêu ngạo, sợ hãi, hoặc buồn bã, tài khoản của bạn chắc chắn bị ảnh hưởng. Nếu bạn nhận thấy sợ hãi, tham lam, hoặc lên cơn bài bạc, hãy đóng các giao dịch của mình lại.

Trong giao dịch, bạn cạnh tranh với những đầu óc sắc bén nhất thế giới. Phí commission và slippage đã chống lại bạn. Bây giờ, trên tất cả, nếu bạn để cảm xúc của bạn can thiệp vào giao dịch, cuộc chiến sẽ thất bại. Bạn và đối tác của tôi ở trang SpikeTrade.com Kerry Loworn thích lặp đi lặp lại: "Thật khó để biết thị trường định làm gì; còn nếu bạn không biết bạn định làm gì, thì bạn đã thua."

Việc có một hệ thống giao dịch tốt là chưa đủ. Nhiều trader có hệ thống tốt thua vì về mặt tâm lý họ không chuẩn bị để chiến thắng.

Bẻ Cong Các Nguyên Tắc

Thị trường cung cấp các cám dỗ lớn, giống như việc đi qua hầm vàng hoặc đi qua cung điện. Chúng khiêu khích lòng tham dâng lên và thậm chí là nỗi sợ lớn hơn khi mất những gì mình đang có. Những cảm xúc đó che mờ các nhận thức của chúng ta về thực tế thị trường.

Hầu hết những người nghiệp dư cảm thấy như thiên tài sau một chuỗi ngắn các thắng lợi. Thật thú vị khi tin rằng bạn giỏi đến mức tất cả các

giao dịch của mình đều chắc chắn thắng. Đó là khi các trader trệch ra khỏi các quy tắc và phá hủy tài khoản.

Các trader có được vài kiến thức, giành chiến thắng, cảm xúc của họ nhảy vào, và họ tự phá hủy. Dấu hiệu của một trader thành công là khả năng tích lũy vốn.

Bạn cần thực hiện giao dịch càng khách quan càng tốt. Hãy đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc quản lý vốn. Hãy giữ một bảng tính liệt kê tất cả các giao dịch của bạn, bao gồm cả phí commission và slippage. Hãy giữ một cuốn nhật ký tất cả các giao dịch của bạn với các biểu đồ "trước và sau". Ở thời kỳ đầu sự nghiệp giao dịch của bạn, bạn có thể phải dành nhiều năng lượng để phân tích bản thân cũng như phân tích thị trường.

Khi tôi học giao dịch, tôi đọc mọi cuốn sách về tâm lý giao dịch mà tôi có thể tìm được. Nhiều tác giả cung cấp các lời khuyên hợp lý. Một số nhấn mạnh kỷ luật: "Bạn không thể để thị trường chỉ huy bạn. Không ra quyết định trong giờ giao dịch. Lên kế hoạch một giao dịch, và giao dịch theo một kế hoạch". Những người khác nhấn mạnh tính linh hoạt: "Đừng vào thị trường với bất kỳ định kiến nào. Thay đổi kế hoạch của bạn khi thị trường thay đổi". Một số chuyên gia gợi ý sự cô lập - không tin tức kinh doanh, không Tạp chí *Wall Street Journal*, không nghe các trader khác, chỉ mình bạn với thị trường. Những người khác khuyên nên cởi mở, giữ liên lạc với các trader khác, và khuấy lên các ý tưởng mới. Mỗi lời khuyên dường như hợp lý, nhưng chúng lại mâu thuẫn với nhau.

Tôi tiếp tục đọc, giao dịch, và tập trung vào việc phát triển hệ thống. Tôi cũng tiếp tục thực hành tâm lý học. Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng hai lĩnh vực này có liên hệ với nhau - cho đến khi tôi có một cái nhìn bất ngờ. Ý tưởng thay đổi cách giao dịch của tôi đến từ tâm lý học.

Cái Nhìn Đã Thay Đổi Việc Giao Dịch Của Tôi

Giống như hầu hết các bác sỹ tâm lý, tôi luôn có vài bệnh nhân gặp vấn đề về rượu. Tôi cũng làm việc như một nhà tư vấn cho một chương trình

cai nghiện ma túy lớn. Tôi không nhiều thời gian để nhận ra rằng nghiện rượu và nghiện có nhiều khả năng phục hồi trong các nhóm tự giúp nhau hơn là trong các thiết lập tâm lý học cổ điển.

Tâm lý trị liệu, thuốc men, và các bệnh viện và phòng khám đắt tiền có thể làm một người say tỉnh táo nhưng hiếm khi thành công trong việc giữ anh ta tỉnh táo lâu dài. Hầu hết những con nghiện nhanh chóng tái nghiện. Họ có một cơ hội tốt hơn nhiều để phục hồi nếu họ sinh hoạt trong Alcoholics Anonymous (AA) và các nhóm tự giúp nhau tương tự.

Khi tôi nhận ra rằng các thành viên AA thường duy trì tỉnh táo và xây dựng lại cuộc sống, tôi trở thành một người hâm mộ lớn của AA. Tôi bắt đầu gửi các bệnh nhân gặp vấn đề về đồ uống tới các nhóm AA và các nhóm liên quan, như ACOA (Adult Children of Alcoholics). Khi một người nghiện rượu tìm đến tôi để điều trị, tôi khẳng định rằng anh ấy cũng đi tới AA vì nếu không anh ấy sẽ lãng phí của thời gian của chúng tôi và tiền bạc của mình.

Một buổi tối, tôi dừng ở văn phòng một người bạn trên đường tới bữa tiệc. Chúng tôi có hai tiếng trước khi buổi tiệc bắt đầu, và bạn tôi, người đang hồi phục từ chứng nghiện rượu, nói rằng: "Anh muốn xem phim hay tới một buổi họp của AA?" Tôi đã gửi nhiều bệnh nhân tới AA nhưng chưa bao giờ được dự một buổi họp, vì tôi chưa bao giờ có vấn đề về rượu. Tôi đồng ý ngay với một cơ hội dự một buổi họp của AA - đó là một trải nghiệm mới.

Cuộc họp được tổ chức ở YMCA địa phương. Một tá đàn ông và vài người phụ nữ ngồi trên ghế gấp trong một căn phòng đơn giản. Cuộc họp kéo dài một giờ. Tôi đã ngạc nhiên bởi những gì tôi được nghe - những người này dường như đang nói về việc giao dịch của tôi!

Họ nói về rượu, nhưng miễn là tôi thay từ "thua lỗ" bằng từ "rượu", hầu như những gì họ nói áp dụng cho tôi! Vốn trong tài khoản tôi đánh

võng lên xuống trong những ngày đó. Tôi rời cuộc họp mà biết rằng tôi phải xử lý các thua lỗ theo cách AA xử lý chứng nghiện rượu.

8. Các Bài Học Giao Dịch Từ AA

Hầu hết những người nghiện rượu có thể tỉnh táo trong vài ngày - cho đến khi các nhu cầu uống rượu đẩy anh ta quay lại với chai rượu. Anh ta không thể cưỡng lại khi anh ta tiếp tục suy nghĩ và cảm thấy giống một con nghiện rượu. Cai rượu bắt đầu từ bên trong tâm trí.

Alcoholics Anonymous (AA) có một hệ thống để thay đổi cách mọi người nghĩ và cảm nhận về việc uống rượu. Các thành viên AA dùng một chương trình 12-bước để thay đổi tâm trí họ. 12 bước này, được mô tả trong cuốn sách Twelve Steps and Twelve Traditions, hướng tới 12 giai đoạn của sự phát triển cá nhân. Những người nghiện rượu đang phục hồi tham dự các cuộc gặp mặt ở đó họ chia sẻ kinh nghiệm của mình với những người nghiện khác cũng đang phục hồi, hỗ trợ nhau trong sự tỉnh táo. Bất kỳ thành viên nào có thể có một nhà tài trợ - một thành viên AA khác anh ấy có thể gọi để hỗ trợ khi anh ấy cảm thấy có một sự thôi thúc để uống rượu.

AA được thành lập vào những năm 1930 bởi hai người nghiện rượu - một bác sĩ và một nhân viên bán hàng đi du lịch những người bắt đầu gặp nhau để giúp nhau duy trì tỉnh táo. Họ đã phát triển một hệ thống hoạt động rất tốt, những người khác bắt đầu tham gia cùng. AA chỉ có một mục tiêu duy nhất - giúp các thành viên duy trì sự tỉnh táo. Nó không yêu cầu chi phí, không chính trị, và không chạy các chiến dịch quảng cáo. AA giữ việc phát triển chỉ nhờ truyền miệng và có được thành công chỉ nhờ sự hiệu quả.

Chương trình 12-bước của AA hiệu quả đến mức những người gặp các vấn đề khác bây giờ cũng sử dụng nó. Có các nhóm 12-bước cho con của những người nghiện rượu, những con bạc và các nhóm khác. Tôi tin

tưởng rằng các trader có thể dừng việc mất tiền nếu họ áp dụng các nguyên tắc chủ yếu của AA vào việc giao dịch của họ.

Phủ Nhận

Một người bình thường thưởng thức một ly cocktail, một ly rượu vang, hoặc một cốc bia nhưng dừng uống khi anh ấy cảm thấy đủ. Phản ứng của một người nghiện rượu thì khác. Khi người nghiện rượu uống rượu, anh ta cảm thấy một sự thôi thúc tiếp tục cho đến khi say hoặc hết tiền.

Một người say rượu có thể nói rằng anh ta cần giảm sự uống rượu, nhưng không thể thừa nhận rằng việc đó ngoài tầm kiểm soát. Hãy thử nói với một người thân, bạn bè hoặc một nhân viên nghiện rượu rằng việc uống rượu của anh ta là ngoài tầm kiểm soát và đang phá hủy cuộc sống, và bạn sẽ bị từ chối.

Một người nghiện rượu có thể nói rằng: "Sếp sa thải tôi vì tôi say xỉn và đi làm muộn. Vợ tôi bế bọn trẻ con và rời đi vì cô ấy không biết bắt đầu với điều gì. Chủ nhà tôi thì cố gắng đuổi tôi ra khỏi nhà vì tôi chưa trả tiền thuê. Tôi sẽ phải giảm uống rượu, và mọi việc rồi sẽ ổn."

Người đàn ông này đã mất cả gia đình và sự nghiệp. Anh ta sắp mất cả ngôi nhà đang ở. Cuộc đời của anh ta vượt ra ngoài tầm kiểm soát - nhưng anh ta vẫn tiếp tục nói rằng anh ta có thể giảm uống rượu. Đây là sự phủ nhận!

Những người nghiện rượu phủ nhận các vấn đề của họ trong khi cuộc sống của họ đang đổ vỡ. Khi những người nghiện rượu còn tin rằng anh ta có thể "kiểm soát được việc uống rượu", anh ta còn lao đầu xuống dốc. Không gì sẽ thay đổi, ngay cả khi anh ta có công việc mới, vợ mới, và chủ nhà mới.

Những người nghiện rượu phủ nhận rằng rượu đang kiểm soát cuộc đời họ. Khi họ nói về việc giảm uống rượu, họ nói về việc quản lý một thứ không quản lý được. Họ giống như tài xế mà xe mất kiểm soát trên một

đoạn đường núi. Khi chiếc xe lật nghiêng xuống một vách đá, thì đã quá muộn để hứa hẹn sẽ lái cẩn thận. Cuộc sống của một người nghiện rượu mất kiểm soát, trong khi anh ta phủ nhận mình là người nghiện rượu.

Có một sự giống nhau hoàn toàn giữa một người nghiện rượu và một trader có tài khoản bị phá hủy bởi thua lỗ. Khi anh ta liên tục thay đổi chiến thuật giao dịch, anh ta hành động giống như một người nghiện rượu cố gắng giải quyết vấn đề bằng cách chuyển từ rượu mạnh sang bia. Một người thua phủ nhận rằng anh ta mất kiểm soát cuộc sống giao dịch của mình.

Chạm Đáy

Một người say có thể bắt đầu cuộc hành trình phục hồi của mình chỉ sau khi anh ta thừa nhận rằng mình là một con nghiện rượu. Anh ta phải thấy rằng rượu đang kiểm soát cuộc sống của anh ta và không còn đường khác. Hầu hết những người say xỉn không thể chấp nhận sự thật đau đớn này. Họ chỉ có thể đối mặt với nó sau khi họ chạm đáy.

Một số người nghiện rượu chạm đáy khi họ mắc một căn bệnh hiểm nghèo. Những người khác chạm đáy sau khi bị từ chối bởi gia đình hoặc mất việc. Một người nghiện rượu cần chìm sâu xuống đáy, không thể chịu nổi đau đớn cuối cùng xuyên sự phủ nhận.

Nỗi đau của việc chạm đáy làm một người nghiện rượu thấy anh ta đã chìm sâu thế nào. Anh ta thấy một lựa chọn khắc nghiệt đơn giản - hoặc là làm lại cuộc đời hoặc là chết. Chỉ sau khi đó thì một người nghiện rượu mới sẵn sàng bắt đầu cuộc hành trình phục hồi của mình.

Lợi nhuận cho các trader một cao trào cảm xúc và một cảm giác quyền lực. Họ cố gắng lên đỉnh cao một lần nữa, đặt các giao dịch thiếu thận trọng, và trả lại lợi nhuận của mình. Hầu hết các trader không thể chịu được nỗi đau của các thua lỗ nghiêm trọng. Họ chết khi các trader chạm đáy và bị đuổi ra khỏi thị trường. Một ít người sống sót nhận ra rằng vấn đề chính không phải là về phương pháp - nó là về suy nghĩ. Họ có thể thay đổi và trở thành các trader thành công.

Bước Đầu Tiên

Một người nghiện rượu muốn phục hồi phải đi qua 12 bước - 12 giai đoạn phát triển cá nhân. Anh ấy cần thay đổi cách nghĩ và cảm thấy, cách anh ấy liên hệ với bản thân và những người khác.

Bước đầu tiên của AA là khó nhất: phải thừa nhận rằng mình bất lực trước rượu. Một người nghiện rượu phải nhận ra rằng cuộc sống của anh ta trở nên không thể quản lý nổi, rằng rượu mạnh hơn anh ta. Hầu hết không thể bước qua bước này, quay lại, và tiếp tục phá hủy cuộc sống của họ.

Nếu rượu mạnh hơn bạn, thì bạn có thể không bao giờ chạm vào nó, thậm chí là một ngụm, khi bạn còn sống. Bạn phải bỏ rượu mãi mãi. Hầu hết những người say không muốn từ bỏ niềm vui này. Họ thà phá hủy cuộc sống của mình hơn là thực hiện bước đầu tiên của AA. Chỉ nỗi đau của việc chạm đáy có thể thúc đẩy họ thực hiện bước đầu tiên này.

Mỗi Lần Một Ngày

Bạn có thể thấy các nhãn dán nói rằng, "Một ngày một lần" hoặc "Dễ dàng làm việc này." Đó là các slogan của AA, và những người lái những chiếc xe đó có thể là những người nghiện rượu đang phục hồi.

Việc lên kế hoạch cho cuộc đời không có rượu có thể dường như quá tải. Đó là lý do AA khuyến khích các thành viên sống tỉnh táo một ngày mỗi lần.

Mục tiêu của mỗi thành viên AA là duy trì sự tỉnh táo ngày hôm nay và đi ngủ tỉnh táo vào tối nay. Dần dần, ngày trở thành tuần, sau đó thành tháng, rồi năm. Các cuộc họp AA và các hoạt động khác giúp mỗi người nghiện rượu đang phục hồi duy trì sự tỉnh táo, một ngày mỗi lần.

Những người nghiện rượu đang phục hồi nhận - và cho người khác - sự hỗ trợ và tình bạn vô giá tại những cuộc họp này. Chúng được tổ chức tại tất cả các giờ, tất cả các nơi trên thế giới. Các trader có nhiều điều để học từ các cuộc họp này.

Một Cuộc Họp AA

Một trong những điều tốt nhất mà một trader có thể làm là tới dự một cuộc họp AA. Tôi đặc biệt khuyên điều đó với bất kỳ trader nào đang trên một chuỗi thua. Hãy gọi cho AA và hỏi về "cuộc họp mở" hoặc "cuộc họp người mới" tiếp theo tại khu vực của bạn.

Cuộc họp kéo dài khoảng một giờ. Bạn có thể ngồi ở cuối phòng và lắng nghe thật kỹ. Không có áp lực phải nói chuyện, và không ai hỏi họ tên bạn.

Mỗi cuộc họp bắt đầu với một thành viên lâu năm đứng dậy và nói về cuộc đấu tranh cá nhân của mình về việc phục hồi từ chứng nghiện rượu. Một vài thành viên khác chia sẻ kinh nghiệm của họ. Có một sự quyên tiền để trang trải chi phí - bạn có thể cho một $ nếu muốn. Tất cả những gì bạn phải làm là lắng nghe thật kỹ, và mỗi lần bạn nghe từ "rượu", thay nó bằng "thua lỗ". Bạn sẽ cảm thấy như là những người trong cuộc họp nói về giao dịch của bạn!

9. Những Kẻ Thua Cuộc Nặc Danh

Một người bình thường thỉnh thoảng thưởng thức rượu, còn một người nghiện rượu thì khao khát rượu. Anh ta phủ nhận rằng rượu đang kiểm soát và phá hủy cuộc sống của mình - cho đến khi anh ta bị khủng hoảng cá nhân. Nó có thể là bệnh hiểm nghèo, thất nghiệp, gia đình ruồng bỏ, hoặc một sự kiện đau đớn không thể chịu đựng được. AA gọi nó là "chạm đáy".

Nỗi đau của việc chạm đáy xuyên thủng sự phủ nhận của người nghiện rượu. Anh ta thấy một lựa chọn khắc nghiệt - chết đuối hoặc đi lên. Bước đầu tiên để phục hồi là thừa nhận rằng anh ta bất lực trước rượu. Một người nghiện rượu phục hồi có thể không bao giờ uống rượu lại nữa.

Thua lỗ đối với người thua giống như rượu đối với người nghiện rượu. Một thua lỗ nhỏ giống như một chén rượu. một thua lỗ lớn giống như một

bữa tiệc say xỉn. một chuỗi thua lỗ giống như một người nghiện rượu quá độ. Một người thua liên tục thay đổi giữa các thị trường, các sư phụ, và các hệ thống giao dịch khác nhau. Vốn của anh ta co hẹp lại trong khi anh ta cố gắng tái tạo lại cảm giác thỏa mãn khi thắng lợi.

Các trader thua cuộc suy nghĩ và hành động như những người nghiện rượu, ngoại trừ việc họ nói ko bị líu lưỡi. hai nhóm giống nhau đến nỗi bạn có thể dự đoán người thua cuộc sẽ làm gì bằng cách dùng mô hình người nghiện rượu.

Việc nghiện rượu có thể chữa được - việc thua lỗ cũng vậy. Những người thua cuộc có thể thay đổi bằng việc dùng các nguyên tắc của AA.

Ham Muốn Giao Dịch

Những trader thành công coi những drawdown theo cách những người bình thường coi rượu. Họ có một ít và có điểm dừng. Nếu họ có vài thua lỗ liên tiếp, họ coi đó là một tín hiệu cho rằng có thứ gì đó không hoạt động: có lẽ hệ thống của họ không phù hợp với môi trường thị trường hiện tại. Đó là thời điểm nghỉ ngơi có một cái nhìn mới về thị trường. Những người thua, mặt khác, không thể dừng lại – họ tiếp tục giao dịch vì họ bị nghiện sự thú vị của trò chơi và tiếp tục hi vọng thắng lớn.

Một nhà tư vấn giao dịch nổi tiếng từng bị cháy đã viết rằng với anh ấy niềm vui khi giao dịch còn lớn hơn quan hệ tình dục hay bay bằng máy bay phản lực. Cũng như những người nghiện rượu bắt đầu từ những người bình thường thành những người say xỉn, những người thua càng ngày càng rủi ro nhiều hơn. Họ băng qua một ranh giới vô cùng quan trọng: một bên là rủi ro kinh doanh và một bên là đánh bạc. Nhiều người thua còn không biết rằng ranh giới đó tồn tại.

Những người thua cảm thấy ham muốn giao dịch, cũng như những người nghiện rượu cảm thấy ham muốn uống rượu. Họ thực hiện các giao dịch bốc đồng, vào một chuỗi giao dịch, và cố gắng giao dịch ra khỏi lỗ.

Những người thua chảy máu tiền từ tài khoản. Hầu hết là cháy, nhưng một số người quay sang quản lý tài khoản của người khác sau khi cháy của mình, vẫn còn những người bán dịch vụ tư vấn, giống như những người nghiện rượu hết tiền đi rửa ly trong quán.

Hầu hết những người thua giấu các thua lỗ với bản thân mình và những người khác. Họ không giữ các báo cáo và ném bỏ báo cáo môi giới. Một người thua giống như một người nghiện rượu không muốn biết mình đã uống bao nhiêu ly.

Ở Trong Hố

Một người thua giao dịch trong sương mù và không hiểu vì sao anh ta tiếp tục thua. Nếu anh ta biết, anh ta đã có thể làm gì đó và trở thành người chiến thắng. Một người thua cố gắng quản lý các giao dịch của anh ta theo cách người nghiện rượu cố gắng quản lý việc uống vậy.

Các mơ ước tuyệt vọng của những người thua vào các giải pháp kỳ diệu giúp các nhà tư vấn bán các dịch vụ của họ tới công chúng. Họ chuyển sang hệ thống giao dịch mới, mua thêm phần mềm, tìm các lời khuyên mới từ các sư phụ mới.

Khi lỗ tăng lên và vốn giảm dần, người thua càng tuyệt vọng và chuyển đổi các lệnh thẳng thừng, tăng gấp đôi các lệnh thua, đảo chiều và giao dịch ngược lại, … Tất cả những việc đó không làm anh ta tốt hơn giống như việc chuyển từ rượu mạnh sang rượu vang không thể giúp người nghiện rượu tốt hơn vậy.

Một trader đang thua lật nghiêng mất kiểm soát, cố gắng quản lý những thứ ko quản lý nổi. Những người nghiện rượu thường chết sớm, và hầu hết các trader cháy tài khoản và không bao giờ quay lại. Các phương pháp giao dịch mới, các lời khuyên hay, và phần mềm cải tiến sẽ không thể giúp một người không thể quản lý được bản thân họ.

Một người thua tiếp tục giao dịch trong khi vốn đang co lại. Việc cố gắng nói với anh ta rằng anh ta là một người thua cuộc giống như việc cố gắng lấy cái chai khỏi người say. Một người thua phải chạm đáy trước khi anh ta có thể bắt đầu phục hồi. Bạn phải thay đổi cách suy nghĩ để dừng thua lỗ và bắt đầu phục hồi làm một trader.

Trader's Rock Bottom

Việc chạm đáy cảm giác khủng khiếp. Nó đau khổ và nhục nhã. Bạn chạm đáy khi bạn mất số tiền mà không thể mất. Bạn chạm đáy khi bạn đánh bạc số tiền tiết kiệm của mình. Bạn chạm đáy sau khi bạn nói mình giỏi thế nào và sau đó phải mượn tiền họ. Bạn chạm đáy khi thị trường gào vào mặt bạn: "Đồ ngu!"

Một vài người chạm đáy chỉ sau vài tuần giao dịch. Những người khác nạp thêm tiền vào tài khoản để trì hoãn ngày phán xét. Thật đau đớn khi nhìn một người thua cuộc trong gương. Chúng ta dành cả đời để xây dựng lòng tự trọng. Hầu hết chúng ta đều đánh giá cao bản thân mình. Phản ứng đầu tiên của bạn có thể che giấu, nhưng nhớ rằng, bạn không một mình. Hầu như mọi trader đều ở đó.

Nhiều trader chạm đáy lén ra khỏi thị trường và không bao giờ quay lại. Nhiều người đang giao dịch hôm nay sẽ ra đi trong một năm, nếu không nói là sớm hơn. Họ chạm đáy, sụp đổ, và rời đi. Họ cố gắng quên đi giao dịch như một ác mộng.

Một số người sẽ liếm vết thương và đợi đến khi nỗi đau mờ dần rồi quay trở lại, sau khi học được một ít. Họ sợ hãi, và nỗi sợ sẽ làm suy yếu việc giao dịch của họ.

May mắn thay, một số trader sẽ bật lên khi chạm đáy để bắt đầu quá trình thay đổi và trưởng thành. Đối với những cá nhân này, nỗi đau của việc chạm đáy sẽ phá vỡ vòng luẩn quẩn của việc thắng lớn rồi thua mọi thứ và sụp đổ. *Khi bạn thừa nhận rằng vấn đề cá nhân của bạn làm bạn thua,*

bạn có thể bắt đầu xây dựng một cuộc sống giao dịch mới. Bạn có thể bắt đầu phát triển kỷ luật của người chiến thắng.

Bước Đầu Tiên Của Trader

Giống như một người nghiện rượu cần thừa nhận rằng anh ta không thể kiểm soát được việc uống rượu, một trader cần thừa nhận rằng anh ấy không thể kiểm soát được thua lỗ. Bước đầu tiên của một thành viên AA là nói rằng: "Tôi là một người nghiện rượu, tôi bất lực trước rượu." Là một trader, bạn phải thực hiện bước đầu tiên và nói: "Tôi là một người thua cuộc, tôi bất lực trước thua lỗ."

Những người nghiện rượu phục hồi đấu tranh để duy trì sự tỉnh táo, một ngày mỗi lần. một trader có thể phục hồi, sử dụng các nguyên tắc của AA. Bây giờ bạn phải đấu tranh với việc giao dịch không thua lỗ, một ngày mỗi lần.

Bạn có thể nói rằng đó là bất khả thi. Điều gì xảy ra nếu bạn mua, và thị trường giảm giá ngay lập tức? Nếu bạn bán, và hóa ra là ở đáy, và thị trường ngay lập tức tăng giá? Ngay cả các trader giỏi nhất cũng mất tiền trong vài giao dịch.

Câu trả lời là vẽ một đường thẳng phân biệt giữa một rủi ro kinh doanh và một thua lỗ. Là các trader, chúng ta luôn chấp nhận rủi ro kinh doanh, nhưng chúng ta có thể không bao giờ chấp nhận một thua lỗ lớn hơn nguy cơ đã xác định.

Ví dụ, một thủ kho luôn chấp nhận rủi ro mỗi lần nhập một hàng hóa mới. Nếu nó không bán được, anh ta sẽ mất tiền. Một doanh nhân thông minh chỉ chấp nhận rủi ro mà không làm mình phá sản, ngay cả khi anh ấy mắc vài lỗi liên tiếp. Đặt hai thùng hàng có thể là một rủi ro kinh doanh chấp nhận được, nhưng đặt cả một xe tải đầy có thể là đánh bạc.

Là một trader, bạn kinh doanh bằng cách giao dịch. Bạn cần xác định rủi ro kinh doanh của bạn – số lượng tiền lớn nhất bạn sẽ rủi ro trong mọi

giao dịch đơn lẻ. Không có khối lượng tiền mặt chuẩn, cũng như không có chuẩn kinh doanh. Một rủi ro kinh doanh có thể chấp nhận được phụ thuộc vào, đầu tiên, là khối lượng tài khoản giao dịch của bạn. Nó cũng phụ thuộc vào phương pháp giao dịch của bạn và khả năng chịu đau thương nữa.

Khái niệm về rủi ro kinh doanh sẽ thay đổi cách bạn quản lý vốn (xem Phần 9, "Quản Lý Rủi Ro"). Khối lượng tuyệt đối tối đa một trader có thể rủi ro trong mọi giao dịch là 2% vốn tài khoản. Ví dụ, nếu bạn có 30.000 $ trong tài khoản, bạn không thể rủi ro hơn 600 $ trong một giao dịch, và nếu bạn có 10.000 $, bạn không thể rủi ro hơn 200 $. Nếu tài khoản bạn nhỏ, tự giới hạn giao dịch ít cổ phiếu hơn, ít hàng hóa đắt, hoặc các hợp đồng nhỏ. Nếu bạn thấy một giao dịch hấp dẫn, nhưng một điểm cắt lỗ hợp lý phải đặt lớn hơn 2% vốn có thể rủi ro – hãy bỏ qua giao dịch đó. Bạn có thể rủi ro ít hơn, nhưng không bao giờ có thể rủi ro nhiều hơn. Bạn phải tránh rủi ro hơn 2% trên mỗi giao dịch theo cách một người nghiện rượu đang phục hồi tránh các quán bar.

Một trader đổ lỗi cho phí commission cao từ broker và slippage cho một trader tại sàn từ bỏ quyền kiểm soát cuộc sống giao dịch của anh ta. Hãy thử giảm cả hai xuống, nhưng hãy chịu trách nhiệm về chúng. Nếu bạn dù chỉ một đô-la hơn mức rủi ro kinh doanh của bạn, bao gồm cả phí commission và slippage, thì bạn là người thua cuộc.

Bạn có giữ tốt các báo cáo giao dịch không? Việc giữ báo cáo kém là dấu hiệu chắc chắn của việc đánh bạc. Doanh nhân giỏi giữ các báo cáo tốt. Các báo cáo giao dịch của bạn phải có ngày và giá của mọi lệnh vào và ra, slippage, phí commission, các điểm cắt lỗ, tất cả các điều chỉnh điểm cắt lỗ, lý do vào lệnh, các mục tiêu thoát lệnh, lợi nhuận ước tính tối đa, thua lỗ dự tính tối đa nếu dính cắt lỗ, và bất kỳ dữ liệu khác cần để đánh giá và hiểu đầy đủ về giao dịch sau này trong tương lai.

Nếu bạn thoát khỏi một giao dịch trong phạm vi rủi ro kinh doanh, đó là kinh doanh thông thường. Không có thương lượng, không đợi giá khác, không hy vọng vào một thay đổi. Việc mất thêm một đô-la hơn rủi ro kinh doanh của bạn giống như việc say xỉn, dính vào ẩu đả, bị đau dạ dày trên đường về nhà, và thức dậy trong một cái máng. Bạn sẽ không bao giờ muốn điều đó xảy ra.

Một Cuộc Gặp Mặt

Khi bạn tới một cuộc họp của AA, bạn sẽ thấy mọi người không uống rượu trong vài năm đứng dậy và nói: "Xin chào, tên tôi là …, và tôi là một người nghiện rượu". Tại sao họ lại tự gọi mình là nghiện rượu sau vài năm tỉnh táo? Bởi vì nếu họ nghĩ họ đã đánh bại việc nghiện rượu, họ sẽ bắt đầu uống lại. Nếu một người dừng suy nghĩ anh ấy là một người nghiện rượu, anh ấy tự do uống, và sau đó, lại kết thúc trong một cái máng. Một người muốn duy trì sự tỉnh táo phải nhớ rằng anh ấy là một người nghiện rượu trong suốt phần đời còn lại.

Các trader sẽ được hưởng lợi từ tổ chức tự giúp đỡ của chúng tôi – tôi gọi nó là Losers Anonymous. Tại sao không phải là Traders Anonymous? Bởi một cái tên khó nghe giúp tập trung sự chú ý vào xu hướng tự phá hủy của chúng ta. Sau tất cả, Alcoholics Anonymous không tự gọi họ là Drinkers Anonymous. Khi bạn còn tự gọi mình là một người thua cuộc, bạn sẽ tập trung vào việc tránh thua lỗ.

Một vài trader đã tranh cãi chống lại những thứ mà họ gọi là "suy nghĩ tiêu cực" của Losers Anonymous. Một người phụ nữ nghỉ hưu ở Texas, một trader thành công lớn, mô tả kế hoạch của cô. Cô ấy rất sùng đạo, cầu nguyện vào mỗi sáng, và sau đó lái xe tới văn phòng nơi cô giao dịch. Mỗi khi thị trường bắt đầu đi ngược lại cô ấy, cô ấy cắt lỗ rất nhanh vì Chúa sẽ không vui nếu cô ấy làm mất tiền của Ngài. Tôi nghĩ rằng phương pháp của chúng tôi giống như vậy. Mục tiêu là cắt lỗ do một số mục tiêu, quy tắc bên ngoài.

Giao dịch nằm trong rủi ro kinh doanh giống như sống mà không có rượu. Một trader phải thừa nhận rằng anh ấy là một người thua cuộc, giống như một gã say xỉn phải thừa nhận rằng anh ta là một người nghiện rượu. Thì anh ta có thể bắt đầu cuộc hành trình phục hồi.

Đây là lý do mỗi sáng trước khi thức dậy tôi đề nghị nói rằng: "Chào buổi sáng, tên tôi là …, và tôi là một người thua cuộc. Tôi có thể làm thiệt hại nghiêm trọng về tài chính với tài khoản của tôi." Điều này giống như một cuộc họp AA – nó giữ cho tâm trí bạn tập trung vào các nguyên tắc đầu tiên. Ngay cả khi bạn kiếm hàng ngàn đô-la từ thị trường hôm nay, ngày mai bạn nói: "Chào buổi sáng, tên tôi là …, và tôi là một người thua cuộc."

Một người bạn của tôi đùa rằng: "Khi tôi ngồi trước màn hình máy tính vào buổi sáng, tôi nói, 'Tên tôi là John, và tôi sẽ xé xác bạn ra.'" Suy nghĩ của anh ấy tạo ra sự căng thẳng. Suy nghĩ của "Losers Anonymous" tạo ra sự thanh thản. Một trader cảm thấy thanh thản và thoải mái có thể tập trung vào việc tìm kiếm các giao dịch tốt và an toàn nhất. Khi một người tỉnh táo và một người say bước vào một cuộc đua, bạn biết rằng ai có khả năng giành chiến thắng hơn. một người say có thể thắng một vài lần, nhưng người tỉnh táo là người được đặt cược. Bạn muốn là người tỉnh táo trong cuộc đua đó.

10. Người Thắng Kẻ Thua

Chúng ta tới với việc giao dịch từ các con đường đời khác nhau và mang theo hành trang tinh thần của mình. Nhiều người trong chúng ta thấy rằng khi chúng ta hành động trong thị trường theo cách chúng ta làm việc trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta mất tiền. Hầu hết với tất cả chúng ta, thành công hay thất bại của mình phụ thuộc vào kỹ năng sử dụng trí tuệ hơn là hành động theo cảm xúc. Một trader cảm thấy quá vui mừng khi anh ấy thắng và chán nản khi thua phó mặc cho các dịch chuyển của thị trường định đoạt và không thể tích lũy vốn.

Giống Như Đại Dương

Thị trường giống như đại dương – nó đi lên và xuống mà không quan tâm đến bạn muốn gì. Bạn có thể cảm thấy vui khi bạn mua một cổ phiếu và nó tăng giá dữ dội. Bạn có thể cảm thấy sợ hãi khi bạn bán mà thị trường đi lên, làm bốc hơi dần vốn của bạn. Các cảm xúc đó không tác động gì lên thị trường cả - chúng chỉ tồn tại trong bạn.

Thị trường còn không biết bạn tồn tại. Bạn không thể làm gì để ảnh hưởng đến nó. Đại dương không quan tâm đến phúc lợi của bạn, cũng như nó cùng không muốn làm đau bạn. Bạn chỉ có thể kiểm soát hành vi của mình.

Một thủy thủ không thể kiểm soát đại dương, nhưng anh ấy có thể tự kiểm soát mình. Anh ấy có thể nghiên cứu các dòng chảy và các mô hình thời tiết, học các kỹ thuật chèo thuyền tốt, và học hỏi kinh nghiệm. Anh ấy có thể học khi nào thì chèo thuyền và khi nào thì ở lại cảng. Một thủy thủ thành công dùng trí thông minh của mình.

Đại dương có thể có ích – bạn có thể bắt cá và đi tới các đảo khác. Đại dương cũng có thể nguy hiểm – bạn có thể chết đuối ở đó. Bạn tiếp cận càng hợp lý, thì nhiều khả năng bạn có được thứ bạn muốn. Mặt khác, khi bạn hành động theo cảm xúc, bạn không thể tập trung vào thực tế cuả đại dương.

Một trader phải nghiên cứu xu hướng và đảo chiều trong thị trường theo cách mà một thủy thủ nghiên cứu đại dương. Anh ấy phải giao dịch với quy mô nhỏ trong khi học cách kiểm soát tài khoản của mình. Bạn không bao giờ có thể kiểm soát thị trường, nhưng bạn có thể học cách tự kiểm soát bản thân.

Sau một chuỗi các giao dịch có lợi nhuận, một người mới có thể cảm thấy rằng anh ta có thể đi trên mặt nước. Anh ta bắt đầu mạo hiểm hơn và bay tài khoản. Mặt khác, một người nghiệp dư bị thua liên tiếp thường cảm thấy suy sụp đến nỗi không thể vào lệnh ngay cả khi hệ thống cho

tín hiệu mua hoặc bán. Nếu việc giao dịch làm cho bạn cảm thấy phấn chấn hay sợ hãi, bạn không thể sử dụng đầy đủ trí tuệ được. Khi niềm vui làm bạn bay bổng, bạn sẽ thực hiện các giao dịch không hợp lý và thua. Khi nỗi sợ nắm chặt bạn, bạn sẽ bỏ lỡ các giao dịch có lời.

Một thủy thủ mà thuyền bị đập nhiều bởi gió biển đập vào cánh buồm – thì giảm diện tích cánh buồm. Biện pháp khắc phục đầu tiên cho một trader bị thị trường đánh đập là giảm khối lượng các giao dịch. Giao dịch nhỏ trong khi bạn đang học hoặc khi cảm thấy áp lực.

Một trader chuyên nghiệp dùng cái đầu của mình và giữ bình tĩnh. Chỉ những người nghiệp dư trở nên vui mừng hay chán nản. Việc giao dịch cảm xúc là một thứ xa xỉ mà không ai có thể đáp ứng được.

Giao Dịch Cảm Xúc

Hầu hết mọi người khao khát niềm vui và vui chơi giải trí. Các ca sĩ, diễn viên, và các vận động viên chuyên nghiệp yêu cầu thu nhập cao hơn nhiều những người làm việc trần tục như các nhà vật lý, các phi công, hay giáo sư đại học. Mọi người yêu thích việc thần kinh được kích thích – họ mua xổ số, bay tới Las Vegas, và đi chậm để xem tai nạn giao thông.

Giao dịch theo cảm xúc có thể rất hấp dẫn. Thậm chí nhiều người ném tiền vào thị trường để nhận được một giá trị giải trí hấp dẫn.

Thị trường là một khán giả và vận động viên thể thao kết hợp lại. Hãy tưởng tượng bạn tới một trận đấu tại một giải lớn mà không giới hạn khán đài. Bạn trả vài trăm đô-la và được phép vào sân và tham dự trò chơi. Nếu bạn đánh trúng bóng, bạn được trả tiền như vận động viên chuyên nghiệp.

Bạn có thể nghĩ vài lần trước khi chạy vào sân trong một số lần đầu. Thái độ thận trọng này liên quan tới từ “vận may của người mới” nổi tiếng. Một khi một người mới đánh trúng bóng vài lần và nhận được tiền, anh ta có khả năng cao nghĩ rằng anh ta giỏi như vận động viên chuyên

nghiệp hay thậm chí còn giỏi hơn và có thể kiếm sống tốt từ trò chơi. Những người nghiệp dư tham lam bắt đầu chạy vào sân nhiều hơn, ngay cả khi không có các cơ hội chơi tốt. Trước khi họ biết rằng cái gì đánh họ, một chuỗi ngắn các thua lỗ phá hủy tài khoản của họ.

Thị trường là một trong những địa điểm giải trí hấp dẫn nhất trên Trái Đất, nhưng các quyết định cảm xúc gây chết người. Nếu bạn tới một trường đua, và quay lưng lại, xem người chứ ko phải ngựa. Những con bạc dậm chân, nhảy lên xuống, và la hét với các con ngựa và nài ngựa. Hàng ngàn người hành động theo cảm xúc. Những người thắng thì hôn vé, còn những người thua thì xé chúng trong ghê tởm. Niềm vui, nỗi đau, và cường độ các suy nghĩ mơ mộng là các bức tranh biếm họa về những gì xảy ra trong thị trường.

Sòng bạc thích những người say xỉn. Họ rót cho các con bạc những ly rượu miễn phí để làm họ cảm xúc hơn và đánh bạc thêm nữa. Các sòng bạc cũng ném các tay đếm bài bình tĩnh và thông minh ra ngoài. Có ít đồ uống miễn phí ở Wall Street hơn nhưng ít nhất ở đây họ không ném trader giỏi ra ngoài.

Cuộc Sống Thường Trực Của Bạn

Khi một con khỉ bị đau chân vì một cái gốc cây, nó sẽ tức giận và đá một mảnh gỗ. Bạn cười con khỉ đó, nhưng bạn có tự cười mình khi bạn hành động giống nó không? Nếu thị trường giảm giá trong khi bạn mua, bạn có thể tăng gấp đôi các lệnh thua hoặc lật ngược lại và bán, cố gắng để hòa vốn. Đây là hành động vì cảm xúc thay vì dùng trí tuệ. Có gì khác giữa một trader cố gắng chống lại thị trường và một con khỉ đá vào gốc cây? Việc hành động theo sự tức giận, sợ hãi, hay hứng khởi phá hủy các cơ hội thành công. Bạn phải phân tích hành động của mình thay vì hành động theo cảm xúc.

Chúng ta tức giận thị trường, chúng ta trở nên sợ nó và phát triển các mê tín ngớ ngẩn. Trong khi đó, thị trường tiếp tục các chu kỳ giữa các đợt

tăng giá và giảm giá giống như đại dương có các thời kỳ bão tố và bình lặng. Mark Douglas viết trong cuốn *The Disciplined Trader* rằng trong thị trường, "Không có bắt đầu, ở giữa, và kết thúc – chỉ là do bạn nghĩ ra mà thôi. Hiếm khi nào chúng ta được lớn lên học tập trong một khu vực cho phép tự do hoàn toàn để thể hiện sáng tạo, mà không cấu trúc bên ngoài nào ngăn cấm nó theo mọi cách."

Chúng ta cố gắng vỗ về hoặc thao túng thị trường, hành động như hoàng đế cổ đại Xerxes, người ra lệnh cho quân lính đánh xuống biển để nhấn chìm hạm đội của mình. Hầu hết chúng ta không hiểu rõ chúng ta thao túng thế nào, chúng ta mặc cả và hành động theo cảm xúc thế nào. Hầu hết chúng ta coi mình là trung tâm của vũ trụ và mong muốn mọi người hoặc mọi nhóm phải tốt hoặc xấu với tôi. Điều này không hoạt động trong thị trường, nó hoàn toàn khách quan.

Leston Havens, một bác sỹ tâm lý của Đại học Harvard đã viết: "Tục ăn thịt người và nô lệ có thể là biểu hiện lâu đời nhất của sự ăn thịt và phục tùng con người. Mặc dù cả hai hiện nay không còn nhiều, chúng tiếp tục tồn tại dưới dạng tâm lý cho thấy rằng nền văn minh đã đạt được những thành công lớn trong việc chuyển từ cụ thể và vật chất sang dạng trừu tượng và tâm lý, trong khi bền bỉ với các mục đích tương tự."

Cha mẹ đe dọa con cái, đánh chúng, và giáo viên cố gắng bẻ cong ý muốn của chúng ở trường. Không mấy ngạc nhiên rằng hầu hết chúng ta lớn lên hoặc trốn trong vỏ bọc hoặc học cách khống chế người khác để tự vệ. Hoạt động độc lập làm chúng ta không cảm thấy tự nhiên – nhưng đó là cách duy nhất để thành công trong thị trường.

Douglas cảnh báo: "Nếu hành vi thị trường có vẻ bí ẩn với bạn, đó là vì hành vi của bạn bí ẩn và khó quản lý. Bạn không thể thực sự xác định thị trường sẽ làm gì tiếp theo nếu bạn thậm chí không biết mình định làm gì tiếp theo."

Cuối cùng, "một trong những điều bạn có thể kiểm soát là bản thân bạn. Là một trader, bạn có quyền đưa tiền cho mình hoặc đưa tiền của mình cho các trader khác". Ông nói thêm: "Các trader kiếm tiền ổn định… tiếp cận giao dịch từ khía cạnh tinh thần kỷ luật."

Tất cả chúng ta đều có những con quái vật bên trong để trừ tà trên con đường trở thành các trader thành công. Đây là vài nguyên tắc hoạt động với tôi từ khi tôi phát triển từ một người nghiệp dư hoang dại tới một người bán chuyên nghiệp thất thường và cuối cùng thành một trader chuyên nghiệp bình tĩnh. Bạn có thể thay đổi danh sách này để phù hợp với cá tính của bạn.

1. Xác định rằng bạn ở trong thị trường một thời gian dài – tức là, bạn muốn là trader thậm chí là 20 năm kể từ bây giờ.
2. Học hỏi càng nhiều càng tốt. Đọc và lắng nghe các chuyên gia, nhưng giữ một mức độ hoài nghi lành mạnh về mọi thứ. Hãy đặt câu hỏi, và không đồng ý các chuyên gia ngay lập tức.
3. Đừng tham lam và vội vàng giao dịch – hãy dành thời gian để học. Thị trường sẽ ở đó, cung cấp thêm những cơ hội tốt hơn vào tháng và năm tới.
4. Phát triển một phương pháp để phân tích thị trường – đó là, "Nếu A xảy ra, thì B có nhiều khả năng xảy ra". Thị trường có nhiều chiều – dùng vài phương pháp phân tích để xác nhận giao dịch. Kiểm tra mọi thứ trên dữ liệu quá khứ và sau đó trong thị trường, dùng tiền thật. Thị trường tiếp tục thay đổi – bạn cần các công cụ khác để giao dịch các thị trường tăng giá và giảm giá và các thời kỳ chuyển tiếp cũng như một phương pháp nói lên sự khác biệt (xem các phần về phân tích kỹ thuật).
5. Phát triển một kế hoạch quản lý vốn. Mục tiêu đầu tiên của bạn là sống sót lâu dài; mục tiêu thứ hai là phát triển vốn ổn định; và mục tiêu thứ ba, kiếm nhiều lợi nhuận. Hầu hết các trader đặt mục tiêu thứ ba lên

đầu tiên và không biết rằng mục tiêu thứ hai và thứ một tồn tại (xem Phần 9, "Quản Lý Rủi Ro").

6. Hãy biết rằng trader là liên kết yếu nhất trong bất kỳ hệ thống giao dịch nào. Hãy tới một cuộc họp của AA để học cách tránh lỗ hoặc phát triển phương pháp riêng để thoát khỏi các giao dịch bốc đồng.

7. Những người thắng cuộc suy nghĩ, cảm thấy, và hành động khác những người thua cuộc. Bạn phải nhìn vào bản thân, bỏ đi các ảo tưởng, và thay đổi cách tồn tại, suy nghĩ và hành động cũ. Việc thay đổi là khó, nhưng nếu bạn muốn là một trader chuyên nghiệp, bạn phải làm việc để thay đổi và phát triển cá tính của bạn.

Để thành công, bạn cần nghị lực, kiến thức, và kỷ luật. Tiền là quan trọng, nhưng không bằng các phẩm chất này. Nếu bạn có đủ nghị lực để làm việc xuyên suốt cuốn sách này, bạn sẽ có được nhiều kiến thức, và sau đó chúng ta sẽ đóng vòng bằng cách quay lại chủ đề về kỷ luật ở chương cuối.

PHẦN 2

Tâm Lý Đám Đông

Wall Street được đặt tên sau một bức tường giữ các động vật nuôi khỏi lang thang từ nơi chăn nuôi tới mũi phía Nam của Manhattan. Các di sản nông nghiệp sống mãi trong ngôn ngữ của các trader. Bốn động vật đặc biệt được nhắc đến ở Phố Wall là: bò và gấu, lợn và cừu. Các trader nói rằng: "Bò kiếm tiền, gấu kiếm tiền, nhưng heo bị giết."

Một con bò đánh nhau bằng cách đâm sừng lên. Một con bò là một người mua – người đánh cược vào một đợt tăng giá và kiếm lời từ việc tăng giá. Một con gấu đánh nhau bằng cách dùng tay đập xuống. Một con gấu là một người bán – người đặt cược vào một đợt giảm giá và kiếm lời từ một đợt giảm giá. Những con lợn thì tham lam. Vài người trong số họ mua hoặc bán các lệnh quá lớn đối với tài khoản và bị giết bởi một dịch chuyển bất lợi nhỏ. Các con lợn khác gồng lệnh – họ tiếp tục đợi kiếm lời mặc dù xu hướng đã đảo chiều. Cừu là những người thụ động và sợ hãi đi theo xu hướng, lời khuyên, hay sư phụ. Họ đôi khi vào chạm vào sừng bò hoặc da gấu và cố gắng huênh hoang. Bạn có thể nhận ra họ bởi tiếng kêu đáng thương khi thị trường trở nên biến động.

Bất cứ khi nào thị trường mở cửa, bò thì mua, gấu thì bán, lợn và cừu bị chà đạp dưới chân, và các trader chưa quyết định đợi bên lề. Màn hình giá khắp thế giới cho thấy một dòng ổn định các giá mới nhất của mọi phương tiện giao dịch. Hàng nghìn con mắt tập trung vào từng giá như mọi người đưa ra các quyết định giao dịch.

11. Giá Cả Là Gì?

Các trader có thể chia thành ba nhóm: những người mua, những người bán, và những người chưa quyết định. Những người mua muốn trả càng thấp càng tốt, và những người bán muốn bán càng cao càng tốt. Sự xung đột thường trú của họ được phản ánh trong các spread bid – ask, được

mô tả ở phần Giới thiệu. Giá "Ask" là giá người bán muốn cho hàng hóa của mình. Giá "Bid" là giá người mua muốn trả cho hàng hóa đó.

Một người mua có một lựa chọn: đợi đến khi giá giảm xuống hoặc trả giá người bán yêu cầu. Một người bán có một lựa chọn tương tự: đợi đến khi giá tăng hoặc chấp nhận mức giá thấp hơn cho hàng hóa của anh ta.

Một giao dịch xảy ra khi có một sự gặp gỡ nhất thời giữa hai tâm trí: một người mua háo hức đồng ý các điều khoản của người bán và trả thêm tiền, hoặc một người bán háo hức chấp nhận các điều khoản của người mua và bán rẻ hơn một chút.

Sự hiện diện của các trader chưa quyết định tạo áp lực cho cả phe mua và bán. Những người mua và bán dịch chuyển nhanh chóng vì họ biết rằng họ bị bao quanh bởi một đám đông các trader chưa quyết định có thể bước vào và cướp đi thỏa thuận của họ bất kỳ lúc nào.

Người mua biết rằng nếu anh ta suy nghĩ quá lâu, trader khác có thể nhảy vào và mua trước anh ta. Một người bán biết rằng nếu anh ta tiếp tục đưa giá cao hơn, trader khác có thể nhảy vào và bán ở giá thấp hơn. Đám đông các trader chưa quyết định làm cho những người mua và bán thêm sẵn sàng đàm phán với đối phương. Một giao dịch xảy ra khi có một cược gặp gỡ giữa hai tâm trí.

Một Sự Đồng Thuận Về Giá Trị

Mỗi tick trên màn hình giá thể hiện một giao dịch giữa một người mua và một người bán. Những người mua đang mua vì họ kỳ vọng giá sẽ tăng lên. Những người bán đang bán vì họ kỳ vọng giá giảm. Những người mua và bán bị vây quanh bởi các đám đông trader chưa quyết định tạo sức ép lên họ bởi vì họ có thể tự trở thành người mua hoặc người bán.

Việc mua của những người mua đẩy giá lên, việc bán của những người bán đẩy giá xuống, và các trader chưa quyết định làm mọi thứ xảy ra

nhanh hơn bằng cách tạo một cảm giác cấp bách giữa người mua và người bán.

Các trader đến với thị trường từ mọi nơi trên thế giới: qua con người, qua máy tính, qua các broker. Mọi người đều có cơ hội mua và bán. *Mỗi giá là một sự đồng thuận tạm thời về giá trị của tất cả các thành viên thị trường, được thể hiện bằng hành động*. Giá được tạo bởi các đám đông trader – người mua, người bán, và những người chưa quyết định. Các mô hình giá và khối lượng giao dịch phản ánh tâm lý đám đông của thị trường.

Các Dạng Hành Vi

Các đám đông lớn giao dịch cổ phiếu, hàng hóa, và trao đổi quyền chọn. Tiền lớn và tiền nhỏ, tiền thông minh và tiền ngu ngốc, tiền công ty hay tiền cá nhân, các nhà đầu tư dài hạn và các trader ngắn hạn, tất cả gặp nhau tại sàn. *Mỗi giá thể hiện một sự đồng thuận tạm thời về giá trị giữa người mua, người bán, và các trader chưa quyết định tại thời điểm giao dịch. Có một đám đông đằng sau mỗi mô hình trên màn hình.*

Sự đồng thuận của đám đông thay đổi mọi lúc. Đôi khi nó thể hiện trong một môi trường rất yên tĩnh, và ở các thời điểm khác thị trường điên dại. Giá dịch chuyển từng bước nhỏ trong suốt các thời điểm yên tĩnh. Khi một đám đông trở nên hoảng sợ hoặc phấn khích, giá bắt đầu nhảy. Hãy tưởng tượng rằng đấu thầu cho một cái áo phao trên một con thuyền chìm – đó là cách giá nhảy vọt khi các đám đông trader trở nên cảm xúc về một xu hướng. Một trader nhắm vào thị trường trong suốt thời điểm yên tĩnh và chốt lời trong những thời điểm biến động. Điều đó, tất nhiên, hoàn toàn trái ngược với cách những người nghiệp dư làm: họ nhảy vào hoặc ra khi giá bắt đầu chạy, nhưng nhanh chán và không thích thú khi giá đứng yên.

Các mô hình biểu đồ phản ánh biến động của tâm lý đám đông trong thị trường tài chính. Mỗi phiên giao dịch là một trận chiến giữa phe tăng giá, những người kiếm tiền khi giá tăng, và phe giảm giá, những người

kiếm lời khi giá giảm. Mục tiêu của một nhà phân tích kỹ thuật nghiêm túc là khám phá cán cân quyền lực giữa phe mua và phe bán và đặt cược vào nhóm thắng cuộc. Nếu phe mua mạnh hơn nhiều, bạn nên mua và giữ lệnh. Nếu phe bán mạnh hơn, bạn nên bán và bán khống. Nếu cả hai phe ngang bằng nhau, một trader khôn ngoan sẽ đứng ngoài cuộc. Anh ấy để phe mua và phe bán đánh nhau, và chỉ vào lệnh khi anh ấy chắc chắn hợp lý là bên nào có nhiều khả năng thắng.

Giá và khối lượng giao dịch, cùng với các indicator theo dõi chúng, phản ánh hành vi đám đông. Phân tích kỹ thuật tương tự với việc thăm dò ý kiến. Cả hai đều kết hợp giữa khoa học và nghệ thuật: chúng có một phần khoa học vì chúng ta dùng các phương pháp thống kê và máy tính; chúng là một phần nghệ thuật vì chúng ta sử dụng đánh giá cá nhân và kinh nghiệm để giải thích những phát hiện của mình.

12. Thị Trường Là Gì?

Thực tế đằng sau giá thị trường, các con số, và đồ thị là gì? Khi bạn xem giá trên báo, theo giá trên màn hình, hoặc vẽ indicator lên biểu đồ, chính xác là bạn đang xem gì? Bạn muốn phân tích và giao dịch gì trên thị trường này?

Những người nghiệp dư hành động như thị trường là sự kiện khổng lồ, một trò chơi bóng trong đó họ có thể cùng với những người chuyên nghiệp và kiếm tiền. Các trader xuất thân từ khoa học hoặc kỹ thuật thường coi thị trường như một sự kiện vật lý và áp dụng các nguyên tắc của việc xử lý tín hiệu, giảm nhiễu, … Ngược lại, tất cả các trader chuyên nghiệp biết rõ rằng thị trường là một đám đông lớn.

Mọi trader cố gắng lấy tiền từ những người khác bằng cách bắt bài họ trên hướng có thể của thị trường. Các thành viên của đám đông thị trường sống trên các lục địa khác nhau, nhưng đến với nhau bằng viễn thông hiện đại để theo đuổi lợi nhuận từ chi phí của những người khác. *Thị trường là một đám đông khổng lồ. Mỗi thành viên của đám đông cố gắng lấy tiền*

từ những người khác bằng cách khôn ngoan hơn họ. Thị trường là môi trường khắc nghiệt độc nhất vì mọi người chống lại bạn, và bạn chống lại mọi người.

Không chỉ là thị trường khắc nghiệt, mà bạn phải trả tiền mỗi khi bạn vào và thoát lệnh. Bạn phải nhảy qua các rào cản của phí commission và slippage trước khi bạn nhặt được một xu. Thời điểm bạn vào một lệnh, bạn nợ broker một phí commission – bạn đã ở sau trong trò chơi ở thời điểm bạn vào. Những người tạo lập thị trường cố gắng đánh bạn bằng slippage khi lệnh của bạn được thực hiện. Họ cố gắng cắn thêm miếng nữa vào tài khoản của bạn khi bạn thoát lệnh. *Trong giao dịch, bạn cạnh tranh với một số trí tuệ xuất sắc nhất thế giới, trong khi chống đỡ đàn cá piranha của phí commission và slippage.*

Các Đám Đông Trên Toàn Thế Giới

Ngày trước, thị trường nhỏ, và nhiều thành viên biết nhau. Sàn Chứng khoán New York được thành lập từ năm 1792 như là một câu lạc bộ của hai tá broker. Vào những ngày nắng đẹp, họ tụ tập dưới cây gỗ gòn, còn vào ngày mưa, họ rời đến quán Fraunces Tavern. Ngay khi các broker này tổ chức nên Sàn Chứng khoán New York, họ mắc kẹt với công chúng với các mức phí commission cố định, kéo dài tới 180 năm sau.

Những ngày này, một ít trader tại sàn còn lại đang trên đường ra. Hầu hết chúng ta được kết nối với thị trường điện tử. Tuy nhiên, chúng ta nhìn cùng một giá trên màn hình và đọc cùng các bài báo trên các phương tiện tài chính, chúng ta trở thành thành viên của đám đông thị trường – dù chúng ta sống cách xa nhau hàng nghìn km. Cám ơn tới viễn thông hiện đại, thế giới trở nên nhỏ hơn, trong khi thị trường lớn lên. Sự hứng khởi ở London chảy sang New York, và sự u ám của Tokyo nhiễm sang Frankfurt.

Khi bạn phân tích thị trường, bạn đang nhìn vào hành vi đám đông. Các đám đông cư xử giống nhau trong các nền văn hóa khác nhau trên

các lục địa khác nhau. Các nhà tâm lý học xã hội phát hiện ra một số quy luật chi phối hành vi đám đông, và một trader cần hiểu chúng để nhìn cách đám đông thị trường ảnh hưởng đến anh ấy.

Các Nhóm, Không Phải Các Cá Nhân

Hầu hết mọi người cảm thấy một sự thôi thúc mạnh mẽ để tham gia vào đám đông và "hành động như mọi người khác". Thôi thúc nguyên thủy này che phủ quyết định của bạn khi bạn vào một lệnh. Một trader thành công phải suy nghĩ độc lập. Anh ấy cần đủ mạnh để phân tích thị trường một mình và thực hiện các quyết định giao dịch của mình.

Các đám đông đủ mạnh để tạo ra các xu hướng. Đám đông có thể không quá thông minh, nhưng nó mạnh hơn bất kỳ ai trong chúng ta. Đừng bao giờ lừa một xu hướng. Nếu một xu hướng tăng, bạn chỉ nên mua hoặc đứng ngoài. Không bao giờ bán chỉ bởi vì "giá đang cao quá" – đừng bao giờ tranh cãi với đám đông. Bạn không phải chạy cùng với đám đông – nhưng bạn không nên chạy ngược với nó.

Tôn trọng sức mạnh của đám đông – nhưng không sợ nó. Các đám đông mạnh mẽ, nhưng nguyên thủy, hành vi của họ đơn giản và lặp đi lặp lại. Một trader nghĩ cho bản thân có thể kiếm tiền từ các thành viên đám đông.

Nguồn Tiền

Bạn đã bao giờ dừng lại và tự hỏi lợi nhuận dự kiến của bạn đến từ đâu chưa? Có tiền trong thị trường vì các công ty kiếm tiền nhiều hơn, hay do lãi suất thấp hơn, hay do mua màng bội thu? *Lý do duy nhất là có tiền trong thị trường là do các trader khác đặt vào đó. Tiền bạn muốn kiếm thuộc về người khác mà họ không có ý định cho bạn.*

Giao dịch có nghĩa là cố gắng kiếm tiền từ người khác, trong khi họ cũng đang cố gắng lấy của bạn – đó là lý do tại sao nó là ngành khó khăn. Việc chiến thắng đặc biệt khó khăn vì các broker và các trader tại sàn kiếm tiền của cả người thắng và người thua.

Tim Slater so sánh việc giao dịch với một trận chiến thời trung cổ. Một người đàn ông bước vào chiến trường với thanh kiếm và cố gắng giết đối thủ, người cũng cố gắng giết anh ta. Người thắng lấy vũ khí của người thua, đồ đạc, và vợ, và bán con của người thua làm nô lệ. Bây giờ chúng ta tới các sàn thay vì một chiến trường mở. Khi bạn lấy tiền của một người, nó không khác gì hút máu của họ. Anh ta có thể mất ngôi nhà, tài sản, và vợ và con anh ta sẽ bị ảnh hưởng.

Một người bạn lạc quan của tôi một lần cười khẩy rằng có nhiều người chuẩn bị kém trên chiến trường: "90 - 95% các broker không biết điều đầu tiên về nghiên cứu. Họ không biết rằng họ đang làm gì. Chúng ta có kiến thức, và một số người nghèo không có nó chỉ mang tiền của họ đi từ thiện." Lý thuyết này nghe thì hay, nhưng anh ấy sớm nhận ra rằng nó sai – không có tiền dễ kiếm trong thị trường.

Chắc chắn, có rất nhiều con cừu đang đợi bị lừa hoặc bị giết. Con cừu thì dễ giết – nhưng nếu bạn muốn có một miếng thịt của nó, bạn phải chiến đấu với những đối thủ cạnh tranh rất nguy hiểm. Đó là những chuyên gia thủ đoạn: xạ thủ Mỹ, hiệp sĩ Anh, lính đánh thuê Đức, samurai Nhật Bản, và các chiến binh khác, tất cả đi sau các con cừu không may tương tự. Giao dịch nghĩa là chiến đấu với đám đông thù địch, trong khi phải trả tiền cho đặc quyền để vào cuộc chiến và rời đi, dù là sống, hay chết hoặc bị thương.

Thông Tin Nội Bộ

Có ít nhất một nhóm những người có thông tin trước chúng ta. Các báo cáo cho thấy rằng những nội gián trong công ty là một nhóm kiếm lời ổn định trong thị trường cổ phiếu. Và đó là các giao dịch hợp pháp, được báo cáo bởi những người trong Ủy ban Chứng khoán và Hối đoái. Họ đại diện cho đỉnh của tảng băng – nhưng có nhiều giao dịch nội gián bất hợp pháp.

Những người giao dịch trên thông tin nội bộ đang ăn cắp tiền của chúng ta. Những vụ xét xử nội gián đã hạ cánh một số nội gián khét tiếng

vào tù. Những sự kết tội về việc giao dịch nội gián tiếp tục ở tốc độ ổn định, đặc biệt là sau khi thị trường tăng giá sụp đổ. Sau sự sụp đổ năm 2008, một nhóm các giám đốc điều hành từ quỹ Galleon, dẫn đầu bởi CEO của nó, đã bị kết án tù dài hạn, trong khi một thành viên hội đồng quản trị cũ của vài tập đoàn hàng đầu nước Mỹ bị tù hai năm, và gần đây một nhà quản lý vốn từ SAC Capital bị kết án.

Những người bị kết án trong các vụ giao dịch nội gián bị bắt vì họ trở nên tham lam và bất cẩn. Đỉnh của tảng băng bị cạo xuống, nhưng nó tiếp tục nổi, và sẵn sàng nhấn chìm bất kỳ tài khoản nào tiếp xúc với nó.

Việc cố gắng giảm giao dịch nội gián giống như việc cố gắng bắt hết chuột trong nông trại. Thuốc trừ sâu giúp giữ chúng trong tầm kiểm soát, nhưng ko nhổ tận gốc được. Một giám đốc điều hành đã nghỉ hưu của một hãng giao dịch công cộng đã giải thích với tôi rằng một người thông minh không giao dịch thông tin nội bộ nhưng đưa nó cho bạn bè chơi golf cùng anh ta ở một câu lạc bộ ngoại ô. Sau đó, họ đưa lại cho anh ta thông tin nội bộ của họ, và cả hai kiếm lời mà không bị phát hiện. Mạng lưới nội gián an toàn miễn là các thành viên của nó tuân theo cùng một mã ứng xử và không quá tham lam. Giao dịch nội gián là hợp pháp trong các thị trường kỳ hạn, và cho đến nay nó hợp pháp cho các dân biểu, thượng nghị sỹ, và nhân viên của họ.

Các biểu đồ phản ánh tất cả các giao dịch của các thành viên thị trường – bao gồm cả các giao dịch nội gián. Chúng để lại các dấu chân trên các biểu đồ như mọi giao dịch khác – và đó là công việc của chúng ta là nhà phân tích kỹ thuật là theo chúng tới ngân hàng. Việc phân tích kỹ thuật có thể giúp bạn phát hiện các việc mua và bán nội bộ.

13. Cảnh Giao Dịch

Con người đã giao dịch kể từ buổi bình minh của lịch sử - giao dịch với hàng xóm an toàn hơn là đánh họ. Khi xã hội phát triển, tiền trở thành phương tiện trao đổi. Thị trường cổ phiếu và hàng hóa là một trong những

điểm nổi bật của một xã hội phát triển. Một trong những việc phát triển kinh tế trọng điểm ở Đông Âu sau sự sụp đổ của chủ nghĩa cộng sản là sự thành lập của sàn giao dịch chứng khoán và hàng hóa.

Ngày nay, thị trường chứng khoán, kỳ hạn và quyền chọn mở rộng toàn cầu. Marco Polo, một thương gia Ý thời Trung cổ, mất 15 năm đi từ Ý tới Trung Quốc và quay trở lại. Ngày nay, khi một trader châu Âu muốn mua vàng ở Hồng Công, anh ấy có thể đặt hàng trong vài giây. Có hàng trăm sàn trao đổi cổ phiếu và hàng hóa trên khắp thế giới. Tất cả các sàn trao đổi này phải đáp ứng ba tiêu chí, được phát triển đầu tiên trong các chợ mở của Hy Lạp cổ đại, và các hội chợ Trung Cổ của Tây Âu: một vị trí xác thực, các nguyên tắc để phân loại hàng hóa, và các điều khoản hợp đồng xác định.

Các Trader Cá Nhân

Các trader cá nhân thường vào thị trường sau khi thành công trong kinh doanh hoặc một ngành nghề. Một trader kỳ hạn cá nhân trung bình ở Mỹ là một người 50 tuổi, đã có gia đình, tốt nghiệp đại học. Hai nhóm nghề nghiệp lớn nhất trong các trader kỳ hạn là nông dân và kỹ sư.

Hầu hết mọi người giao dịch vì các lý do một phần hợp lý và một phần không hợp lý. Các lý do hợp lý bao gồm mong muốn kiếm lợi nhuận lớn trên vốn. Các lý do không hợp lý bao gồm đánh bạc và tìm kiếm sự giải trí. Hầu hết các trader không nhận thức được các động lực phi lý của họ.

Việc học giao dịch mất thời gian, tiền bạc và công sức. Một số ít cá nhân tăng lên cấp độ chuyên nghiệp là người có thể tự hỗ trợ mình bằng việc giao dịch. Những người chuyên nghiệp cực kỳ nghiêm túc về việc họ làm. Họ thỏa mãn các mục tiêu phi lý của mình ở bên ngoài thị trường, trong khi những người nghiệp dư lại làm việc đó trong thị trường.

Vai trò kinh tế chính của một trader là hỗ trợ cho broker của anh ấy – giúp anh ta trả các hóa đơn thế chấp và cho con anh ta học trường tư. Ngoài ra, vai trò của một nhà đầu cơ là giúp các công ty gọi vốn trong thị

trường cổ phiếu, và chấp nhận rủi ro về giá trong thị trường hàng hóa, cho phép các nhà sản xuất tập trung vào việc sản xuất. Các mục tiêu kinh tế cao cả này ở ngoài tâm trí nhà đầu cơ khi anh ta đặt các lệnh mua và bán.

Các Trader Theo Tổ Chức

Các trader theo tổ chức chịu trách nhiệm cho một khối lượng giao dịch khổng lồ, và ví dày cho họ vài lợi thế. Họ trả phí commission tổ chức thấp. Họ có thể thuê được các nhà nghiên cứu và các trader giỏi nhất. Một người bạn của tôi đứng đầu bàn giao dịch của một ngân hàng đưa ra một vài quyết định từ một dịch vụ được cung cấp bởi một nhóm các cựu nhân viên CIA. Anh ấy có một vài ý tưởng tốt nhất từ các báo cáo của họ, trong khi các khoản phí đáng kể hàng năm nhỏ đối với hãng vì khối lượng giao dịch khổng lồ. Hầu hết các trader cá nhân không có các cơ hội như vậy.

Một số công ty lớn có các mạng lưới tình báo cho phép họ hành động trước công chúng. Một ngày nọ, khi giá dầu tăng theo phản ứng của một đám cháy giàn khoan ở Biển Bắc, tôi gọi cho một anh bạn làm tại một công ty dầu. Thị trường điên cuồng, nhưng anh ấy vui mừng, vì đã mua dầu nửa giờ trước khi nó bùng nổ. Anh ấy nhận được một bản fax từ một đại lý trong khu vực đám cháy trước khi báo cáo xuất hiện trên bản tin. Thông tin kịp thời là vô giá, nhưng chỉ một công ty lớn mới có thể đáp ứng được một mạng lưới tình báo.

Một người quen của tôi đã giao dịch thành công cho một ngân hàng đầu tư ở phố Wall cảm thấy mất mát khi anh ấy nghỉ để tự giao dịch. Anh ấy khám phá ra rằng hệ thống báo giá thời gian thực trong căn hộ ở Park Avenue của anh ấy không nhanh bằng những hộp squawk trên sàn giao dịch hoặc công ty cũ. Các broker từ khắp đất nước luôn gọi cho anh ấy với các ý tưởng mới nhất vì họ muốn các lệnh của anh ấy. "Khi bạn giao dịch tại nhà, bạn không bao giờ là người biết tin đầu tiên." Anh ấy nói.

Các công ty giao dịch cả thị trường kỳ hạn và thị trường tiền mặt có hai lợi thế. Họ có thông tin nội bộ chính xác, và họ được miễn từ các lệnh đầu cơ giới hạn mà tồn tại trong nhiều thị trường kỳ hạn. Tôi tới thăm một người quen ở một công ty dầu đa quốc gia, sau khi qua các trạm kiểm tra an ninh chặt chẽ hơn sân bay, tôi đi bộ qua một hành lang kính mà các phòng xoay ra nơi các đám người túm tụm xung quanh các màn hình giao dịch dầu. Khi tôi hỏi chủ nhà rằng liệu các trader của anh ấy là bảo hiểm hay đầu cơ, anh ấy nhìn thẳng vào mắt tôi và nói: "Đúng vậy." Tôi hỏi lại và nhận được cùng câu trả lời. Các công ty bắt chéo sợi dây mỏng giữa đầu cơ và bảo hiểm, bằng cách dùng thông tin nội gián.

Ngoài lợi thế về thông tin, các nhân viên tại các công ty giao dịch có một lợi thế về tâm lý – họ có thể thoải mái hơn vì tiền của họ không rủi ro. Khi những người trẻ nói với tôi về niềm yêu thích giao dịch của họ, tôi bảo họ tìm việc trong một công ty giao dịch và học trên tiền của người khác. Các hãng hầu như không bao giờ thuê các trader quá 25 tuổi.

Vậy làm cách nào một cá nhân đến với trò chơi muộn hơn có thể cạnh tranh với các tổ chức và chiến thắng?

Gót chân Asin của hầu hết các tổ chức là họ phải giao dịch, trong khi một trader cá nhân tự do giao dịch hoặc đứng ngoài thị trường khi họ muốn. Các ngân hàng phải hoạt động trong thị trường trái phiếu và các nhà sản xuất ngũ cốc phải hoạt động trong thị trường ngũ cốc ở hầu hết mọi mức giá. Một trader cá nhân tự do đợi các cơ hội tốt nhất.

Hầu hết các trader cá nhân phung phí lợi thế tuyệt vời này bởi việc giao dịch quá nhiều. Một cá nhân muốn thành công trước những người khổng lồ phải phát triển sự kiên nhẫn và loại bỏ lòng tham. *Hãy nhớ rằng, mục tiêu của bạn là giao dịch tốt, chứ không phải giao dịch thường xuyên.*

Các trader theo tổ chức thành công được tăng lương và thưởng. Thậm chí một khoản thưởng cao có thể cảm thấy nhỏ bé đối với những người kiếm hàng triệu đô cho công ty. Các trader theo tổ chức thành công

thường nói chuyện nghỉ việc và tự giao dịch. Rất ít người trong số họ thực hiện sự chuyển đổi này.

Hầu hết các trader rời các tổ chức bị cuốn vào các cảm xúc sợ hãi, tham lam, hứng khởi, và hoảng sợ khi họ bắt đầu rủi ro tiền của mình. Họ hiếm khi giao dịch tốt với tài khoản của mình – một tín hiệu khác cho thấy tâm lý là nền tảng của việc giao dịch thành công hay thất bại. Một số ít trader theo tổ chức nhận ra rằng phần lớn họ có được thành công là do các nhà quản lý giao dịch của họ, những người kiểm soát rủi ro. Tách ra tự làm riêng nghĩa là trở thành quản lý riêng của mình – chúng ta sẽ quay trở lại vấn đề này trong một chương sau, khi chúng ta tập trung vào cách quản lý giao dịch của mình.

Những Thợ Rèn Kiếm

Giống như các hiệp sỹ thời Trung Cổ mua các thanh kiếm sắc bén nhất, các trader hiện đại mua các công cụ giao dịch tốt nhất. Việc truy cập ngày càng tăng của các phần mềm tốt và phí hoa hồng giảm đang tạo ra một sân chơi bình đẳng hơn. Một chiếc máy tính cho phép bạn tăng tốc độ nghiên cứu và theo nhiều chỉ dẫn hơn. Nó giúp bạn phân tích nhiều thị trường hơn và sâu hơn. Chúng ta sẽ quay trở lại với máy tính và phần mềm ở Chương 21, "Máy Tính Trong Giao Dịch", nhưng đây là rút gọn.

Có 3 loại phần mềm giao dịch: các hộp công cụ, các hộp đen và các hộp xám. Một **hộp công cụ** cho phép bạn hiển thị dữ liệu, vẽ biểu đồ, vẽ các indicator, thay đổi các thông số của chúng, và kiểm tra hệ thống giao dịch của bạn. Các hộp công cụ cho các trader quyền chọn bao gồm các mô hình đánh giá quyền chọn. Việc thích ứng một hộp công cụ tốt với các nhu cầu của bạn có thể dễ dàng như việc chỉnh ghế ngồi trên chiếc ô tô.

Năm 1977, tôi mua hộp công cụ đầu tiên cho việc phân tích kỹ thuật bằng máy tính. Nó giá 1.900 $ cộng thêm phí dữ liệu hàng tháng. Ngày nay, các phần mềm rẻ, thậm chí miễn phí đặt các công cụ mạnh mẽ trong tay mọi người. Tôi minh họa hầu hết các khái niệm trong cuốn sách này

dùng Stockcharts.com vì tôi muốn cuốn sách mới của mình có ích với càng nhiều trader càng tốt.

Stockcharts.com thậm chí tạo ra sân chơi cho các trader. Nó rõ ràng, trực quan và nhiều tính năng. Phiên bản cơ bản của nó miễn phí, dù tôi dùng "phiên bản thành viên" rẻ tiền cho việc vẽ biểu đồ chất lượng cao hơn. Tôi vẫn nhớ nó khó thế nào khi bắt đầu và muốn chỉ cho bạn thấy sức mạnh phân tích bạn có thể có miễn phí hoặc với một chi phí tối thiểu.

Điều gì nằm trong một hộp đen là bí mật. Bạn cung cấp dữ liệu cho nó, và nó nói cho bạn biết mua và bán cái gì và khi nào. Nó giống như ma thuật – một cách kiếm tiền không cần suy nghĩ. Các hộp đen thường được bán với các báo cáo dữ liệu quá khứ tuyệt vời. Điều này là hoàn toàn tự nhiên vì chúng được tạo ra để phù hợp với dữ liệu cũ. Thị trường luôn luôn thay đổi, và các hộp đen tiếp tục biến mất, nhưng các thế hệ người thua mới tiếp tục mua chúng. Nếu bạn trong thị trường tìm một hộp đen, hãy nhớ rằng có một anh chàng ở Brooklyn có một cây cầu muốn bán.

Các hộp xám nằm giữa các hộp công cụ và hộp đen. Các gói này thường được đưa ra bởi các cá tính thị trường nổi bật. Họ tiết lộ logic chung của hệ thống của họ và cho phép bạn điều chỉnh một vài thông số.

Những Người Tư Vấn

Một số bản tin cung cấp các ý tưởng hữu ích và hướng người đọc theo hướng các cơ hội giao dịch. Một số ít cung cấp giá trị giáo dục. Hầu hết bán một ảo tưởng cho những người trong cuộc. Các bản tin là một kênh giải trí tốt. Thuê bao của bạn thuê bạn một cây bút gửi các bức thư thú vị và hài hước và không bao giờ yêu cầu bạn viết lại, trừ một hóa đơn vào thời điểm ký lại. Tự do báo chí ở Mỹ thậm chí cho phép một tội phạm bị kết án lên mạng và bắt đầu gửi đi một bức thư tư vấn tài chính. Khá nhiều trong số họ đã làm vậy.

"Các báo cáo theo dõi" của các bản tin khác nhau phần lớn là bài tập trong vô vọng bởi vì hầu như không có ai thực hiện mọi giao dịch mà một

bản tin đề xuất. Các dịch vụ đánh giá các bản tin là các công việc vì lợi nhuận điều hành bởi các doanh nhân nhỏ có phúc lợi phụ thuộc vào phúc lợi của ngành tư vấn. Các dịch vụ đánh giá có thể đôi khi đánh một dấu chấm than vào một nhà tư vấn, nhưng họ dành hầu hết năng lượng vào việc cổ vũ.

Tôi đã từng viết bản tin tư vấn hàng thập kỷ trước: làm việc chăm chỉ, cung cấp những lần nói chuyện thẳng thắn, và nhận các đánh giá tốt. Tôi đã thấy bên trong một tiềm năng to lớn về việc gian lận kết quả. Đây là một bí mật được giữ kín của ngành tư vấn.

Sau khi xem các bức thư của tôi, một nhà tư vấn nổi tiếng nói với tôi rằng tôi nên dành ít thời gian cho nghiên cứu và dành thêm thời gian cho marketing. Nguyên tắc đầu tiên của việc viết thư là: “Nếu bạn phải làm dự báo, hãy làm thật nhiều.” Bất cứ khi nào một dự báo xảy ra đúng, tăng gấp đôi khối lượng thư quảng cáo.

14. Đám Đông Thị Trường Và Bạn

Thị trường là các đám đông được tổ chức lỏng lẻo trong đó các thành viên đặt cược rằng giá tăng hoặc giảm. Vì mỗi giá đại diện cho sự đồng thuận đám đông tại thời điểm giao dịch, các trader đang đặt cược cho các ý kiến và tâm trạng tương lai của đám đông. Đám đông tiếp tục đưa qua đưa lại từ hi vọng sang sợ hãi và từ thờ ơ đến lạc quan hoặc bi quan. Hầu hết mọi người không tuân theo các kế hoạch giao dịch của họ vì họ bị cuốn lên trong cảm xúc và hành động của đám đông.

Như phe tăng giá và giảm giá chiến đấu trong thị trường, giá trị các lệnh mở của bạn tăng vọt hay chìm sâu, phụ thuộc vào hành động của toàn bộ những người lạ. Bạn không thể kiểm soát thị trường. Bạn chỉ có thể đặt khối lượng giao dịch của mình và quyết định liệu và khi nào vào và thoát lệnh.

Hầu hết các trader cảm thấy bồn chồn khi vào một giao dịch. Quyết định của họ bị che mờ sau khi họ tham gia vào đám đông. Bị cuốn vào cảm xúc đám đông, nhiều trader chệch khỏi kế hoạch và mất tiền.

Các Chuyên Gia Trên Các Đám Đông

Charles Mackay, một luật sư người Scotland, viết cuốn sách kinh điển, *Extraordinary PopularDelusions and the Madness of Crowds*, năm 1841. Ông ấy mô tả một số hội chứng đám đông, bao gồm Hội chứng Hoa Tulip ở Hà Lan năm 1634 và bong bóng đầu tư South Seas ở Anh năm 1720.

Cơn sốt hoa tulip bắt đầu như một thị trường tăng giá củ tulip. Thị trường tăng giá kéo dài thuyết phục những người Hà Lan thịnh vượng rằng hoa tulip tiếp tục được đánh giá cao. Nhiều người bỏ việc kinh doanh để trồng hoa tulip, buôn bán chúng, hoặc trở thành môi giới hoa tulip. Các ngân hàng chấp nhận hoa tulip như tài sản thế chấp và các nhà đầu cơ hưởng lợi. Cuối cùng, hội chứng sụp đổ trong các con sóng bán hoảng loạn, bỏ mặc mọi người cơ cực và quốc gia bị sốc. Mackay thở dài, "Con người bị điên trong đám đông, và họ trở về với các giác quan của mình chậm rãi và từng người một."

Năm 1897, Gustave LeBon, một triết gia và chính trị gia người Pháp, viết cuốn *The Crowd*. Một trader ngày nay đọc nó có thể thấy sự phản chiếu của mình trong một chiếc gương hơn một thế kỷ.

LeBon viết rằng khi mọi người tụ tập trong một đám đông, "Bất cứ người nào là các cá nhân hình thành nó, tuy giống hay không giống trạng thái của họ trong cuộc sống, nghề nghiệp của họ, cá tính của họ, hoặc trí thông minh, thực tế là họ đã được chuyển thành một đám đông đặt họ trong sự sở hữu một loại tâm trí tập thể, làm họ cảm thấy, suy nghĩ và hành động một cách hoàn toàn khác mỗi cá nhân ở trạng thái cô lập."

Mọi người thay đổi khi tham gia đám đông. Họ trở nên cả tin và bốc đồng hơn, nóng lòng tìm kiếm một lãnh đạo, và phản ứng với cảm xúc

thay vì với trí tuệ. Một cá nhân tham gia vào một nhóm trở nên ít suy nghĩ cho bản thân mình.

Các thành viên trong nhóm có thể bắt được một vài xu hướng, nhưng họ bị giết khi xu hướng đảo chiều. Các trader thành công là những người suy nghĩ độc lập.

Tại Sao Lại Tham Gia?

Mọi người đã tham gia đám đông vì sự an toàn từ thuở bình minh của thời gian. Nếu một thợ săn thời Đồ Đá gặp phải một con hổ răng kiếm, cơ hội còn sống của anh ta rất mỏng manh, nhưng nếu những thợ săn đi thành nhóm, cơ hội sống sót cao hơn. Những kẻ cô đơn bị giết và để lại con cháu ít hơn. Vì các thành viên trong nhóm thường sống sót nên xu hướng tham gia các nhóm dường như lai tạo vào gen của chúng ta.

Xã hội của chúng ta tôn vinh ý chí tự do, nhưng chúng ta mang nhiều sự thôi thúc nguyên thủy bên dưới lớp viền mỏng của sự văn minh. Chúng ta muốn tham gia vào các nhóm vì sự an toàn và được dẫn dắt bởi các nhà lãnh đạo mạnh mẽ. Sự bất ổn càng lớn, thì chúng ta càng muốn tham gia và đi theo mạnh mrc hơn.

Không có con hổ răng kiếm nào lang thang trong các hẻm núi ở Phố Wall, nhưng sự sống sót về tài chính của bạn thì gặp rủi ro. Nỗi sợ hãi của bạn tăng lên vì bạn không thể kiểm soát nổi giá cả. Sự bất ổn này làm cho hầu hết các trader tìm một nhà lãnh đạo sẽ bảo họ phải làm gì.

Bạn có thể có quyết định hợp lý là mua hoặc bán, nhưng thời điểm bạn vào giao dịch, đám đông bắt đầu hút bạn. Bạn bắt đầu mất sự độc lập khi bạn nhìn giá như một con diều hâu và trở nên phấn chấn khi chúng đi theo hướng của bạn hoặc chán nản nếu chúng đi ngược lại. Bạn gặp rắc rối khi bạn hấp tấp thêm vào các lệnh thua hoặc đảo ngược chúng. Bạn mất sự độc lập khi bạn bắt đầu tin các sư phụ hơn bản thân mình và không theo kế hoạch giao dịch của bạn. Khi bạn chú ý điều này xảy ra, hãy cố

quay về với cảm giác của mình. Nếu bạn không thể lấy lại sự điềm tĩnh, hãy thoát lệnh và nghỉ ngơi.

Tinh Thần Đám Đông

Khi mọi người tham gia đám đông, suy nghĩ của họ trở nên nguyên thủy hơn và họ trở nên dễ hành động bốc đồng hơn. Các đám đông nhảy qua nhảy lại giữa sợ hãi và vui sướng, từ hoảng loạn đến hưng phấn. Một nhà khoa học có thể bình tĩnh và hợp lý trong phòng thí nghiệm nhưng thực hiện các giao dịch khờ dại sau khi bị quét lên trong đám đông loạn thần kinh trong thị trường. Một nhóm có thể hút bạn vào, dù bạn từ một văn phòng môi giới đông đúc hay một đỉnh núi xa xôi. Khi bạn để những người khác ảnh hưởng đến quyết định của mình, cơ hội thành công của bạn ra đi như khói.

Trung thành với nhóm là cần thiết cho sự sống còn của một thợ săn thời tiền sử. Việc tham gia một liên minh thậm chí có thể giúp một người không đủ năng lực có việc làm. Thị trường thì khác: việc tham gia một nhóm thường làm bạn đau đớn.

Nhiều trader đang phân vân tại sao thị trường đảo chiều ngay sau khi họ cắt các lệnh thua. Điều này xảy ra vì các thành viên đám đông bị nắm chặt với cùng nỗi sợ hãi – và mọi người cắt lệnh cùng một thời điểm.

Một khi thị trường bán đã kết thúc, thị trường không đi đâu ngoài đi lên. Những người lạc quan trở lại thị trường, và đám đông quên nỗi sợ, phát triển tham lam, và lại tham gia lượt mua mới.

Đám đông lớn hơn và mạnh hơn bạn. Dù bạn thông minh thế nào, bạn không thể tranh cãi với đám đông. Bạn chỉ có một lựa chọn – tham gia đám đông hoặc hành động độc lập.

Đám đông là nguyên thủy, và các chiến lược giao dịch của bạn nên đơn giản. Bạn không phải là một nhà khoa học tên lửa để thiết kế một hệ thống chiến thắng. Nếu giao dịch đi ngược lại bạn – cắt lỗ và chạy. Không bao

giờ tranh cãi với đám đông – đơn giản là dùng phán xét của bạn để quyết định khi nào tham gia và khi nào rời đi.

Bản chất con người bạn hướng bạn từ bỏ sự độc lập khi căng thẳng. Khi bạn vào một giao dịch, bạn cảm thấy ham muốn bắt chước người khác, bỏ lỡ các tín hiệu khách quan. Đây là lý do tại sao bạn cần viết ra và tuân theo hệ thống giao dịch và các nguyên tắc quản lý vốn. Chúng đại diện cho các quyết định cá nhân hợp lý, được tạo ra trước khi bạn vào lệnh.

Ai Dẫn Dắt?

Một trader thiếu kinh nghiệm có thể cảm thấy vui mừng quá mức khi giá dịch chuyển theo hướng anh ấy muốn. Anh ấy có thể cảm thấy tức giận, chán nản, và sợ hãi khi giá dịch chuyển ngược lại, lo lắng chờ đợi xem thị trường sẽ làm gì mình tiếp theo. Các trader trở thành các thành viên đám đông khi họ cảm thấy áp lực hoặc bị đe dọa. Bị đập bởi những cảm xúc, họ mất sự độc lập và bắt đầu bắt chước các thành viên khác, đặc biệt là người lãnh đạo.

Khi trẻ em cảm thấy sợ hãi, chúng muốn bố mẹ hoặc những người lớn khác bảo chúng phải làm gì. Chúng chuyển thái độ đó cho giáo viên, bác sỹ, bộ trưởng, ông chủ, và các chuyên gia các loại. Các trader chuyển sang các sư phụ, các nhà cung cấp hệ thống giao dịch, các chuyên mục trên báo, và những người lãnh đạo thị trường khác. Nhưng, như Tony Plummer đã xuất sắc chỉ ra trong cuốn sách của ông, *Forecasting Financial Markets*, người lãnh đạo chính trong thị trường là giá.

Giá là người lãnh đạo đám đông thị trường. Các trader trên toàn thế giới đi theo từng cái tăng và giảm giá. Giá dường như nói với các trader rằng, "Hãy theo tôi, và tôi sẽ chỉ cho bạn thấy con đường làm giàu." Hầu hết các trader tự coi mình là độc lập. Một ít trong chúng ta nhận ra rằng chúng ta tập trung mạnh mẽ như thế nào về hành vi của người lãnh đạo nhóm của mình.

Một xu hướng chảy theo hướng của bạn tượng trưng cho cha mẹ mạnh mẽ và hào phóng gọi bạn để chia sẻ bữa ăn. Một xu hướng đi ngược lại bạn giống như đối phó với một phụ huynh tức giận và trừng phạt. Bị kẹp chặt bởi các cảm xúc như vậy, dễ dàng bỏ qua các tín hiệu khách quan nói rằng bạn duy trì hay thoát lệnh. Bạn có thể cảm thấy vui vẻ hoặc sợ hãi, mặc cả hoặc cầu xin sự tha thứ - trong khi việc tránh hành động hợp lý của việc chấp nhận thực tế và thoát ra khỏi một giao dịch thua lỗ.

Độc Lập

Bạn cần lập nền tảng các giao dịch của mình trên một kế hoạch được chuẩn bị cẩn thận thay vì nhảy vào theo phản ứng với giá thay đổi. Một kế hoạch hợp lý là một kế hoạch được viết ra. Bạn cần biết chính xác dưới điều kiện nào bạn sẽ vào và thoát lệnh. Đừng đưa ra quyết định dưới sự thôi thúc của thời điểm, khi bạn rất dễ bị hút vào các đám đông.

Bạn có thể là một trader thành công chỉ khi bạn nghĩ và hành động như một cá nhân. Điểm yếu nhất trong bất kỳ hệ thống giao dịch nào chính là bản thân trader. Các trader thất bại khi họ giao dịch không có kế hoạch hoặc chệch khỏi kế hoạch. Các kế hoạch được tạo ra bằng lý luận cá nhân. Các giao dịch bốc đồng được tạo ra bởi các thành viên trong nhóm đẫm mồ hôi.

Bạn phải tự quan sát và chú ý những sự thay đổi trong trạng thái tinh thần của bạn khi bạn giao dịch. Viết ra các lý do bạn vào lệnh và các nguyên tắc để thoát nó, bao gồm cả các nguyên tắc quản lý vốn. Bạn không thể thay đổi kế hoạch trong khi bạn có một lệnh mở.

Siren là sinh vật biển trong thần thoại Hy Lạp hát rất hay đến nỗi các thủy thủ nhảy xuống biển với bơi với chúng, chỉ để bị giết. Khi Odyseus muốn nghe các bài hát của Siren, anh ta ra lệnh cho người của mình bịt tai bằng sáp ong rồi trói anh ta vào cột buồm. Odyseus đã nghe bài hát của Siren mà không chết vì anh ta không nhảy xuống biển. Bạn đảm bảo sự tồn tại của mình là một trader khi vào một ngày đẹp trời bạn trói bản

thân mình vào một cột buồm của kế hoạch giao dịch và các nguyên tắc quản lý vốn.

Một Nhóm Tích Cực

Bạn không phải là một ẩn sĩ – chỉ đạo rõ ràng của tính bốc đồng của đám đông không có nghĩa là bạn phải giao dịch hoàn toàn cô đơn. Trong khi một vài người trong chúng ta thích làm theo cách đó, các nhóm thông minh và hiệu quả có thể tồn tại. Tính năng chính của các nhóm này phải là đưa ra các quyết định độc lập.

Định nghĩa này được giải thích rõ ràng trong một cuốn sách, *The Wisdom of Crowds*, của nhà báo tài chính James Surowiecki. Anh ấy thừa nhận rằng các thành viên trong hầu hết các nhóm liên tục ảnh hưởng đến người khác, tạo ra các con sóng của việc chia sẻ cảm xúc và hành động. Một nhóm thông minh thì khác: tất cả các thành viên ra quyết định độc lập mà không cần biết những người khác đang làm gì. Thay vì tác động đến nhau và tạo ra các con sóng cảm xúc, các thành viên của một nhóm thông minh có lợi từ việc kết hợp kiến thức và chuyên môn của họ. Chức năng của lãnh đạo nhóm là duy trì cấu trúc này và mang các quyết định cá nhân cho một cuộc bỏ phiếu.

Năm 2004, một năm trước khi đọc cuốn *The Wisdom of Crowds*, tôi đã tổ chức một nhóm các trader theo các con đường này. Tôi tiếp tục quản lý nó với bạn tôi Kerry Loworn – nhóm SpikeTrade.

Chúng tôi chạy một cuộc thi giao dịch, với mỗi vòng kéo dài một tuần. Sau khi thị trường đóng cửa vào thứ Sáu, phần chọn cổ phiếu trên trang web bị đóng cửa để các thành viên xem tới 3 giờ chiều ngày Chủ Nhật. Trong suốt thời gian đó, bất kỳ thành viên trong nhóm có thể nộp một lựa chọn yêu thích cho tuần tiếp theo – mà không cần biết các thành viên khác đang làm gì. Phần chọn của trang web mở cửa lại vào chiều Chủ Nhật, cho phép mọi thành viên nhìn thấy tất cả lựa chọn. Cuộc đua bắt đầu vào

thứ Hai và kết thúc vào thứ Sáu, với các phần thưởng cho người thắng cuộc.

Trong suốt tuần các thành viên trao đổi ý kiến và trả lời các câu hỏi. Trang web được xây để khuyến khích việc giao tiếp – ngoại trừ cuối tuần, khi mọi người phải hành động độc lập. Các kết quả các các thành viên dẫn đầu nhóm, được đăng trên trang web, rất ngoạn mục.

Điểm mấu chốt là tất cả các quyết định về việc chọn cổ phiếu và hướng phải được thực hiện trong cô đơn, mà không xem người lãnh đạo hoặc những thành viên khác đang làm gì. Sự chia sẻ bắt đầu sau khi mọi sự bình chọn đã xong. Sự kết hợp này giữa việc ra quyết định độc lập và chia sẻ mang tới "sự khôn ngoan của đám đông", khai thác trí tuệ tập thể của nhóm và các lãnh đạo.

15. Tâm Lý Của Các Xu Hướng

Mỗi mức giá đại diện cho một sự đồng thuận tạm thời về giá trị giữa các thành viên trong thị trường.

Mỗi mức giá phản ánh sự bỏ phiếu mới nhất về giá trị của một phương tiện giao dịch. Bất kỳ trader nào có thể "đặt vào giá trị hai xu" bằng cách đặt một lệnh mua hoặc bán, hoặc từ chối giao dịch ở mức hiện tại.

Mỗi thanh giá hoặc cây nến phản ánh cuộc chiến giữa phe tăng giá và phe giảm giá. Khi những người mua cảm thấy tăng giá mạnh mẽ, họ mua háo hức hơn và đẩy thị trường đi lên. Khi những người bán cảm thấy giảm giá mạnh mẽ, họ bán tích cực hơn và đẩy thị trường đi xuống.

Các biểu đồ là một cửa sổ đi vào tâm lý đám đông. Khi bạn phân tích biểu đồ, bạn phân tích hành vi của các đám đông giao dịch. Các indicator kỹ thuật giúp phân tích này khách quan hơn.

Phân tích kỹ thuật là tâm lý xã hội vì lợi nhuận.

Các Cảm Xúc Mãnh Liệt

Hãy hỏi một trader tại sao giá lại tăng, và bạn có thể sẽ nhận được một câu trả lời cũ rích – người mua nhiều hơn người bán. Điều này không đúng. Số lượng cổ phiếu hoặc hợp đồng kỳ hạn được mua và bán trong mọi thị trường luôn bằng nhau.

Nếu bạn muốn mua 100 cổ phiếu của Google, ai đó phải bán chúng cho bạn. Nếu bạn muốn bán 200 cổ phiếu của Amazon, ai đó phải mua chúng từ bạn. Đây là lý do tại sao số lượng cổ phiếu được mua hoặc bán là bằng nhau trong thị trường chứng khoán. Hơn nữa, số lệnh mua và bán trong thị trường kỳ hạn là bằng nhau. Giá tăng hoặc giảm không vì số lượng khác nhau mà vì sự thay đổi về cường độ lòng tham và nỗi sợ hãi giữa người mua và người bán.

Khi một xu hướng tăng, những người mua cảm thấy lạc quan và không ngại tăng giá lên. Họ mua cao bởi vì họ mong đợi giá còn lên cao nữa. Phe giảm giá cảm thấy lo sợ trong một xu hướng lên, và họ đồng ý rằng chỉ bán ở giá cao hơn. Khi phe tăng giá tham lam và lạc quan gặp phe giảm giá sợ hãi và phòng thủ, thị trường tăng giá. Cảm xúc càng mạnh, mức tăng càng sắc bén. Sự tăng giá chỉ kết thúc khi phe tăng giá bắt đầu mất đi sự nhiệt tình của họ.

Khi giá giảm, phe giảm giá cảm thấy lạc quan và không ngụy biện về việc bán khống ở giá thấp hơn. Phe tăng giá sợ hãi và đồng ý chỉ mua khi giảm giá. Trong khi phe giảm giá cảm thấy như là người chiến thắng, họ tiếp tục bán ở giá thấp hơn, và xu hướng giảm tiếp tục. Nó kết thúc khi phe giảm giá bắt đầu cảm thấy thận trọng và từ chối bán ở mức thấp hơn.

Các Đợt Tăng Hoặc Giảm Giá

Một số ít trader hoàn toàn là con người có lý trí. Có một lượng lớn cảm xúc trong thị trường. Hầu hết các thành viên hành động theo nguyên lý "con khỉ thấy gì, con khỉ làm đó". Những cơn sóng của sự sợ hãi và lòng tham quét lên phe tăng giá và phe giảm giá.

Sự sắc bén của bất kỳ đợt tăng giá nào phụ thuộc vào cách các trader cảm thấy. Nếu những người mua cảm thấy mạnh hơn những người bán một chút, thị trường tăng chậm. Khi họ cảm thấy mạnh mẽ hơn người bán nhiều, thị trường tăng nhanh. Đó là công việc của một nhà phân tích kỹ thuật để tìm khi nào những người mua mạnh mẽ và khi nào họ bắt đầu tách dòng.

Những người bán cảm thấy bị mắc kẹt trong thị trường tăng giá, khi lợi nhuận của họ biến mất và chuyển thành thua lỗ. Khi những người bán vội vàng thu hồi vốn, một cuộc tăng giá có thể trở thành hình parabol. Nỗi sợ là một cảm xúc mạnh hơn nhiều so với lòng tham. Các đợt tăng giá điều chỉnh bởi các lần hồi ngắn đặc biệt mạnh, dù chúng không kéo dài lâu.

Thị trường giảm giá bởi vì nỗi sợ của phe tăng giá và lòng tham của phe giảm giá. Phe bán thông thường thích bán trong các đợt tăng giá, nhưng nếu họ muốn kiếm nhiều tiền trong một đợt giảm giá, họ không ngại bán khi giá giảm. Những người mua lo sợ đồng ý chỉ mua thấp hơn giá thị trường. Miễn là những người bán sẵn sàng đáp ứng những nhu cầu đó và bán, giảm giá còn tiếp tục. Khi lợi nhuận của người mua bốc hơi và chuyển thành thua lỗ, họ hoảng sợ và bán bằng mọi giá. Họ háo hức thoát ra khi họ trúng giá thấp hơn thị trường. Thị trường có thể rớt giá nhanh khi gặp việc bán hoảng loạn.

Sốc Giá

Việc trung thành với người lãnh đạo là chất keo gắn kết các thành viên trong nhóm với nhau. Các thành viên trong nhóm mong đợi các nhà lãnh đạo truyền cảm hứng và thưởng cho họ khi họ tốt và trừng phạt họ khi họ xấu. Một số lãnh đạo rất độc tài, một số khác khá dân chủ và không hợp cách, nhưng mọi nhóm đều có một lãnh đạo – một nhóm không có lãnh đạo không thể tồn tại. Giá có vai trò là nhà lãnh đạo của đám đông thị trường.

Những người chiến thắng cảm thấy được thưởng khi giá dịch chuyển theo hướng của họ, và những người thua cảm thấy bị trừng phạt khi nó dịch chuyển theo hướng ngược lại. Các thành viên đám đông vẫn còn sung sướng mà không biết rằng tập trung vào giá họ tạo ra nhà lãnh đạo của chính họ. Các trader cảm thấy mê hoặc bởi giá tạo ra thần tượng cho chính mình.

Khi một xu hướng tăng, phe tăng giá cảm thấy được thưởng bởi cha mẹ giàu có. Xu hướng tăng càng dài, họ càng cảm thấy tự tin. Khi một hành vi của một đứa bé được thưởng, nó sẽ tiếp tục làm. Khi phe mua làm ra tiền, họ thêm các lệnh mua. Trong khi những người mua mới vào thị trường, phe bán cảm thấy bị trừng phạt vì bán. Nhiều người trong số họ, thu hồi lệnh bán, mua vào, gia nhập phe mua.

Việc mua của phe tăng giá hạnh phúc và việc thu hồi lệnh bán từ phe giảm giá sợ hãi đẩy xu hướng tăng lên cao hơn. Những người mua cảm thấy được thưởng, trong khi những người bán cảm thấy bị trừng phạt. Cả hai đều cảm thấy cảm xúc liên quan, nhưng một số ít trader nhận ra rằng họ đang tạo ra một xu hướng tăng và thiết lập nhà lãnh đạo của họ.

Thậm chí một cú sốc giá xảy ra – một vụ bán lớn đánh vào thị trường, và không có đủ người mua có thể chịu được nó. Xu hướng tăng bổ nhào. Phe tăng giá cảm thấy bị ngược đãi, giống như trẻ em bị bố đánh trong bữa ăn, nhưng phe bán cảm thấy được khuyến khích.

Một cú sốc giá trồng các hạt mầm cho sự đảo chiều xu hướng tăng. Thậm chí nếu thị trường phục hồi, và đạt đến một đỉnh mới, phe tăng giá cảm thấy nhát hơn và phe giảm giá cảm thấy táo bạo hơn. Sự thiếu gắn kết này trong nhóm thống trị và sự tăng trưởng lạc quan trong các đối thủ làm xu hướng tăng sẵn sàng đảo chiều. Một số indicator xác định các đỉnh bằng cách truy tìm một mô hình gọi là phân kỳ giảm giá (xem Phần 4). Nó xảy ra khi giá đạt đỉnh mới nhưng indicator đạt đỉnh thấp hơn nó đã từng đạt trong đợt tăng giá trước đó. Các sự phân kỳ giảm giá đánh dấu sự kết thúc của các xu hướng tăng và một số cơ hội bán tốt nhất.

Khi xu hướng giảm, phe giảm giá cảm thấy giống một đứa trẻ ngoan, được khen ngợi và được thưởng vì thông minh. Họ cảm thấy tăng sự tự tin, thêm vào các lệnh bán, và xu hướng giảm tiếp tục. Phe giảm giá mới vào thị trường. Mọi người ngưỡng mộ những người thắng, và các phương tiện truyền thông tài chính tiếp tục phỏng vấn phe giảm giá trong suốt thị trường giảm giá.

Phe mua mất tiền trong các xu hướng giảm giá, làm họ cảm thấy tồi tệ. Họ bắt đầu thoát lệnh, và một số chuyển sang phe giảm giá. Việc bán của họ đẩy thị trường xuống thấp hơn.

Sau một thời gian, phe giảm giá tăng sự tự tin và phe tăng giá cảm thấy suy sụp. Đột nhiên, một cú sốc giá xảy ra. Một nhóm các lệnh mua tiếp nhận tất cả các lệnh bán sẵn có và đẩy thị trường lên. Bây giờ thì phe giảm giá cảm thấy giống đứa trẻ bị cha mắng giữa bữa ăn.

Một cú sốc giá gieo các hạt mầm của một sự đảo chiều cuối cùng của một xu hướng giảm vì phe giảm giá trở nên sợ hãi hơn và phe tăng giá phát triển mạnh bạo hơn. Khi một đứa trẻ bắt đầu hoài nghi sự tồn tại của Ông Già Noel, nó sẽ hiếm khi tin vào điều đó nữa. Thậm chí nếu phe bán phục hồi và giá giảm xuống một mức đáy mới, một số indicator kỹ thuật sẽ giúp xác định điểm yếu của nó bằng cách truy tìm một mô hình gọi là phân kỳ tăng. Nó xảy ra khi giá giảm xuống một mức đáy mới nhưng indicator chỉ một đáy nông hơn đáy cũ. Các sự phân kỳ tăng xác định một số cơ hội mua tốt nhất.

Tâm Lý Xã Hội

Sự tự do làm cho hành vi cá nhân khó có thể dự đoán được. Hành vi nhóm nguyên thủy hơn và dễ theo dõi. Khi bạn phân tích thị trường, bạn phân tích hành vi nhóm. Bạn cần xác định hướng mà nhóm đang chạy và sự thay đổi tốc độ của họ.

Các nhóm hút chúng ta vào và che mờ quyết định của mình. Vấn đề với hầu hết các nhà phân tích là họ bị bắt trong guồng kéo cảm xúc của các nhóm mà họ cố gắng phân tích.

Đợt tăng giá càng dài, càng nhiều nhà phân tích bị bắt trong đám đông tăng giá, bỏ qua các tín hiệu nguy hiểm, và lỡ mất sự đảo chiều cuối cùng. Sự giảm giá càng dài, càng nhiều nhà phân tích bắt kịp sự giảm giá và bỏ qua các tín hiệu tăng giá. Đây là lý do tại sao việc có một kế hoạch viết ra giúp cho việc phân tích thị trường. Chúng ta phải quyết định trước chúng ta sẽ xem indicator nào, chúng ta sẽ phiên dịch chúng ra sao, và chúng ta sẽ hành động như thế nào.

Những người chuyên nghiệp dùng một vài công cụ để theo dõi cường độ cảm xúc đám đông. Họ theo dõi khả năng đám đông đột phá các mức hỗ trợ và kháng cự gần đây. May mắn thay, các biểu đồ và indicator phản anh tâm lý đám đông bằng hành động. *Một nhà phân tích kỹ thuật là một nhà tâm lý học xã hội ứng dụng, thường được trang bị một máy tính.*

16. Quản Lý Và Dự Báo

Có một lần tôi gặp một bác sỹ phẫu thuật rất béo tại một hội thảo. Anh ấy nói với tôi rằng anh ấy vừa mất 250.000 $ trong 3 năm giao dịch cổ phiếu và quyền chọn. Khi tôi hỏi anh ấy cách anh ấy ra các quyết định giao dịch, anh ấy ngại ngùng chỉ vào bụng mình. Anh ấy đánh bạc bằng linh cảm và dùng thu nhập nghề nghiệp của mình để hỗ trợ thói quen. Có hai lựa chọn thay thế cho việc cảm thấy: Một là phân tích cơ bản; hai là phân tích kỹ thuật.

Phân tích cơ bản nghiên cứu các hoạt động của Cục Dự Trữ Liên Bang, theo sát các báo cáo thu nhập, khảo sát các báo cáo thu hoạch, và … Các thị trường tăng giá và giảm giá lớn phản ánh các sự thay đổi cơ bản trong cung và cầu. Tuy nhiên, ngay cả khi bạn biết những yếu tố này, bạn có thể mất tiền giao dịch nếu bạn mất liên lạc với các xu hướng trung và ngắn hạn, phụ thuộc vào cảm xúc đám đông.

Các nhà phân tích kỹ thuật tin rằng giá phản ánh mọi thứ được biết về thị trường, bao gồm các yếu tố cơ bản. Mỗi giá đại diện cho sự đồng thuận về giá trị của tất cả các thành viên thị trường – các lợi ích thương mại lớn và các nhà đầu cơ nhỏ, các nhà nghiên cứu cơ bản và các nhà phân tích kỹ thuật, nội gián và các con bạc.

Phân tích kỹ thuật là một nghiên cứu về tâm lý đám đông. Nó vừa là khoa học vừa là nghệ thuật. Các nhà phân tích kỹ thuật sử dụng nhiều phương pháp khoa học, bao gồm các khái niệm toán học của lý thuyết trò chơi, xác suất, … Họ sử dụng máy tính để theo dõi các indicator.

Phân tích kỹ thuật cũng là một môn nghệ thuật. Các thanh hoặc nến trên biểu đồ hợp lại thành các mô hình và hình dạng. Sự chuyển động của giá và các indicator tạo ra một cảm giác về dòng chảy và nhịp điệu, một cảm xúc của sự căng thẳng và vẻ đẹp giúp chúng ta cảm nhận được những gì đang xảy ra và giao dịch thế nào.

Hành vi cá nhân thì phức tạp, đa dạng và khó dự đoán. Hành vi nhóm thì nguyên thủy. Các nhà phân tích kỹ thuật nghiên cứu các dạng hành vi của đám đông thị trường. Họ giao dịch khi họ nhận ra các mô hình đã xảy ra các dịch chuyển thị trường trước đó.

Trưng Cầu Dân Ý

Các chính trị gia muốn biết cơ hội họ được bầu hoặc được bầu lại. Họ hứa với những người bỏ phiếu và có những người trưng cầu dân ý đo phản ứng đám đông. Các nhà phân tích kỹ thuật giống như việc trưng cầu dân ý của chính trị, cả hai đều hướng đến việc đọc các ý định của đám đông. Những người trưng cầu dân ý làm việc đó để giúp khách hàng của họ thắng cuộc bầu cử, trong khi các nhà phân tích kỹ thuật làm để kiếm lợi nhuận tài chính.

Những người làm trưng cầu dân ý dùng các phương pháp khoa học: thống kê, quy trình lấy mẫu, và … Họ cũng cần một sự tinh tế để phỏng vấn và phân nhịp các câu hỏi; họ phải cắm được vào cảm xúc bên dưới

trong đảng. Việc trưng cầu dân ý là một sự kết hợp giữa khoa học và nghệ thuật. Nếu một người làm trưng cầu dân ý nói anh ta là một nhà khoa học, hãy hỏi anh ta tại sao mọi người làm trưng cầu dân ý chính trị lớn ở Mỹ liên kết với một trong hai đảng Cộng Hòa và Dân Chủ. Khoa học thực sự không có Đảng.

Một nhà phân tích kỹ thuật thị trường phải vượt lên sự liên kết đảng phái. Không phải là phe tăng giá hay giảm giá, chỉ tìm kiếm sự thật. Một người thiên vị phe tăng giá nhìn vào một biểu đồ và nói, "Tôi có thể mua ở đâu?" Một người thiên vị phe giảm giá nhìn vào cùng biểu đồ đó và cố gắng tìm điểm anh ta có thể bán. Một nhà phân tích đỉnh cao miễn dịch với các thành kiến tăng giá hoặc giảm giá.

Có một mẹo để giúp bạn phát hiện sự thiên vị của mình. Nếu bạn muốn mua, lật ngược biểu đồ lại và xem liệu nó có giống một lệnh bán không. Nếu nó vẫn giống một lệnh mua sau khi bạn lật nó, thì bạn phải làm việc để loại bỏ sự thiên vị tăng giá ra khỏi hệ thống. Nếu cả hai biểu đồ đều trông như bán, thì bạn phải làm việc để loại bỏ sự thiên vị giảm giá.

Quả Cầu Pha Lê

Nhiều trader tin rằng mục tiêu của họ là dự báo giá tương lai. Những người nghiệp dư trong hầu hết các lĩnh vực đòi hỏi các dự báo, trong khi những người chuyên nghiệp đơn giản là quản lý các thông tin và đưa ra các quyết định dựa theo các khả năng. Uống thuốc, là một ví dụ. Một bệnh nhân được đưa tới phòng cấp cứu với một vết thương do dao – và các thành viên gia đình lo lắng chỉ có hai câu hỏi: "Anh ấy sẽ sống chứ?" và "Khi nào anh ấy có thể về nhà được?" Họ yêu cầu bác sĩ cho một dự báo.

Nhưng bác sĩ không dự báo – anh ấy quản lý các vấn đề khi chúng xuất hiện. Việc đầu tiên là ngăn bệnh nhân không chết vì sốc, và vì vậy anh ấy cho bệnh nhân thuốc giảm đau và bắt đầu nhỏ giọt tĩnh mạch để thay thế lượng máu đã mất. Sau đó anh ấy khâu các cơ quan bị thương. Sau đó, anh ấy phải theo dõi để chống nhiễm trùng. Anh ấy theo dõi xu hướng

sức khỏe bệnh nhân và có biện pháp ngăn ngừa biến chứng. Anh ấy đang quản lý – chứ không dự báo. Khi gia đình xin một dự báo, anh ấy có thể đưa cho họ, nhưng giá trị thực tế của nó là thấp.

Để giao dịch kiếm tiền, bạn không cần dự báo giá trong tương lai. Bạn phải chắt lọc thông tin từ thị trường và tìm ra liệu phe tăng giá hay phe giảm giá đang kiểm soát. Bạn cần đo sức mạnh của nhóm thống trị thị trường và quyết định khả năng xu hướng hiện tại có tiếp tục hay không. Bạn cần thực hành quản lý vốn chặt chẽ nhằm tồn tại lâu dài và tích lũy lợi nhuận. Bạn phải quan sát cách tâm trí mình hoạt động và tránh trượt vào lòng tham và nỗi sợ hãi. Một trader làm tất cả những điều này sẽ thành công trước bất kỳ nhà dự báo nào.

Đọc Thị Trường, Quản Lý Bản Thân

Một lượng lớn thông tin đổ ra thị trường trong suốt thời gian giao dịch. Việc thay đổi giá phản ánh cuộc chiến giữa phe tăng giá và phe giảm giá. Công việc của bạn là phân tích thông tin này và đặt cược vào nhóm thống trị thị trường.

Bất cứ khi nào tôi nghe một dự báo kịch tính, suy nghĩ đầu tiên của tôi là “một mánh khóe marketing”. Các nhà tư vấn cung cấp chúng để thu hút sự chú ý để gọi vốn hoặc bán dịch vụ. Các cuộc gọi tốt thu hút các khách hàng trả tiền, còn các cuộc gọi tồi nhanh chóng bị lãng quên. Điện thoại tôi kêu trong khi tôi đang viết bản nháp đầu tiên của chương này. Một sư phụ nổi tiếng, gặp vận đen, nói với tôi rằng anh ta xác định một “cơ hội mua nghìn năm có một” trong thị trường ngô. Anh ta yêu cầu tôi gọi vốn cho anh ta và hứa nhân nó 100 lần trong 6 tháng! Tôi không biết có bao nhiêu kẻ ngốc bị anh ta câu, nhưng các dự báo kịch tính luôn tốt để lừa gạt công chúng. Hầu hết mọi người không thay đổi. Trong khi làm việc trên bản cập nhật 21 năm này, tôi đọc tờ *The Wall Street Journal* rằng vị “sư phụ” này gần đây bị trừng phạt bởi hành vi sai trái bởi National Futures Association.

Sử dụng các điều thông thường để phân tích thị trường. Khi một số phát triển mới làm bạn lúng túng, so sánh nó với cuộc sống bên ngoài thị trường. Ví dụ, các indicator có thể cho bạn tín hiệu mua ở hai thị trường. Bạn nên mua ở thị trường giảm nhiều trước tín hiệu mua hay thị trường giảm ít? So sánh nó với điều sẽ xảy ra với một đàn ông sau khi ngã. Nếu anh ta ngã xuống vài bước nhỏ, anh ấy có thể phủi bụi và chạy lên lại. Nhưng nếu anh ấy rơi ra khỏi cửa sổ tầng hai, anh ấy sẽ không chạy sớm đâu, anh ấy cần thời gian để phục hồi.

Giao dịch thành công đứng trên 3 trụ cột. Bạn cần phân tích cán cân quyền lực giữa phe tăng giá và phe giảm giá. Bạn cần thực hành quản lý vốn tốt. Bạn cần kỷ luật cá nhân để tuân theo kế hoạch giao dịch của bạn và tránh bay cao hoặc chán nản trong thị trường.

PHẦN 3

Phân Tích Biểu Đồ Cổ Điển

Khi tôi mua cổ phiếu đầu tiên, việc vẽ biểu đồ cổ điển là trò chơi duy nhất trong thị trấn. Tôi dùng giấy ô-li và một bút chì nhọn để cập nhật biểu đồ bằng tay. Vài năm sau, máy tính bỏ túi xuất hiện, và tôi thêm các đường trung bình động đơn giản. Sau đó, một chiếc máy tính có thể lập trình TI có thể chèn các dải từ tính nhỏ vào khe của nó để thực hiện các phép tính phức tạp hơn, như các đường EMA và hệ thống Directional.

Cuối cùng, một chiếc máy tính cá nhân của Apple xuất hiện trên sân khấu; bạn có thể sử dụng các phím điều khiển của nó để dịch chuyển con trỏ để vẽ các đường xu hướng. Ngược lại, các trader ngày nay tiếp cận với năng lực phân tích khổng lồ với chi phí rất thấp.

Trong khi các khái niệm quan trọng của việc vẽ biểu đồ cổ điển vẫn còn hiệu lực, thì nhiều công cụ của nó đã bị lu mờ bởi các phương pháp máy tính hóa mạnh mẽ hơn nhiều. Chất lượng tốt nhất của việc phân tích kỹ thuật bằng máy tính là tính khách quan của nó. Khi một đường MA hoặc bất kỳ một indicator tăng hoặc giảm, sẽ không có tranh cãi. Bạn có thể gặp khó khăn trong việc dịch các tín hiệu của nó, nhưng tự các tín hiệu rõ ràng như ban ngày.

Việc vẽ biểu đồ cổ điển, mặt khác, tương đối chủ quan, mời gọi suy nghĩ mơ tưởng và tự lừa dối. Bạn có thể vẽ một trendline qua các cực giá hoặc qua các cạnh của vùng tắc nghẽn, mà sẽ thay đổi góc của nó cũng như thông điệp của nó vậy. Nếu bạn đang muốn mua, bạn có thể vẽ đường xu hướng của mình dốc hơn một chút. Nếu bạn muốn bán và nheo mắt vào biểu đồ, bạn sẽ "nhận ra" mô hình vai-đầu-vai. Không mô hình nào là khách quan cả. Vì tính chủ quan của chúng, tôi ngày càng hoài nghi về yêu cầu của các mô hình cổ điển, như cờ đuôi nheo, vai-đầu-vai, …

Sau khi xem hàng trăm ngàn biểu đồ, tôi kết luận rằng thị trường không biết các đường chéo. Nó nhớ các mức giá, đó là lý do tại sao các đường hỗ trợ và kháng cự ngang có ý nghĩa, nhưng các đường xu hướng chéo là chủ quan và mở ra sự tự lừa dối.

Trong việc giao dịch của mình, tôi chỉ sử dụng một số lượng nhỏ các mô hình biểu đồ đủ khách quan để tin tưởng. Tôi chú ý đến các khu vực hỗ trợ và kháng cự, dựa trên các mức giá nằm ngang. Mối quan hệ giữa giá mở cửa và đóng cửa và giữa điểm cao nhất và thấp nhất của thanh giá hay nến giá cũng là khách quan. Tôi nhận ra "các ngón tay", cũng được gọi là "các cái đuôi kangaroo" – các thanh rất dài nhô ra từ một dải chặt chẽ của giá. Chúng ta sẽ khám phá những điều này và một số ít mô hình khác trong phần này.

17. Vẽ Biểu Đồ

Những người vẽ biểu đồ nghiên cứu dữ liệu thị trường để xác định các mô hình giá và kiếm lời từ chúng. Hầu hết những người vẽ biểu đồ làm việc với các đồ thị dạng thanh hoặc dạng nến chỉ ra các mức giá mở cửa, cao nhất, thấp nhất và đóng cửa và khối lượng.

Việc vẽ biểu đồ cổ điển chỉ cần bút chì và giấy. Nó thu hút những người định hướng thị giác. Những người vẽ các dữ liệu bằng tay có thể phát triển một cảm xúc vật lý về giá. Một trong những chi phí cho việc chuyển sang vẽ biểu đồ bằng máy tính là mất đi các cảm xúc này. Vấn đề lớn nhất với việc vẽ biểu đồ cổ điển là suy nghĩ mơ tưởng. Các trader dường như xác định các mô hình tăng giá và giảm giá, phụ thuộc vào tâm trạng họ muốn mua hay muốn bán.

Đầu thế kỷ 20, Herman Rorschach, một nhà tâm lý học Thụy Sỹ, thiết kế một thử nghiệm để khám phá tâm trí con người. Ông ấy nhỏ mực vào 10 trang giấy và gấp đôi lại, tạo thành các vết mực đối xứng. Hầu hết mọi người nhìn chăm chú vào những tờ giấy này mô tả những gì họ thấy: các phần cơ, các con vật, các tòa nhà, … Trên thực tế, chúng chỉ là các vết mực.

Mỗi người nhìn thấy thứ ở trong tâm trí họ. Hầu hết các trader dùng biểu đồ như một bài thử nghiệm Rorschach lớn. Họ chiếu những hi vọng, sợ hãi, và trí tưởng tượng lên biểu đồ.

Lịch Sử Ngắn Gọn

Những người vẽ biểu đồ đầu tiên ở Mỹ xuất hiện từ thời điểm chuyển sang thế kỷ 20. Họ gồm Charles Dow (1851 – 1902), tác giả của lý thuyết thị trường chứng khoán nổi tiếng, và William Hamilton, người kế tục Dow làm biên tập tờ *The Wall Street Journal*. Câu châm ngôn nổi tiếng của Dow là "Các đường trung bình tiết lộ mọi thứ", ý nói rằng các đường trung bình Industrial and Rail Averages phản ánh mọi kiến thức về nền kinh tế.

Dow chưa bao giờ viết sách, chỉ có các bài xã luận trên tờ *The Wall Street Journal* của ông. Hamilton tiếp nhận công việc sau khi Dow mất và đưa ra các nguyên tắc của lý thuyết Dow trong cuốn sách của ông, *The Stock Market Barometer*. Ông viết bài báo nổi tiếng "*The Turn of the Tide*" sau vụ sụp đổ năm 1929. Robert Rhea, một nhà xuất bản bản tin, mang lý thuyết này tới đỉnh cao của nó năm 1932 trong cuốn sách, *The Dow Theory*.

Thập kỷ 1930 là thời kỳ hoàng kim của việc vẽ biểu đồ. Nhiều nhà cải cách tự thấy mình ăn không ngồi rồi sau sự sụp đổ năm 1929. Schabacker, Rhea, Elliott, Wyckoff, Gann, và những người khác phát hành sách trong suốt thập kỷ này. Họ đi theo hai hướng khác nhau. Một số, như Wyckoff và Schabacker, xem biểu đồ như báo cáo đồ họa của cung và cầu. Những người khác, như Elliott và Gann, tìm kiếm trật tự hoàn hảo trong thị trường – một công việc hấp dẫn nhưng cuối cùng vô ích (xem Chương 5).

Năm 1948, Edwards (con rể của Schabaker) và Magee xuất bản cuốn *Technical Analysis of Stock Trends*, trong đó họ phổ biến các khái niệm như mô hình tam giác, mô hình chữ nhật, vai-đầu-vai, và các mô hình biểu đồ khác, cũng như mức hỗ trợ, mức kháng cự, và các đường xu hướng.

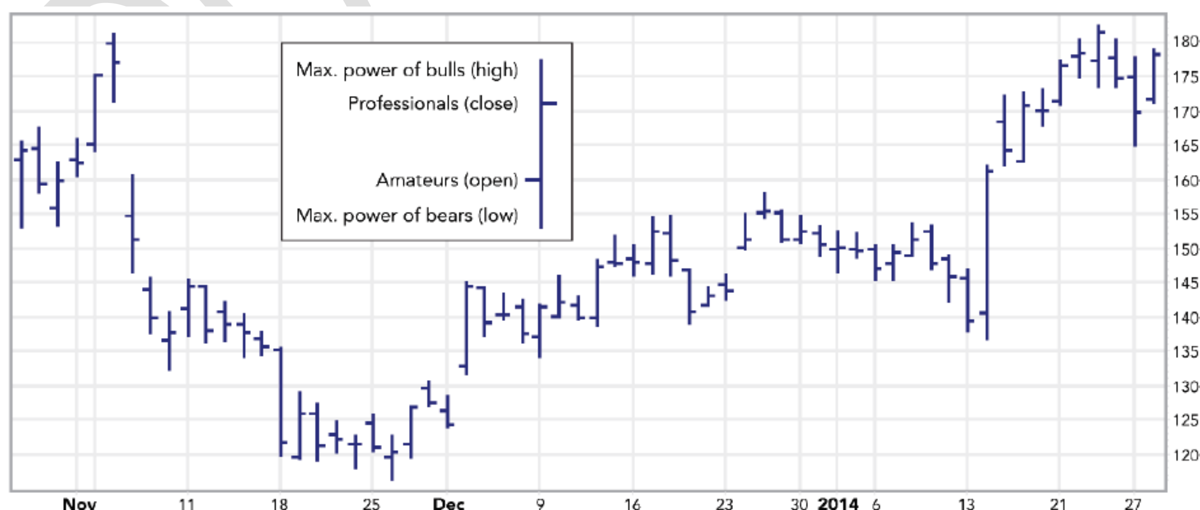
Những người vẽ biểu đồ khác đã áp dụng các khái niệm này cho hàng hóa.

Thị trường có sự thay đổi lớn từ thời Edwards và Magee. Trong những năm 1940, khối lượng giao dịch hàng ngày của một cổ phiếu tích cực trên sàn New York chỉ là vài trăm cổ phiếu, trong khi bây giờ tính bằng hàng triệu. Cán cân quyền lực trong thị trường cổ phiếu đã dịch chuyển sang hướng phe tăng giá. Những nhà vẽ biểu đồ thời kỳ đầu đã viết rằng các đỉnh trong thị trường chứng khoán sắc nhọn và nhanh nhưng ngược lại mới đúng từ năm 1950. Ngày nay các đáy thường hình thành nhanh, trong khi các đỉnh thường lâu hơn.

Ý Nghĩa Của Biểu Đồ Dạng Thanh

Các mô hình biểu đồ phản ánh tổng của việc mua và bán, lòng tham và nỗi sợ hãi trong các nhà đầu tư và các trader. Nhiều biểu đồ trong cuốn sách này là biểu đồ ngày, với mỗi thanh giá đại diện cho một ngày giao dịch, nhưng các nguyên tắc để hiểu các biểu đồ tuần, ngày, hoặc trong ngày gần tương tự.

Hãy nhớ nguyên tắc quan trọng này: "*Mỗi mức giá là một sự đồng thuận tạm thời về giá trị của mọi thành viên trong thị trường được thể hiện bằng hành động*." Dựa vào nó, mỗi thanh giá cung cấp vài mảnh thông tin quan trọng về trò chơi kéo co giữa phe tăng giá và phe giảm giá. (Hình 17.1)



HÌNH 17.1. Biểu đồ ngày TSLA

Ý nghĩa của một biểu đồ dạng thanh

Các mức giá mở cửa được đặt bởi những người nghiệp dư, những người lệnh tích lũy qua đêm và dính lệnh vào buổi sáng. Các mức giá đóng cửa phần lớn được thiết lập bởi những người chuyên nghiệp giao dịch xuyên suốt ngày. Bạn có thể thấy sự phản ánh của các cuộc xung đột giữa họ khi thường xuyên các mức giá mở cửa và đóng cửa xuất hiện ở hai đầu đối diện của các thanh giá.

Đỉnh của mỗi thanh đánh dấu lực mua lớn nhất trong suốt thanh đó. Đáy của mỗi thanh đánh dấu lực bán lớn nhất trong suốt thanh đó. Slippage thường ít hơn khi bạn vào và thoát lệnh trong các thanh ngắn.

Giá mở cửa của một thanh giá ngày thường phản ánh ý kiến của những người nghiệp dư về giá trị. Họ đọc báo buổi sáng, tìm xem điều gì xảy ra hôm qua, có thể yêu cầu một sự chấp thuận của vợ về mua hoặc bán, và đặt lệnh trước khi đi làm. Những người nghiệp dư đặc biệt tích cực vào đầu ngày và đầu tuần.

Các trader nghiên cứu mối quan hệ giữa giá mở cửa và giá đóng cửa tìm ra rằng giá mở cửa thường xảy ra ở gần đỉnh hoặc đáy thanh giá ngày. Việc mua hoặc bán bởi những người nghiệp dư vào đầu ngày tạo một thái cực cảm xúc từ đó giá thường bật lại vào cuối ngày.

Trong thị trường tăng giá, giá thường tạo đáy trong tuần vào Thứ Hai và Thứ Ba, khi những người nghiệp dư chốt lời từ tuần trước, sau đó tăng giá lên đỉnh mới vào Thứ Năm hoặc Thứ Sáu. Trong thị trường giảm giá, đỉnh của tuần thường là Thứ Hai hoặc Thứ Ba, với mức đáy mới nằm cuối tuần.

Giá đóng cửa của các thanh giá ngày và tuần thường phản ánh hành động của các trader chuyên nghiệp. Họ theo dõi thị trường suốt cả ngày, phản ứng với các thay đổi, và thường áp đảo giờ giao dịch cuối cùng. Nhiều người trong số họ chốt lời vào thời gian này để tránh để lệnh qua đêm.

Những người chuyên nghiệp là một nhóm thường giao dịch ngược với những người nghiệp dư. Họ thường mua thấp hơn giá mở cửa, bán cao hơn giá mở cửa, và thoát các lệnh khi ngày tiếp tục. Các trader cần chú ý mối quan hệ giữa giá đóng cửa và giá mở cửa. *Nếu giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa, thì các trader chuyên nghiệp trong thị trường có thể muốn tăng giá hơn những người nghiệp dư. Nếu giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa, thì những người chuyên nghiệp trong thị trường có thể muốn giảm giá hơn những người nghiệp dư*. Đáng giá để giao dịch với những người chuyên nghiệp và ngược lại với những người nghiệp dư. Biểu đồ dạng nến được dựa trên mức độ lớn của mối quan hệ giữa mức giá đóng cửa và giá mở cửa của mỗi thanh. Nếu giá đóng cửa cao hơn, cây nến màu trắng, còn nếu thấp hơn, cây nến màu đen.

Đỉnh của mỗi thanh đại diện cho lực mua lớn nhất trong suốt thanh đó. Phe tăng giá kiếm tiền khi giá tăng. Việc mua của họ đẩy giá lên cao hơn, và mỗi lần tăng giá họ lại có lời thêm. Cuối cùng, phe tăng giá đạt đến một điểm mà họ không thể đẩy giá lên nữa – dù chỉ một tick. Đỉnh của thanh giá ngày đại diện cho lực mua lớn nhất trong ngày, trong khi đỉnh của thanh giá tuần đánh dấu lực mua lớn nhất tuần.

Điểm cao nhất của một thanh đại diện cho lực mua lớn nhất trong suốt thanh đó.

Đáy của mỗi thanh đại diện cho lực bán lớn nhất trong suốt thanh đó. Phe giảm giá kiếm tiền khi giá giảm. Họ tiếp tục bán, việc bán của họ đẩy giá giảm xuống thấp hơn, và mỗi lần giảm họ lại có thêm lợi nhuận. Tại một số điểm, họ hết vốn hoặc hết nhiệt tình, và giá ngừng rơi. Đáy của một thanh giá ngày đánh dấu lực bán mạnh nhất trong suốt ngày đó, đáy của thanh giá tuần xác định lực bán lớn nhất trong suốt tuần đó.

Đáy của mỗi thanh chỉ ra lực bán lớn nhất trong suốt thanh đó.

Giá đóng cửa của mỗi thanh tiết lộ kết quả trận chiến giữa phe mua và phe bán trong suốt thanh đó. Nếu giá đóng cửa gần đỉnh của thanh giá

ngày, nó chỉ ra rằng phe mua thắng cuộc chiến ngày. Nếu giá đóng cửa gần đáy của ngày, nó chỉ ra rằng phe bán thắng ngày hôm đó. Các mức giá đóng cửa trên các biểu đồ ngày của thị trường kỳ hạn là đặc biệt quan trọng vì vốn tài khoản của bạn bị dính vào thị trường mỗi tối.

Khoảng cách giữa đỉnh và đáy của bất kỳ thanh nào phản ánh mức độ xung đột giữa phe mua và phe bán. Một thanh trung bình đánh dấu một thị trường tương đối tĩnh lặng. Một thanh cao bằng nửa thanh trung bình tiết lộ một thị trường ngủ gật, không hấp dẫn. Một thanh cao gấp hai lần trung bình chỉ ra một thị trường đang sôi sục nơi mà phe mua và phe bán đánh nhau trên khắp các chiến trường. Slippage (xem trong phần Giới Thiệu) thường thấp trong các thị trường yên ả. Đáng để vào lệnh trong suốt các thanh ngắn và bình thường. Các thanh dài tốt cho việc chốt lời. Việc cố gắng vào lệnh khi thị trường đang chạy giống như việc nhảy lên một chiếc tàu đang chạy vậy. Đợi chuyến tàu tiếp theo an toàn hơn nhiều.

Nến Nhật

Các thương nhân buôn gạo người Nhật Bản bắt đầu sử dụng biểu đồ nến khoảng hai thế kỷ trước khi những nhà biểu đồ học đầu tiên xuất hiện tại Mỹ. Thay vì các thanh, biểu đồ của họ có các hàng nến với bóng ở cả hai đầu. Thân mỗi cây nến đại diện cho khoảng cách giữa giá mở cửa và đóng cửa. Nếu giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa, thân nến màu trắng, còn nếu giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa, thân nến màu đen.

Đỉnh của bóng nến trên đại diện cho đỉnh của ngày, trong khi đáy của bóng nến dưới đại diện cho đáy của ngày. Người Nhật coi các đỉnh và đáy tương đối không quan trọng, theo Steve Nison, tác giả cuốn *Japanese Candlestick Charting Techniques*. Họ tập trung vào mối quan hệ giữa giá mở cửa và đóng cửa và các mô hình chứa vài nến.

Lợi thế chính của biểu đồ nến là nó tập trung vào cuộc đấu tranh giữa những người nghiệp dư kiểm soát giá mở cửa và những người chuyên nghiệp khống chế giá đóng cửa. Không may là, nhiều nhà biểu đồ học về

nến bỏ qua các công cụ phương Tây, như là khối lượng giao dịch và các indicator kỹ thuật.

Biểu đồ nến khá phổ biến trên toàn thế giới, và một số trader hỏi tôi tại sao tôi tiếp tục dùng biểu đồ thanh. Tôi quen thuộc với biểu đồ nến, nhưng tôi học giao dịch với biểu đồ thanh, và tôi tin rằng việc dùng các thanh giá mở cửa – cao nhất – giá thấp nhất – giá đóng cửa cộng với các indicator kỹ thuật cho tôi nhiều thông tin hơn.

Sự lựa chọn biểu đồ thanh hay biểu đồ nến của bạn là một vấn đề của sở thích cá nhân. Tất cả khái niệm thể hiện trong cuốn sách này có thể sử dụng với biểu đồ thanh cũng như biểu đồ nến.

Thị Trường Hiệu Quả, Bước Ngẫu Nhiên, Thuyết Hỗn Loạn, Và "Luật Của Tự Nhiên"

Lý Thuyết Thị Trường Hiệu Quả là một khái niệm học thuật rằng không ai có thể làm tốt hơn thị trường bởi vì bất kỳ mức giá nào tại bất kỳ thời điểm nào kết hợp tất cả những thông tin sẵn có. Warren Buffet, một trong những nhà đầu tư thành công nhất của thế kỷ, đã bình luận rằng: "Tôi nghĩ rằng cách nhà cầm quyền chính thống có thể làm cho nhiều người tin rằng trái đất phẳng thật hấp dẫn. Đầu tư vào một thị trường nơi mọi người tin rằng hiệu quả giống như chơi bài với người nói rằng xem bài thì không tốt." Lỗ hổng logic của thuyết Thị Trường Hiệu Quả là nó đánh đồng kiến thức với hành động. Mọi người có thể có kiến thức, nhưng sự kéo cảm xúc của đám đông thường dẫn họ để việc giao dịch vô lý. Một nhà phân tích tốt có thể phát hiện các mô hình lặp lại của hành vi đám đông trên biểu đồ và khai thác chúng.

Những người theo thuyết Bước Ngẫu Nhiên cho rằng giá thị trường thay đổi ngẫu nhiên. Chắc chắn, có một ít sự ngẫu nhiên hay "nhiễu" trong thị trường, giống như có sự ngẫu nhiên trong bất kỳ đám đông nào. Tuy nhiên, một nhà quan sát thông minh có thể xác định các mô hình

hành vi lặp lại của một đám đông và đặt cược hợp lý vào việc chúng tiếp tục hay đảo chiều.

Mọi người đều có ký ức; họ nhớ các mức giá quá khứ, và ký ức của họ ảnh hưởng đến các quyết định mua hoặc bán. Các ký ức giúp tạo ra mức hỗ trợ ở dưới và mức kháng cự ở trên. Những người theo thuyết Ngẫu Nhiên từ chối việc ký ức ảnh hưởng đến hành vi của chúng ta.

Như Milton Friedman đã chỉ ra, giá mang các thông tin về sự sẵn có của nguồn cung và mức độ nhu cầu. Các thành viên thị trường dùng các thông tin đó để quyết định mua và bán. Ví dụ, khách hàng mua thêm hàng hóa khi nó giảm giá và mua ít hơn khi nó tăng giá. Các trader tài chính cũng chỉ có các hành vi hợp lý như những người nội trợ. Khi giá giảm, những người săn hàng giảm giá nhảy vào. Một sự sụt giảm giá có thể dẫn đến việc mua sắm hoảng loạn, còn các mức giá cao bóp cổ nhu cầu.

Thuyết Hỗn Loạn nổi bật trong các thập kỷ gần đây. Các thị trường phần lớn là hỗn loạn, và chỉ thời điểm bạn có thể có lợi thế là là trong các thời kỳ có trật tự.

Theo quan điểm của tôi, thị trường hỗn loạn phần lớn thời gian, nhưng ngoài việc hỗn loạn, các hòn đảo lệnh và cấu trúc tiếp tục nổi lên và biến mất. Tầm quan trọng của việc phân tích thị trường là nhận ra sự xuất hiện của các mô hình có trật tự, và có đủ dũng cảm và niềm tin để giao dịch chúng.

Nếu bạn giao dịch trong suốt thời kỳ hỗn loạn, người duy nhất có lợi là broker của bạn, người thu phí commission của bạn, và một trader giao dịch trong ngày chuyên nghiệp đã đầu cơ bạn. Điểm chính là giữ trong đầu rằng một khi một mô hình xuất hiện từ hỗn loạn. Hệ thống của bạn nên nhận ra sự thay đổi này, và đó là thời điểm bạn vào lệnh! Phần trước chúng ta đã nói về một trong những lợi thế lớn của một trader cá nhân

trước những người chuyên nghiệp – anh ấy có thể đợi một giao dịch tốt thay vì hoạt động cả ngày. Thuyết hỗn loạn xác nhận thông điệp đó.

Thuyết hỗn loạn cũng dạy chúng ta rằng các cấu trúc có trật tự xuất hiện từ hỗn loạn là phân đoạn. Bờ biển thường trông lởm chởm dù bạn nhìn từ tàu vũ trụ, từ máy bay, hay từ ngay chỗ bạn đứng. Các mô hình thị trường phân đoạn là tốt. Nếu tôi cho bạn xem một bộ các biểu đồ của cùng một thị trường, bỏ đi việc đánh dấu thời gian, bạn sẽ không thể nói được đây là biểu đồ tháng, tuần, ngày hay biểu đồ 5 phút. Phần sau cuốn sách này (Chương 39), chúng ta sẽ quay trở lại chủ đề này, và bạn sẽ thấy tại sao việc phân tích thị trường trên nhiều khung thời gian lại quan trọng. Chúng ta sẽ phải đảm bảo rằng các thông điệp mua và bán trong cả hai khung thời gian xác nhận lẫn nhau, vì nếu không như vậy thì thị trường quá hỗn loạn và chúng ta nên đứng ngoài.

Quy Luật Tự Nhiên là tiếng gào khóc của một nhóm người thần bí khẳng định rằng có một trật tự hoàn hảo trong thị trường (mà họ sẽ tiết lộ cho bạn với một mức giá nào đó). Họ nói rằng thị trường dịch chuyển như đồng hồ để đáp ứng các quy luật tự nhiên không thay đổi. R. N. Elliott thậm chí còn đặt tựa đề cuốn sách cuối cùng của ông là Quy Luật Của Tự Nhiên.

Đám đông "trật tự hoàn hảo" chia thành chiêm tinh học, số học, thuyết âm mưu, và các mê tín dị đoan khác. Lần tới ai đó nói với bạn về trật tự tự nhiên trong thị trường, hãy hỏi anh ấy về chiêm tinh học. Anh ta có thể nhảy vào cơ hội thoát khỏi tủ quần áo và nói về các vì sao.

Những người tin vào trật tự hoàn hảo trong thị trường cho rằng các đỉnh và đáy có thể được dự đoán trước trong tương lai. Những người nghiệp dư yêu các dự báo, và huyền bí là một mánh khóe marketing tuyệt vời. Nó giúp cho việc bán các khóa học, các hệ thống giao dịch, và các bản tin.

Những người theo các thuyết Thần Bí, Bước Ngẫu nhiên, và Thị Trường Hiệu Quả có một điểm chung. Họ đều tách biệt với thực tế thị trường.

18. Mức Hỗ Trợ Và Kháng Cự

Quả bóng chạm sàn và bật lại. Quăng nó lên, và nó sẽ rơi xuống sau khi chạm trần. Mức hỗ trợ và kháng cự giống như sàn và trần nhà, với giá kẹp giữa chúng. Việc hiểu mức hỗ trợ và kháng cự là quan trọng để hiểu xu hướng giá. Việc đánh giá sức mạnh của chúng giúp bạn quyết định rằng liệu xu hướng sẽ xuyên qua hoặc đảo chiều.

Mức hỗ trợ là mức giá mà tại đó việc mua đủ mạnh để làm gián đoạn hoặc đảo ngược một xu hướng xuống. Khi một xu hướng xuống chạm mức hỗ trợ, nó bật lại giống như một thợ lặn chạm đáy và bật ra. Mức hỗ trợ được thể hiện trên biểu đồ bằng một đường ngang nối hai hoặc nhiều đáy (Hình 18.1).



Hình 18.1. Biểu đồ tuần của NFLX.

Mức Hỗ trợ và Kháng cự

Vẽ các đường nằm ngang qua các cạnh trên và dưới của khu vực tắc nghẽn. Đường đáy đánh dấu mức hỗ trợ mà tại đó những người mua vượt qua những người bán. Đường trên xác định mức kháng cự, nơi người bán áp đảo người mua. Các khu vực hỗ trợ và kháng cự thường đổi vai trò. Hãy chú ý cách một đột phá tăng quyết định trong khu vực một giá chạm mức kháng cự, nhưng khi nó phá lên trên mức đó nó

hình thành khu vực hỗ trợ (đánh dấu là 2). Sức mạnh của các rào cản này tăng mỗi lần giá chạm chúng và bật trở lại.

Hãy cẩn thận với các đột phá sai từ mức hỗ trợ và mức kháng cự. Chúng được đánh dấu bởi ký tự "F" trên biểu đồ này. Những người nghiệp dư thường chạy theo các đột phá, trong khi những người chuyên nghiệp thường giao dịch ngược lại chúng. Ở cạnh phải biểu đồ NFLX đang tăng từ mức hỗ trợ ở mức trước đó nó là kháng cự.

Mức kháng cự là một mức giá mà tại đó phe bán đủ mạnh để làm gián đoạn hoặc đảo chiều một xu hướng tăng. Khi một xu hướng tăng chạm vào mức kháng cự, nó giống như một người đập đầu vào cành cây khi đang trèo lên cây – anh ta dừng lại và có thể quay xuống. Mức kháng cự được thể hiện trên biểu đồ bằng một đường ngang nối một hay nhiều đỉnh.

Cách tốt hơn là vẽ các đường hỗ trợ và kháng cự của các cạnh trên và dưới của các khu vực tắc nghẽn nơi nhiều thanh dừng lại hơn là vẽ qua các cực giá. Các khu vực tắc nghẽn đó chỉ ra nơi các đám đông trader thay đổi suy nghĩ của mình, trong khi các điểm cực giá chỉ phản ánh sự hoảng loạn của các trader yếu đuối nhất.

Các mức hỗ trợ và kháng cự nhỏ làm các xu hướng dừng lại, trong khi các mức hỗ trợ và kháng cự lớn làm chúng đảo chiều. Các trader mua tại mức hỗ trợ và bán tại mức kháng cự, làm cho hiệu quả của chúng tự thực hiện.

Cách chúng ta xác định các xu hướng? Không phải bằng **các đường xu hướng**. Công cụ ưa thích của tôi là các đường EMA mà chúng ta sẽ đánh giá ở phần tới. Các đường xu hướng cực kỳ chủ quan – chúng là một trong các công cụ tự đánh lừa nhất. Xác định xu hướng là một khu vực mà việc phân tích bằng máy tính hơn xa việc vẽ biểu đồ cổ điển.

Các Ký Ức, Nỗi Đau Và Hối Hận

Các ký ức của chúng ta về các lần đảo chiều trước của thị trường nhắc nhở chúng ta mua và bán ở các mức xác định. Việc mua và bán bởi các

đám đông tạo ra mức hỗ trợ và kháng cự. Mức hỗ trợ và kháng cự tồn tại vì con người có ký ức.

Nếu các trader nhớ rằng gần đây giá ngừng giảm và quay lên từ một mức xác định, họ thường mua khi giá tiếp cận lại mức đó. Nếu các trader nhớ rằng gần đây một xu hướng tăng đảo chiều sau khi tăng tới một đỉnh nhất định, họ thường bán khi giá tiếp cận lại mức đó.

Ví dụ, tất cả các đợt tăng giá lớn trong thị trường chứng khoán từ năm 1966 tới năm 1982 kết thúc khi chỉ số Dow Jones Industrial Average tăng lên vùng giữa 950 và 1050. Khu vực kháng cự đó mạnh đến nỗi các trader đặt tên nó là "nghĩa trang trên bầu trời". Một khi phe mua xuyên qua mức đó, nó trở thành khu vực hỗ trợ chính. Trong những năm gần đây, chúng ta thấy điều tương tự xảy ra với vàng, biểu đồ được chỉ ra ở đây (Hình 18.2). Nó chạm mức 1.000 $/oz 4 lần, và rơi. Sau khi giá vàng phá mức đó ở lần thứ năm, mức giá 1.000 $/oz trở thành một mức hỗ trợ quan trọng.



Hình 18.2 Biểu đồ tuần của vàng.

Mức kháng cự chuyển thành mức hỗ trợ

Hãy chú ý cách vàng chạm vào mức kháng cự của nó ở mức 1.000 $/oz 5 lần. Thường thì, đảo chiều xảy ra ở lần chạm thứ nhất, nhì và ba. Khi một thị trường chạm cùng mức đó lần thứ 4, nó cho thấy rằng nó thực sự muốn đi theo hướng đó. Vàng đã phá lên trên mức 1.000 $/oz ở nỗ lực lần thứ 5.

Sau đó, vàng có hai lần hồi lại mức kháng cự cũ, trong các khu vực được đánh dấu là 6 và 7. Việc không thể giảm đến mức đó cho thấy rằng phe bán đã yếu, đánh dấu sự bắt đầu của một thị trường tăng giá lớn của vàng.

Các mức hỗ trợ và kháng cự tồn tại vì các đám đông trader cảm thấy đau đớn và hối hận. Các trader giữ các lệnh thua cảm thấy nỗi đau tăng cường. Những người thua quyết tâm thoát lệnh càng sớm càng tốt khi thị trường cho họ một cơ hội khác. Các trader lỡ cơ hội mua hoặc bán cảm thấy hối hận và cũng đợi thị trường cho họ cơ hội thứ 2. Các cảm xúc đau đớn và hối hận nhẹ trong các phạm vi giao dịch khi các dao động tương đối nhỏ và những người thua không bị tổn thương quá nặng. Các đột phá từ các phạm vi này tạo ra các tổn thương và hối hận lớn hơn nhiều.

Khi thị trường tĩnh lặng trong một khoảng thời gian, các trader thường mua gần cạnh dưới của phạm vi đó và bán ở gần cạnh trên. Khi một xu hướng tăng bắt đầu, phe bán cảm thấy đau đớn. Cùng lúc phe mua cảm thấy hối hận nếu họ không mua thêm. Cả hai quyết tâm mua nếu thị trường giảm về điểm đột phá và cho họ cơ hội thứ hai để thu hồi lệnh bán hoặc để mua vào. Nỗi đau của phe bán và sự hối hận của phe mua làm họ háo hức mua hơn, tạo ra mức hỗ trợ xuyên suốt các phản ứng của một xu hướng tăng.

Khi giá phá xuống dưới từ một phạm vi giao dịch, phe mua tổn thương: họ cảm thấy bị mắc bẫy và đợi một đợt tăng giá để thoát ra hòa vốn. Phe bán, mặt khác, hối hận vì đã không bán thêm: họ đợi một đợt tăng giá như là cơ hội thứ hai để bán. Nỗi đau của phe mua và sự hối hận của phe bán tạo nên mức kháng cự - một trần trong các xu hướng giảm.

Sức mạnh của mức hỗ trợ và kháng cự phụ thuộc vào sức mạnh của các cảm xúc giữa các đám đông trader.

Sức Mạnh Của Mức Hỗ Trợ Và Kháng Cự

Giá ở trong một khu vực tắc nghẽn càng lâu, cam kết cảm xúc của phe mua và phe bán với khu vực đó càng mạnh. Một khu vực tắc nghẽn chạm bởi một số xu hướng giống như một chiến trường với các miệng núi lửa

từ những vụ nổ: những người phòng thủ nó có nhiều chỗ ẩn nấp và có khả năng làm chậm mọi lực tấn công. Khi giá từ trên tiếp cận khu vực đó, nó hoạt động như mức hỗ trợ. Khi giá tăng từ dưới lên đến đó, nó hoạt động như mức kháng cự. Một khu vực tắc nghẽn có thể đảo ngược hai vai trò này, hoạt động như cả mức hỗ trợ và kháng cự.

Sức mạnh của các khu vực này phụ thuộc vào 3 yếu tố: độ dài của nó, độ cao của nó, và khối lượng giao dịch xảy ra trong chúng. Bạn có thể hình dung các yếu tố này như chiều dài, chiều rộng và chiều sâu của một khu vực tắc nghẽn.

Khu vực hỗ trợ và kháng cự càng dài – độ dài của thời gian hoặc số lần chạm nó – nó càng mạnh. Mức hỗ trợ và kháng cự, giống như rượu ngon, càng lâu càng ngon. Một phạm vi giao dịch hai tuần chỉ cung cấp mức hỗ trợ và kháng cự tối thiểu, một phạm vi hai tháng cho mọi người thời gian để dùng nó và tạo ra các mức kháng cự và hỗ trợ trung hạn, trong khi phạm vi hai năm được chấp nhận như một chuẩn giá trị và cung cấp mức hỗ trợ và kháng cự chính.

Khi các mức hỗ trợ và kháng cự phát triển càng già, nó sẽ yếu dần. Những người thua tiếp tục bị quét ra khỏi thị trường, được thay thế bởi những người mới chưa có cùng cam kết cảm xúc giống như vậy với các mức giá rất cũ. Mọi người mất tiền chỉ gần đây nhớ đầy đủ những gì mới xảy ra với họ. Họ thường vẫn ở trong thị trường, cảm giác đau đớn và hối hận, cố gắng hòa vốn. Những người có các quyết định tồi tệ vài năm trước có thể đã rời khỏi thị trường, và các ký ức của họ ít quan trọng hơn.

Sức mạnh của mức hỗ trợ và kháng cự tăng lên mỗi lần chạm vào khu vực đó. Khi các trader thấy rằng giá đã đảo chiều tại một mức xác định, họ thường đặt cược vào một đảo chiều ở lần tiếp theo giá đạt mức đó.

Khu vực hỗ trợ và kháng cự càng cao, nó càng mạnh. Một khu vực tắc nghẽn cao giống như một hàng rào cao xung quanh tài sản. Nếu chiều cao một khu vực tắc nghẽn bằng 1% giá trị thị trường hiện tại, nó chỉ cung cấp

mức hỗ trợ và kháng cự nhỏ. Nếu nó cao bằng 3%, nó cung cấp mức hỗ trợ và kháng cự trung hạn, và nếu chiều cao khu vực tắc nghẽn là 7% hoặc cao hơn có thể nghiền nát một xu hướng chính.

Khối lượng giao dịch trong một khu vực hỗ trợ và kháng cự càng lớn, nó càng mạnh. Khối lượng giao dịch cao chỉ ra sự tham gia tích cực của các trader – một tín hiệu cho sự cam kết cảm xúc mạnh mẽ.

Khối lượng giao dịch thấp chỉ ra rằng các trader ít quan tâm đến việc giao dịch ở mức đó – một tín hiệu về việc hỗ trợ và kháng cự yếu.

Bạn có thể đo sức mạnh của mức kháng cự và hỗ trợ bằng đô-la nếu bạn nhân số ngày một cổ phiếu ở trong khu vực tắc nghẽn với khối lượng trung bình hàng ngày và giá. Tất nhiên là, khi thực hiện so sánh như vậy, chúng ta nên đo các khu vực hỗ trợ và kháng cự của cùng một cổ phiếu. Bạn không thể so sánh táo với cam hoặc AAPL với một vài cổ phiếu 10$ giao dịch một triệu cổ phiếu trong một ngày đẹp trời.

Các Nguyên Tắc Giao dịch

1. Bất cứ khi nào xu hướng bạn giao dịch tiếp cận mức hỗ trợ và kháng cự, hãy thắt chặt mức cắt lỗ lại.

   Một lệnh cắt lỗ là lệnh bán dưới giá thị trường khi bạn mua hoặc thu hồi lệnh bán tại giá trên giá thị trường khi bạn bán. Một lệnh cắt lỗ bảo vệ bạn khỏi việc tổn thương sâu sắc bởi một sự đảo chiều.

   Một xu hướng tiết lộ sức khỏe của nó bằng cách nó hoạt động khi nó chạm mức hỗ trợ hoặc mức kháng cự. Nếu nó đủ mạnh để xuyên qua vùng đó, cắt lỗ chặt chẽ của bạn sẽ không bị kích hoạt. Nếu một xu hướng bật lại từ mức hỗ trợ và kháng cự, nó tiết lộ điểm yếu của nó. Trong trường hợp đó, cắt lỗ ngắn của bạn sẽ cứu vãn một khối lợi nhuận lớn.

2. Mức hỗ trợ và kháng cự quan trọng hơn trên các biểu đồ dài hạn hơn là ngắn hạn.

Một trader giỏi quan sát thị trường dùng nhiều khung thời gian, nhưng thường nhấn mạnh vào khung thời gian dài hạn hơn. Các biểu đồ tuần quan trọng hơn các biểu đồ ngày. Nếu xu hướng tuần mạnh, mức độ cảnh báo ko cao khi xu hướng ngày chạm mức kháng cự. Khi xu hướng tuần tiếp cận mức hỗ trợ và kháng cự chính, bạn nên thiên về hướng thoát lệnh.

3. Các mức hỗ trợ và kháng cự chỉ ra các cơ hội giao dịch.

Đáy của khu vực tắc nghẽn xác định đường đáy của mức hỗ trợ. Khi giá giảm về phía nó, chú ý các cơ hội mua. Một trong những mô hình tốt nhất trong phân tích kỹ thuật là một đột phá ảo. Nếu giá xuống dưới mức hỗ trợ và sau đó tăng trở lại khu vực hỗ trợ, chúng chỉ ra rằng phe bán đã mất cơ hội. Một thanh giá đóng cửa bên trong khu vực tắc nghẽn sau một đột phá ảo giảm đánh dấu một cơ hội mua; đặt cắt lỗ ở khu vực lân cận đáy của đột phá ảo gần đây.

Tương tự, một đột phá tăng thật sẽ không hồi lại phạm vi, giống như tên lửa không thể đáp lại bệ phóng của nó được. Một đột phá ảo tăng cho một tín hiệu bán khi thanh giá quay lại vùng tắc nghẽn. Khi bán, đặt cắt lỗ gần đỉnh đột phá ảo. (Hình 18.3).



Hình 18.3 Biểu đồ ngày của EGO và Euro.

Đột phá ảo

Biểu đồ bên tay trái, là biểu đồ của công ty Eldorado Gold Corp. (EGO) chỉ ra một đột phá xuống ảo trong suốt nỗ lực cuối cùng của phe bán vàng để đẩy cổ phiếu vàng xuống thấp hơn vào tháng Mười Hai năm 2013. Giá mở cửa ở dưới sâu mức hỗ trợ, có khoảng trống dưới mức đóng của ngày hôm trước. Từ đó, giá bắt đầu tăng lại. Hãy chú ý một sự hồi lại đường hỗ trợ một tuần sau, đánh dấu bằng một mũi tên xanh.

Những sự hồi như vậy không thường xảy ra, nhưng khi xuất hiện, chúng cung cấp các cơ hội tuyệt vời để nhảy lên một xu hướng mới.

Biểu đồ bên tay phải là biểu đồ Euro (thể hiện ở đây là $XEU) chỉ ra cách một xu hướng tăng đến đỉnh điểm trong một đột phá tăng ảo. Giá nhảy trên đường kháng cự, kích hoạt các lệnh cắt lỗ và dọa các lệnh bán yếu. Và đó là thời điểm khi xu hướng giảm bắt đầu. Không có cơ hội thứ hai nào hồi lại trong thị trường này.

Về việc đặt cắt lỗ

Các trader kinh nghiệm thường tránh đặt chúng ở các số tròn. Nếu tôi mua một cổ phiếu gần giá 52 $ và muốn đặt cắt lỗ trong khu vực 51, tôi sẽ đặt cắt lỗ vài xu dưới mức 51. Nếu tôi mua ở 33.70 trong một giao dịch trong ngày và muốn đặt cắt lỗ trong khu vực 33.50 $, tôi sẽ đặt cắt lỗ một vài xu dưới mức 33.50 $. Vì thiên hướng tự nhiên của con người là dùng có số chẵn, các cụm điểm cắt lỗ tích lũy ở đó. Tôi thích đặt cắt lỗ cách xa các cụm đó.

Các Đột Phá Thật Và Giả

Thị trường thường ở trong các phạm vi giao dịch hơn là trong các xu hướng. Hầu hết các đột phá trong các phạm vi giao dịch là đột phá ảo. Chúng hút những người theo xu hướng ngay trước khi giá quay trở lại phạm vi. Các đột phá ảo làm tổn thương những người nghiệp dư, nhưng các trader chuyên nghiệp yêu chúng.

Những người chuyên nghiệp kỳ vọng giá dao động hầu hết mọi thời điểm, mà không cần đi xa. Họ đợi cho đến khi một đột phá tăng dừng khi đạt đến một đỉnh hoặc một đột phá giảm dừng tạo thành đáy mới. Sau đó họ vồ - giao dịch ngược với đột phá và đặt một cắt lỗ gần cực giá mới nhất. Đó là một cắt lỗ ngắn, và rủi ro về tiền của chúng là thấp, với một

tiềm năng lợi nhuận lớn khi giá quay trở lại giữa vùng tắc nghẽn. Tỷ lệ risk/reward tốt đến nỗi những người chuyên nghiệp có thể chấp nhận sai nửa số lần và vẫn dẫn trước trò chơi.

Thời điểm tốt nhất để mua một đột phá tăng trên biểu đồ ngày là khi phân tích của bạn trên biểu đồ tuần khuyên rằng một xu hướng tăng mới đang được phát triển. Các đột phá đúng được xác nhận bằng khối lượng giao dịch khổng lồ, trong khi các đột phá ảo thường có khối lượng thấp. Các đột phá thật được xác nhận khi các indicator kỹ thuật đạt các cực mới theo hướng của xu hướng mới, trong khi các đột phá ảo thường được đánh dấu bởi các sự phân kỳ giữa giá và indicator, mà chúng ta sẽ thảo luận ở phần sau cuốn sách này.

19. Các Xu Hướng Và Phạm Vi Giao Dịch

Một xu hướng xuất hiện khi giá tiếp tục tăng hoặc giảm theo thời gian. Trong một xu hướng tăng hoàn hảo, mỗi đợt tăng giá đạt đến một đỉnh mới cao hơn đỉnh của đợt tăng giá trước đó, trong khi mỗi đợt giảm giá dừng ở đáy cao hơn đợt giảm giá trước đó. Trong một xu hướng giảm giá hoàn hảo, mỗi lần giảm giá giảm tới mức đáy thấp hơn đáy của lần giảm trước đó, và mỗi lần tăng giá đạt đỉnh thấp hơn đỉnh của đợt tăng giá trước đó. Trong một phạm vi giao dịch, hầu hết các đợt tăng giá đều dừng ở cùng độ cao và các đợt giảm giá dừng ở cùng mức đáy. Các mô hình hoàn hảo, tất nhiên, không thường xuyên trong thị trường tài chính, và nhiều sai lệch làm cuộc sống của nhà phân tích và trader khó khăn hơn. (Hình 19.1)



Hình 19.1 Biểu đồ ngày của FB, đường EMA 22-ngày

Xu hướng và Phạm vi Giao dịch

Một mô hình của các đỉnh cao dần và các đáy cao dần định nghĩa xu hướng tăng, trong khi một mô hình đáy giảm dần và đỉnh giảm dần định nghĩa các xu hướng giảm. Ở giữa biểu đồ của Facebook Inc. (FB), bạn thấy một xu hướng giảm được xác định bằng 3 đáy giảm dần, đánh dấu 1, 3 và 5, và hai đỉnh thấp dần, đánh dấu là hai và 4. Hãy chú ý rằng xu hướng giảm của đường EMA 22-ngày (mà chúng ta sẽ đánh giá ở Chương 22), xác nhận xu hướng giảm giá. Việc quay đầu tăng của nó báo hiệu một sự đảo chiều tăng, được xác nhận bởi hai đỉnh mới 6 và 8.

Chúng ta đã xem các đột phá ảo ở chương trước, và bạn có thể lại thấy chúng hoạt động ở đây. Các đột phá ảo xảy ra khi giá băng qua mức hỗ trợ và kháng cự, ở dưới đó một đến hai ngày, và sau đó quay trở lại, đánh dấu một dịch chuyển ảo theo hướng đột phá, sau đó giá thường quay lại hướng ngược lại. Ở đây, một đột phá giảm ảo, sau đó là một sự đảo chiều tăng của một đường MA cho một tín hiệu mua mạnh.

Chúng ta thấy một hình ảnh phản chiếu mô hình này sau đỉnh 8. Có hai đột phá ảo tăng, và sau cái thứ hai, đường MA quay xuống, cho một tín hiệu bán. Ở cạnh phải biểu đồ, giá đang hồi từ đường MA giảm. Các mô hình như vậy thường tạo các cơ hội tốt để bán.

Ngay cả một cái liếc nhanh vào hầu hết các biểu đồ tiết lộ rằng thị trường dành phần lớn thời gian trong các phạm vi giao dịch. Các xu hướng và các phạm vi giao dịch cần các chiến thuật khác nhau. Khi bạn mua trong một xu hướng tăng và bán trong một xu hướng giảm, bạn phải cho xu hướng đó lợi ích của sự nghi ngờ và dùng một cắt lỗ xa, để không

bị cắt dễ dàng. Trong một phạm vi giao dịch, mặt khác, bạn phải dùng các cắt lỗ ngắn, nhanh nhẹn và đóng lệnh ở tín hiệu đảo chiều nhỏ nhất.

Sự khác nhau nữa trong các chiến thuật giao dịch giữa xu hướng và phạm vi giao dịch là việc xử lý điểm mạnh và điểm yếu. Bạn phải theo điểm mạnh trong suốt xu hướng – mua trong xu hướng tăng và bán trong xu hướng giảm. Khi giá trong phạm vi giao dịch, bạn hướng tới việc làm ngược lại – mua lúc yếu và bán lúc mạnh.

Tâm Lý Đám Đông

Khi xu hướng tăng, phe mua háo hức hơn phe bán, và lực mua của họ đẩy giá lên cao hơn. Nếu phe bán cố gắng đẩy giá xuống, phe mua lại đi săn hàng giảm giá. Họ dừng các đợt giảm giá, và đẩy giá tăng trở lại. Một xu hướng giảm xảy ra khi phe bán hung hăng hơn và việc bán của họ đẩy giá đi xuống. Bất cứ khi nào một loạt lệnh mua đẩy giá lên, phe bán bán xuống trong đợt tăng giá đó, ngăn nó lại và đẩy giá xuống mức đáy mới

Khi phe mua và phe bán tương đồng về sức mạnh, giá ở trong một phạm vi giao dịch. Khi phe mua cố gắng đẩy giá lên, phe bán bán trong đợt tăng giá đó, và giá lại giảm. Khi chúng giảm, phe săn hàng giảm giá lại mua vào. Sau đó, phe bán thu hồi lệnh bán, việc mua vào của họ giúp giá tăng lên. Chu kỳ này có thể tiếp tục một thời gian dài.

Một phạm vi giao dịch giống như một trận chiến giữa hai bang hội đường phố mạnh bằng nhau. Họ đẩy nhau qua lại, nhưng không thể kiểm soát thành phố. Một xu hướng giống như một trận chiến trong đó bang hội mạnh hơn đuổi bang hội yếu hơn ra đường. Mỗi lần bang hội yếu hơn dừng lại và đánh lại, rồi lại chạy tiếp.

Các đám đông dành phần lớn thời gian dịch chuyển không mục tiêu, đó là lý do tại sao thị trường dành phần lớn thời gian trong các phạm vi giao dịch hơn là các xu hướng. Một đám đông trở nên kích động và tăng để tạo ra xu hướng. Đám đông không duy trì sự vui mừng lâu – họ lại

quay lại việc không mục tiêu. Những người chuyên nghiệp thường cung cấp lợi ích từ sự nghi ngờ các phạm vi giao dịch.

Góc Phải Khó Khăn

Các xu hướng và phạm vi dễ nhìn ở giữa biểu đồ, nhưng khi bạn xem gần góc phải biểu đồ, hình ảnh ngày càng trở nên bị sương mù che phủ. Quá khứ là cố định và rõ ràng, nhưng tương lai là mềm dẻo và không chắc chắn. Các xu hướng dễ nhận ra trong các biểu đồ cũ, nhưng ko may, các broker không cho chúng ta giao dịch quá khứ - chúng ta phải đưa ra các quyết định giao dịch ở góc phải khó khăn.

Theo thời gian, một xu hướng trở nên cực kỳ rõ ràng, một đoạn tốt đẹp của nó đã đi qua. Không ai sẽ rung chuông khi một xu hướng chuyển thành một phạm vi giao dịch.

Nhiều mô hình biểu đồ và tín hiệu indicator mâu thuẫn nhau ở góc phải biểu đồ. Bạn phải đưa quyết định dựa vào xác suất trong một bầu khí quyển không chắc chắn.

Hầu hết mọi người cảm thấy rất không thoải mái khi xử lý với sự không chắc chắn. Khi giao dịch của họ không đi theo phân tích, họ treo các lệnh thua, đợi thị trường đảo chiều và kiếm lời. Việc cố gắng đúng là một sự xa xỉ đắt đỏ trong thị trường. Các trader chuyên nghiệp thoát các lệnh thua nhanh. Khi thị trường chệch khỏi phân tích của bạn, bạn phải cắt lỗ ngay.

Các Phương Pháp Và Kỹ Thuật

Hãy nhớ rằng không có phương pháp đơn lẻ thần kỳ nào để xác định rõ ràng và đáng tin cậy tất cả các xu hướng và phạm vi giao dịch. Đáng để kết hợp vài công cụ phân tích. Không gì trong số chúng là hoàn hảo, nhưng khi chúng xác nhận lẫn nhau, một thông điệp chính xác là nhiều khả năng. Khi chúng mâu thuẫn nhau, tốt hơn cả là bỏ qua giao dịch đó.

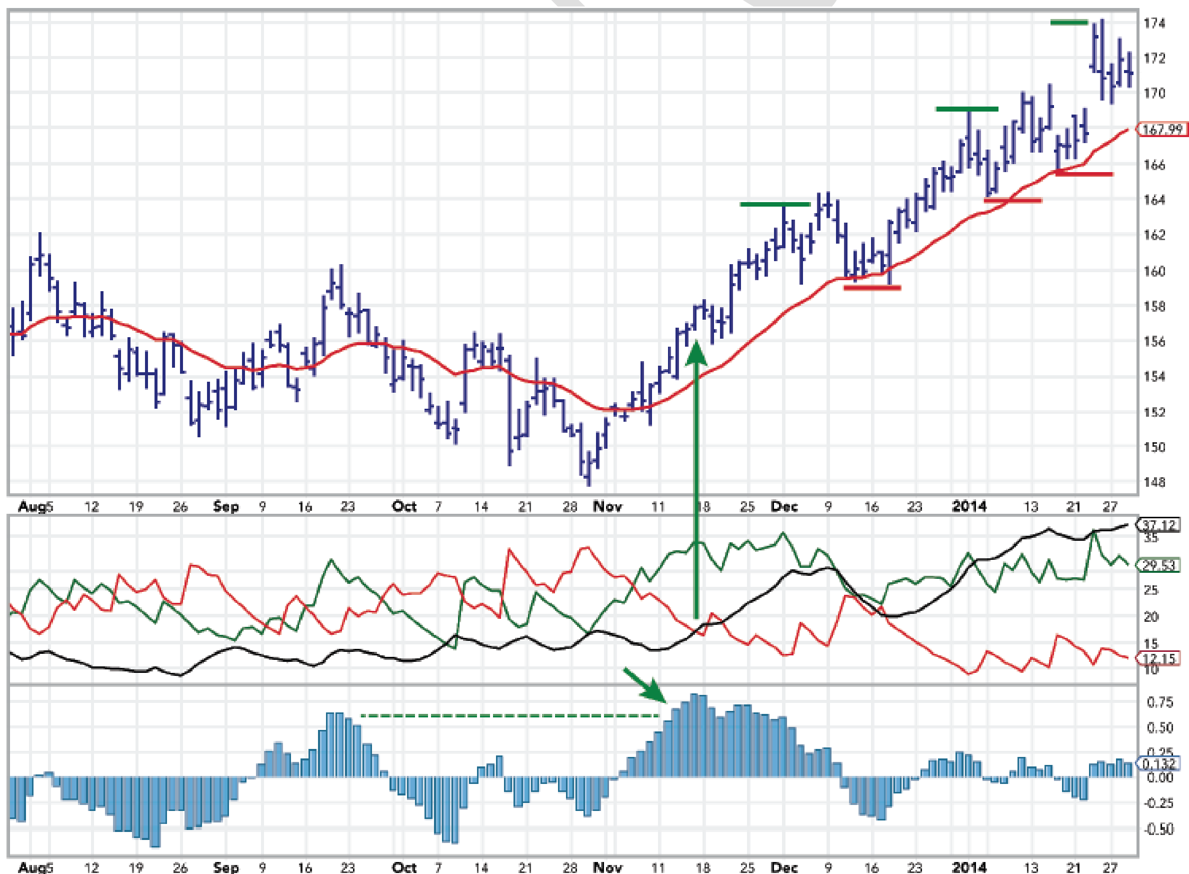
1. Phân tích mô hình các đỉnh và đáy. Khi các đợt tăng giá đạt các mức đỉnh cao hơn và các đợt giảm giá tiếp tục dừng ở các đáy cao hơn, chúng

xác định một xu hướng tăng. Mô hình các đáy thấp hơn và các đỉnh thấp hơn xác định một mô hình giảm, và mô hình đỉnh và đáy bất thường chỉ ra một phạm vi giao dịch (Hình 19.1)

2. Vẽ một đường EMA từ 20 – 30 thanh (xem Chương 22). Hướng của độ dốc của nó xác định xu hướng. Nếu một đường MA không đạt tới đỉnh và đáy mới trong một tháng, thì thị trường có thể trong một phạm vi giao dịch.

3. Khi một oscillator, như MACD-Histogram (xem Chương 23), tăng lên đỉnh mới, nó xác định một xu hướng mạnh mẽ và gợi ý rằng đỉnh gần nhất của thị trường có khả năng bị kiểm tra lại hoặc vượt qua.

4. Một số indicator thị trường, như hệ thống Directional (xem Chương 24), giúp xác định các xu hướng. Hệ thống Directional đặc biệt tốt trong việc bắt các giai đoạn đầu của các xu hướng mới (Hình 19.2).



Hình 19.2 Biểu đồ ngày của UNP, đường EMA 22-ngày, hệ thống Directional, MACD-Histogram.

Xác định xu hướng

Ký hiệu nhận dạng đơn lẻ quan trọng nhất của bất kỳ xu hướng nào là mô hình các đỉnh và đáy của nó. Hãy xem, ví dụ, tại biểu đồ ngày của Union Pacific Corp (UNP). Một khi nó phá khỏi phạm vi giao dịch, các đỉnh của nó, được đánh dấu bởi các đường nằm ngang màu xanh, tiếp tục đạt các mức cao hơn. Tương tự, các đáy của nó, được đánh dấu bởi các đường ngang màu đỏ, tiếp tục làm các đáy ở mức cao hơn. Việc cố gắng vẽ một đường xu hướng là một bài tập rất chủ quan vì các đáy của UNP không theo một đường thẳng.

Đường EMA 22-ngày, thể hiện bởi một đường đỏ chồng lên giá, xác nhận xu hướng tăng vì nó tăng ổn định. Hãy chú ý các cơ hội mua tuyệt vời, được báo hiệu bởi giá giảm nhanh về đường MA (chúng ta sẽ quay trở lại mô hình này ở Chương 22).

Hệ thống Directional (được mô tả ở Chương 24) báo hiệu sự bắt đầu của một xu hướng mới khi Average Directional Index (ADX) giảm dưới 20 và sau đó tăng lên trên mức đó và xuyên lên trên đường Directional Line (được đánh dấu bằng một mũi tên dọc màu xanh lá cây). MACD-Histogram (được mô tả trong Chương 23) xác định một xu hướng rất mạnh khi nó tăng tới đỉnh cao nhất trong vài tháng (được đánh dấu bằng một mũi tên chéo màu xanh lá cây). Gần góc phải biểu đồ xu hướng là tăng, trong khi giá đang hơi ở dưới đỉnh gần đây của nó. Một sự hồi về đường EMA có thể tạo ra một cơ hội mua mới.

Giao Dịch Hoặc Đợi

Sau khi xác định một xu hướng tăng, bạn cần quyết định liệu sẽ mua ngay lập tức hay đợi giảm giá. Nếu bạn mua nhanh, bạn sẽ cùng đà với xu hướng, nhưng về nhược điểm, cắt lỗ của bạn ở xa, tăng mức độ rủi ro.

Nếu bạn đợi một sự giảm giá, rủi ro của bạn sẽ nhỏ hơn, nhưng bạn sẽ có 4 nhóm người cạnh tranh: những người mua muốn thêm lệnh, những người bán muốn thoát lệnh, các trader chưa mua (như bạn), và các trader bán quá sớm nhưng háo hức mua lại. Các khu vực đợi các lần hồi lại nổi tiếng là đông đúc. Hơn nữa, một sự hồi lại sâu có thể báo hiệu một sự bắt đầu đảo chiều hơn là một cơ hội mua. Lý do tương tự được áp dụng cho việc bán trong xu hướng giảm.

Nếu thị trường đang trong một phạm vi giao dịch và bạn đang đợi một đột phá, bạn sẽ phải quyết định xem liệu có mua với dự đoán là đột phá, trong suốt một đột phá, hay một lần hồi từ một đột phá. Nếu bạn không chắc, xem xét vào lệnh theo các bước sau: mua một phần 3 khối lượng dự kiến theo dự đoán, một phần 3 khi đột phá, và một phần 3 ở điểm hồi.

Dù bạn dùng phương pháp gì, hãy nhớ áp dụng nguyên tắc quản lý vốn quan trọng: khoảng cách từ điểm vào tới điểm cắt lỗ, nhân với khối lượng lệnh không bao giờ có thể lớn hơn 2% vốn tài khoản của bạn (xem Chương 50). Dù một giao dịch hấp dẫn cỡ nào, bỏ qua nó nếu nó cần đặt hơn 2% vốn tài khoản vào rủi ro.

Việc tìm các điểm vào tốt là cực kỳ quan trọng trong các phạm vi giao dịch. Bạn phải rất chính xác và nhanh nhẹn vì tiềm năng lợi nhuận là bị giới hạn. Một xu hướng tha thứ nhiều hơn cho một điểm vào cẩu thả, miễn là bạn giao dịch đúng hướng.

Các chiến thuật quản lý rủi ro cụ thể là khác nhau giữa các xu hướng và các phạm vi giao dịch. Khi giao dịch theo xu hướng, đáng để đặt các lệnh nhỏ với các cắt lỗ dài hơn. Bạn ít bị đá ra bởi các dịch chuyển ngược xu hướng, trong khi vẫn kiểm soát rủi ro. Bạn có thể vào các lệnh lớn trong các phạm vi giao dịch nhưng với cắt lỗ ngắn hơn.

Sự Xung Đột Giữa Các Khung Thời Gian

Thị trường dịch chuyển trong vài khung thời gian ở cùng một thời điểm (xem Chương 32). Chúng di chuyển cùng lúc, và đôi khi theo các hướng ngược nhau trên các biểu đồ 10-phút, giờ, ngày, tuần và tháng. Thị trường có thể trông như mua trong một khung thời gian nhưng lại là bán ở một khung thời gian khác. Thậm chí các tín hiệu indicator trong các khung thời gian khác nhau của cùng một cổ phiếu có thể mâu thuẫn nhau. Bạn sẽ theo cái nào?

Hầu hết các trader bỏ qua thực tế rằng thị trường dịch chuyển theo các hướng khác nhau tại cùng một thời điểm trong các khung thời gian khác

nhau. Họ chọn một khung thời gian, như ngày hoặc giờ, và tìm kiếm các giao dịch ở đó. Đó là khi các xu hướng từ khung thời gian khác lẻn lên trên chúng và phá vỡ kế hoạch của họ.

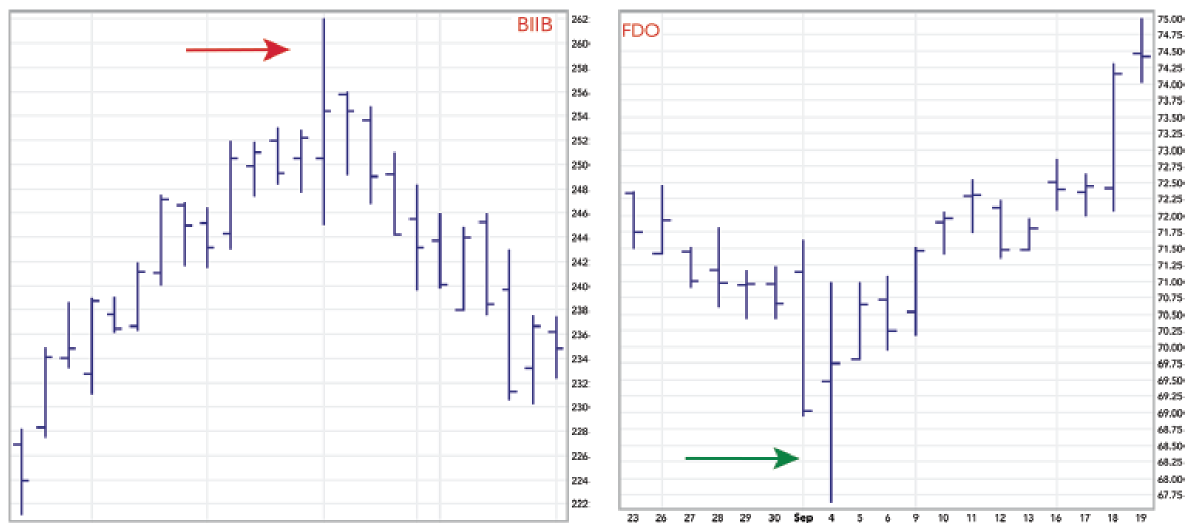
Những xung đột đó giữa các tín hiệu trong các khung thời gian khác nhau của cùng một thị trường là một trong các câu đố tuyệt vời trong việc phân tích thị trường. Thứ trông giống một xu hướng trên biểu đồ ngày có thể hiển thị như một đốm sáng trên một biểu đồ tuần đi ngang. Thứ trông giống một phạm vi giao dịch đi ngang trên biểu đồ ngày chỉ ra các xu hướng tăng và giảm mạnh ở biểu đồ giờ, ...

Khóa học hành động hợp lý là đây: trước khi xem xét một xu hướng trên biểu đồ ưa thích của bạn, hãy lùi lại để khám phá biểu đồ trong một khung thời gian lớn hơn một cấp biểu đồ yêu thích của bạn. Nghiên cứu này cho một góc độ lớn hơn là một trong các nguyên lý chính của hệ thống giao dịch Triple Screen, mà chúng ta sẽ thảo luận ở một chương sau.

Khi những người chuyên nghiệp đang nghi ngờ, họ nhìn bức tranh lớn, trong khi những người nghiệp dư thường tập trung vào các biểu đồ ngắn hạn. Cái nhìn càng dài càng tốt – và đỡ hại thần kinh hơn.

20. Các cái đuôi Kangaroo

Chỉ khi bạn nghĩ rằng một xu hướng chạy trốn sẽ tiếp tục – pop! – mô hình 3 thanh tạo thành một cái đuôi kangaroo báo hiệu một đảo chiều. Một cái đuôi kangaroo bao gồm một thanh đơn, rất cao, hai bên là hai thanh bình thường, nhô ra từ một sự đan chặt của giá. Các cái đuôi kangaroo chỉ lên phát ra các tín hiệu bán ở đỉnh thị trường, trong khi các cái đuôi kangaroo chỉ xuống xảy ra ở các đáy (Hình 20.1).



Hình 20.1 Biểu đồ ngày của BIIB và FDO.

Các Cái Đuôi Kangaroo

Biogen Idec, Inc (BIIB) đã tăng trong một xu hướng tăng ổn định khi nó phát triển một cái đuôi kangaroo hướng lên. Giá cổ phiếu mở cửa hơi thấp hơn giá đóng cửa trước đó nhưng sau đó thành một thanh rất dài, gấp 3 lần độ cao trung bình. Nó đạt đến đỉnh mới nhưng sau đó giảm đóng cửa ở gần mức giá mở cửa. Thanh giá ngày tiếp theo có độ cao trung bình – nó hoàn tất mô hình đuôi kangaroo và xu hướng đảo chiều giảm.

Cổ phiếu của Family Dollar Stores, Inc. (FDO) đang giảm khi đợt giảm giá của nó tăng tốc mạnh, tạo ra một thanh hướng xuống bằng vài lần chiều cao trung bình của cổ phiếu này. Hãy chú ý rằng cả giá mở cửa và đóng cửa của thanh đó nằm trong phạm vi thanh trước đó. Sự đâm xuống đó đánh dấu sự kết thúc của xu hướng giảm; thanh tiếp theo có độ cao trung bình và sau đó xu hướng đảo chiều tăng.

Trong khi biểu đồ ngày được chỉ ra trong hình minh họa, bạn có thể tìm thấy các cái đuôi kangaroo trên các biểu đồ ở mọi khung thời gian. Khung thời gian càng dài, tín hiệu của nó càng có ý nghĩa: một cái đuôi kangaroo trên một biểu đồ tuần thường dẫn đến một sự dịch chuyển quan trọng hơn một cái đuôi trên biểu đồ 5 phút.

Các cái đuôi kangaroo, cũng được gọi là “các ngón tay”, nằm trong danh sách chọn lọc của tôi về các mô hình biểu đồ đáng tin cậy. Chúng nắm lấy bạn từ các biểu đồ và dễ dàng nhận ra. Nếu bạn nghi ngờ liệu một cái đuôi kangaroo xuất hiện, hãy giả sử nó không. Các cái đuôi

kangaroo thật là không thể nhầm lẫn. Chúng xảy ra trong các chỉ số thị trường rộng lớn cũng như các cổ phiếu, kỳ hạn, và các phương tiện giao dịch độc lập khác.

Thị trường liên tục biến động, tìm kiếm các mức tạo ra khối lượng giao dịch lớn nhất. Nếu một đợt tăng giá không hấp dẫn các lệnh, thị trường sẽ đảo chiều và tìm kiếm các lệnh ở các mức thấp hơn. Nếu khối lượng tăng lên trong một đợt giảm giá, thị trường có thể tăng giá, tìm kiếm các lệnh ở các mức cao hơn.

Các cái đuôi kangaroo phản ánh phe mua hoặc phe bán tấn công thất bại.

Một cái đuôi kangaroo hướng lên phản ánh nỗ lực thất bại của phe mua để nâng giá lên. Chúng giống như một nhóm lính chiếm quả đồi từ kẻ thù, chỉ để khám phá ra rằng lực lượng chính đã thất bại để đi theo. Bây giờ họ bỏ trốn và chạy xuống đồi vì mạng sống. Sau khi thất bại trong việc giữ quả đồi, quân đội thường chạy khỏi chúng.

Một cái đuôi kangaroo hướng xuống phản ánh cuộc đột kích thất bại của phe bán. Phe bán tích cực bán trong thị trường, đẩy giá xuống thấp hơn – nhưng các mức giá thấp không thu hút được khối lượng giao dịch và phe bán rút lui lại trong phạm vi. Bạn nghĩ thị trường sẽ làm gì tiếp theo, sau khi nó thất bại trong việc tiếp tục giảm giá? Vì nó thấy rằng không có lệnh nào dưới đó, nó thường quay lên và tăng giá.

Khi thị trường quay lại từ các cái đuôi kangaroo, chúng cung cấp các cơ hội giao dịch. J. Peter Steidlmayer đã chỉ ra từ các năm trước là một thanh trông giống như một ngón tay thò ra từ một mô hình biểu đồ chặt chẽ cung cấp điểm tham khảo có giá trị cho các trader ngắn hạn. Một cái đuôi kangaroo chỉ ra rằng một mức giá nhất định đã bị thị trường từ chối. Nó thường dẫn đến sự dao động theo hướng ngược lại. Ngay khi bạn nhận ra một cái đuôi, giao dịch ngược lại nó (Hình 20.2).



Hình 20.2 Biểu đồ ngày của IGT.

Giao Dịch Với Các Đuôi Kangaroo

Các cái đuôi kangaroo đánh dấu sự giật gân cuối cùng của việc mua hoặc bán, phụ thuộc vào hướng của nó. Đây là cái đuôi kangaroo (được đánh dấu bằng một mũi tên đỏ) giúp xác định sự kết thúc của xu hướng tăng của cổ phiếu của International Game Technology (IGT). Hãy chú ý thanh dài hơn gấp đôi bình thường và xung quanh là các thanh ngắn hơn. Nếu vào một lệnh bán trong thanh thứ 3, đặt cắt lỗ của bạn ở một nửa chiều cao của cái đuôi. Việc đặt cắt lỗ ở đỉnh đuôi nghĩa là chấp nhận quá nhiều rủi ro.

Hãy chú ý một cái đuôi chỉ xuống, được đánh dấu bằng một mũi tên xanh. Nó dừng xu hướng giảm và báo trước một đợt tăng kéo dài bằng tuần.

Một trader có kinh nghiệm có thể nhận ra một cái đuôi kangaroo trong thanh thứ 3 của nó, trước khi nó đóng cửa. Ví dụ, bạn có thể thấy một phạm vi được giữ trong vài ngày ở biểu đồ ngày, nhưng sau đó vào thứ Hai cổ phiếu bùng nổ trong một thanh rất cao. Nếu ngày thứ Ba nó mở cửa gần mức nền của thanh ngày thứ Hai và từ chối tăng giá, hãy xem xét việc bán trước khi thị trường đóng cửa ngày thứ Ba. Nếu thị trường đang ở trong một phạm vi giao dịch một tuần và sau đó theo một thanh cao đâm xuống vào thứ Tư, hãy sẵn sàng vào thứ Năm: nếu giá giao dịch ở phạm vi hẹp gần đỉnh của thanh giá ngày thứ Tư, mua trước khi thị trường đóng cửa ngày thứ Năm.

Hãy nhớ rằng việc giao dịch ngược lại với các cái đuôi là một chiến thuật ngắn hạn; trên các biểu đồ ngày, các tín hiệu này xì hơi sau vài ngày. Hãy đánh giá các cái đuôi kangaroo ngược với nền tảng của thị trường hiện tại. Ví dụ, khi một chiến dịch tăng giá dài hạn của một cổ phiếu đang chạy, hãy chú ý các cái đuôi kangaroo. Một cái đuôi chỉ lên có thể là một đề nghị tốt cho việc chốt lời các lệnh đang có sẵn, trong khi một cái đuôi chỉ xuống xác định điểm tốt để vào thêm lệnh mua.

Dùng cắt lỗ là cần thiết cho sự sống còn và thành công trong thị trường. Việc đặt một cắt lỗ tại cuối cái đuôi sẽ làm cho điểm cắt lỗ của bạn quá xa, rủi ro vốn quá lớn. Khi giao dịch ngược đuôi, đặt cắt lỗ khoảng nửa đuôi. Nếu thị trường bắt đầu "gặm đuôi", đó là thời điểm để thoát lệnh.

PHẦN 4

Phân tích Kỹ thuật bằng Máy tính

Máy vi tính là một điều mới mẻ tại thời điểm tôi viết cuốn *Trading for a Living*. Chiếc máy tính đầu tiên của tôi để phân tích kỹ thuật là Apple 2E với một hộp modem và hai ổ đĩa mềm. Mỗi ổ chứa một đĩa dung lượng 300 KB: một đĩa cho chương trình phân tích (Computrac, phần mềm đầu tiên cho phân tích kỹ thuật), và ổ còn lại chứa dữ liệu thị trường. Khi ổ cứng đầu tiên xuất hiện, tôi có một lựa chọn mua ổ 2, 5 hoặc 10 MB (không phải là GB!). 10 MB dường như quá lớn, tôi chọn ổ 5 MB. Công nghệ đã thay đổi!

Một trader không có máy tính giốn như một người đi du lịch bằng xe đạp. Chân anh ấy càng khỏe và anh ấy xem được nhiều cảnh đẹp, nhưng quá trình của anh ấy chậm. Khi bạn du lịch bằng kinh doanh và muốn đến nhanh, bạn dùng ô tô.

Ngày nay, rất ít người giao dịch không có máy tính. Máy móc của chúng ta giúp theo dõi và phân tích nhiều thị trường ở độ sâu hơn. Chúng giải phóng chúng ta khỏi thói quen cập nhật biểu đồ, dành thêm thời gian để suy nghĩ. Máy tính cho phép chúng ta dùng các indicator phức tạp hơn và chỉ ra nhiều cơ hội hơn. Giao dịch và một trò chơi thông tin. Một chiếc máy tính giúp bạn xử lý nhiều thông tin hơn. Về nhược điểm, với máy tính chúng ta mất cảm giác vật lý về các dịch chuyển của giá đến từ bút chì và việc vẽ biểu đồ trên giấy.

21. Máy Tính Trong Giao Dịch

Phân tích kỹ thuật bằng máy tính khách quan hơn việc vẽ biểu đồ cổ điển. Bạn có thể tranh luận rằng liệu mức hỗ trợ và kháng cự có xuất hiện không – nhưng không có tranh luận về hướng của một indicator. Tất nhiên, bạn vẫn cần quyết định phải làm gì sau khi bạn xác định thông điệp của một indicator.

Các Hộp Công Cụ

Khi làm việc với gỗ hoặc kim loại, bạn có thể tới cửa hàng phần cứng và mua một bộ các công cụ có thể giúp bạn làm việc thông minh và hiệu quả. Một hộp công cụ phân tích kỹ thuật cung cấp một bộ các công cụ điện tử để xử lý dữ liệu thị trường.

Khi bạn quyết định đi vào phân tích kỹ thuật bằng máy tính, hãy bắt đầu bằng việc vẽ ra một danh sách các tác vụ bạn muốn máy tính mình thực hiện. Điều này sẽ cần suy nghĩ nghiêm túc, nhưng nó tốt hơn việc cứ lấy một gói trước rồi gãi đầu sau, cố gắng tìm ra nó có thể làm gì với bạn. Hãy quyết định thị trường bạn muốn theo dõi, dạng biểu đồ bạn xem và loại indicator bạn sử dụng.

Một hộp công cụ vẽ các biểu đồ tuần, ngày và trong ngày; nó chia màn hình thành nhiều cửa sổ để vẽ giá và các indicator. Một hộp công cụ tốt bao gồm nhiều indicator phổ biến, như các đường MA, các kênh, MACD, Stochastic, Relative Strength Index, bên cạnh hàng tá indicator khác. Nó cho phép bạn thay đổi tất cả các indicator và thậm chí tự xây dựng của riêng mình.

Một hộp công cụ tốt cho phép bạn so sánh hai thị trường bất kỳ và phân tích các mức spread của chúng. Các gói tiên tiến cho phép bạn backtest các hệ thống giao dịch.

Có các hộp công cụ tốt ở mọi mức giá. Một người mới bước những bước đầu tiên có thể đăng ký với một dịch vụ online cung cấp một bộ cơ bản các công cụ máy tính miễn phí; bạn có thể nâng cấp sang mức trả phí sau đó. Một số trader thấy thế là đủ, trong khi nhiều người trong chúng tôi mua các phần mềm cài lên máy tính, cho phép tùy chỉnh nhiều hơn. Với việc giá phần mềm đang giảm đều, bạn không phải lo lắng quá nhiều. Mua một thứ đơn giản và rẻ tiền và nâng cấp sau – đó là một cuộc hẹn, chứ không phải hôn nhân.

Một khi bạn đã quyết định dùng gói phần mềm nào, bạn có thể muốn thuê ai đó đã từng dùng nó để giúp bạn cài đặt nó lên máy tính. Điều này có thể tiết kiệm một lượng lớn thời gian và công sức cho những người dùng thiếu kinh nghiệm.

Sự phát triển ngày càng tăng của các hãng môi giới cung cấp phần mềm phân tích miễn phí cho khách hàng; giá thì đúng, nhưng chúng thường có hai giới hạn nghiêm trọng. Đầu tiên, vì lý do luật pháp, họ làm phần mềm của họ rất khó chỉnh sửa và thứ hai là, nó chỉ hoạt động online. Các trader thường hỏi cách thêm các indicator của tôi vào phần mềm bên môi giới của họ và câu trả lời thường là – bạn không thể.

Hầu hết phần mềm của các nhà môi giới cho phép bạn đặt và thay đổi lệnh dùng cùng một phần mềm phân tích. Điều này khá tiện dụng và hữu ích với các trader trong ngày, nhưng ít quan trọng đối với các trader dài hạn. Hãy chắc chắc là tắt một tính năng thông thường là chỉ ra vốn của bạn tăng và giảm trong thời gian thực. Việc nhìn tiền nhảy lên xuống là căng thẳng và mất tập trung. Tập trung vào giá và indicator thay vì nhìn vào tiền và nghĩ xem bạn có thể mua gì với chúng.

Phần mềm phân tích kỹ thuật luôn thay đổi và phát triển, một cuốn sách không phải là nơi phù hợp để đề nghị các phần mềm. Công ty của tôi Elder.com duy trì một Software Guide ngắn gọn, mà được cập nhật định kỳ và email cho bất kỳ trader nào hỏi về nó, như một dịch vụ công.

Như đã nói ở phần đầu cuốn sách này, hầu hết các phần mềm phân tích kỹ thuật rơi vào một trong 3 nhóm: hộp công cụ, hộp đen và hộp xám. Hộp công cụ cho các trader nghiêm túc, hộp đen cho những người tin vào ông già Noel, và hộp xám nằm ở giữa. Khi xem xét một gói phần mềm mới, hãy chắc chắn biết nó thuộc nhóm nào.

Các Hộp Đen Và Hộp Xám

Phần mềm hộp đen hoàn toàn là phép màu: nó nói cho bạn biết khi nào bạn nên mua và bán cái gì mà không nói cho bạn biết vì sao. Bạn tải dữ

liệu về và ấn nút. Đèn nhấp nháy, số được bấm, và một thông điệp sáng lên, nói bạn làm gì. Thật thần kỳ!

Các hộp đen luôn đi cùng các báo cáo theo dõi ấn tượng chỉ ra hiệu suất kiếm lời trong quá khứ. Mọi hộp đen cuối cùng tự phá hủy vì thị trường liên tục thay đổi. Thậm chí các hệ thống tích hợp tối ưu hóa không tồn tại vì chúng ta không biết tối ưu cái gì sẽ cần trong tương lai. Không có sự thay thế cho quyết định của con người. Cách duy nhất để kiếm tiền từ một hộp đen là bán nó. Hầu hết các hộp đen được bán bởi những người làm mọi việc để kiếm tiền cho những trader cả tin hoặc không thận trọng.

Mỗi hộp đen được đảm bảo sẽ thất bại, ngay cả nếu nó được bán bởi một lập trình viên trung thực. Các hành động phức tạp của con người, như giao dịch, không thể tự động hóa. Máy móc có thể giúp chứ không thể thay thế con người.

Việc giao dịch với một hộp đen nghĩa là dùng một phần trí thông minh của người khác, đã tồn tại ở vài điểm trong quá khứ. Thị trường thay đổi, và các chuyên gia thay đổi suy nghĩ của mình, nhưng hộp đen tiếp tục tung ra các lệnh mua và bán.

Một hộp xám tạo ra các tín hiệu dựa trên các công thức độc quyền. Không giống như hộp đen, nó tiết lộ các nguyên tắc chung của nó và cho phép bạn điều chỉnh các thông số của nó theo mức độ nào đó. Hộp xám càng gần với hộp công cụ, nó càng tốt.

Các Máy Tính

Trong khi các chương trình online có thể chạy trên bất kỳ máy tính nào, thì hầu hết các chương trình độc lập được viết cho môi trường Windows. Một số trader chạy chúng trên máy Mac, dùng phần mềm giả lập. Thậm chí có các phần mềm cho máy tính bảng, như là iPad.

Phần mềm phân tích kỹ thuật thường không cần nhiều năng lượng xử lý, nhưng vẫn có nghĩa khi có các máy tính hiện đại nhất vì chúng vẫn hữu dụng sau nhiều năm.

Nhiều trader trong ngày thích dùng nhiều màn hình cho cái nhìn đa chiều về thị trường và khả năng xem vài phương tiện giao dịch một lúc. Vì tôi thích đi du lịch, tôi mang một màn hình ngoài nhỏ giúp tôi theo dõi thị trường và giao dịch trên đường. Nó bằng kích thước với với laptop của tôi nhưng mỏng hơn nhiều và gắn nó với một sợi cáp USB, không cần dây nguồn.

Dữ Liệu Thị Trường

Các trader bắt đảo chiều và dài hạn vào và thoát các lệnh trong vài ngày và tuần, trong khi các trader trong ngày vào và thoát lệnh trong vài giờ nếu không nói là vài phút. Dữ liệu cuối ngày là đủ cho các trader dài hạn, còn các trader trong ngày cần dữ liệu thời gian thực.

Khi bạn tải dữ liệu ngày để nghiên cứu, đáng để bao phủ hai chu kỳ thị trường tăng và giảm, hoặc khoảng 10 năm. Bất cứ khi nào tôi tiếp cận một cổ phiếu, tôi thích xem lại 12 năm lịch sử giao dịch để xem liệu nó là rẻ hay đắt so với phạm vi 12 năm.

Bất cứ khi nào bạn tiếp cận một giao dịch, bạn phải biết lợi thế của mình – thứ sẽ giúp bạn kiếm tiền. Khả năng nhận dạng các mô hình là một phần lợi thế của tôi, nhưng nếu lịch sử một cổ phiếu quá ngắn, không có mô hình đáng tin cậy để xác định. Đó là lý do tại sao tôi tránh giao dịch các cổ phiếu rất mới, có lịch sử dưới một năm.

Khi thu thập và phân tích dữ liệu, đừng theo quá nhiều thị trường một lúc. Tập trung vào chất lượng và chiều sâu hơn là số lượng. Hãy bắt đầu bằng cách đi theo các chỉ số chính, như Dow, NASDAQ, và S&P. Nhiều trader chuyên nghiệp tập trung vào một lượng tương đối nhỏ cổ phiếu. Họ hiểu rõ chúng và trở nên quen thuộc với các mô hình hành vi của chúng.

Bạn có thể bắt đầu bằng cách tập trung vào một tá cổ phiếu. Nhiều người chuyên nghiệp tự giới hạn ít hơn 100 cổ phiếu, họ đánh giá mỗi cuối tuần và đánh dấu các ý kiến vào một cột trong bảng tính. Họ có thể chọn ít hơn 10 cổ phiếu từ đống đó mà nhìn đầy hứa hẹn cho tuần tới và tập trung vào chúng. Xây dựng danh sách theo dõi của bạn dần dần giống như làm vườn: bạn không thể có một cái vườn đẹp chỉ trong một mùa, nhưng bạn có thể có nó sau vài mùa.

Cố gắng bám vào các dữ liệu trong múi giờ của bạn. Khi tôi dạy ở nước ngoài, các trader thường hỏi liệu tôi có giao dịch ở nước họ không. Tôi nhắc họ rằng bất cứ khi nào bạn vào một giao dịch, bạn đang cố gắng lấy tiền từ túi các trader khác, trong khi những người khác cũng cố gắng móc túi bạn. Trò chơi này đủ khó khi bạn tỉnh táo, nhưng là rủi ro khi giao dịch ở một múi giờ khác, cho phép những người địa phương móc túi bạn khi bạn ngủ. Đây là lý do tại sao tôi giới hạn phần lớn giao dịch của tôi ở thị trường Mỹ. Nhiều trader nước ngoài phàn nàn rằng họ thấy thị trường nội địa của họ quá mỏng và hỏi liệu có hợp lý khi họ giao dịch thị trường Mỹ khổng lồ và linh động. Câu trả lời phụ thuộc vào sự khác biệt múi giờ của họ với múi giờ thị trường Mỹ. Ví dụ, thị trường Mỹ dễ dàng giao dịch từ châu Âu khi chúng mở cửa lúc 3 giờ chiều giờ địa phương và đóng cửa vào 10 giờ tối. Khó hơn nhiều đối với châu Á hoặc Úc, nhưng nó có thể hoạt động nếu bạn có một cái nhìn dài hơn và hướng tới việc bắt các xu hướng dài hạn hơn.

Các trader mới nên tránh xa việc giao dịch trong ngày. Nó cần đưa ra quyết định ngay lập tức, và nếu bạn dừng để nghĩ, bạn đã chết. Hãy học để giao dịch trong một môi trường chậm hơn. Trở thành một trader dài hạn hoặc bắt đảo chiều giỏi trước khi bạn xem xét việc giao dịch trong ngày. Nếu bạn so sánh việc giao dịch đảo chiều và giao dịch trong ngày, nó giống như chơi cùng một trò chơi ở mức độ một và mức độ 9. Bạn chạy cùng các mê cung và né tránh cùng các con quái vật, nhưng tốc độ trò chơi ở cấp độ 9 rất nhanh nên phản ứng của bạn gần như tự động. Học cách

phân tích thị trường ở cấp độ một – trở thành một trader bắt đảo chiều trước khi thử giao dịch trong ngày. Chúng ta sẽ trở lại chủ đề này ở Chương 33 "Các Khung Thời Gian Giao Dịch".

Một điểm tốt để bắt đầu là giao dịch swing, ví dụ, giữ lệnh trong vài ngày. Chọn vài cổ phiếu phổ thông có các dao động lớn với khối lượng tốt. Bắt đầu bằng cách chỉ theo 5 cổ phiếu. Một số swing trader giữ lệnh chỉ vài ngày dùng dữ liệu thời gian thực để vào và thoát lệnh, trong khi những trader khác quản lý khá tốt với dữ liệu cuối ngày.

Ba Nhóm Indicator Chính

Các indicator giúp xác định các xu hướng và các điểm đảo chiều. Chúng khách quan hơn các mô hình biểu đồ và cung cấp cái nhìn sâu sắc vào cán cân lực lượng giữa phe mua và phe bán.

Thách thức lớn là nhiều indicator có thể mâu thuẫn nhau. Một số chúng hoạt động tốt trong thị trường có xu hướng, các cái khác lại trong thị trường đi ngang. Một số bắt các điểm đảo chiều tốt, trong khi các cái khác lại bắt xu hướng tốt hơn. Đó là lý do tại sao cần chọn một số lượng nhỏ các indicator từ nhiều nhóm và học cách kết hợp chúng.

Nhiều người mới tìm kiếm "viên đạn bạc" – một indicator kỳ diệu, nhưng thị trường quá phức tạp để xử lý với một công cụ đơn lẻ. Những người khác cố lấy tín hiệu của nhiều indicator và lấy trung bình. Kết quả của việc lấy như vậy phụ thuộc phần lớn vào các indicator bạn chọn.

Hầu hết các indicator dựa trên 5 loại dữ liệu: giá mở cửa, giá cao nhất, giá thấp nhất, giá đóng cửa, và khối lượng giao dịch. Chủ yếu là giá, các indicator xuất phát từ chúng. Việc dùng 10, 20, hay 50 indicator sẽ không làm bạn phân tích sâu hơn vì chúng chia sẻ cùng một nền tảng.

Chúng ta có thể chia các indicator thành 3 nhóm: các indicator theo xu hướng, các oscillator, và các chỉ báo linh tinh. Các indicator theo xu hướng hoạt động tốt nhất khi thị trường dịch chuyển, nhưng chất lượng của các

tín hiệu của những indicator này phân hóa mạnh khi thị trường đi ngang. Các oscillator bắt các điểm đảo chiều trong thị trường đi ngang nhưng cho các tín hiệu nguy hiểm khi thị trường bắt đầu có xu hướng. Các indicator khác cung cấp cái nhìn vào tâm lý đám đông. Trước khi sử dụng bất kỳ indicator nào, hãy đảm bảo rằng hiểu nó đo gì và cách nó hoạt động. Chỉ sau đó bạn có thể tự tin vào tín hiệu của nó.

Các indicator theo xu hướng bao gồm các đường MA, các đường MACD (MA phân kỳ - hội tụ), Hệ thống Directional, On Balance Volume, Accumulation/Distribution, và các indicator khác. Các indicator theo xu hướng là các indicator đồng thời hoặc bị trễ - chúng thay đổi sau khi xu hướng đảo chiều.

Các Oscillator giúp xác định các điểm đảo chiều. Chúng bao gồm MACD-Histogram, Force Index, Stochastic, Rate of Change, Momentum, Relative Strength Index, Elder-ray, Williams %R, và các indicator khác. Các oscillator là các indicator dẫn hướng hoặc đồng thời thường chạy trước giá.

Các indicator khác cung cấp cái nhìn sâu hơn vào cường độ của các đợt tăng hoặc giảm giá. Chúng bao gồm New High-New Low Index, Put-Call Ratio, Bullish Consensus, Commitments of Traders, và các indicator khác. Chúng có thể là các indicator dẫn hướng hoặc đồng thời.

Đáng để kết hợp vài indicator từ các nhóm khác nhau vì điểm yếu của chúng triệt tiêu nhau, trong khi điểm mạnh còn nguyên. Đây là mục tiêu của hệ thống giao dịch Triple Screen (xem Chương 39).

Khi chúng ta bắt đầu khám phá các indicator, vài lời cần chú ý. Đôi khi tín hiệu của chúng rất rõ ràng, trong khi các thời điểm khác chúng khá mơ hồ. Tôi đã học từ rất lâu rằng chỉ vào lệnh khi các tín hiệu của indicator "đập vào mặt tôi". Nếu tôi thấy mình nheo mắt ở một biểu đồ trong khi cố hiểu tín hiệu của nó, tôi lật sang tìm kiếm cổ phiếu tiếp theo.

Nếu bạn nhìn vào một indicator quen thuộc nhưng ko thể hiểu thông điệp của nó, thì thường là cổ phiếu bạn đang cố gắng phân tích ở trong một trạng thái hỗn loạn (xem Chương 17). Nếu tín hiệu không rõ ràng, đừng bắt đầu điều chỉnh chúng hay thêm vào các indicator khác, mà đơn giản là để cổ phiếu đó yên và tìm một cổ phiếu khác.

Một trong những điều xa xỉ tuyệt vời của một trader cá nhân là không ai ép chúng ta giao dịch – chúng ta có thể đợi các tín hiệu tốt nhất và rõ ràng nhất.

Khi bạn đọc các tín hiệu của các indicator khác nhau, hãy nhớ rằng bạn không thể đưa ra quyết định giao dịch dựa trên một indicator đơn lẻ. Chúng ta cần chọn vài indicator chúng ta tin tưởng và hiểu và kết hợp chúng thành một hệ thống giao dịch. Trong các chương sau, chúng ta sẽ khám phá các indicator, trong khi ở phần sau cuốn sách này chúng ta sẽ xem cách tự xây dựng hệ thống của mình từ chúng.

22. Các Đường MA

Những người cũ ở Phố Wall nói rằng các đường MA được mang vào thị trường tài chính sau Thế Chiến thứ 2. Những tay pháo phòng không dùng các đường MA để ngắm bắn máy bay kẻ thù và sau chiến tranh, áp dụng phương pháp này cho các giá đang dịch chuyển. Hai chuyên gia đầu tiên về MA là Richard Donchian và J. M. Hurst – rõ ràng không phải là một pháo thủ. Donchian là một nhân viên của Merrill Lynch người đã phát triển các phương pháp giao dịch dựa trên các điểm cắt nhau của các đường MA. Hurst là một kỹ sư áp dụng các đường MA vào cổ phiếu trong cuốn sách kinh điển của ông, *The Profit Magic of Stock Transaction Timing*.

Một đường MA phản ánh giá trị trung bình của dữ liệu trong cửa sổ thời gian của nó. Một đường MA 5-ngày chỉ ra giá trung bình trong 5 ngày qua, một đường MA 20-ngày cho 20 ngày qua, ... Kết nối giá trị MA mỗi ngày cho bạn một đường MA.

$$\text{MA đơn giản} = \frac{P_1 + P_2 + \cdots + P_N}{N}$$

Trong đó

P là giá được tính trung bình

N là số ngày trong đường MA (do trader chọn)

Mức của đường MA phản ánh giá trị được lấy trung bình và phụ thuộc vào độ rộng của cửa sổ MA. Giả sử bạn muốn tính một đường MA đơn giản 3-ngày của một cổ phiếu. Nếu nó đóng cửa ở giá 19, 20 và 21 trong 3 ngày liên tiếp, thì một giá trị MA đơn giản 3-ngày của giá đóng cửa là 20 (19 + 20 + 21, chia cho 3). Giả sử rằng ngày thứ 4 cổ phiếu đó đóng cửa ở giá 22. Nó làm cho MA 3-ngày của nó tăng lên 21 – trung bình của 3 ngày cuối (21 + 20 + 22), chia cho 3.

Có 3 dạng MA chính: SMA, EMA và WMA. SMA từng phổ biến vì chúng dễ tính trước thời máy tính, và cả Donchian và Hurst đều dùng nó. SMA, tuy vậy, có một lỗi nghiêm trọng – chúng thay đổi hai lần để phản ứng với mỗi giá.

Sủa Hai Lần Là Quá Nhiều

Đầu tiên, một đường SMA thay đổi khi có giá mới. Tốt quá – chúng ta muốn đường MA của chúng ta phản ánh giá mới nhất. Điều tồi tệ là đường MA đó lại thay đổi khi một mức giá cũ rời khỏi cuối cửa sổ. Khi một mức giá cao bị rớt, một đường SMA chỉ xuống. Khi một mức giá thấp bị rớt, một đường SMA chỉ lên. Những thay đổi này không có gì có thể làm với thực tế hiện tại của thị trường.

Hãy tưởng tượng rằng, một cổ phiếu dao động giữa 80 và 90, và đường SMA 10-ngày của nó đứng ở 85 nhưng một ngày cổ phiếu lên 105. Khi mức giá cao rớt khỏi 10 ngày, đường MA sẽ đi xuống, như thể trong một xu hướng giảm. Sự giảm vô nghĩa đó không có gì để làm với xu hướng hiện tại.

Khi dữ liệu cũ bị bỏ rơi, một đường SMA lại thay đổi. Vấn đề này tệ với đường SMA ngắn nhưng không tệ với các đường MA dài. Nếu bạn sử dụng một đường MA 10-ngày, những lần bỏ giá đó có thể thực sự thay đổi nó vì mỗi ngày chiếm 10% tổng giá trị. Mặt khác, nếu bạn dùng một đường MA 200-ngày, mỗi ngày chỉ chiếm 0,5%, việc bỏ một ngày không ảnh hướng gì nhiều.

Tuy nhiên, một đường SMA giống như một con chó mà sủa hai lần – một lần khi ai đó vào nhà, và một lần nữa khi người ta ra khỏi nhà. Sau một thời gian, bạn không biết khi nào phải tin con chó đó. Đây là lý do một trader hiện đại dùng máy tính nên sử dụng đường EMA, mà chúng ta sẽ thảo luận sau trong chương này.

Tâm Lý Thị Trường

Mỗi mức giá là một hình ảnh của sự đồng thuận hiện tại về giá trị của tất cả các thành viên thị trường (xem Chương 11). Tuy nhiên, một mức giá đơn lẻ không thể nói với bạn rằng liệu đám đông đang trở nên muốn mua hơn hay muốn bán hơn, cũng như bạn không thể từ một bức ảnh đơn lẻ nói rằng liệu một người là lạc quan hay bi quan. Mặt khác, nếu bạn chụp ảnh hàng ngày của một người trong mười ngày, mang chúng tới phòng thí nghiệm, và đặt một bức ảnh tổng hợp, nó sẽ tiết lộ nét mặt điển hình của người đó. Bạn có thể theo dõi các xu hướng trong tâm trạng của người đó bằng cách cập nhật bức ảnh tổng hợp đó mỗi ngày.

Một đường MA là một bức ảnh tổng hợp về thị trường – nó kết hợp giá của một số ngày. Thị trường bao gồm các đám đông khổng lồ, và độ dốc đường MA xác định hướng của quán tính đám đông. **Một đường MA thể hiện sự đồng thuận trung bình của giá trị trong một khoảng thời gian.**

Thông điệp quan trọng nhất của một đường MA là hướng của độ dốc của nó. Khi nó tăng, nó chỉ ra rằng đám đông trở nên lạc quan hơn – muốn mua hơn. Khi nó giảm, nó chỉ ra rằng đám đông trở nên bi quan hơn – muốn bán hơn. Khi giá tăng lên trên đường MA, đám đông muốn mua

hơn trước đó. Khi giá giảm xuống dưới đường MA, đám đông muốn bán hơn trước đó.

Các Đường EMA

Đường EMA là công cụ theo xu hướng tốt hơn vì nó nhấn mạnh hơn vào dữ liệu mới nhất và phản ứng với sự thay đổi nhanh hơn một đường SMA. Cùng một thời điểm, đường EMA không thay đổi vì bỏ mức giá cũ. Con chó này có đôi tai tốt hơn, và nó chỉ sủa khi ai đó tiếp cận ngôi nhà.

$$\text{EMA} = P_{tod} \times K + EMA_{yes} \times (1 - K)$$

Trong đó

$$\text{K} = \frac{2}{N+1}$$

N = số ngày của đường EMA (do trader chọn)

P_{tod} = giá hôm nay

EMA_{yes} = EMA ngày hôm qua

Phần mềm phân tích kỹ thuật cho phép bạn chọn độ dài đường EMA. Một đường EMA có hai lợi thế lớn hơn một đường SMA. Đầu tiên, nó nhấn mạnh hơn vào ngày giao dịch gần nhất. Tâm trạng mới nhất của đám đông là quan trọng hơn. Trong một đường EMA 10 ngày, giá đóng cửa mới nhất tương ứng với 18% giá trị EMA, trong khi ở một đường SMA tất cả các ngày đều như nhau. Thứ hai, EMA không bỏ rơi giá cũ theo cách SMA làm. Dữ liệu cũ mờ dần đi, giống như tâm trạng quá khứ tồn tại trong một bức ảnh tổng hợp.

Chọn Độ Dài Của Một Đường MA

Đáng để theo dõi độ dốc của EMA vì một đường đang tăng phản ánh sự tăng giá và một đường giảm phản ánh sự giảm giá. Một cửa sổ tương đối hẹp làm một đường EMA nhạy hơn với sự thay đổi giá. Nó bắt các xu hướng mới sớm hơn, nhưng dẫn đến nhiều hình răng cưa. Một hình răng cưa là một sự đảo chiều nhanh của một tín hiệu giao dịch. Một đường

EMA với một khung thời gian rộng hơn tạo ra ít răng cưa hơn nhưng bỏ lỡ các điểm đảo chiều bởi ký quỹ lớn hơn.

Bạn có thể có vài cách tiếp cận để quyết định xem độ dài của đường MA hay bất kỳ indicator nào khác. Gắn độ dài EMA với một chu kỳ giá nếu bạn có thể tìm thấy thì tốt. Một đường trung bình nên bằng nửa độ dài của chu kỳ thống trị thị trường. Nếu bạn tìm thấy một chu kỳ 22 ngày, hãy dùng một đường MA 11 ngày. Nếu chu kỳ là 34 ngày, thì dùng một đường MA 17 ngày. Vấn đề là, các chu kỳ tiếp tục thay đổi và biến mất.

Không có con số thần kỳ "tốt nhất" đơn lẻ nào cho EMA. Các indicator tốt đều mạnh mẽ - không quá nhạy cảm với các thay đổi nhỏ trong các thông số của nó. Khi cố gắng bắt các xu hướng dài hơn, hãy dùng một đường MA dài hơn. Bạn cần cái cần câu lớn hơn để câu cá to. Một đường MA 200 ngày được các nhà đầu tư cổ phiếu dùng để bắt các xu hướng chính.

Hầu hết các trader có thể sử dụng một đường EMA giữa 10 và 30 ngày. Một đường MA không nên ngắn hơn 8 ngày để tránh làm hỏng mục đích là công cụ theo xu hướng của nó. Trong các con số tôi thích số 22 vì có xấp xỉ khoảng 22 ngày giao dịch trong một tháng và 26 – nửa số tuần giao dịch trong một năm.

Việc tạo các thông số cá nhân hóa cho mọi phương tiện giao dịch chỉ thực tế nếu bạn chỉ theo dõi một số lượng nhỏ cổ phiếu và hàng hóa kỳ hạn. Khi số lượng chúng tăng lên hai chữ số, các thông số cá nhân hóa tạo ra sự bối rối. Tốt hơn cả là có một tiêu chuẩn đánh giá là có một cái thước dài và dùng các thông số giống nhau cho tất cả các đường MA trong cùng khung thời gian.

Đừng thay đổi thông số indicator trong khi tìm kiếm giao dịch. Việc nghịch với các thông số để thu được tín hiệu bạn muốn xem cướp đi tính năng giá trị nhất của chúng – sự khách quan. Tốt hơn là thiết lập thông số của bạn và sống với chúng.

Các Nguyên Tắc Giao Dịch

Các trader mới cố gắng dự đoán tương lai. Những người chuyên nghiệp không dự đoán; họ đo sức mạnh tương đối giữa phe mua và phe bán, theo dõi xu hướng, và quản lý các lệnh.

Các đường MA giúp chúng ta giao dịch theo hướng của xu hướng. Thông điệp đơn lẻ quan trọng nhất của một đường MA đến từ hướng của độ dốc của nó (Hình 22.1). Nó phản ánh quán tính của thị trường. Khi một đường EMA tăng, tốt nhất là giao dịch theo chiều mua, và khi nó giảm, đáng để giao dịch theo chiều bán.



HÌNH 22.1 Biểu đồ ngày của DIS và đường EMA 22 ngày.

Đường EMA

Hướng của độ dốc của một đường MA giúp xác định các xu hướng của các phương tiện giao dịch, như của Walt Disney Company (DIS).

1. Khi một đường EMA tăng, giao dịch thị trường đó theo chiều mua. Mua khi giá giảm về gần đường MA. Khi bạn mua, đặt cắt lỗ dưới đáy nhỏ gần nhất, và dời nó về điểm hòa vốn ngay khi giá đóng cửa cao hơn.

2. Khi một đường EMA giảm, giao dịch theo chiều bán. Hãy bán khi giá tăng lên đường EMA và đặt cắt lỗ trên đỉnh nhỏ gần nhất. Hạ thấp dần điểm cắt lỗ tới hòa vốn khi giá giảm.

3. Khi đường EMA đi ngang, và chỉ ngọ nguậy một chút, nó xác định một thị trường không có mục tiêu, không có xu hướng. Không giao dịch bằng cách sử dụng một phương pháp theo xu hướng.

Các trader già từng theo các điểm cắt nhau của đường MA nhanh và chậm. Kế hoạch ưu thích của Donchian, một trong những người phát minh ra việc giao dịch với các đường MA, đã dùng điểm cắt của các đường MA 4, 9, và 18 ngày. Các tín hiệu giao dịch được cho khi tất cả 3 đường MA quay theo cùng một hướng. Phương pháp của ông, giống như các phương pháp cơ học khác, chỉ hoạt động trong các thị trường có xu hướng mạnh.

Việc cố gắng lọc các răng cưa với các nguyên tắc cơ học là việc tự đánh bại – các bộ lọc làm giảm lợi nhuận nhiều như giảm thua lỗ. Ví dụ về một bộ lọc là một nguyên tắc là cần giá đóng cửa ở bên kia đường MA không chỉ một mà hai lần, hoặc xuyên qua MA với một biên độ nhất định. Các bộ lọc cơ học giảm lỗ, nhưng chúng cũng triệt tiêu tính năng tốt nhất của đường MA – khả năng khóa vào một xu hướng ở giai đoạn đầu.

Một trader phải chấp nhận rằng một đường EMA, giống như bất kỳ công cụ giao dịch khác, có mặt tốt và xấu. Các đường MA giúp bạn xác định và theo các xu hướng, nhưng chúng dẫn tới răng cưa trong các biên độ giao dịch. Chúng ta sẽ tìm câu trả lời cho tình trạng khó xử này trong chương về hệ thống giao dịch Triple Screen.

Thêm Về Các Đường MA

Các đường MA thường phục vụ như **các mức hỗ trợ và kháng cự**. Một đường MA tăng thường làm sàn bên dưới giá, và một đường MA giảm làm một trần bên trên giá. Đó là lý do tại sao đáng để mua gần đường MA tăng, và bán gần đường MA giảm.

Các đường MA có thể được áp dụng cho **các indicator** cũng như giá. Ví dụ, một số trader dùng đường MA 5 ngày của khối lượng giao dịch. Khi khối lượng giao dịch giảm xuống dưới đường MA 5 ngày của nó, nó cho

thấy sự yêu thích của công chúng đã giảm trong xu hướng nhỏ và xác định rằng nó dường như sẽ đảo chiều. Khi khối lượng vượt quá đường MA của nó, nó chỉ ra sự yêu thích của công chúng là lớn và xác nhận xu hướng giảm. Chúng ta sẽ sử dụng các đường MA của một indicator khi chúng ta làm việc với Force Index (Chương 30).

Cách hợp lý hơn để vẽ một đường SMA là **trễ** hơn giá một nửa độ dài của nó. Ví dụ, một đường SMA 10 ngày hợp lý thuộc về giữa của thời kỳ 10 ngày và nó nên được vẽ dưới ngày thứ 5 hoặc thứ 6. Một đường EMA nhấn mạnh hơn vào dữ liệu mới nhất, và một đường EMA 10 ngày nên trễ hơn hai hoặc ba ngày. Hầu hết các gói phần mềm cho phép bạn làm trễ một đường MA.

Các đường MA có thể dựa trên không chỉ giá đóng cửa và còn dựa trên **điểm giữa đỉnh và đáy**, có thể hữu ích với các trader trong ngày.

Một đường EMA nhấn mạnh vào ngày giao dịch gần nhất, nhưng một đường **WMA** cho phép bạn nhấn mạnh vào ngày bất kỳ, phụ thuộc vào những gì bạn xem là quan trọng. WMA quá phức tạp nên các trader nên dùng EMA thì tốt hơn.

Hai Đường EMA

Mỗi khi tôi phân tích biểu đồ, tôi thích dùng không chỉ một mà hai đường EMA. Đường EMA dài hơn chỉ ra sự đồng thuận về giá trị dài hạn hơn. Đường EMA ngắn hạn hơn chỉ ra sự đồng thuận vì giá trị ngắn hạn hơn.

Tôi giữ tỷ lệ giữa chúng là xấp xỉ hai tới 1. Ví dụ, tôi có thể dùng một đường EMA 26 tuần và 13 tuần ở biểu đồ tuần, hay một đường EMA 22 ngày và 11 ngày trên biểu đồ ngày. Xin hãy hiểu rằng không có bộ số thần kỳ. Bạn nên cảm thấy tự do để chơi với các giá trị này, chọn một bộ sẽ là độc nhất với bạn. Chỉ giữ trong đầu là giữ sự khác nhau giữ hai đường EMA là gần 2:1. Đơn giản hơn và hiệu quả hơn là dùng cùng bộ giá trị (ví

dụ 26/13 hoặc 22/11) trong tất cả các khung thời gian: tuần, ngày, và thậm chí trong ngày.

Vì các đường EMA ngắn hơn thể hiện sự đồng thuận giá trị ngắn hạn và đường EMA dài hơn thể hiện sự đồng thuận dài hạn, tôi tin rằng giá trị "sống" giữa hai đường này. **Tôi gọi khoảng cách giữa hai đường EMA này là vùng giá trị.**

Các Đường MA Và Các Kênh

Một kênh bao gồm hai đường song song với một đường MA. Lạ lùng là, khoảng cách giữa các đường kênh trên và dưới đôi khi được mô tả là "chiều cao" còn đôi lúc lại là "chiều rộng" của kênh, mặc dù cả hai phép đo tương tự nhau.

Một kênh vẽ tốt nên chứa xấp xỉ 95% tất cả các mức giá xảy ra trong suốt 100 thanh gần nhất. Các thị trường dài hạn hơn có các kênh rộng hơn vì giá có thể bao trùm các khoảng cách lớn hơn trong 100 tuần hơn là trong 100 ngày. Các thị trường biến động có các kênh rộng hơn (hoặc cao hơn) các thị trường tĩnh lặng, buồn ngủ.

Các kênh rất hữu ích cho việc giao dịch và theo dõi hiệu quả. Chúng ta sẽ đánh giá việc đầu tiên trong Chương 41 (Các Hệ Thống Giao Dịch Theo Kênh) và việc thứ hai trong Chương 59 (Tạp Chí Giao Dịch – Đo Hiệu Quả Của Bạn).

Giá Cả, Giá Trị Và Vùng Giá Trị

Một trong các khái niệm quan trọng trong phân tích thị trường – khái niệm mà tất cả chúng ta đều hiểu một cách trực giác nhưng không thể nói ra – là giá khác giá trị. Chúng ta mua cổ phiếu khi chúng ta cảm thấy rằng mức giá hiện tại đang thấp hơn giá trị thực và kỳ vọng giá tăng. Chúng ta bán khi chúng ta nghĩ rằng cổ phiếu bị làm giá trên mức giá trị thực và dường như sẽ giảm.

Chúng ta mua các cổ phiếu bị đánh giá thấp và bán các cổ phiếu bị thổi giá – nhưng làm sao để xác định giá trị? Các nhà phân tích cơ bản thực

hiện nó bằng cách nghiên cứu các bảng cân đối thu chi và báo cáo hàng năm, nhưng các nguồn đó gần như không khách quan. Các công ty thường điều chỉnh dữ liệu tài chính của họ. Các nhà phân tích cơ bản không có sự độc quyền về khái niệm giá trị. Các nhà phân tích kỹ thuật có thể xác định giá trị bằng cách theo dõi khoảng cách giữa một đường EMA nhanh và chậm. Một trong những đường EMA này phản ánh một sự đồng thuận ngắn hạn và đường kia là dài hạn về giá trị. Giá trị nằm trong vùng giữa hai đường MA (Hình 22.2).



HÌNH 22.2 Biểu đồ ngày của DIS, đường EMA 26 và 13 ngày.

Các Đường EMA Và Vùng Giá Trị

Đường MA ngắn hạn xác định sự đồng thuận về giá trị ngắn hạn, trong khi đường MA dài hạn phản ánh sự đồng thuận về giá trị dài hạn. Giá trị "nằm" trong vùng giữa hai đường MA. Hãy chọn các thông số cho cặp này sao cho đường MA dài hạn xấp xỉ gấp đôi độ dài đường MA ngắn hạn. Hãy nhìn vào biểu đồ, bạn có thể ngay lập tức nói rằng đường EMA nào là dài hơn và ngắn hơn – đường nhanh ôm giá gần hơn, trong khi đường chậm dịch chuyển chậm hơn. Đường EMA chậm giúp xác định xu hướng, trong khi đường EMA nhanh thiết lập biên giới của vùng giá trị.

Khi tìm mua một cổ phiếu, đáng để làm việc đó trong vùng giá trị, hơn là trả quá cao và mua trên mức giá trị. Tương tự, khi bán, đáng để đợi một đợt tăng giá về vùng giá trị thể hiện một lệnh bán hơn là bán khi giá sụp đổ.

Trong suốt xu hướng tăng được chỉ ra trên biểu đồ này, bạn có thể thấy các sự hồi về giá trị, cung cấp các cơ hội mua hấp dẫn trong các khu vực được đánh dấu 1, 2, 3, và 4. Sự đảo chiều xuống của đường EMA chậm đánh dấu sự kết thúc của xu hướng

tăng. Ở góc phải biểu đồ, xu hướng là giảm trong khi sự hồi về mức giá trị ở khu vực 5 cung cấp một cơ hội bán.

Rất quan trọng: không thể giao dịch thành công với chỉ một indicator hay thậm chí hai đường MA. Thị trường quá phức tạp để lấy tiền từ nó với chỉ một công cụ đơn lẻ. Chúng ta cần xây dựng một hệ thống giao dịch dùng vài indicator cũng như phân tích thị trường trong hơn một khung thời gian. Giữ điều này trong đầu khi chúng ta đánh giá các indicator khác nhau – chúng là các khối của các hệ thống giao dịch, mà chúng ta sẽ thảo luận ở phần sau cuốn sách.

Việc giữ điều này trong đầu sẽ giúp bạn trở thành một trader lý trí hơn. Khi bạn biết cách xác định giá trị, bạn có thể hướng đến việc mua ở giá trị hoặc thấp hơn và bán ở trên mức giá trị. Chúng ta sẽ quay trở lại để tìm các cơ hội giao dịch trong các thị trường quá giá trị và dưới giá trị khi chúng ta khám phá các kênh giá hoặc đường bao trong Chương 41 trong Hệ Thống Giao Dịch Theo Kênh.

23. MA Convergence Divergence: Các Đường MACD Line Và MACD-Histogram

Các đường MA giúp xác định các xu hướng và các điểm chúng đảo chiều. Một chỉ số cao cấp hơn được xây dựng bởi Gerald Appel, một nhà phân tích và quản lý vốn ở New York. MA Convergence Divergence, hay viết tắt là MACD, bao gồm không chỉ 1, mà 3 đường EMA. Nó xuất hiện trên các biểu đồ như hai đường mà các điểm cắt nhau cho các tín hiệu giao dịch.

Cách Tạo Ra MACD

Indicator MACD gốc gồm hai đường: một đường liền (được gọi là đường MACD) và một đường nét đứt (được gọi là đường tín hiệu). Đường MACD được tạo ra từ hai đường EMA. Nó phản ứng với những sự thay đổi giá tương đối nhanh. Đường Tín hiệu làm mượt đường MACD bằng một đường EMA khác. Nó phản ứng với những sự thay đổi

giá chậm hơn nhiều. Trong hệ thống gốc của Appel, các tín hiệu mua và bán được cho khi đường MACD nhanh cắt lên hoặc cắt xuống đường Tín hiệu chậm.

Indicator MACD có trong hầu hết các phần mềm về phân tích kỹ thuật. Để tự tính MACD:

1. Tính đường EMA 12 ngày của giá đóng cửa.
2. Tính đường EMA 26 ngày của giá đóng cửa.
3. Trừ đường EMA 12 ngày cho đường EMA 26 ngày, và vẽ sự khác nhau như một đường liền nét. Đây là đường MACD nhanh.
4. Tính đường EMA 9 ngày của đường nhanh, và vẽ kết quả dưới dạng đường nét đứt. Đây là đường Signal chậm.

Tâm Lý Thị Trường

Mỗi mức giá phản ánh sự đồng thuận về giá trị giữa đám đông thành viên thị trường tại thời điểm giao dịch. Một đường MA thể hiện sự đồng thuận về giá trị trung bình trong một chu kỳ thời gian đã chọn – nó là bức ảnh tổng hợp về sự đồng thuận đám đông. Một đường MA dài hơn theo dõi sự đồng thuận dài hạn hơn, và một đường MA ngắn hơn theo dõi sự đồng thuận ngắn hạn hơn.

Các điểm cắt nhau giữa các đường MACD và đường Signal xác định những sự dịch chuyển về cán cân quyền lực giữa phe mua và phe bán. Đường MACD nhanh phản ánh sự đồng thuận đám đông trong một chu kỳ ngắn hơn. Đường Signal chậm phản ánh sự đồng thuận đám đông trong một chu kỳ dài hơn. Khi đường MACD nhanh tăng lên trên đường Signal chậm, nó chỉ ra rằng phe mua thống trị thị trường, và nên giao dịch theo hướng mua thì tốt hơn. Khi đường nhanh giảm xuống dưới đường chậm, nó chỉ ra rằng phe bán thống lĩnh thị trường và đáng để giao dịch theo chiều bán.

Các Nguyên Tắc Giao Dịch Với Các Đường MACD

Các điểm cắt nhau giữa các đường MACD và đường Signal xác định những sự thay đổi của những cơn thủy triều trong thị trường. Giao dịch theo hướng của một điểm cắt nhau nghĩa là đi theo dòng chảy của thị trường. Hệ thống này tạo ra ít cơ hội giao dịch và ít răng cưa hơn các hệ thống cơ học dựa trên một đường MA đơn lẻ.

1. Khi đường MACD nhanh cắt lên trên đường Signal chậm, nó cho tín hiệu mua. Mua và đặt cắt lỗ dưới đáy nhỏ mới nhất.

2. Khi đường nhanh cắt xuống dưới đường chậm, nó cho tín hiệu bán. Bán, và đặt cắt lỗ trên đỉnh nhỏ mới nhất (Hình 23.1).



HÌNH 23.1 Biểu đồ tuần của ABX, các đường EMA 26 và 13 tuần, các đường MACD 12-26-9

Các Đường MACD

Barrick Gold Corporation (ABX), có giá trị vốn hóa lớn nhất thị trường trong tất cả các công ty vàng niêm yết tại Mỹ, đã giảm giá trong năm 2012 và 2013 bởi thị trường giảm của vàng. Chú ý tín hiệu bán, được đánh dấu bằng một mũi tên dọc màu đỏ, khi đường nhanh cắt dưới đường chậm. Tín hiệu đó đảo chiều hơn một năm sau, khi

đường nhanh cắt lên trên đường chậm, được đánh dấu bằng mũi tên dọc màu xanh lá cây.

Chú ý vài mô hình bổ sung trong biểu đồ này. Khi ABX giảm xuống một mức đáy kỷ lục, được đánh dấu là B, các đường MACD từ chối xác nhận: chúng ko giảm xuống mức đáy mới mà tạo ra một đáy đôi. Mức đáy mới B đó hóa ra là một đột phá xuống ảo, là một tín hiệu tăng. Các nỗ lực cuối cùng của phe bán để lái ABX xuống thấp hơn, trong khu vực C, không được xác nhận bởi các đường MACD, duy trì một xu hướng tăng ổn định. Ở góc phải biểu đồ, các đường MACD đạt tới một đỉnh mới cho một đợt tăng mới, khẳng định sức mạnh. Cả hai đường EMA đều tăng, xác nhận xu hướng tăng.

Các đáy A, B, và C của ABX có thể được xem là mô hình vai-đầu-vai ngược. Tuy nhiên, các indicator kỹ thuật của chúng ta mang đến nhiều thông tin khách quan hơn các mô hình cổ điển.

Thêm Về Các Đường MACD

Các trader tinh vi thường cá nhân hóa các đường MACD của họ bằng việc sử dụng các đường MA khác ngoài các đường EMA 12, 26, 9 tiêu chuẩn. Hãy cẩn thận với việc tối ưu hóa MACD quá nhiều. Nếu bạn nghịch với MACD đủ lâu, bạn có thể làm cho nó cung cấp bất kỳ tín hiệu nào bạn muốn.

Một cách "nhanh chóng và bẩn thỉu" để vẽ MACD có thể được các trader phần mềm không có indicator này dùng. Một số gói phần mềm cho phép bạn chỉ vẽ hai đường MA. Trong trường hợp này, bạn có thể sử dụng các điểm cắt nhau giữa hai đường EMA, như đường EMA 12 và 26 ngày đại diện cho các đường MACD và Signal.

MACD-Histogram

MACD-Histogram cung cấp cái nhìn sâu hơn vào cán cân quyền lực giữa phe mua và bán hơn các đường MACD gốc. Nó cho thấy không chỉ là phe mua hay phe bán đang kiểm soát và còn là liệu chúng đang phát triển mạnh hơn hay yếu dần. Nó là một trong các công cụ tốt nhất có trong thị trường với các nhà phân tích kỹ thuật.

MACD-Histogram = đường MACD – đường Signal

MACD-Histogram đo sự khác biệt giữa đường MACD và đường Signal. Nó vẽ sự khác nhau này thành một biểu đồ - một chuỗi các thanh thẳng đứng. Khoảng cách đó có thể xuất hiện rất nhỏ, nhưng một chiếc máy tính phóng nó theo dạng vừa màn hình (Hình 23.2)



HÌNH 23.2 Biểu đồ ngày DJIA, các đường EMA 13 và 26, 12-26-9 các đường MACD

MACD-Histogram

Khi các đường MACD cắt nhau, MACD-Histogram, được xuất phát từ chúng, cắt lên trên hoặc xuống dưới đường 0. Bạn có thể thấy các tín hiệu mua và bán của các đường MACD, đánh dấu bằng các mũi tên xanh và đỏ. Các tín hiệu này thường bị trễ, nhưng MACD-Histogram tự cho các tín hiệu tốt của nó. Chúng ta sẽ quay trở lại với chúng ở phần sau chương này, nhưng ở điểm này chúng ta hãy nhìn chỉ một điểm.

Hãy so sánh các đáy Dow D và F. Đáy thứ hai thấp hơn một chút (nó hóa ra là một đột phá sai xuống dưới), nhưng đáy tương ứng của MACD-Histogram nông hơn đáy đầu tiên nhiều, cảnh báo rằng phe bán yếu hơn trước đó và một đảo chiều tăng có thể xảy ra.

Nếu đường nhanh ở trên đường chậm, MACD-Histogram dương và được vẽ trên đường 0. Nếu đường nhanh ở dưới đường chậm, MACD-Histogram âm và được vẽ dưới đường 0. Khi hai đường chạm nhau, MACD-Histogram bằng 0.

Khi khoảng cách giữa các đường MACD và Signal, MACD-Histogram trở nên cao hơn hoặc thấp hơn, phụ thuộc vào hướng của nó. Khi hai đường này vẽ gần hơn, MACD-Histogram trở nên ngắn hơn.

Độ dốc của MACD-Histogram được định nghĩa bởi mối quan hệ giữa hai thanh giá gần nhau bất kỳ. Nếu thanh mới nhất cao hơn (giống độ cao của các chữ cái m-M), độ dốc của MACD-Histogram tăng. Nếu thanh mới nhất thấp hơn (giống độ sâu của các chữ cái P-p), thì độ dốc của MACD-Histogram giảm.

Tâm Lý Thị Trường

MACD-Histogram tiết lộ sự khác biệt giữa sự đồng thuận về giá trị dài hạn và ngắn hạn. Đường MACD nhanh phản ánh sự đồng thuận qua một chu kỳ ngắn hơn. Đường Signal chậm phản ánh sự đồng thuận của thị trường qua một chu kỳ dài hơn. MACD-Histogram theo dõi sự khác nhau giữa chúng.

Độ dốc của MACD xác định nhóm thống trị thị trường. Một MACD-Histogram đang tăng cho thấy rằng phe mua đang trở nên mạnh hơn. Một MACD-Histogram giảm chỉ ra rằng phe bán đang trở nên mạnh hơn.

Khi đường MACD nhanh tăng trước đường Signal chậm, MACD-Histogram tăng. Nó chỉ ra rằng phe mua đang trở nên mạnh trước – đó là thời điểm tốt để giao dịch theo hướng mua. Khi đường MACD nhanh giảm nhanh hơn đường Signal chậm, MACD-Histogram giảm. Nó chỉ ra rằng phe bán đang trở nên mạnh hơn – đó là thời điểm tốt để giao dịch theo chiều bán.

Khi độ dốc của MACD-Histogram dịch chuyển theo cùng hướng với giá, xu hướng là an toàn. Khi độ dốc của MACD-Histogram dịch chuyển theo hướng ngược với giá, thì sức khỏe của xu hướng bị đặt câu hỏi.

Độ dốc của MACD-Histogram quan trọng hơn vị trí của nó ở trên hay dưới đường trung tâm. Tốt nhất là giao dịch theo hướng của độ dốc

MACD-Histogram vì nó chỉ ra rằng liệu phe mua hay phe bán thống trị thị trường. Các tín hiệu mua tốt nhất xảy ra khi MACD-Histogram ở dưới đường trung tâm nhưng độ dốc của nó tăng lên, chỉ ra rằng phe bán trở nên kiệt sức. Các tín hiệu bán tốt nhất được cho khi MACD-Histogram ở trên đường trung tâm nhưng độ dốc quay xuống, chỉ ra rằng phe mua đang trở nên kiệt sức.

Các Nguyên Tắc Giao Dịch

MACD-Histogram cho hai dạng tín hiệu giao dịch. Một dạng là phổ biến, xảy ra ở mọi thanh giá. Dạng khác thì hiếm nhưng đặc biệt mạnh. Nó có thể xảy ra chỉ vài lần một năm trên một biểu đồ ngày của một cổ phiếu. Nó thậm chí có thể hiếm hơn trên biểu đồ tuần, nhưng thường xuất hiện nhiều hơn ở các biểu đồ trong ngày.

Tín hiệu phổ biến được cho bởi độ dốc của MACD-Histogram. Khi thanh hiện tại cao hơn thanh trước đó, độ dốc là tăng. Nó chỉ ra rằng phe mua đang trong kiểm soát và đó là thời điểm để mua. Khi thanh hiện tại thấp hơn thanh trước đó, độ dốc là giảm. Nó chỉ ra rằng phe bán đang kiểm soát và đó là thời điểm để bán. Khi giá đi một chiều còn MACD-Histogram dịch chuyển theo chiều khác, nó chỉ ra rằng đám đông thống trị đang mất sự nhiệt tình và xu hướng yếu hơn nó xuất hiện.

1. Mua khi MACD-Histogram dừng giảm và tăng lên. Đặt một cắt lỗ dưới mức đáy nhỏ mới nhất.

2. Bán khi MACD-Histogram dừng tăng và giảm xuống. Đặt một cắt lỗ trên mức đỉnh nhỏ mới nhất.

MACD-Histogram tăng và giảm trên biểu đồ ngày thường xuyên đến mức nó không thực tế để mua và bán mỗi lần nó thay đổi. Những sự thay đổi của độ dốc MACD-Histogram có ý nghĩa nhiều hơn trên biểu đồ tuần, đó là lý do tại sao nó nằm trong hệ thống giao dịch Triple Screen (xem Chương 39). Một sự kết hợp của một đường EMA và MACD-Histogram giúp tạo ra hệ thống Impulse, được mô tả trong Chương 40.

Thời Điểm Mong Đợi Một Đỉnh Hoặc Đáy Mới

Một đỉnh kỷ lục trong 3 tháng vừa rồi của MACD-Histogram chỉ ra rằng phe mua rất mạnh và giá dường như thậm chí tăng cao hơn. Một đáy mới thấp kỷ lục của MACD-Histogram trong 3 tháng cuối chỉ ra rằng phe bán đang rất mạnh và giá có thể xuống thấp hơn.

Khi MACD-Histogram chạm tới một đỉnh mới trong suốt một đợt tăng giá, xu hướng tăng mạnh và bạn có thể chờ đợi đợt tăng giá tiếp theo test lại hoặc vượt qua mức đỉnh cũ của nó. Nếu MACD-Histogram giảm xuống mức đáy mới trong một xu hướng giảm, nó chỉ ra rằng phe bán đang mạnh và giá thường test lại hoặc giảm xuống dưới mức đáy mới nhất.

MACD-Histogram hoạt động giống như đèn pha ô tô – nó cho bạn một cái nhìn thoáng qua về đoạn đường phía trước. Nó nhắc nhở bạn, đủ để lái xe an toàn với tốc độ hợp lý.

Thêm Về MACD-Histogram

MACD-Histogram hoạt động trong tất cả mọi khung thời gian: tuần, ngày và trong ngày. Các tín hiệu trong các khung thời gian dài hơn dẫn tới các dịch chuyển giá lớn hơn. Ví dụ, các tín hiệu của MACD-Histogram tuần dẫn tới các dịch chuyển giá lớn hơn MACD ngày và trong ngày. Nguyên tắc này áp dụng cho tất cả các indicator kỹ thuật.

Khi bạn sử dụng các đường MACD và MACD-Histogram trên biểu đồ tuần, bạn không phải đợi tới Thứ Sáu để tìm các tín hiệu. Một xu hướng có thể đảo chiều giữa tuần – thị trường không xem lịch. Việc nghiên cứu biểu đồ tuần mỗi ngày vẫn có nghĩa. Tôi thiết lập phần mềm của mình để vẽ biểu đồ tuần theo cách truyền thống, từ Thứ Hai tới Thứ Sáu, nhưng với một sự thay đổi: thanh giá mới nhất của tuần phản ánh giao dịch của tuần hiện tại, bắt đầu từ Thứ Hai. Sau khi thị trường đóng cửa vào Thứ Hai, thanh "giá tuần" mới nhất giống hệt thanh giá ngày Thứ Hai. Thanh giá tuần vào ngày Thứ Ba phản ánh hai ngày giao dịch, và cứ như vậy.

Bởi vì thế, vào Thứ Hai tôi có một thanh giá tuần với một sự giảm giá lớn, như vào Thứ Năm tôi bắt đầu tin vào nó hơn.

Sự Phân Kỳ

Các sự phân kỳ là một trong những tín hiệu mạnh mẽ nhất trong phân tích kỹ thuật. Trong chương phụ này, chúng ta sẽ tập trung vào MACD-Histogram, nhưng khái niệm này áp dụng với hầu hết các indicator.

Những sự phân kỳ giữa MACD-Histogram và giá là không thường xuyên, nhưng chúng cung cấp một số các tín hiệu mạnh nhất. Chúng thường đánh dấu các điểm đảo chiều lớn. Chúng không xảy ra ở mọi đỉnh và đáy quan trọng, nhưng khi bạn nhìn thấy nó, bạn biết rằng có một sự đảo chiều lớn có thể trong tay.

Những Sự Phân Kỳ Tăng xảy ra với các điểm cuối của xu hướng giảm – chúng xác định các đáy thị trường. Một sự phân kỳ tăng cổ điển xảy ra khi giá và oscillator cùng giảm tới một đáy mới, rồi tăng giá, với oscillator tăng lên trên mức 0, sau đó cùng giảm xuống lại. Thời điểm này, giá giảm xuống một mức đáy mới thấp hơn, nhưng một oscillator giảm xuống một mức đáy cao hơn lần giảm trước đó. Những sự phân kỳ tăng như vậy thường đi trước những đợt tăng giá mạnh. (Hình 23.3).



HÌNH 23.3 Biểu đồ tuần DJIA, các đường EMA 26 và 13 tuần, các đường MACD và MACD-Histogram 12-26-9.

Một Sự Phân Kỳ Tăng

Ở đây bạn thấy một sự phân kỳ báo hiệu các đáy thị trường giảm giá 2007-2009, cho một tín hiệu mua mạnh ngay gần các đáy. Trong khu vực A, chỉ số Dow xem như rơi tự do, khi Lehman Brothers sụp đổ và các con sóng bán ra đánh vào thị trường. Mức đáy kỷ lục A của MACD-H xác định rằng phe bán cực mạnh và mức giá ở đáy A dường như sẽ được test lại hoặc bị vượt quá. Trong khu vực B, MACD-H tăng lên trên đường trung tâm, "bẻ gãy lưng của phe bán". Hãy chú ý rằng sự tăng giá ngắn này đạt đến "vùng giá trị" giữa hai đường MA. Đây là mục tiêu khá phổ biến cho các đợt tăng giá trong thị trường giảm giá. Trong khu vực C, chỉ số Dow giảm tới mức đáy mới, nhưng MACD-H giảm một mức nông hơn nhiều. Nó tăng hoàn tất sự phân kỳ tăng, cho một tín hiệu mua mạnh.

Tôi đang cho bạn xem biểu đồ tuần của DJIA và MACD-Histogram của nó như một ví dụ hoàn hảo về một sự phân kỳ. Nó xứng đáng được gắn lên tường gần bàn giao dịch của bạn. Bạn không phải luôn có được bức tranh hoàn hảo như vậy, nhưng bạn có được bức tranh càng gần như vậy, nó càng đáng tin.

Hãy chú ý rằng **việc phá vỡ đường trung tâm** giữa hai đáy của indicator là điều bắt buộc với một sự phân kỳ thực sự. MACD-Histogram phải cắt

lên trên đường đó trước khi trượt xuống đáy thứ hai. Nếu không cắt, không có sự phân kỳ.

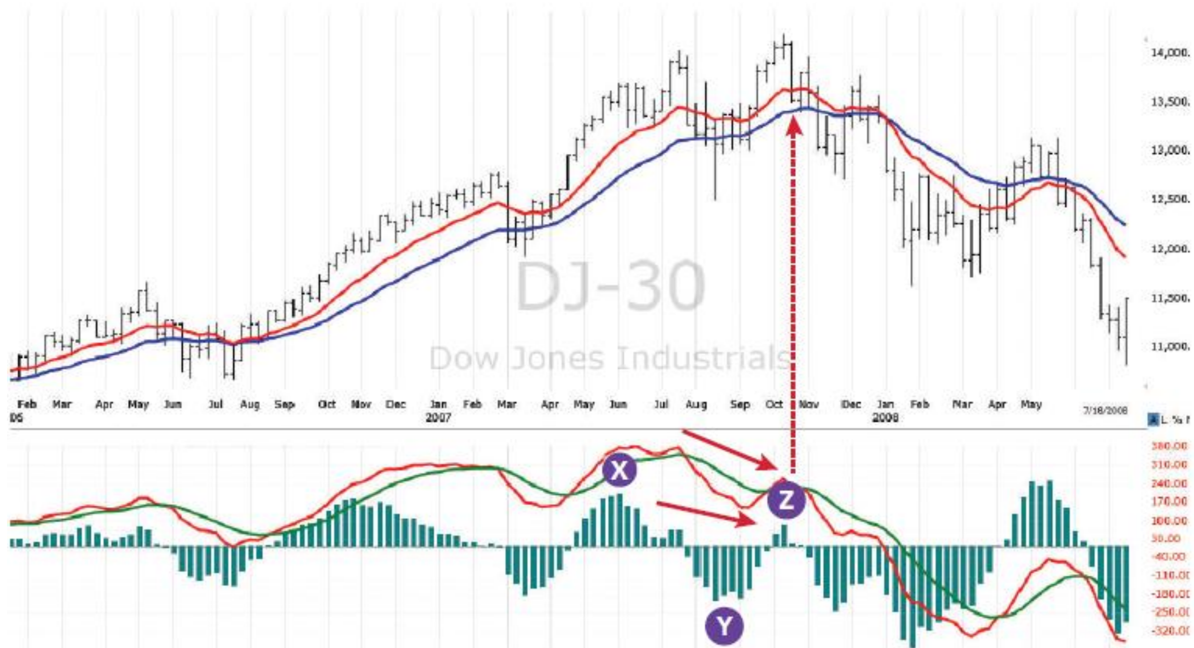
Một điểm quan trọng khác: MACD-H cho một **tín hiệu mua khi nó tăng từ đáy thứ hai**. Nó không phải cắt lên trên đường trung tâm cho lần thứ 2. Tín hiệu mua xảy ra khi MACD-H, vẫn ở dưới 0, đơn giản là dừng giảm và tạo ra một thanh ít âm hơn thanh trước đó.

Sự phân kỳ này của MACD-Histogram trong Hình 23.3 được củng cố khi các đường MACD tạo ra một mô hình tăng giữa các đáy A và C, với đáy thứ hai nông hơn đáy đầu tiên. Những mô hình như vậy của các đường MACD khá hiếm. Chúng xác định rằng các xu hướng tăng đang tới có vẻ đặc biệt mạnh, dù chúng ta không thể gọi chúng là phân kỳ vì indicator này không có đường 0. Sự tăng giá này đã bắt đầu năm 2009 kéo dài gần một năm trước khi nó có sự điều chỉnh có nghĩa đầu tiên.

Ngoài ra, chúng ta không thể gọi mô hình các đỉnh thấp dần của indicator sau đáy C là một sự phân kỳ được. Các đỉnh thấp hơn phản ánh sự suy yếu dần của một xu hướng tăng theo thời gian. Để tính là một sự phân kỳ, MACD-Histogram phải cắt qua và cắt lại đường 0.

Những sự phân kỳ giảm xảy ra trong các xu hướng tăng – chúng xác định các đỉnh của thị trường. Một sự phân kỳ giảm cổ điển xảy ra khi giá đạt đến một đỉnh giá mới và sau đó hồi lại, với một oscillator giảm xuống dưới đường 0. Giá ổn định và tăng lên mức đỉnh mới cao hơn, nhưng một oscillator đạt tới đỉnh mới thấp hơn đỉnh cũ nó đã đạt trước trong lần tăng giá trước. Những sự phân kỳ giảm như vậy thường dẫn đến những sự giảm giá mạnh.

Sự phân kỳ giảm chỉ ra rằng phe mua đang mất đà, giá đang rơi khỏi đà, và phe bán sẵn sàng chiếm quyền khống chế. Các sự phân kỳ hợp lệ là rõ ràng – chúng dường như nhảy vào mặt bạn từ biểu đồ. Nếu bạn cần một cái thước kẻ để nói rằng liệu đó có phải là một sự phân kỳ hay không, thì giả sử là không có. (Hình 23.4)



HÌNH 23.4 Biểu đồ tuần của DJIA, các đường EMA 26 và 13, các đường MACD và MACD-Histogram 12-26-9.

Một Sự Phân Kỳ Giảm

Trong khu vực X, chỉ số Dow tăng tới một mức đỉnh thị trường tăng mới và MACD-Histogram tăng với nó, tăng trên mức đỉnh trước đó và chỉ ra rằng phe mua rất mạnh. Điều này xác định rằng mức giá đỉnh X dường như sẽ test lại hoặc bị vượt qua. Hãy chú ý rằng đỉnh X của MACD-H, mặc dù hình dạng phức tạp, không phải là phân kỳ vì thung lũng ở giữa của nó chưa bao giờ giảm dưới mức 0.

Trong khu vực Y, MACD-H giảm dưới đường trung tâm, "bẻ gãy lưng phe mua". Chú ý rằng giá giảm về dưới khu vực giá trị giữa hai đường MA. Đây là một mục tiêu tương đối phổ biến cho các đợt giảm giá trong thị trường tăng. Cũng hãy chú ý một cái đuôi kangaroo ở đáy Y. Trong khu vực Z, chỉ số Dow tăng lên một đỉnh mới, nhưng mức tăng của MACD-H không rõ ràng, phản ánh sự yếu của phe mua. Việc giảm từ đỉnh Z hoàn tất một sự phân kỳ giảm, cho một tín hiệu bán mạnh, và tiên đoán về một thị trường giảm giá tàn bạo nhất trong một thế hệ.

Biểu đồ trước mô tả nét nổi bật của một sự phân kỳ tăng ấn tượng ở đáy thị trường cổ phiếu năm 2009. Bây giờ, đối với một sự minh họa ấn tượng tương tự cho một sự phân kỳ giảm mạnh, chúng ta hãy quay ngược thời gian và khám phá đỉnh thị trường tăng năm 2007.

Hãy chú ý rằng **sự phá vỡ đường trung tâm** giữa hai đỉnh của indicator là một điều bắt buộc đối với một sự phân kỳ thực sự. MACD-Histogram phải giảm xuống dưới đường 0 trước khi tăng lên mức đỉnh thứ 2.

Một điểm quan trọng khác: MACD-H cho một **tín hiệu bán khi nó giảm từ đỉnh thứ 2**. Chúng ta không cần đợi nó cắt lại đường trung tâm. Tín hiệu bán xảy ra khi MACD-H, vẫn ở trên đường 0, đơn giản là dừng tăng và tạo một thanh ngắn hơn thanh trước.

Thông điệp của một sự phân kỳ giảm trong Hình 23.4 được củng cố bởi các đường MACD, khi nó tạo ra một mô hình giảm giữa các đỉnh X và Z. Đỉnh thứ hai của các đường MACD thấp hơn đỉnh đầu tiên, xác nhận sự phân kỳ giảm của MACD-H. Nhưng mô hình như vậy của các đường MACD nói với chúng ta rằng xu hướng giảm sắp tới dường như đặc biệt nghiêm trọng.

Những sự phân kỳ "thiếu vai bên phải" trong đó đỉnh thứ hai không giảm về đường 0 khá hiếm, nhưng tạo ra các tín hiệu giao dịch rất mạnh. Một trader có kinh nghiệm có thể tìm kiếm nó, nhưng chúng chắc chắn không dành cho người mới. Chúng được mô tả và minh họa trong cuốn e-book *Two Roads Diverged: Trading Divergences*.

Kerry Loworn thực hiện nghiên cứu sâu rộng để tìm ra những sự phân kỳ có thể giao dịch nhất xảy ra khi khoảng cách giữa hai đỉnh hoặc hai đáy của MACD-H nằm giữa 20 và 40 thanh – càng gần 20 càng tốt. Nói cách khác, hai đỉnh hoặc hai đáy không thể quá xa nhau. 20 thanh được dịch thành 20 tuần trên một biểu đồ tuần, 20 ngày trên một biểu đồ ngày, và cứ như vậy. Kerry cũng tìm ra rằng các tín hiệu tốt nhất đến từ các sự phân kỳ trong đó đỉnh hoặc đáy thứ hai không cao quá một nửa đỉnh hoặc đáy đầu tiên.

Những sự phân kỳ tăng hoặc giảm ba bao gồm 3 đáy giá và 3 đáy oscillator hoặc 3 đỉnh giá và 3 đỉnh oscillator. Chúng thậm chí còn mạnh hơn những sự phân kỳ bình thường. Để sự phân kỳ ba xảy ra, một sự

phân kỳ tăng hoặc giảm đầu tiên bị bỏ qua. Đó là một lý do tốt khác để thực hành quản lý vốn chặt chẽ! Nếu bạn chỉ thua lỗ một ít trên một răng cưa, bạn sẽ bảo vệ cả tiền và tâm lý để vào lại một lệnh. Đỉnh và đáy thứ 3 nông hơn đỉnh hoặc đáy đầu tiên nhưng không cần thiết phải thấp hơn đáy thứ 2.

Con Chó Dòng Họ Baskervilles

Tín hiệu này xảy ra khi một mô hình biểu đồ hoặc indicator đáng tin cậy không dẫn đến hành động bạn mong muốn và giá đi theo chiều ngược lại. Một sự phân kỳ có thể cho thấy rằng một xu hướng tăng là kết thúc, nhưng nếu giá vẫn tiếp tục tăng, chúng cho tín hiệu Con Chó Dòng Họ Baskervilles.

Tín hiệu này được đặt tên theo câu chuyện của Sir Arthur Conan Doyle trong đó Sherlock Holmes được mời điều tra một vụ giết người tại một vùng đất. Ông ấy tìm thấy bằng chứng quan trọng khi ông nhận ra rằng con chó gia đình không sủa khi kẻ giết người hành động. Điều đó có nghĩa là con chó biết kẻ giết người và kẻ giết người là nội gián. Tín hiệu được đưa ra bởi sự thiếu hành động cần thiết – sự thiếu tiếng sủa! Khi thị trường từ chối sủa theo phản ứng với một tín hiệu hoàn toàn tốt, nó cho bạn tín hiệu Con Chó Dòng Họ Baskervilles. Nó chỉ ra rằng có điều gì đó thay đổi căn bản dưới bề mặt. Sau đó là thời điểm để nhảy vào với một xu hướng mạnh mẽ mới. Tôi không là một fan của các lệnh "dừng và đảo chiều", nhưng có một ngoại trừ cho Con Chó Dòng Họ Baskervilles. Trong các trường hợp hiếm đó khi một sự phân kỳ giảm bị bỏ qua, tôi có thể mua. Trong các trường hợp hiếm khi một sự phân kỳ tăng bị bỏ qua, tôi tìm các cơ hội bán.

24. Hệ Thống Directional

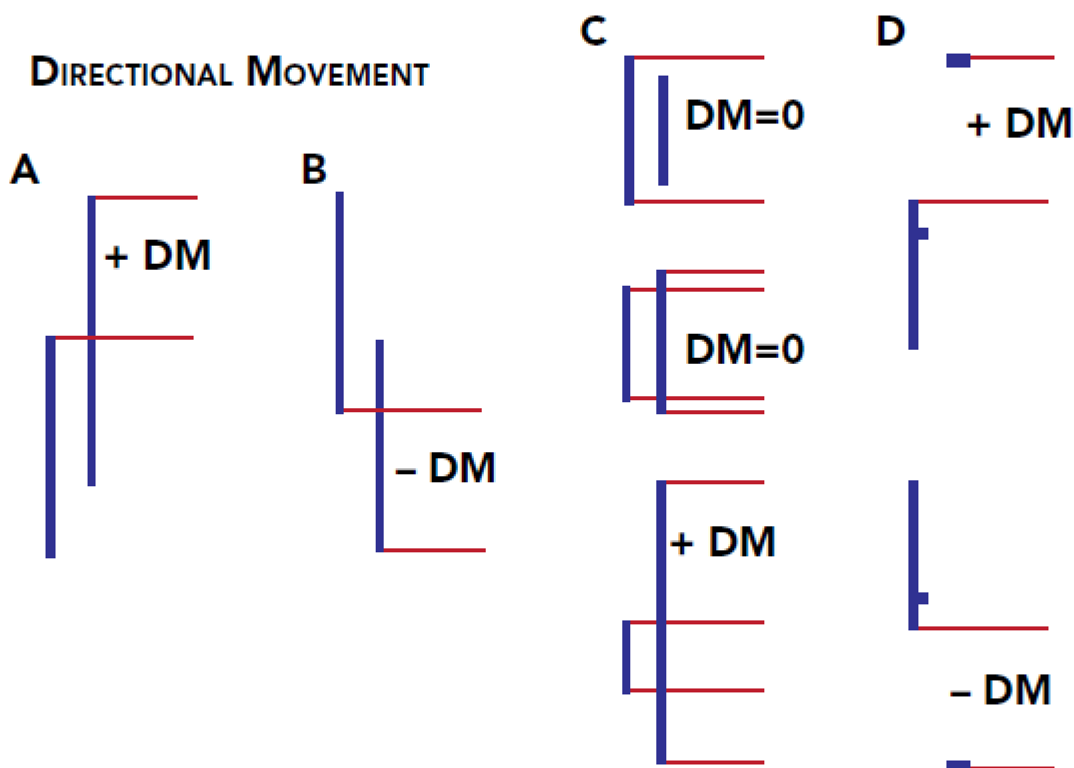
Hệ thống Directional là một phương pháp theo xu hướng được phát triển bởi J. Welles Wilder, Jr. vào giữa những năm 1970 và được thay đổi bởi một số nhà phân tích. Nó xác định xu hướng và chỉ ra khi nào một xu

hướng đang dịch chuyển đủ nhanh để làm nó đáng giá để theo. Nó giúp các trader chốt lời bằng việc thoát ra ở giữa các xu hướng quan trọng.

Cách Xây Dựng Hệ Thống Directional

Directional Movement (Dịch Chuyển Định Hướng) được xác định là phần của biên độ ngày hôm nay nằm ngoài biên độ ngày hôm trước. Hệ thống Directional kiểm tra liệu biên độ ngày hôm nay mở rộng lên trên hoặc xuống dưới biên độ ngày hôm trước và trung bình dữ liệu đó qua một chu kỳ thời gian. Những tính toán phức tạp này được thực hiện tốt nhất trên một máy tính. Hệ thống Directional được bao gồm trong hầu hết các phần mềm phân tích kỹ thuật.

1. Xác định "Directional Movement" (DM) bằng cách so sánh biên độ đỉnh – đáy của ngày hôm nay với biên độ đỉnh – đáy của ngày hôm qua. Directional Movement là phần lớn nhất của biên độ ngày hôm nay nằm ngoài biên độ ngày hôm qua. Có 4 dạng của DM (Hình 24.1). DM luôn là một số dương (+DM và –DM đơn giản đề cập tới sự dịch chuyển lên trên hoặc xuống dưới biên độ ngày hôm qua).



HÌNH 24.1 Directional Movement.

Directional Movement là phần lớn nhất của biên độ ngày hôm nay nằm ngoài biên độ ngày hôm qua.

1. Nếu biên độ ngày hôm nay mở rộng lên trên biên độ ngày hôm qua, Directional Movement là dương (+DM).
2. Nếu biên độ ngày hôm nay mở rộng xuống dưới biên độ ngày hôm qua, Directional Movement là âm (-DM).
3. Nếu biên độ ngày hôm nay nằm trong biên độ ngày hôm qua hoặc mở rộng lên trên hoặc xuống dưới những lượng bằng nhau, thì không có Directional Movement (DM = 0). Nếu biên độ ngày hôm nay mở rộng cả lên trên và xuống dưới biên độ ngày hôm qua, thì DM dương hay âm, phụ thuộc vào « phần ngoài biên độ » nào lớn hơn.
4. Trong một ngày tăng trần, +DM bằng khoảng cách từ giá đóng cửa ngày hôm nay tới đỉnh của ngày hôm qua. Trong một ngày giảm sàn, -DM bằng khoảng cách từ giá đóng cửa của ngày hôm nay tới đáy của ngày hôm qua.

2. Xác định "True Range" (TR) của thị trường bạn phân tích. TR luôn là một số dương, con số lớn nhất trong 3 số dưới đây :

   a. Khoảng cách từ đỉnh tới đáy ngày hôm nay.

   b. Khoảng cách từ đỉnh ngày hôm nay tới giá đóng cửa ngày hôm qua.

   c. Khoảng cách từ đáy ngày hôm nay tới giá đóng cửa ngày hôm qua.

3. Tính các Directional Indicator hàng ngày (+DI và –DI). Chúng cho phép bạn so sánh các thị trường khác nhau bằng cách biểu thị sự dịch chuyển có định hướng của chúng theo % của biên độ thực của mỗi thị trường. Mỗi DI là một số dương : +DI bằng 0 vào một ngày không có dịch chuyển định hướng tăng ; -DI bằng 0 vào một ngày không có dịch chuyển định hướng giảm.

$$+DI = \frac{+DM}{TR}$$

$$-DI = \frac{-DM}{TR}$$

4. Tính các đường Directional được làm mượt (+DI_{13} và –DI_{13}). Làm mượt +DI và –DI được tạo ra bởi các đường MA. Hầu hết các phần mềm cho phép bạn chọn chu kỳ bất kỳ để làm mượt, như đường MA 13-ngày. Bạn có hai đường indicator : các đường Positive và Negative Directional được làm mượt, +DI_{13} và –DI_{13}. Cả hai số này đều là số dương. Chúng thường được vẽ với các màu khác nhau.

   Mối quan hệ giữa các đường Positive và Negative xác định xu hướng. Khi đường +DI_{13} ở đỉnh, nó chỉ ra rằng xu hướng tăng, và khi đường –DI_{13} ở đỉnh, nó chỉ ra rằng xu hướng là giảm. Các điểm cắt nhau giữa các đường +DI_{13} và –DI_{13} cho các tín hiệu mua và bán.

5. Tính Average Directional Indicator (ADX). Thành phần đặc biệt này của hệ thống Directional chỉ ra khi nào một xu hướng là đáng đi theo. ADX đo khoảng cách giữa các đường Directional +DI_{13} và –DI_{13}. Nó được tính toán theo hai bước:

   a. Tính Directional Indicator hàng ngày DX:

$$DX = \frac{+DI_{13} - -DI_{13}}{+DI_{13} + -DI_{13}} \times 100$$

   Ví dụ, nếu +DI_{13} = 34 và –DI_{13} = 18, thì,

   $DX = \frac{34-18}{34+18} \times 100 = 30.77$, làm tròn là 31

   b. Tính Average Directional Indicator ADX bằng cách làm mượt DX với một đường MA, như đường EMA 13-ngày.

Trong một xu hướng liên tục, khoảng cách giữa hai đường Directional đã được làm mượt tăng lên, và ADX tăng. ADX giảm khi một xu hướng đảo chiều hoặc khi thị trường vào một biên độ giao dịch. Đáng để dùng các phương pháp theo xu hướng chỉ khi ADX tăng.

Hành Vi Đám Đông

Hệ thống Directional theo dõi các sự thay đổi trong các sự tăng và giảm giá đám đông bằng cách đo năng lực phe mua và phe bán đẩy giá ra khỏi biên độ ngày hôm trước. Nếu đỉnh ngày hôm nay cao hơn đỉnh ngày hôm qua, nó chỉ ra rằng đám đông thị trường tăng giá hơn. Nếu đáy ngày hôm nay thấp hơn đáy ngày hôm qua, nó chỉ ra rằng thị trường giảm giá hơn.

Vị trí tương đối của các đường Directional xác định các xu hướng. Khi đường Positive Directional nằm trên đường Negative Directional, nó chỉ ra rằng các trader phe mua thống trị thị trường. Khi các đường Negative Directional tăng lên trên đường Positive Directional, nó chỉ ra rằng các trader phe bán mạnh hơn. Đáng để giao dịch với đường Directional nằm trên.

Average Directional Indicator (ADX) tăng khi khoảng cách giữa hai đường Directional tăng. Điều này chỉ ra rằng những người dẫn đầu thị trường, ví dụ phe mua trong thị trường tăng giá, đang trở nên mạnh hơn, những người thua yếu hơn, và xu hướng dường như tiếp tục. ADX giảm khi khoảng cách giữa các đường Directional hẹp lại. Điều này chỉ ra rằng nhóm thống trị thị trường, đang mất sức mạnh của mình, trong khi những đội yếu lại đang kiếm. Nó khuyên rằng thị trường đang trong hỗn loạn, và tốt hơn cả là không nên dùng các phương pháp theo xu hướng.

Các Nguyên Tắc Giao Dịch

1. Chỉ giao dịch theo chiều mua khi đường Positive Directional nằm trên đường Negative. Chỉ giao dịch theo chiều bán khi đường Negative Directional nằm trên đường Positive. Thời điểm giao dịch tốt nhất là khi ADX đang tăng, chỉ ra rằng nhóm thống trị đang mạnh hơn.

2. Khi ADX giảm, nó chỉ ra rằng thị trường đang trở nên mất định hướng. Dường như có nhiều hình răng cưa. Khi ADX chỉ xuống, tốt hơn là không nên dùng một phương pháp theo xu hướng.

3. Khi ADX giảm xuống dưới cả hai đường Directional, nó xác định một thị trường phẳng lặng, buồn ngủ. Không dùng một hệ thống theo xu hướng nhưng sẵn sàng để giao dịch, vì các xu hướng chính xuất hiện từ những lúc lặng gió như vậy.

4. Tín hiệu đơn lẻ tốt nhất của hệ thống Directional tới sau khi ADX giảm xuống dưới cả hai đường Directional. Nó ở dưới càng lâu, thì dịch chuyển tiếp càng mạnh. Khi ADX tăng từ dưới các đường Directional, nó chỉ ra rằng thị trường tỉnh giấc. Khi ADX tăng bởi 4 bước (ví dụ, từ 9 tới 13) từ đáy thấp nhất của nó dưới các đường Directional, nó "rung chuông" về một xu hướng mới (Hình 24.2). Nó chỉ ra rằng một thị trường tăng giá mới hoặc giảm giá mới được sinh ra, phụ thuộc vào đường Directional nào nằm trên.



HÌNH 24.2 Biểu đồ ngày của ANV, đường EMA 22-ngày, Hệ thống Directional (13).

Hệ Thống Directional

Các dao động giữa mạnh và yếu là một tính năng thị trường điển hình. Các nhóm cổ phiếu mạnh tăng trưởng yếu ớt trong khi các cổ phiếu yếu trở nên mạnh, và sau đó chúng trao đổi vai trò cho nhau. Các cổ phiếu vàng và bạc là hai nhóm cổ phiếu yếu

nhất năm 2013, nhưng chúng bắt đầu đi lên từ đáy từ tháng Mười Hai. Allied Nevada Gold Corp. (ANV) là một trong vài cổ phiếu tôi bắt đầu mua vào thời điểm đó.

Đáy tại điểm A là 3,07 $, tại điểm B cổ phiếu giảm xuống 3,01 $ và bật lại, bỏ lại phía sau một đột phá ảo giảm, và tại điểm C nó test lại mức hỗ trợ bằng cách giảm về 3,08 $ - và từ đó nó thoát khỏi đường đua, với đường EMA quay lên. Hệ thống Directional cho tín hiệu mua trong suốt thanh giá được đánh dấu với một mũi tên dọc màu xanh lá cây: đường Directional tăng màu xanh lá cây ở trên đường đỏ giảm, trong khi ADX xuyên lên trên đường đỏ.

Bạn có thể tìm thấy một tín hiệu bán tương tự ở khu vực ký hiệu, nhưng một trader tự do không giao dịch mọi tín hiệu anh ấy thấy: việc bán cổ phiếu ở gần 3 $ mà nó đã giảm từ 45 $ nghĩa là đang theo một xu hướng rất cũ. Gần góc phải bạn thấy một sự hồi lại mức giá trị: cung cấp một cơ hội tốt để thêm một lệnh mua.

5. Khi ADX tăng lên trên cả hai đường Directional, nó xác định một thị trường quá nhiệt. Khi ADX quay xuống từ bên trên cả hai đường Directional, nó chỉ ra rằng xu hướng chính đang vấp. Đó là thời điểm tốt để chốt lời từ một giao dịch định hướng. Nếu bạn giao dịch khối lượng lớn, bạn chắc chắn muốn chốt lời từng phần.

Các indicator thị trường cho các tín hiệu cứng và mềm. Ví dụ, khi một đường MA thay đổi hướng, nó là một tín hiệu cứng. Một sự giảm xuống của ADX là một tín hiệu mềm. Khi bạn thấy ADX quay xuống, bạn phải rất, rất cẩn thận về việc thêm lệnh. Bạn nên bắt đầu chốt lời, giảm khối lượng lệnh, và tìm điểm thoát.

Average True Range – Trợ Giúp Từ Tính Không Ổn Định

Average True Range (ATR) là một indicator tính trung bình của các True Range (được mô tả ở phần "Cách Xây Dựng Hệ Thống Directional" ở bên trên) qua một khoảng thời gian đã chọn, như 13 ngày. Vì độ biến động là một yếu tố chính trong giao dịch, bạn có thể theo dõi nó bằng cách vẽ một bộ các đường ATR bên trên và bên dưới một đường MA. Chúng sẽ giúp bạn hình dung độ biến động hiện tại và bạn có thể sử dụng điều đó cho việc ra quyết định.

Kerry Lovvorn thích vẽ 3 bộ các đường quanh một đường MA: là 1, hai và 3 ATRs trên và dưới đường EMA. Điều này có thể dùng để thiết lập các điểm vào và cắt lỗ; cũng như mục tiêu lợi nhuận (Hình 24.3).



HÌNH 24.3 Biểu đồ ngày của LULU, đường EMA 21, khối lượng giao dịch với đường 8 EMA, các kênh ATR.

Các Kênh ATR

Nhật ký này của một giao dịch, Lululemon Athletica Inc. (LULU), được đăng bởi Kerry trên trang SpikeTrade.com, nơi chúng tôi đăng các nhật ký giao dịch của mình. Nó chỉ cách dùng các kênh ATR để chốt lời.

LULU gap giảm về một thanh biên độ rộng vào ngày 18 tháng Chín sau một công bố thu nhập. Không có sự giảm theo, và khi cổ phiếu tăng, Kerry vẽ một đường ngang ở điểm giữa thanh A cao, thường phục vụ như mức hỗ trợ ngắn hạn.

Khi LULU hồi về, biên độ ngày của nó hẹp lại, và khối lượng của nó bốc hơi ở khu vực B. Kerry mua LULU ở mức 72.02$ vào thứ Hai, ngày 30 tháng Chín, trong thanh C, khi nó hồi phục từ một đột phá ảo giảm. Anh ấy chốt lời ở 1/3 khối lượng ở giá 73,70$ sau ngày đó, khi LULU tăng vài xu trên một ATR. Vào ngày thứ Năm, trong thanh D,

LULU chạm mức +2 ATR ở giá 76,63$, và Kerry thoát 1/3 lệnh nữa. Anh ấy thoát 1/3 còn lại gần giữa biên độ của thanh D.

Các điểm vào Trong chương về các đường MA, chúng ta đã thấy rằng một ý tưởng hay để mua dưới mức giá trị - dưới đường EMA. Nhưng dưới đường EMA bao xa? Các đợt hồi giá thường có đáy ở gần mức -1ATR.

Các điểm cắt lỗ Bạn muốn cắt lỗ của bạn cách xa điểm vào ít nhất một ATR. Mọi điểm nhỏ hơn có thể điểm cắt lỗ của bạn trong vùng nhiễu bình thường của thị trường, làm nó dễ bị dính bởi một dịch chuyển ngẫu nhiên ngắn hạn. Đặt cắt lỗ của bạn xa hơn làm nó dường như chỉ các đảo chiều thực sự mới dính cắt lỗ của bạn.

Mục tiêu Sau khi bạn mua một cổ phiếu, phụ thuộc vào mức độ tăng giá hiện ra trước bạn, bạn có thể đặt chốt lời tại các mức +1, +2, hoặc thậm chí +3 ATR. Kerry thường thoát các lệnh thắng của anh ấy theo vào bước, đặt chốt lời 1/3 khối lượng ở một ATR, 1/3 nữa ở hai ATR và phần còn lại ở 3 ATR.

Rất không bình thường cho bất kỳ thị trường nào giao dịch ngoài 3 ATR – 3 lần mức biên độ thực trung bình – một thời gian dài. Đó thường là các dịch chuyển cực đỉnh. Mỗi khi bạn thấy một thị trường giao dịch ngoài mức +3ATR, trên hoặc dưới, hợp lý để kỳ vọng một sự hồi lại.

Các kênh ATR hoạt động không chỉ với giá. Bạn cũng có thể dùng chúng cho các indicator kỹ thuật để giúp xác định các mức cực giá nơi các xu hướng thường đảo chiều. Tôi dùng các kênh ATR trên các biểu đồ tuần cho Force Index.

25. Các Oscillator

Trong khi các indicator theo xu hướng, như các đường MACD hay hệ thống Directional, giúp xác định các xu hướng, các oscillator giúp bắt các điểm đảo chiều. Bất cứ khi nào các đám đông trader trở nên bị nghiền bởi

lòng tham hoặc nỗi sợ, chúng biến động nhưng sau một thời gian cường độ của họ thất bại. Các oscillator đo tốc độ của mọi biến động và chỉ ra khi nào đà của nó bắt đầu bị hãm lại.

Các oscillator xác định các thái cực cảm xúc của đám đông thị trường. Chúng cho phép bạn tìm các mức độ lạc quan và bi quan không bền vững. Các chuyên gia thường làm mờ dần các thái cực này. Họ đánh cược ngược lại các sự lệch chuẩn này và cho một sự quay trở về mức bình thường. Khi thị trường tăng và đám đông đứng dậy bằng chân sau và gào thét từ lòng tham, các chuyên gia sẵn sàng bán. Họ sẵn sàng mua khi thị trường rơi và đám đông hú lên sợ hãi. Các oscillator giúp chúng ta canh các giao dịch đó.

Quá Mua Và Quá Bán

Quá mua có nghĩa là thị trường đang có giá quá cao và sẵn sàng quay xuống. Một oscillator trở nên **quá mua** khi nó đạt mức cao kết hợp với các đỉnh trong quá khứ. Quá bán nghĩa là thị trường đang có giá quá thấp và sẵn sàng tăng lên. Một oscillator trở thành **quá bán** khi nó đạt một mức thấp kết hợp với các đáy trong quá khứ.

Hãy đảm bảo nhớ rằng đó không phải là các mức tuyệt đối. Một oscillator có thể ở trạng thái quá mua hàng tuần khi một xu hướng tăng giá mạnh bắt đầu, cho các tín hiệu bán sớm. Nó có thể ở trạng thái quá bán hàng tuần trong một xu hướng giảm giá, cho các tín hiệu mua sớm. Việc biết khi nào dùng một oscillator và khi nào dựa vào các indicator theo xu hướng là một dấu hiệu của một nhà phân tích trưởng thành (xem Chương 39).

Chúng ta có thể đánh dấu các mức oscillator quá mua và quá bán bằng các đường tham chiếu nằm ngang. Đặt các đường đó sao cho nó chỉ cắt các đỉnh cao nhất và các đáy thấp nhất của oscillator đó qua 6 tháng. Cách hợp lý hơn để vẽ các đường đó là đặt chúng sao cho một oscillator chỉ

dành 5% thời gian bên trên mỗi đường đó. Điều chỉnh lại các đường này mỗi 3 tháng.

Khi một oscillator tăng hoặc giảm lên trên hoặc xuống dưới đường tham chiếu, nó giúp xác định một thái cực không bền vững, thường dự đoán trước một đỉnh hoặc một đáy. Các oscillator hoạt động đặc biệt tốt trong các biên độ giao dịch, nhưng chúng cho các tín hiệu sớm và nguy hiểm khi một xu hướng mới chui ra từ một biên độ.

Chúng ta đã đánh giá một oscillator quan trọng – MACD-Histogram. Chúng ta đã xem nó "trước thời hạn" vì nó xuất phát từ một indicator theo xu hướng, các đường MACD. Bây giờ chúng ta sẽ khám phá các oscillator rất phổ biến: Stochastic và Relative Strength Index (RSI).

26. Stochastic

Stochastic là một oscillator được phổ biến bởi George Lane. Bây giờ nó có trong nhiều chương trình phần mềm và được sử dụng rộng rãi bởi các trader dùng máy tính. Stochastic theo dõi mối quan hệ của mỗi giá đóng cửa với biên độ đỉnh-đáy gần đây. Nó gồm hai đường: một đường nhanh gọi là %K và một đường chậm gọi là %D.

1. Bước đầu tiên để tính Stochastic là tính "Stochastic thô" hay %K:

$$\%K = \frac{C_{tod} - L_n}{H_n - L_n} \times 100$$

Trong đó:

C_{tod} = giá đóng cửa ngày hôm nay.

L_n = giá thấp nhất trong các ngày được chọn.

H_n = giá cao nhất trong các ngày được chọn.

N = số ngày của Stochastic, được chọn bởi trader.

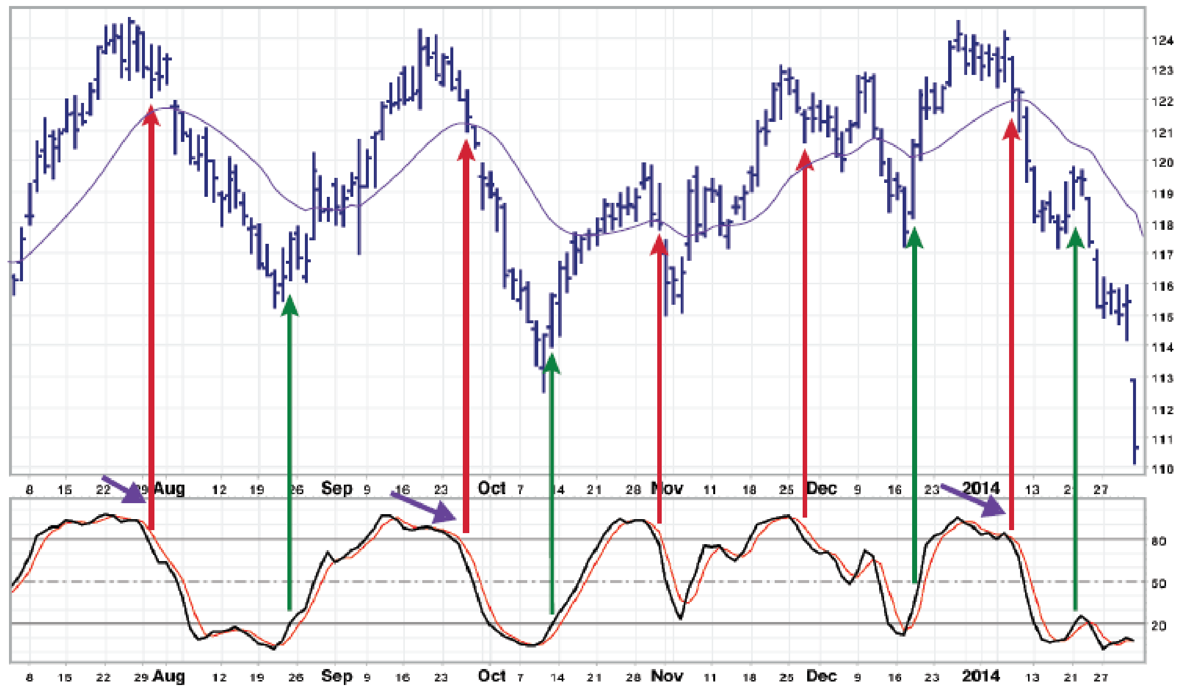
Độ rộng chuẩn của khung thời gian của Stochastic là 5 ngày, tuy nhiên một số trader sử dụng các giá trị cao hơn. Một khung thời gian hẹp giúp bắt nhiều điểm đảo chiều hơn, nhưng một khung rộng hơn giúp xác định các điểm đảo chiều quan trọng hơn.

2. Bước thứ hai là tính %D. Nó được tính bằng cách làm mượt %K – thường qua chu kỳ 3 ngày. Nó có thể được tính theo vài cách, như:

$$\%D = \frac{tổng\ 3\ ngày\ của\ (C_{tod} - L_n)}{tổng\ 3\ ngày\ của\ (H_n - L_n)} \times 100$$

Có hai cách để vẽ Stochastic – Nhanh và Chậm. **Stochastic Nhanh** bao gồm hai đường - %K và %D – được vẽ trên cùng một biểu đồ. Nó rất nhạy nhưng dẫn đến nhiều răng cưa. Nhiều trader thích dùng **Stochastic Chậm**, bằng việc thêm một lớp làm mượt. %D của Stochastic Nhanh trở thành %K của Stochastic Chậm và được làm mượt bằng cách lặp lại bước hai để thu được %D của Stochastic Chậm. Stochastic Chậm làm công việc lọc nhiễu tốt hơn và dẫn đến ít răng cưa hơn. (Hình 26.1)

Stochastic được thiết kế để thay đổi từ 0 – 100. Các đường tham khảo thường được vẽ ở các mức 20% và 80% để đánh dấu các khu vực quá mua và quá bán.



HÌNH 26.1 Biểu đồ ngày của CVX, đường EMA 26 ngày, Stochastic Chậm 5 ngày.

Stochastic

Biểu đồ này của Chevron Corporation (CVX) minh họa cả hai khía cạnh hữu ích và nguy hiểm của Stochastic. Miễn là cổ phiếu ở trong biên độ giao dịch đi ngang, đó là thời điểm nó bao phủ hầu hết thời gian trong biểu đồ này, Stochastic tiếp tục đóng đinh vào các đỉnh và đáy ngắn hạn. Stochastic cho các tín hiệu mua, được đánh dấu ở đây với các mũi tên dọc màu xanh lá cây, khi nó tăng lên trên đường tham khảo phía dưới. Nó cho các tín hiệu bán, được đánh dấu bằng các mũi tên dọc màu đỏ, bằng cách chìm xuống dưới đường tham khảo phía trên. Các tín hiệu này được củng cố bởi các đỉnh Stochastic rộng, dốc xuống, được đánh dấu bằng các mũi tên chéo màu đen.

Một người đọc cẩn thận sẽ tìm thấy vài trường hợp đột phá sai trong Hình 26.1 củng cố các tín hiệu của Stochastic. Việc dùng các tín hiệu của Stochastic trong suốt biên độ giao dịch giống như có máy in tiền. Chiếc máy này dừng hoạt động và nuốt thẻ của bạn sau khi một xu hướng chui ra từ biên độ giao dịch. Một xu hướng giảm mạnh gần góc phải đè lên tín hiệu mua của Stochastic.

Một trader có thể dựa vào Stochastic trong một biên độ giao dịch, nhưng nên dùng cắt lỗ vì giao dịch cuối cùng trong một biên độ luôn tạo một thua lỗ khi một xu hướng bắt đầu. Chúng ta sẽ tập trung vào việc đặt cắt lỗ trong chương 54.

Tâm Lý Đám Đông

Mỗi mức giá là một sự đồng thuận về giá trị của tất cả các thành viên thị trường tại thời điểm giao dịch. Các mức giá đóng cửa hàng ngày là quan trọng vì việc giải quyết các tài khoản giao dịch phụ thuộc vào chúng. Đỉnh của mọi chu kỳ đánh dấu lực mua mạnh nhất trong suốt thời gian đó. Đáy của chu kỳ đó chỉ ra lực bán mạnh nhất trong suốt thời gian đó.

Stochastic đo năng lực phe mua hoặc phe bán để đóng cửa thị trường gần cạnh cao hơn hoặc thấp hơn của biên độ gần đây. Khi giá tăng, thị trường thường đóng cửa gần đỉnh. Nếu phe mua có thể tăng giá trong suốt cả ngày nhưng không thể đóng cửa gần đỉnh, Stochastic quay xuống. Nó chỉ ra rằng phe mua yếu hơn họ thể hiện và cho một tín hiệu bán.

Giá đóng cửa hàng ngày thường xảy ra ở gần đáy trong các xu hướng giảm. Khi một thanh giá đóng cửa gần đỉnh, nó chỉ ra rằng phe bán chỉ có thể đẩy giá xuống trong ngày nhưng không thể giữ chúng giảm tiếp. Một sự đi lên của Stochastic chỉ ra phe bán yếu hơn họ thể hiện và phát một tín hiệu mua.

Các Nguyên Tắc Giao Dịch

Stochastic chỉ ra khi nào phe mua hoặc phe bán trở nên mạnh hơn hoặc yếu hơn. Thông tin này giúp quyết định liệu phe mua hay phe bán sẽ thắng cuộc chiến hiện tại. Đáng để giao dịch với người thắng và ngược với người thua.

Stochastic cho 3 dạng tín hiệu giao dịch, được liệt kê ở đây theo thứ tự quan trọng: các sự phân kỳ, mức của các đường Stochastic, và hướng của chúng.

Những sự phân kỳ

Các tín hiệu mua và bán mạnh nhất của Stochastic được cho bởi những sự phân kỳ giữa indicator này và giá.

1. Một sự phân kỳ tăng xảy ra khi giá giảm xuống một mức đáy mới, nhưng Stochastic tạo ra một đáy cao hơn đợt giảm trước của nó. Nó chỉ ra rằng phe bán đang mất sức mạnh và giá mất quán tính giảm. Ngay khi Stochastic quay lên từ đáy thứ 2, nó cho một tín hiệu mua mạnh: mua và đặt cắt lỗ ở dưới đáy gần nhất. Các tín hiệu mua tốt nhất xảy ra khi đáy đầu tiên ở dưới đường tham khảo thấp và đáy thứ hai ở trên nó.

2. Một sự phân kỳ giảm xảy ra khi giá tăng lên một đỉnh mới, nhưng Stochastic tạo một đỉnh thấp hơn đợt tăng giá trước. Nó chỉ ra rằng phe mua đang trở nên yếu hơn và giá mất quán tính tăng. Ngay khi Stochastic quay xuống từ đỉnh thứ hai, nó cho một tín hiệu bán: bán và đặt cắt lỗ tại đỉnh gần nhất trong thị trường. Các tín hiệu bán tốt nhất xảy ra khi đỉnh đầu tiên nằm trên đường tham khảo trên và đỉnh thứ hai nằm dưới.

Quá Mua Và Quá Bán

Khi Stochastic tăng lên trên đường tham chiếu trên, nó chỉ ra rằng thị trường là quá mua. Nó có nghĩa là một cổ phiếu hoặc thậm chí toàn bộ thị trường đang cao bất thường và sẵn sàng quay xuống. Khi Stochastic giảm xuống dưới đường tham chiếu dưới, nó chỉ ra rằng một cổ phiếu hoặc toàn bộ thị trường là quá bán: giá quá thấp và sẵn sàng tăng lên.

Các tín hiệu này hoạt động tốt trong các biên độ giao dịch nhưng không tốt khi thị trường phát triển một xu hướng. Trong các xu hướng tăng, Stochastic nhanh chóng trở nên quá mua và tiếp tục cho các tín hiệu bán trong khi thị trường tăng giá. Trong các xu hướng giảm, nó nhanh chóng trở nên quá bán và tiếp tục cho các tín hiệu mua sớm. Đáng để kết hợp Stochastic với một indicator theo xu hướng dài hạn (xem Chương 39). Hệ thống giao dịch Triple Screen cho phép các trader lấy các tín hiệu mua từ Stochastic ngày chỉ khi xu hướng tuần là tăng. Khi xu hướng tuần là giảm, nó cho phép các trader chỉ lấy tín hiệu bán từ Stochastic ngày.

1. Khi bạn xác định một xu hướng tăng ở biểu đồ tuần, đợi các đường Stochastic giảm xuống dưới đường tham chiếu dưới. Sau đó, không cần đợi chúng cắt nhau hay tăng lên, đặt một lệnh mua trên đỉnh thanh gần nhất. Khi bạn mua, đặt cắt lỗ dưới đáy của ngày giao dịch hoặc ngày trước đó, tùy theo cái nào thấp hơn.

   Hình dạng của đáy của Stochastic thường chỉ ra liệu một đợt tăng giá là mạnh hay yếu. Nếu đáy hẹp và nông, nó chỉ ra rằng phe bán yếu và đợt tăng giá sẽ mạnh. Nếu đáy sâu và rộng, nó chỉ ra rằng phe bán mạnh và đợt tăng giá sẽ yếu. Tốt hơn là chỉ lấy các tín hiệu mua mạnh.

2. Khi bạn xác định một xu hướng giảm trên biểu đồ tuần, đợi các đường Stochastic ngày tăng lên trên đường tham chiếu trên. Sau đó, không cần đợi chúng cắt nhau hoặc giảm, đặt một lệnh bán dưới đáy của thanh giá gần nhất. Theo thời gian các đường Stochastic cắt nhau, thị trường thường rơi tự do. Khi bạn bán, đặt cắt lỗ trên đỉnh của ngày giao dịch hoặc đỉnh ngày hôm trước, tùy vào cái nào cao hơn.

   Hình dạng của đỉnh của Stochastic thường chỉ ra liệu một sự giảm giá là dốc hay chậm chạp. Một đỉnh hẹp của Stochastic chỉ ra rằng phe mua yếu và thường sẽ sụt giảm nghiêm trọng. Một đỉnh của Stochastic cao và rộng chỉ ra rằng phe mua mạnh – an toàn hơn là bỏ qua tín hiệu bán đó.

3. Không mua khi Stochastic là quá mua, và không bán khi nó quá bán. Nguyên tắc này lọc hầu hết các giao dịch xấu.

Hướng

Khi cả hai đường Stochastic cùng một hướng, chúng xác nhận xu hướng ngắn hạn. Khi giá tăng và cả hai đường Stochastic tăng, xu hướng tăng sẽ tiếp tục. Khi giá giảm và cả hai đường Stochastic giảm, xu hướng giảm ngắn hạn sẽ tiếp tục.

Thêm Về Stochastic

Bạn có thể dùng Stochastic trong mọi khung thời gian, bao gồm tuần, ngày, và trong ngày. Stochastic tuần thường thay đổi hướng một tuần trước MACD-Histogram tuần. Nếu Stochastic tuần quay đầu, nó cảnh báo bạn rằng MACD-Histogram sẽ quay đầu vào tuần tới – đó là thời điểm thắt chặt cắt lỗ trong việc thoát lệnh hoặc bắt đầu chốt lời.

Việc chọn độ rộng của khung cửa sổ Stochastic là quan trọng. Các oscillator ngắn hạn hơn nhạy hơn. Các oscillator dài hạn hơn chỉ đảo chiều ở các đỉnh và đáy quan trọng. Nếu bạn dùng Stochastic là một indicator độc lập, thì Stochastic dài hơn được ưa chuộng hơn. Nếu bạn dùng Stochastic là một phần của hệ thống giao dịch, kết hợp với các indicator theo xu hướng, thì một Stochastic ngắn hơn sẽ thích hợp hơn.

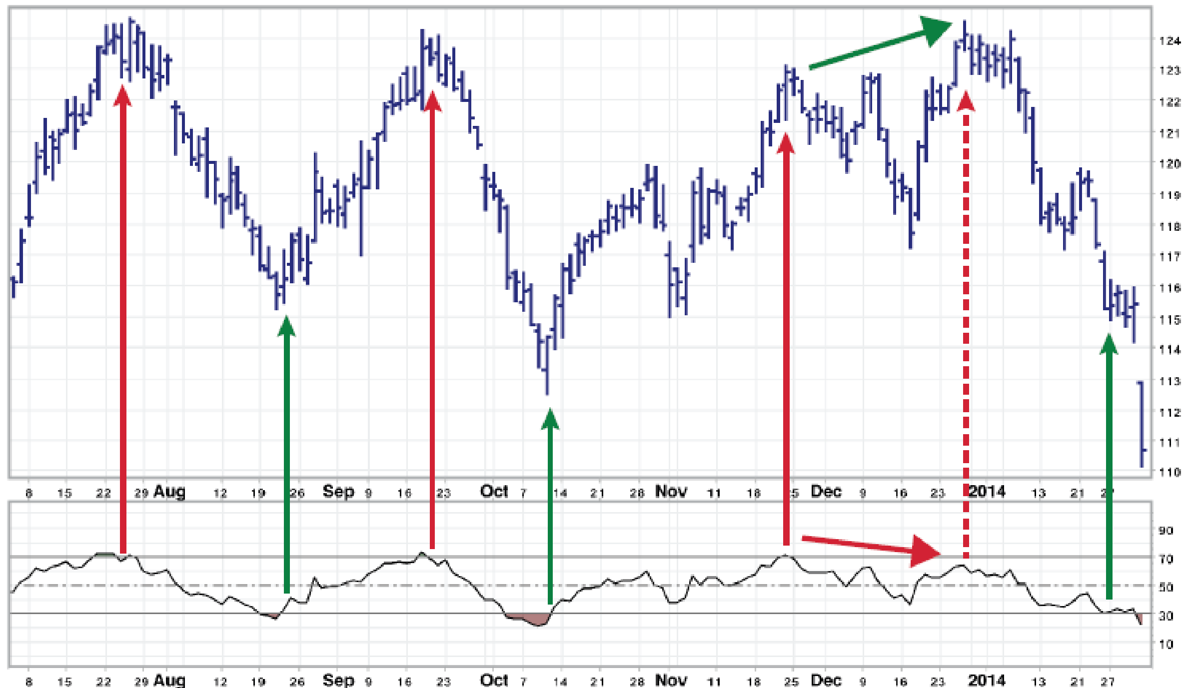
27. Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối (RSI)

Relative Strength Index (RSI) là một oscillator được phát triển bởi J. Welles Wilder, Jr. Nó đo sức mạnh của mọi phương tiện giao dịch bằng cách theo dõi sự thay đổi trong giá đóng cửa. Nó là một indicator đi trước hoặc đi cùng giá – không bao giờ đi sau.

$$RSI = 100 - \frac{100}{1 + RS}$$

$$RS = \frac{Trung\ bình\ của\ sự\ thay\ đổi\ giá\ đóng\ cửa\ TĂNG\ trong\ số\ ngày\ được\ chọn}{Trung\ bình\ của\ sự\ thay\ đổi\ GIẢM\ của\ giá\ đóng\ cửa\ trong\ cùng\ số\ ngày}$$

RSI thay đổi từ 0 đến 100. Khi nó đạt đến một đỉnh và quay xuống, nó xác định một đỉnh. Khi nó giảm và quay lên, nó xác định một đáy. Mô hình đỉnh và đáy của RSI không thay đổi để đáp ứng chiều rộng của khung thời gian. Các tín hiệu giao dịch trở nên rõ hơn với các RSI ngắn hơn, như 7 hoặc 9 ngày. (Hình 27.1)



HÌNH 27.1 Biểu đồ ngày của CVX, RSI 13 ngày.

Relative Strength Index (RSI)

Ở đây chúng tôi áp dụng một đường RSI 13 ngày với biểu đồ ngày của Chevron Corporation (CVX) mà chúng ta đã kiểm tra trong Hình 26.1, trong chương về Stochastic. Cả RSI và Stochastic đều làm việc tốt trong các biên độ giao dịch, nhưng cho các tín hiệu sớm và nguy hiểm khi giá bắt đầu có xu hướng.

RSI, được dựa hoàn toàn vào giá đóng cửa, ít nhiễu hơn Stochastic. Nó gọi các đợt tăng giá khi nó tăng lên trên đường tham chiếu dưới, được đánh dấu ở đây bằng các mũi tên dọc màu xanh lá cây. Nó phát tín hiệu giảm giá khi chìm xuống dưới đường tham chiếu trên, được đánh dấu ở đây bằng các mũi tên dọc màu đỏ. So sánh cả hai biểu đồ, bạn thấy rằng tín hiệu của RSI xuất hiện sớm hơn.

Một tín hiệu bán rất mạnh được cho bởi sự phân kỳ giảm của RSI, được đánh dấu ở đây bằng một mũi tên chéo nét liền và một mũi tên đỏ nét đứt. Giá cổ phiếu tăng lên một đỉnh mới, trong khi RSI không thể đạt đến đường tham chiếu trên, chỉ ra điểm yếu tiềm ẩn của đợt tăng giá đó.

Việc giảm giá mạnh gần cạnh phải, đẩy giá xuống thấp hơn bất chấp tín hiệu mua của RSI. Để tránh tổn thương, chúng ta phải dùng cắt lỗ vì giao dịch cuối cùng của biên độ có thể dễ dàng tạo một thua lỗ khi một xu hướng mới bắt đầu.

Các mức quá mua và quá bán của RSI thay đổi theo các thị trường và thậm chí theo năm cùng một thị trường. Không có các mức thần kỳ cho

tất cả các đỉnh và đáy. Các tín hiệu quá mua và quá bán giống như việc đọc nhiệt độ nóng và lạnh trên một cửa sổ nhiệt kế. Cùng các mức nhiệt độ giống nhau có nghĩa khác nhau trong mùa hè và mùa đông.

Các đường tham chiếu nằm ngang phải cắt qua các đỉnh cao nhất và các đáy thấp nhất của RSI. Chúng thường được vẽ ở các mức 30% và 70%. Một số trader dùng các mức 40% và 80% trong thị trường tăng hoặc 20% và 60% trong thị trường giảm. Sử dụng nguyên tắc 5%: vẽ mỗi đường ở mức bên trên mà RSI chỉ dành ít hơn 5% thời gian trong 4 hoặc 6 tháng. Điều chỉnh các đường tham chiếu mỗi 3 tháng.

Tâm Lý Đám Đông

Mỗi giá thể hiện sự đồng thuận về giá trị của tất cả các thành viên thị trường tại thời điểm giao dịch. Giá đóng cửa phản ánh sự đồng thuận quan trọng nhất của ngày vì việc giải quyết các tài khoản của các trader phụ thuộc vào nó. Khi thị trường đóng cửa ở mức giá cao hơn, phe mua kiếm được tiền và phe bán mất tiền. Khi thị trường đóng cửa ở giá thấp hơn, phe bán kiếm được tiền và phe mua mất tiền.

Các trader chú ý vào giá đóng cửa nhiều hơn bất kỳ giá nào khác trong ngày. Trong các thị trường kỳ hạn, tiền được chuyển từ tài khoản người thua sang người thắng vào cuối mỗi ngày giao dịch. RSI chỉ ra liệu phe mua hay phe bán mạnh hơn vào giờ đóng cửa – thời điểm tính tiền quan trọng trong thị trường.

Các Nguyên Tắc Giao Dịch

RSI cho 3 dạng tín hiệu giao dịch. Chúng là, theo thứ tự độ quan trọng, những sự phân kỳ, các mô hình biểu đồ, và mức của RSI.

Những sự phân kỳ tăng và giảm

Những sự phân kỳ giữa RSI và giá thường xảy ra ở các đỉnh và đáy quan trọng. Chúng chỉ ra khi nào xu hướng yếu và sẵn sàng đảo chiều.

1. Những sự phân kỳ tăng cho các tín hiệu mua. Chúng xảy ra khi giá giảm tới một mức đáy mới nhưng RSI tạo một đáy cao hơn đợt giảm giá trước đó. Mua ngay khi RSI tăng lên từ đáy thứ hai, và đặt cắt lỗ dưới mức đáy nhỏ gần nhất. Các tín hiệu mua là đặc biệt mạnh nếu đáy đầu tiên của RSI nằm dưới đường tham chiếu dưới và đáy thứ hai nằm trên đường đó.

2. Những sự phân kỳ giảm cho các tín hiệu bán. Chúng xảy ra khi giá tăng tới một đỉnh mới nhưng RSI tạo một đỉnh thấp hơn đợt tăng giá trước đó. Bán ngay khi RSI giảm từ đỉnh thứ 2, và đặt cắt lỗ trên mức đỉnh nhỏ gần nhất. Các tín hiệu bán là đặc biệt mạnh khi đỉnh RSI đầu tiên nằm trên đường tham chiếu trên và đỉnh thứ hai nằm dưới nó.

Các mô hình biểu đồ

RSI thường đột phá qua mức hỗ trợ hoặc kháng cự vài ngày trước giá, cung cấp các gợi ý về khả năng thay đổi xu hướng. Các đường xu hướng của RSI luôn bị phá một hoặc hai ngày trước khi xu hướng giá thay đổi.

1. Khi RSI phá lên trên đường xu hướng giảm của nó, đặt một lệnh mua trên đỉnh giá mới nhất để bắt một đột phá tăng.

2. Khi RSI giảm xuống dưới một đường xu hướng tăng của nó, đặt một lệnh bán dưới đáy thấp nhất để bắt một đột phá giảm.

Các mức RSI

Khi RSI tăng lên trên đường tham chiếu trên, nó chỉ ra rằng phe mua đang mạnh nhưng thị trường là quá mua và đang vào vùng bán. Khi RSI giảm xuống dưới đường tham chiếu dưới, nó chỉ ra rằng phe bán đang mạnh nhưng thị trường đang quá bán và đang vào vùng mua.

Đáng để mua sử dụng các tín hiệu mua của RSI ngày chỉ khi xu hướng tuần là tăng. Đáng để bán dùng các tín hiệu bán của RSI ngày chỉ khi xu hướng tuần là giảm (xem Chương 39).

1. Mua khi RSI giảm xuống dưới đường tham chiếu dưới và sau đó tăng lên trên nó.
2. Bán khi RSI tăng lên trên đường tham chiếu trên và sau đó cắt xuống dưới nó.

Khi chúng ta phân tích thị trường, chúng ta chỉ xử lý một ít số liệu – giá mở cửa, giá cao nhất, giá thấp nhất và giá đóng cửa của mỗi thanh, cộng thêm khối lượng giao dịch. Một sai lầm điển hình của người mới là "đi mua sắm các indicator". Một trader có thể cảm thấy tăng giá ở thị trường cổ phiếu, nhưng sau đó anh ta chú ý rằng các đường MA của chỉ số Dow và S&P vẫn giảm. Thông điệp giảm giá của chúng không phù hợp với anh ta; anh ta bắt đầu tìm kiếm menu của phần mềm và tìm một vài oscillator, như Stochastic hay RSI. Chắc chắn, chúng trông quá bán, điều thường thấy ở một xu hướng giảm. Người mới háo hức lấy các thông điệp quá bán này như một tín hiệu mua. Xu hướng giảm tiếp tục, anh ta mất tiền – và sau đó phàn nàn rằng phân tích kỹ thuật không hoạt động.

Sẽ tốt hơn nhiều khi chỉ dùng một lượng nhỏ các indicator với một hệ thống phân cấp nghiêm ngặt đối với phân tích của chúng, bao gồm nhiều khung thời gian. Chúng ta sẽ quay trở lại chủ đề quan trọng này trong chương về hệ thống giao dịch Triple Screen.

PHẦN 5

Khối Lượng Giao Dịch Và Thời Gian

Nhiều trader tập trung hoàn toàn vào giá, nhưng trong khi đó những thứ khác cực kỳ quan trọng, ảnh hưởng đến thị trường nhiều hơn giá. Khối lượng giao dịch cung cấp một chiều bổ sung có giá trị. Joseph Granville, một người tiên phong trong nghiên cứu về khối lượng giao dịch, rất thích nói "Khối lượng giao dịch là hơi nước làm cho đầu máy hơi nước chạy."

Một yếu tố vô cùng quan trọng khác của việc phân tích thị trường là thời gian. Thị trường sống và dịch chuyển trong các khung thời gian khác nhau cùng một lúc. Dù bạn phân tích biểu đồ ngày cẩn thận thế nào, xu hướng của nó có thể bị kết thúc bởi một dịch chuyển xuất phát từ khung thời gian khác.

Trong phần này, chúng ta sẽ tập trung vào khối lượng giao dịch và các indicator dựa trên khối lượng giao dịch. Chúng ta cũng xem xét việc kết nối tất cả các quyết định thị trường với khung thời gian của chúng.

28. Khối Lượng Giao Dịch

Khối lượng giao dịch phản ánh hành vi của các trader và nhà đầu tư. Mỗi đơn vị khối lượng giao dịch thể hiện hành vi của hai cá nhân: một người bán một cổ phiếu hoặc một hợp đồng và người khác mua cổ phiếu hoặc hợp đồng đó. Khối lượng giao dịch hàng ngày là số cổ phiếu hoặc hợp đồng giao dịch trong một ngày (Hình 28.1).



HÌNH 28.1 Biểu đồ ngày của BID, đường EMA 22 ngày, khối lượng giao dịch.

Khối lượng giao dịch

Sotheby's Holding Inc. (BID) là nhà đấu giá giao dịch công khai lớn nhất thế giới. Nó cung cấp một cửa sổ vào những gì tiền lớn của thế giới đang làm về các điều khoản tiêu thụ hiển nhiên của họ. Việc kinh doanh của công ty này đã tăng từ năm 2013 bởi dòng tiền mới từ châu Á, nhưng cổ phiếu chạm trần vào quý cuối cùng của năm đó.

Trong các khu vực A và B, khối lượng giao dịch tăng trong suốt các đợt tăng giá, xác nhận xu hướng tăng và kêu gọi giá tăng cao hơn nữa. Trong các khu vực C và D, khối lượng giao dịch phát các tín hiệu cảnh báo cho phe mua – nó co lại trong suốt các nỗ lực tăng giá. Chú ý các đột phá sai tăng trong những khu vực này và một dạng điển hình của đuôi kangaroo ở khu vực C. Việc khối lượng giao dịch đang tăng gần cạnh phải xác nhận quyền lực của phe bán.

Các trader thường vẽ khối lượng giao dịch dưới dạng biểu đồ - các thanh dọc có chiều cao phản ánh khối lượng giao dịch mỗi ngày. Họ thường vẽ nó dưới giá. Những sự thay đổi trong khối lượng giao dịch cho thấy cách phe mua và phe bán phản ứng với các dao động giá và cung cấp chứng cứ là liệu xu hướng sẽ tiếp tục hay đảo chiều.

Một số trader bỏ qua khối lượng giao dịch. Họ nghĩ rằng giá đã phản ánh tất cả thông tin được biết về thị trường. Họ nói rằng, "Bạn nhận được

tiền từ giá chứ không phải từ khối lượng giao dịch." Các chuyên gia, mặt khác, biết rằng việc phân tích khối lượng giao dịch có thể giúp họ hiểu thị trường sâu hơn và giao dịch tốt hơn.

Khối lượng giao dịch phụ thuộc vào kích thước của đám đông giao dịch và các mức độ hành động của những người mua và những người bán. Nếu bạn so sánh khối lượng giao dịch của hai thị trường, bạn sẽ thấy cái nào linh động hay tích cực hơn. Bạn sẽ nhận được các lệnh tốt hơn và ít slippage hơn trong các thị trường linh động hơn là các thị trường mỏng, khối lượng giao dịch thấp.

Có 3 cách để đo khối lượng giao dịch:

1. Số lượng thực tế cổ phiếu hoặc hợp đồng đã giao dịch. Ví dụ, Sàn Chứng khoán New York báo cáo khối lượng giao dịch theo cách này. Đây là cách khách quan nhất để đo khối lượng giao dịch.

2. Khối lượng các giao dịch xảy ra. Một số sàn quốc tế báo cáo khối lượng giao dịch theo cách này. Phương pháp này ít khách quan hơn vì nó không phân biệt giữa một giao dịch 100 cổ phiếu và một giao dịch 5000 cổ phiếu.

3. Khối lượng giao dịch tick là số lần giá thay đổi trong một khoảng thời gian nhất định, như 10 phút hoặc một giờ. Nó được gọi là khối lượng giao dịch tick vì hầu hết các thay đổi bằng một tick. Một số sàn không báo cáo khối lượng giao dịch trong ngày, buộc các trader ngày dùng khối lượng giao dịch tick như đại diện cho khối lượng giao dịch thực.

Một chú ý cho các trader forex: vì thị trường đó là phi tập trung và không có báo cáo khối lượng giao dịch, bạn có thể sử dụng khối lượng giao dịch của các kỳ hạn tiền tệ như là đại diện của nó. Kỳ hạn của tất cả các cặp tiền tệ chính, được đo bằng USD, được giao dịch tại Chicago và trên sàn điện tử. Chúng ta có thể giả định rằng các xu hướng khối lượng

giao dịch của nó là tương tự hợp lý với chúng trong thị trường forex, vì cả hai phản ứng với cùng các lực thị trường.

Tâm Lý Đám Đông

Khối lượng giao dịch phản ánh mức độ tham gia tài chính và cảm xúc, cũng như nỗi đau, của các thành viên thị trường. Một giao dịch bắt đầu với một cam kết tài chính giữa hai người. Quyết định mua hoặc bán có thể hợp lý, nhưng hành động mua và bán tạo ra một cam kết cảm xúc trong hầu hết mọi người. Những người mua và những người bán thèm được đúng. Họ la hét tại thị trường, cầu nguyện, hoặc sử dụng những lá bùa may mắn. Mức độ của khối lượng giao dịch phản ánh mức độ tham gia cảm xúc của các trader.

Mỗi một tick lấy tiền từ những người thua và đưa nó cho những người thắng. Khi giá tăng, người mua có tiền và người bán mất tiền. Khi giá giảm, người bán kiếm lời và người mua thì mất tiền. Những người thắng cảm thấy hạnh phúc và sung sướng, trong khi những người thua cảm thấy chán nản và tức giận. Mỗi khi giá dịch chuyển, khoảng một nửa các trader bị tổn thương. Khi giá tăng, phe bán bị tổn thương, và khi giá giảm, phe mua bị. Khối lượng giao dịch càng lớn, nỗi đau càng nhiều trong thị trường.

Các trader phản ứng với thua lỗ như con ếch với nước nóng. Nếu bạn thả con ếch vào một thùng nước nóng, nó sẽ nhảy để phản ứng với nỗi đau đột ngột, nhưng nếu bạn đặt nó vào nước lạnh và đun nóng từ từ, bạn có thể đun sôi nó còn sống. Nếu một sự thay đổi giá đột ngột đập vào các trader, họ nhảy khỏi nỗi đau và thanh lý các lệnh thua. Mặt khác, những người thua rất kiên nhẫn nếu các thua lỗ của họ tăng dần.

Bạn có thể mất một lượng lớn tiền trong một cổ phiếu hoặc một hàng hóa kỳ hạn buồn ngủ, như ngô, nơi mà một dịch chuyển một xu chỉ tốn có 50 $ mỗi hợp đồng. Nếu ngô đi ngược với bạn chỉ vài xu một ngày, nỗi đau đó thật dễ chịu. Nếu bạn treo lệnh đó, các xu đó có thể tăng thành

hàng ngàn đô-la thua lỗ. Các dịch chuyển nhanh, mặt khác, làm các trader thua lỗ cắt lỗ trong hoảng loạn. Khi các bàn tay yếu ớt bị lắc ra, bỏ lại một mũi nhọn khối lượng giao dịch, thị trường sẵn sàng đảo chiều. Các xu hướng có thể kéo dài một thời gian dài ở khối lượng giao dịch trung bình nhưng có thể hết hiệu lực sau một sự bùng nổ của khối lượng giao dịch.

Ai mua từ một trader đang bán các lệnh thua? Đó có thể là một người bán muốn thu hồi lệnh và chốt lời. Đó có thể là một người săn hàng giảm giá người nhảy vào vì nghĩ giá đang "quá thấp". Một người bắt đáy tiếp quản các lệnh của một người thua cuộc vừa bị đá – anh ta có thể bắt được đáy hoặc trở thành người thua tiếp theo.

Ai bán cho một trader người muốn mua để thu hồi các lệnh bán đang lỗ? Đó có thể là một nhà đầu tư hiểu biết muốn chốt lời từ các lệnh mua. Đó cũng có thể là một người bắt đỉnh bán vì nghĩ rằng giá đó là "quá cao". Anh ta giả định rằng lệnh của người thua mà thu hồi lệnh bán của anh ta, và chỉ tương lai mới biết liệu anh ta đúng hay sai.

Khi các lệnh bán bị bỏ trong suốt đợt tăng giá, họ mua để thu hồi và đẩy thị trường lên cao hơn. Giá tăng, thậm chí tuôn ra nhiều lệnh bán hơn, và sự tăng giá tự nuôi nó. Khi các lệnh mua bị từ bỏ trong một đợt giảm giá, họ bán ra, đẩy thị trường xuống thấp hơn. Giá giảm thậm chí tuôn ra nhiều lệnh mua hơn, và đợt giảm giá tự nuôi nó. Những người thua bỏ các lệnh của mình thúc đẩy xu hướng. Một xu hướng dịch chuyển ở khối lượng ổn định sẽ tồn tại. Nó chỉ ra rằng những người thua mới đang thay thế những người bị đá khỏi thị trường.

Khi khối lượng giao dịch giảm, nó chỉ ra rằng nguồn cung của những người thua thấp và xu hướng sẵn sàng đảo chiều. Nó xảy ra sau khi đủ người thua bắt được là họ đã sai thế nào. Những người thua cũ tiếp tục giải cứu, nhưng ít người mới nhảy vào. Khối lượng giao dịch giảm là một tín hiệu cho thấy xu hướng đảo chiều.

Một vụ bùng nổ các khối lượng giao dịch rất cao cũng cho tín hiệu rằng xu hướng gần kết thúc. Nó chỉ ra rằng các đám đông những người thua đang được giải cứu. Bạn có lẽ có thể hồi tưởng việc giữ một lệnh thua lâu hơn bạn nên làm. Khi nỗi đau trở nên không chấp nhận được và bạn thoát ra, xu hướng đảo chiều và thị trường đi theo ý bạn muốn, chỉ là không có bạn. Điều này xảy ra liên tục theo thời gian vì hầu hết con người phản ứng với áp lực tương tự nhau và giải cứu tại một khoảng thời gian tương tự. Các chuyên gia không treo lệnh khi thị trường đánh bại họ. Họ nhanh chóng đóng các lệnh thua và đảo ngược lại hoặc đợi bên cạnh, sẵn sàng vào lại.

Các mũi gai về khối lượng giao dịch nhiều khả năng báo hiệu sự đảo chiều của một xu hướng giảm hơn là một xu hướng mua. Các mũi gai về khối lượng giao dịch trong các xu hướng giảm phản ánh những sự bùng nổ của sự sợ hãi. Nỗi sợ là một cảm xúc mạnh mẽ nhưng ngắn hạn – mọi người chạy nhanh, đổ các cổ phiếu, và sau đó xu hướng sẽ đảo chiều. Các gai khối lượng giao dịch trong các xu hướng tăng được điều khiển bởi lòng tham, đó là cảm xúc hạnh phúc, dịch chuyển chậm hơn. Có thể có một sự tạm dừng nhẹ trong một xu hướng tăng sau một gai khối lượng giao dịch, nhưng sau đó xu hướng khá nhiều khả năng là tiếp tục.

Khối lượng giao dịch thường ở mức thấp trong các biên độ giao dịch vì có tương đối ít nỗi đau. Mọi người cảm thấy thoải mái với những sự thay đổi giá nhỏ, và các thị trường phẳng lặng có thể kéo dài trong một thời gian dài. Một đột phá thường được đánh dấu bằng một sự tăng đáng kể về khối lượng giao dịch vì những người thua đang chạy thoát. Một đột phá ở khối lượng thấp cho thấy có ít cam kết cảm xúc với một xu hướng mới. Nó chỉ ra rằng giá có khả năng quay trở lại biên độ giao dịch.

Khối lượng giao dịch tăng trong suốt một đợt tăng giá chỉ ra rằng có nhiều người mua và người bán hơn đang đổ tiền vào. Những người mua háo hức hơn để mua thậm chí nếu họ phải trả nhiều tiền hơn nữa, và

những người bán háo hức bán cho họ. Khối lượng giao dịch tăng chỉ ra rằng những người thua rời đi đang được thay thế bởi lứa người thua mới.

Khi khối lượng giảm trong một đợt tăng giá, nó chỉ ra rằng phe mua đang trở nên bớt háo hức hơn, trong khi phe bán không thu hồi lệnh nữa. Những người bán thông minh đã rời từ lâu, theo sau là những người bán yếu đuối không chịu được nỗi đau. Việc giảm khối lượng chỉ ra nhiên liệu của xu hướng tăng đã hết và nó sẵn sàng đảo chiều.

Khi khối lượng giao dịch bốc hơi trong một xu hướng giảm, nó chỉ ra rằng phe bán ít háo hức để bán, trong khi phe mua không còn chạy thoát lệnh nữa. Phe mua thông minh đã bán từ lâu, và phe mua yếu đuối bị đá ra khỏi thị trường. Việc giảm khối lượng giao dịch cho thấy rằng phe mua còn lại chịu đau đớn lớn hơn. Có lẽ họ có ví dày hơn hoặc mua sau khi giá giảm, hoặc cả hai. Khối lượng giao dịch giảm xác định một khu vực trong đó một xu hướng giảm có thể đảo chiều.

Lý luận này áp dụng cho tất cả các khung thời gian. Như quy tắc ngón tay cái, nếu khối lượng giao dịch hôm nay lớn hơn hôm qua, thì xu hướng hôm nay nhiều khả năng sẽ tiếp tục.

Các Gợi Ý Giao Dịch

Các khái niệm "khối lượng giao dịch cao" và "khối lượng giao dịch thấp" là tương đối. Khối lượng thấp của Amazon có thể là rất cao với một cổ phiếu ít phổ thông, trong khi khối lượng thấp của vàng là cao đối với bạch kim, và v.v… Chúng ta so sánh khối lượng của các cổ phiếu, hàng hóa kỳ hạn, hoặc quyền chọn chỉ khi chọn các phương tiện giao dịch có khối lượng giao dịch cao hơn. Hầu hết thời gian, chúng ta so sánh khối lượng giao dịch hiện tại của một cổ phiếu với khối lượng giao dịch trung bình của nó. Theo nguyên tắc ngón tay cái, "khối lượng giao dịch cao" của mọi thị trường ít nhất bằng 25% trên mức trung bình của hai tuần cuối, trong khi "khối lượng giao dịch thấp" là ít nhất 25% dưới mức trung bình.

1. Khối lượng giao dịch cao xác nhận các xu hướng. Nếu giá tăng lên một đỉnh mới, và khối lượng giao dịch tạo một đỉnh mới, thì giá nhiều khả năng sẽ test lại hoặc vượt quá đỉnh đó.

2. Nếu một thị trường giảm xuống một mức đáy mới và khối lượng giao dịch đạt đỉnh mới, đáy đó thường bị test lại hoặc vượt qua. Một khối lượng giao dịch rất lớn "đáy cực điểm" hầu như luôn bị test lại ở khối lượng thấp, tạo các cơ hội mua tuyệt vời.

3. Nếu khối lượng giao dịch giảm trong khi xu hướng đang tiếp tục, thì xu hướng đó đã chín muồi cho việc đảo chiều. Khi thị trường tăng lên một đỉnh mới ở khối lượng thấp hơn đỉnh cũ, hãy tìm kiếm việc chốt lời của lệnh mua hoặc một cơ hội bán. Kỹ thuật này không hoạt động tốt trong xu hướng giảm bởi một đợt giảm giá có thể tồn tại với khối lượng thấp. Có một câu nói ở Phố Wall là: "Cần mua để đẩy giá lên, nhưng chúng có thể tự giảm bởi trọng lượng."

4. Hãy xem khối lượng giao dịch trong các phản ứng ngược xu hướng. Khi một xu hướng tăng được tôn thêm bởi một đợt giảm giá, khối lượng thường tăng lên bởi một loạt lệnh chốt lời. Khi sụ giảm giá đó tiếp tục nhưng khối lượng giảm, nó cho thấy phe mua không chạy tiếp hoặc áp lực bán đang hết. Khi khối lượng giảm hẳn, nó cho thấy phản ứng đến điểm cuối và xu hướng tăng sẵn sàng tiếp tục. Điều này xác định một cơ hội mua tốt. Các xu hướng giảm chính thường bị nhấn mạnh bởi các đợt tăng giá bắt đầu với khối lượng lớn. Khi phe bán yếu ớt bị xả ra, khối lượng giảm và cho một tín hiệu để bán khống.

29. Các Chỉ Báo Dựa Trên Khối Lượng Giao Dịch

Vài indicator giúp làm rõ các tín hiệu giao dịch bằng khối lượng. Ví dụ, một đường EMA 5-ngày của khối lượng giao dịch có thể xác định xu hướng của khối lượng giao dịch. Một đường EMA tăng của khối lượng giao dịch khẳng định xu hướng giá hiện tại, trong khi một sự giảm sẽ là sự suy yếu của xu hướng giảm.

Các indicator dựa trên khối lượng giao dịch này và khác cung cấp các tín hiệu chính xác hơn về thời gian hơn là các thanh khối lượng giao dịch. Chúng bao gồm On-Balance Volume và Accummulation/Distribution, được mô tả dưới đây. Force Index kết hợp dữ liệu giá và khối lượng giao dịch giúp xác định các khu vực giá có thể đảo chiều.

On-Balance Volume

On-Balance Volume (OBV) là một indicator được thiết kế bởi Joseph Granville và được mô tả trong cuốn sách của ông, *New Strategy of Daily Stock Market Timing*. Granville dùng OBV như một indicator định hướng của thị trường chứng khoán, nhưng các nhà phân tích khác áp dụng chúng cho các thị trường kỳ hạn.

OBV là tổng khối lượng giao dịch đang hoạt động. Khối lượng giao dịch mỗi ngày được cộng thêm hoặc trừ đi, phụ thuộc vào việc liệu giá đóng cửa cao hơn hoặc thấp hơn ngày hôm trước. Khi một cổ phiếu đóng cửa cao hơn, nó cho thấy phe mua thắng trận chiến ngày hôm đó; khối lượng giao dịch ngày đó được cộng vào OBV. Khi một cổ phiếu đóng cửa thấp hơn, nó cho thấy phe bán thắng trong ngày, và khối lượng giao dịch ngày hôm đó được trừ vào OBV. Nếu giá đóng cửa không thay đổi, OBV không thay đổi. On-Balance Volume thường tăng hoặc giảm trước giá, hoạt động như một indicator dẫn hướng.

Tâm Lý Đám Đông

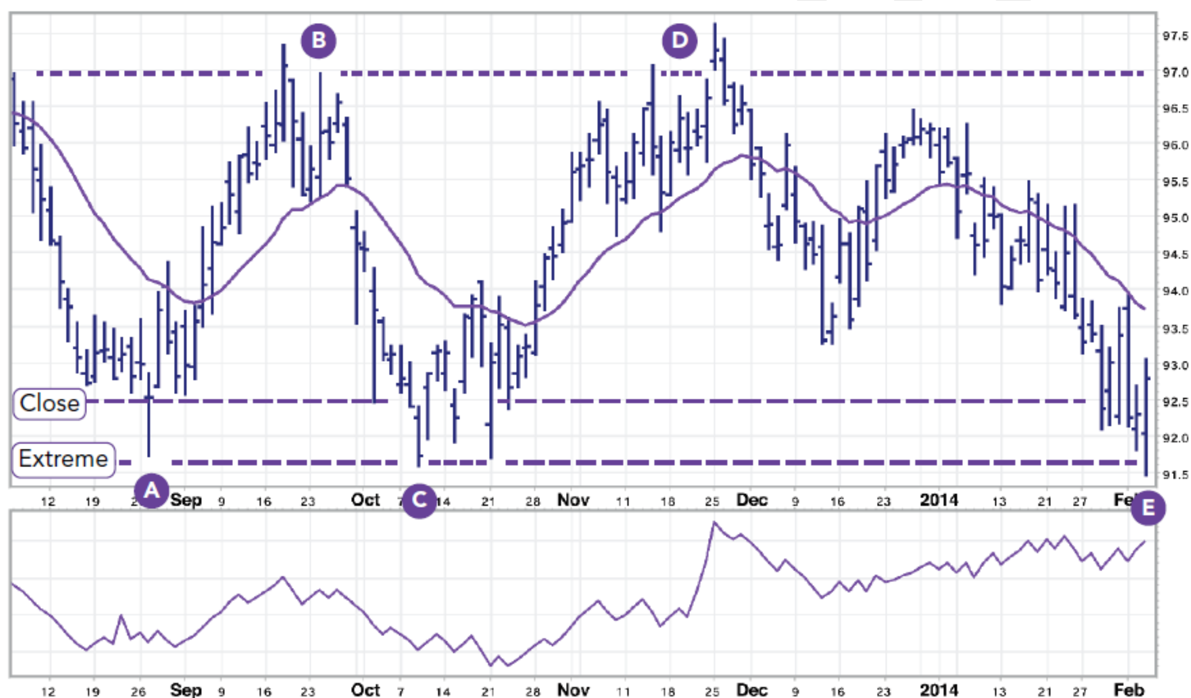
Giá thể hiện sự đồng thuận về giá trị, nhưng khối lượng giao dịch thể hiện các cảm xúc của các thành viên trong thị trường. Nó phản ánh cường độ của tài chính và sự cam kết cảm tính của các trader, cũng như nỗi đau của những người thua, đó là những gì OBV giúp đo.

Một đỉnh mới của OBV cho thấy phe mua mạnh mẽ, phe bán đau đớn, và giá thường tăng. Một đáy mới của OBV cho thấy phe bán mạnh mẽ, phe mua đau đớn, và giá thường giảm. Khi mô hình của OBV lệch khỏi mô hình giá, nó cho thấy các cảm xúc đám đông không cùng hướng với

sự đồng thuận đám đông. Một đám đông thường theo cảm tính hơn là lý trí, và đó là lý do tại sao các thay đổi trong khối lượng giao dịch thường trước các thay đổi giá.

Các Tín Hiệu Giao Dịch

Các mô hình của các đỉnh và đáy của OBV quan trọng hơn nhiều các mức độ tuyệt đối, phụ thuộc vào ngày bắt đầu của các tính toán của bạn. Nó an toàn hơn để giao dịch theo hướng của xu hướng mà được xác định bởi OBV (Hình 29.1)



HÌNH 29.1 Biểu đồ ngày của MCD, đường EMA 22-ngày, On-Balance Volume (OBV).

On-Balance Volume

Cổ phiếu của McDonald's Corp. (MCD) là một cổ phiếu ổn định, dịch chuyển chậm. Bạn có thể một biên độ giao dịch tương đối chặt chẽ, được đánh dấu bởi hai đường nét đứt (2 đường ở các đáy, một chặt chẽ và một lỏng lẻo). Chú ý rằng xu hướng của MCD là các đột phá ảo (các đáy A và C và các đỉnh B và D). Chú ý một cái đuôi kangaroo ở khu vực A.

Ở góc phải biểu đồ, thị trường cổ phiếu rơi tự do, nhưng trong khi MCD gần các đáy cũ, indicator OBV của nó được giao dịch ở gần đỉnh. Nó chỉ hướng sức mạnh và gợi ý mua hơn là bán.

1. Khi OBV đạt đến một đỉnh mới, nó xác nhận quyền lực của phe mua, cho thấy rằng giá có thể tiếp tục tăng, và cho một tín hiệu mua. Khi OBV giảm dưới đáy cũ, nó xác nhận quyền lực của phe bán, gọi giá giảm tiếp, và cho một tín hiệu bán khống.
2. OBV cho các tín hiệu mua và bán mạnh nhất khi nó phân kỳ với giá. Nếu giá tăng, giảm, và sau đó tăng tới một đỉnh mới, nhưng OBV tăng tới một đỉnh thấp hơn, nó tạo ra một phân kỳ giảm và cho một tín hiệu bán. Nếu giá giảm, bật lên, và sau đó giảm tới một đáy mới, nhưng OBV giảm xuống đáy nông hơn, nó tạo một phân kỳ tăng và cho một tín hiệu mua. Các phân kỳ dài hạn quan trọng hơn các phân kỳ ngắn hạn. Các sự phân kỳ phát triển qua vài tuần cho các tín hiệu mạnh hơn các sự phân kỳ vài ngày.
3. Khi giá trong một biên độ giao dịch và OBV đột phá tới một đỉnh mới, nó cho một tín hiệu mua. Khi giá trong một biên độ giao dịch và OBV đột phá và giảm xuống một đáy mới, nó cho một tín hiệu bán khống.

Thêm Về OBV

Một trong các nguyên nhân thành công của Granville trong việc tính thời gian trong thị trường chứng khoán là ông đã kết hợp OBV với hai indicator khác – indicator Net Field Trend và indicator Climax. Granville đã tính OBV cho mỗi cổ phiếu trong Dow Jones Industrial Average và đánh giá mô hình OBV của nó là đang tăng, đang giảm, hay trung tính. Ông gọi đó là một Net Field Trend của một cổ phiếu: nó có thể là +1, -1, hoặc 0. Indicator Climax là tổng Net Field Trend của tất cả 30 cổ phiếu Dow.

Khi thị trường chứng khoán tăng và indicator Climax đạt một đỉnh mới, nó xác nhận sức mạnh và cho một tín hiệu mua. Nếu thị trường chứng khoán tăng nhưng indicator Climax tạo một đỉnh thấp hơn, nó cho một tín hiệu bán.

Bạn có thể xem Dow Jones Industrial Average như một đội 30 chú ngựa kéo chiếc xe thị trường. Indicator Climax cho thấy bao nhiêu con ngựa kéo lên dốc, xuống dốc, hoặc đứng yên. Nếu 24 con ngựa kéo lên, một con kéo xuống và 5 con nghỉ ,thì chiếc xe thị trường thường đi lên. Nếu 9 con kéo lên, 7 con kéo xuống và 14 con nghỉ, thì chiếc xe có thể sớm lăn xuống đồi.

Đáng chú ý là, Granville tính toán bằng tay. Tất nhiên, bây giờ OBV, indicator Net Field Trend, và indicator Climax có thể lập trình dễ dàng. Nó sẽ đáng giá để áp dụng chúng với một cơ sở dữ liệu bao gồm tất cả các cổ phiếu của chỉ số S&P 500. Phương pháp này có thể tạo các tín hiệu tốt cho việc giao dịch các hợp đồng kỳ hạn và quyền chọn S&P 500.

Accumulation/Distribution

Indicator này được phát triển bởi Larry Williams và được mô tả trong cuốn sách năm 1973 của ông, *How I Made One Million Dollars*. Nó được thiết kế như một indicator dẫn hướng của các cổ phiếu, nhưng vài nhà phân tích áp dụng nó cho các hợp đồng kỳ hạn. Khía cạnh độc đáo của Accumulation/Distribution (A/D) là nó theo dõi mối quan hệ giữa giá mở cửa và đóng cửa, với sự bổ sung của khối lượng giao dịch. Khái niệm của nó tương đương với các cây nến Nhật, ở thời điểm Williams viết sách chưa được các trader phương Tây biết đến.

Accumulation/Distribution được hiệu chuẩn tốt hơn OBV vì nó công nhận phe mua hoặc phe bán với chỉ một phần của khối lượng giao dịch mỗi ngày, tỷ lệ với mức độ chiến thắng của chúng trong ngày.

$$A/D = \frac{\text{Giá đóng cửa} - \text{Giá mở cửa}}{\text{Giá cao nhất} - \text{Giá thấp nhất}} \times \text{Khối lượng giao dịch}$$

Nếu giá đóng cửa cao hơn mở cửa, thì phe mua thắng trong ngày, và A/D dương. Nếu giá đóng cửa thấp hơn mở cửa, thì phe bán thắng trong ngày, và A/D âm. Nếu giá đóng cửa bằng mở cửa, thì không ai thắng, và A/D bằng 0. Tổng A/D mỗi ngày tạo ra một indicator A/D tích lũy.

Ví dụ, nếu khoảng cách đỉnh – đáy hôm nay là 5 điểm nhưng khoảng cách giữa giá mở cửa và đóng cửa là hai điểm, thì chỉ 2/5 khối lượng giao dịch ngày hôm nay được tính cho bên thắng. Cũng như với OBV, các mô hình các đỉnh và đáy của A/D là quan trọng, trong khi các mức tuyệt đối của nó đơn giản phụ thuộc vào ngày bắt đầu.

Khi thị trường tăng giá, hầu hết mọi người tập trung vào các đỉnh mới, nhưng nếu giá mở cửa cao hơn và đóng cửa thấp hơn, thì A/D, theo dõi mối quan hệ của chúng, quay xuống. Nó cảnh báo rằng xu hướng tăng yếu hơn những gì nó thể hiện. Mặt khác, nếu A/D quay lên trong khi giá giảm, nó cho thấy phe mua đang đạt được sức mạnh.

Hành Vi Đám Đông

Các mức giá mở cửa phản ánh các áp lực được tạo nên khi thị trường đóng cửa. Các mức giá mở cửa thường bị áp đảo bởi những người nghiệp dư đọc các tin tức vào buổi tối và giao dịch vào buổi sáng.

Các trader chuyên nghiệp hoạt động cả ngày. Họ thường giao dịch ngược với những người nghiệp sư. Qua cả ngày, các con sóng mua và bán của những người nghiệp dư cũng như các tổ chức dịch chuyển chậm từ từ giảm dần. Các trader chuyên nghiệp thường áp đảo thị trường vào thời điểm đóng cửa. Các mức giá đóng cửa là đặc biệt quan trọng vì việc thanh toán của các tài khoản giao dịch phụ thuộc vào chúng.

A/D theo dõi các kết quả của các trận chiến hàng ngày giữa những người nghiệp dư và chuyên nghiệp. Nó tăng khi giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa – khi những trader chuyên nghiệp muốn mua hơn những người nghiệp dư. Nó giảm khi giá đóng cửa thấp hơn mở cửa – khi các trader chuyên nghiệp muốn bán hơn những người nghiệp dư. Đáng để đánh cược với các trader chuyên nghiệp và ngược với các trader nghiệp dư.

Các Nguyên Tắc Giao Dịch

Khi thị trường mở cửa thấp và đóng cửa cao, nó chuyển dịch từ yếu sang mạnh. Đó là khi A/D tăng và tín hiệu rằng các trader chuyên nghiệp

trong thị trường muốn mua hơn những người nghiệp dư, và một dịch chuyển tăng giá dường như tiếp tục. Khi A/D giảm, nó cho thấy các trader chuyên nghiệp trong thị trường là muốn bán hơn những người nghiệp dư. Khi thị trường yếu trong cả ngày, nó có thể đạt tới một đáy thấp hơn trong các ngày tiếp theo.

Các tín hiệu giao dịch tốt nhất được đưa bởi các sự phân kỳ giữa A/D và giá.

1. Nếu giá tăng tới một đỉnh mới nhưng A/D tạo một đỉnh thấp hơn, nó cho một tín hiệu bán khống. Sự phân kỳ giảm này cho thấy rằng các trader chuyên nghiệp trong thị trường đang bán trong sự tăng giá này.

2. Một sự phân kỳ tăng xảy ra giá giảm xuống một đáy mới nhưng các đáy của A/D tạo một đáy cao hơn lần giảm giá trước của nó. Nó cho thấy các trader chuyên nghiệp đang dùng việc giảm giá để mua, và một sự tăng giá sắp tới (Hình 29.2).



HÌNH 29.2 Biểu đồ ngày của GOOG, chỉ số Accumulation/Distribution.

Accumulation/Distribution

"Các sự kiện sắp tới sẽ đổ bóng trước" là một câu tục ngữ cũ với nhiều ý nghĩa cho các nhà phân tích kỹ thuật. Google Inc. (GOOG) đang có xu hướng giảm vài tháng, nhưng xu hướng tăng của chỉ số Accumulation/Distribution (A/D) cho thấy tiền to đang mua vào. Cổ phiếu đã giảm thấp hơn ở điểm B so với A, nhưng chỉ số A/D tạo ra một đáy cao hơn. Cũng quan trọng là, nó phá lên một đỉnh mới (được đánh dấu với một mũi tên dọc màu xanh lá cây) trước khi giá gap tăng lên sau một công bố thu nhập tốt đáng ngạc nhiên. Ai đó biết rằng điều gì đang đến, và việc mua lớn của họ được xác định bằng mô hình tích lũy A/D và nó đột phá tăng. Phân tích kỹ thuật giúp ngay cả với sự mất cân bằng giữa kiến thức giữa người trong cuộc và ngoài cuộc.

Thêm Về Accumulation/Distribution

Khi bạn mua hoặc bán, theo một sự phân kỳ giữa A/D và giá, hãy nhớ rằng ngay cả các trader chuyên nghiệp trong thị trường có thể sai. Dùng cắt lỗ và tự bảo vệ bằng việc theo quy tắc **Con chó dòng họ Baskervilles** (xem Chương 23).

Có các điểm tương đồng quan trọng giữa A/D và biểu đồ nến Nhật, vì cả hai đều tập trung vào các sự khác biệt giữa giá mở cửa và giá đóng cửa. A/D đi xa hơn nến vì tính cả khối lượng giao dịch.

30. Force Index

Force Index là một oscillator được phát triển bởi tác giả này. Nó kết hợp khối lượng giao dịch với giá để khám phá lực phe mua và phe bán đằng sau mỗi đợt tăng hoặc giảm giá. Force Index có thể được áp dụng với bất kỳ thanh giá nào mà chúng ta có dữ liệu về khối lượng giao dịch : tuần, ngày, hoặc trong ngày. Nó kết hợp 3 mảnh thông tin quan trọng lại với nhau – hướng của thay đổi giá, sự mở rộng của nó, và khối lượng giao dịch trong suốt thay đổi đó. Nó cung cấp một cách thực tế để dùng khối lượng giao dịch cho việc ra quyết định giao dịch.

Force Index có thể dùng dưới dạng thô, nhưng tín hiệu nó nổi bật rõ ràng hơn nhiều nếu chúng ta làm mượt nó với một đường MA. Dùng một đường EMA ngắn của Force Index giúp xác định điểm vào và điểm thoát. Dùng một đường EMA dài hơn giúp xác định xu hướng và nhận ra các điểm đảo chiều quan trọng.

Cách Xây Dựng Force Index

Lực của mọi dịch chuyển được xác định bởi 3 yếu tố: hướng, khoảng cách, và khối lượng.

1. Nếu giá đóng cửa ở mức giá cao hơn giá đóng cửa của thanh trước, lực là dương. Nếu giá đóng cửa ở mức giá thấp hơn giá đóng cửa của thanh trước, lực là âm.

2. Sự thay đổi giá càng lớn, thì lực càng mạnh.

3. Khối lượng càng lớn, thì lực càng lớn.

$$Force\ Index = Khối\ lượng\ giao\ dịch_{hôm\ nay} \times (Giá\ đóng\ cửa_{hôm\ nay} - Giá\ đóng\ cửa_{hôm\ qua})$$

Force Index thô có thể được vẽ như một biểu đồ, với một đường trung tâm nằm ngang ở mức 0. Nếu thị trường đóng cửa cao hơn, Force Index dương và tăng lên trên đường trung tâm. Nếu thị trường đóng cửa thấp hơn, Force Index âm và giảm dưới đường trung tâm. Nếu thị trường đóng cửa không đổi, Force Index bằng 0.

Biểu đồ Force Index thô rất zic zag. Indicator này cho các tín hiệu giao dịch tốt hơn nhiều sau khi được làm mượt với một đường MA (xem Chương 22).

Một đường EMA 2-ngày của Force Index cung cấp mức độ làm mượt tối thiểu. Nó hữu ích để tìm các điểm vào trong thị trường. Đáng để mua khi đường EMA 2-ngày âm và bán khi nó dương, miễn là bạn giao dịch theo xu hướng.

Một đường EMA 13-ngày của Force Index theo dõi các thay đổi dài hạn hơn của lực phe mua và phe bán. Khi đường EMA 13-ngày cắt lên trên đường trung tâm, nó cho thấy phe mua đang chiếm ưu thế và gợi ý giao dịch theo hướng mua. Khi đường EMA 13-ngày âm, nó cho thấy phe bán đang chiếm ưu thế, và gợi ý giao dịch theo hướng bán. Các sự phân kỳ giữa một đường EMA 13-ngày của Force Index và giá xác định các điểm đảo chiều quan trọng.

Tâm Lý Giao Dịch

Khi thị trường đóng cửa cao hơn, nó cho thấy phe mua thắng cuộc chiến ngày, và khi nó đóng cửa thấp hơn, nó cho thấy phe bán thắng trong ngày. Khoảng cách giữa giá đóng cửa hôm nay và hôm qua phản ánh mức độ chiến thắng của phe mua hoặc phe bán. Khoảng cách càng lớn, chiến thắng đạt được càng lớn.

Khối lượng giao dịch phản ánh mức độ cam kết cảm tính của các thành viên thị trường (xem Chương 28). Các đợt tăng và giảm giá khối lượng giao dịch lớn có quán tính lớn hơn và thường tiếp tục hơn. Giá dịch chuyển với khối lượng giao dịch lớn giống như một vụ tuyết lở tăng tốc dần khi nó lăn xuống. Mặt khác, khối lượng giao dịch thấp cho thấy nguồn cung của những người thua mỏng, và một xu hướng có thể gần đến điểm kết thúc.

Giá phản ánh những gì các thành viên thị trường nghĩ, trong khi khối lượng giao dịch phản ánh sức mạnh các cảm xúc của họ. Force Index kết hợp giá và khối lượng giao dịch – nó cho thấy liệu cái đầu và trái tim của thị trường có cùng nhịp với nhau không.

Khi Force Index tăng tới một đỉnh mới, nó cho thấy lực của phe mua là cao và xu hướng tăng có thể tiếp tục. Khi Force Index giảm tới một đáy mới, nó cho thấy lực của phe bán mạnh và xu hướng giảm có thể bền bỉ. Nếu sự thay đổi về giá không được xác nhận bởi khối lượng giao dịch, Force Index đi ngang và cảnh báo rằng một xu hướng có thể đảo chiều. Nó cũng đi ngang và cảnh báo một đảo chiều sắp đến nếu khối lượng giao dịch lớn chỉ tạo ra một dịch chuyển giá nhỏ.

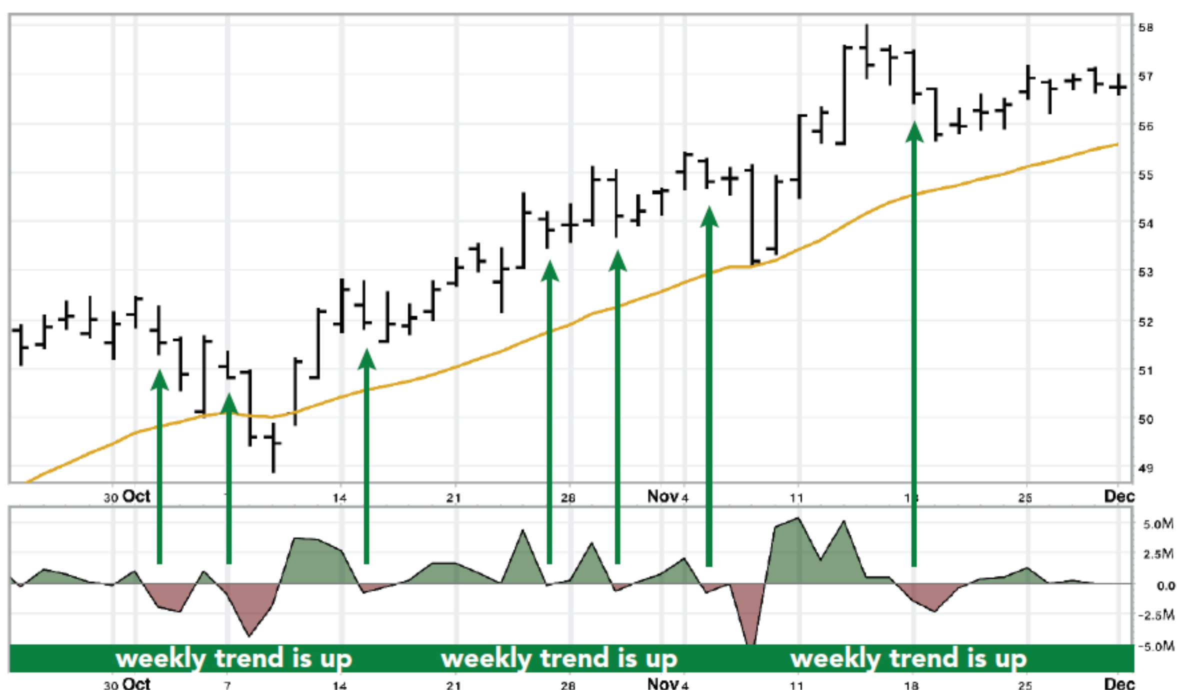
Các Quy Tắc Giao Dịch

Force Index Ngắn Hạn

Một đường EMA 2-ngày của Force Index là một indicator độ nhạy cao với lực ngắn hạn của phe mua và phe bán. Khi nó dao động bên trên

đường trung tâm, nó cho thấy phe mua mạnh hơn, và khi nó rơi xuống dưới đường trung tâm, nó cho thấy phe bán mạnh hơn.

Vì đường EMA 2-ngày của Force Index là một công cụ nhạy, chúng ta có thể dùng nó để tinh chỉnh các tín hiệu của các indicator khác. Khi một indicator theo xu hướng xác định một xu hướng tăng, các lần giảm dưới 0 của đường EMA 2-ngày của Force Index xác định các điểm mua tốt nhất: mua các lần hồi lại trong một đợt tăng giá dài hạn (Hình 30.1). Khi một công cụ theo xu hướng xác định một xu hướng giảm, các lần tăng của đường EMA 2-ngày của Force Index đánh dấu các khu vực mua tốt nhất.



HÌNH 30.1 Biểu đồ ngày của ADBE, đường EMA 26-ngày, Force Index 2-ngày.

Force Index Ngắn Hạn

Phần sau cuốn sách này chúng ta sẽ quay trở lại chủ đề rất quan trọng của việc dùng nhiều khung thời gian để đưa ra quyết định giao dịch. Ví dụ, bạn có thể đưa ra quyết định chiến lược - ở phe mua hoặc phe bán – trên một biểu đồ tuần và sau đó đưa ra quyết định chiến thuật là mua hoặc bán ở đâu dùng biểu đồ ngày.

Trong trường hợp của Adobe Systems, Inc. (ADBE), có một xu hướng tăng ổn định trong biểu đồ tuần, được xác định bằng đường EMA tăng (không thấy ở đây). Khi xu hướng tuần là tăng, Force Index 2-ngày trên biểu đồ ngày cung cấp một chuỗi các tín

hiệu xác định các điểm mua. Thay vì đuổi theo sức mạnh và mua cao, tốt hơn là mua trong các điểm hồi ngắn hạn, khi một con sóng đi ngược thủy triều. Các con sóng này được đánh dấu bằng Force Index 2-ngày giảm dưới 0. Khi Force Index 2-ngày âm, hợp lý để bắt đầu đặt lệnh mua trên đỉnh của thanh gần nhất. Điều này đảm bảo bạn sẽ vào lệnh mua ngay khi sóng giảm giá mất sức mạnh.

1. Mua khi một đường EMA 2-ngày của Force Index chuyển thành âm trong các xu hướng tăng.

   Ngay cả một xu hướng tăng nhanh và nguy hiểm cũng có vài điểm hồi. Nếu bạn trì hoãn việc mua cho đến khi đường EMA 2-ngày của Force Index chuyển thành âm, bạn sẽ mua ở gần đáy ngắn hạn hơn. Hầu hết mọi người chạy theo các đợt tăng giá và sau đó bị dính các đợt sụt vốn mà họ thấy khó mà chịu đựng được. Force Index giúp tìm các cơ hội mua với rủi ro thấp hơn.

   Khi một đường EMA 2-ngày của Force Index chuyển thành âm trong một xu hướng tăng, đặt một lệnh mua trên mức giá cao nhất của ngày đó. Khi xu hướng tăng tiếp tục và giá tăng, bạn sẽ khớp lệnh mua. Nếu giá tiếp tục giảm, lệnh của bạn sẽ không được thực thi. Tiếp tục hạ thấp lệnh mua tới gần đỉnh của thanh mới nhất. Khi lệnh buy stop của bạn được kích hoạt, đặt một cắt lỗ dưới đáy nhỏ gần nhất. Cắt lỗ ngắn này hiếm khi chạm trong một xu hướng tăng mạnh, nhưng nó sẽ mang bạn thoát sớm nếu xu hướng yếu.

2. Bán khống khi đường EMA 2-ngày của Force Index chuyển thành dương trong xu hướng giảm.

   Khi các indicator theo xu hướng xác định một xu hướng giảm, đợi cho đến khi đường EMA 2-ngày của Force Index chuyển thành dương. Nó phản ánh một sự bắn lên của việc tăng giá – một cơ hội bán khống. Đặt một lệnh bán khống dưới đáy của thanh mới nhất.

   Nếu đường EMA 2-ngày của Force Index tiếp tục tăng sau khi bạn đặt lệnh bán, tăng lệnh của bạn vào ngày tiếp theo gần đáy của thanh trước

đó. Khi giá giảm và bạn vào lệnh bán, đặt cắt lỗ trên đỉnh nhỏ gần nhất. Dời cắt lỗ xuống điểm hòa vốn sớm nhất có thể.

Ngoài ra, một đường EMA 2-ngày của Force Index có thể giúp xác định thời điểm nhồi lệnh. Bạn có thể thêm lệnh mua trong các xu hướng tăng mỗi khi Force Index chuyển thành âm; bạn có thể thêm các lệnh bán trong các xu hướng giảm mỗi khi Force Index chuyển thành dương.

Force Index thậm chí cung cấp một cái nhìn thoáng qua về tương lai. Khi một đường EMA 2-ngày của Force Index giảm xuống mức đáy thấp nhất trong một tháng, nó cho thấy phe bán mạnh và giá có thể thậm chí giảm xuống thấp hơn. Khi một đường EMA 2-ngày của Force Index tăng lên đỉnh cao nhất trong một tháng, nó cho thấy phe mua đang mạnh và giá thậm chí có thể tăng lên cao hơn.

Một đường EMA 2-ngày của Force Index giúp xác định khi nào đóng lệnh. Nó làm thế bằng cách xác định các lần bật lên ngắn hạn của việc mua hoặc bán tập thể. Một trader ngắn hạn mua khi indicator này âm có thể bán khi nó chuyển thành dương. Một trader ngắn hạn bán khống khi indicator này dương có thể mua khi nó chuyển thành âm. Một trader dài hạn nên thoát lệnh chỉ khi một xu hướng thay đổi (được xác định độ dốc của EMA 13-ngày của giá) hoặc nếu có một sự phân kỳ giữa đường EMA 2-ngày của Force Index và xu hướng.

3. Các sự phân kỳ tăng giữa đường EMA 2-ngày của Force Index và giá cho các tín hiệu mua mạnh. Một sự phân kỳ tăng xảy ra khi giá giảm xuống một đáy mới trong khi Force Index tạo một đáy nông hơn.

4. Các sự phân kỳ giảm giữ đường EMA 2-ngày của Force Index và giá cho các tín hiệu bán mạnh. Một sự phân kỳ giảm xảy ra khi giá tăng lên tới một đỉnh mới trong khi Force Index tạo một đỉnh thứ hai thấp hơn.

5. Bất kỳ khi nào đường EMA 2-ngày của Force Index đâm xuống sâu gấp 5 lần hoặc hơn độ sâu bình thường của nó và sau đó bật lên từ đáy đó, hãy kỳ vọng giá tăng trong các ngày sắp tới.

   Thị trường thay đổi giữa quá mua và quá bán, và khi chúng bật lên từ một lần đâm xuống, chúng ta có thể kỳ vọng một sự tăng giá. Chú ý rằng tín hiệu này không hoạt động tốt trong xu hướng tăng – thị trường bật lên từ các lần đâm xuống chứ không từ các lần đâm lên. Các lần đâm xuống phản ánh nỗi sợ hãi mạnh mẽ, không kiên trì quá lâu. Các lần đâm lên phản ánh sự hăng hái và lòng tham vô độ, có thể kiên trì khá lâu.

   Một đường EMA 2-ngày của Force Index phù hợp hoàn toàn tốt với hệ thống giao dịch Triple Screen (xem Chương 39). Khả năng của nó để tìm các điểm mua và bán ngắn hạn đặc biệt hữu ích khi bạn kết hợp Force Index với một indicator theo xu hướng dài hạn hơn.

Force Index Trung Hạn

Một đường EMA 13-ngày của Force Index xác định các thay đổi dài hạn hơn trong cán cân quyền lực giữa phe mua và phe bán. Khi nó tăng lên trên 0, phe mua mạnh hơn, và khi nó giảm dưới 0, phe bán nắm quyền. Sự phân kỳ của nó với giá xác định các điểm đảo chiều trung hạn hoặc thậm chí lớn (Hình 30.2). Các mũi nhọn của nó, đặc biệt là gần đáy, đánh dấu sự tiếp cận các đảo chiều xu hướng.



HÌNH 30.2 Biểu đồ ngày của SSYS, đường EMA 26-ngày, Force Index 13-ngày.

Force Index Dài Hạn

Stratasys, Inc. (SSYS) là một trong hai công ty hàng đầu trong thị trường sản xuất phụ gia (AM) mới nổi nhanh chóng. Trong hai năm từ lúc tôi viết cuốn e-book phổ biến đầu tiên của thế giới về việc đầu tư vào công nghệ này, các cổ phiếu AM trở thành cổ phiếu ưa thích của nhà đầu tư. Một mô hình kỹ thuật xuất hiện, với các đợt tăng giá được điều hướng bởi những người nghiệp dư lao vào và các đợt giảm giá mạnh khi họ sợ hãi và thoát ra. Force Index 13-ngày làm tốt công việc bắt các con sóng đó.

Khi Force Index 13-ngày cắt lên trên đường 0 (được đánh dấu bằng các mũi tên dọc màu xanh lá cây), nó cho thấy khối lượng mua vào đang đến. Đó là khi một trader dài hạn hơn mua vào và giữ lệnh. Khi Force Index 13-ngày giảm dưới đường 0 và ở đó, nó cho thấy phe bán áp đảo.

Gần góc phải màn hình, chúng ta thấy một đáy thấp kỷ lục của Force Index, nhưng sau đó phe bán bắt đầu yếu dần, khi Force Index bắt đầu nhích về 0. Hãy sẵn sàng khi bạn đợi một mô hình tích lũy xuất hiện và được xác nhận bằng Force Index cắt lên trên 0. Dịch chuyển lưỡng lự này của các cổ phiếu chuyển từ bên mạnh sang bên yếu gần các đỉnh và quay lại gần các đáy đi tiếp mãi. Force Index có thể giúp bạn tự định vị ở đúng nhóm.

Force Index thô xác định đội thắng trong cuộc chiến giữa phe mua và phe bán trong bất kỳ thanh nào, có thể là tuần, ngày, hoặc trong ngày.

Chúng ta có các tín hiệu rõ ràng hơn nhiều bằng cách làm mượt nó từ Force Index thô với một đường MA.

1. Khi một đường EMA 13-ngày của Force Index nằm trên đường trung tâm, phe mua kiểm soát thị trường. Khi nó nằm dưới đường trung tâm, phe bán kiểm soát.

   Khi một đợt tăng giá bắt đầu, giá thường nhảy vọt với khối lượng giao dịch lớn. Khi một đường EMA 13-ngày của Force Index đạt đỉnh mới, nó xác nhận xu hướng tăng. Khi một xu hướng tăng phát triển tiếp, giá thường tăng chậm hơn, và khối lượng giao dịch trở nên mỏng hơn. Đó là khi một đường EMA 13-ngày của Force Index bắt đầu tạo các đỉnh thấp hơn. Khi nó giảm dưới đường 0, nó báo hiệu rằng lưng của phe mua đã bị bẻ gãy.

2. Một đỉnh mới của đường EMA 13-ngày của Force Index cho thấy phe mua rất mạnh và một sự tăng giá có thể tiếp tục. Một sự phân kỳ giảm giữa đường EMA 13-ngày của Force Index và giá cho một tín hiệu mạnh để bán khống. Nếu giá đạt đỉnh mới nhưng indicator này tạo một đỉnh mới thấp hơn, nó cảnh báo rằng phe mua đang mất sức mạnh và phe bán sẵn sàng thống trị.

   Chú ý rằng một sự phân kỳ hợp lệ, indicator này phải đạt một đỉnh mới, rồi giảm dưới đường 0, và sau đó tăng lại lên trên đường này, nhưng tạo một đỉnh thấp hơn, tạo ra một sự phân kỳ. Nếu không cắt qua, thì không phải phân kỳ hợp lệ.

3. Một đáy mới trong đường EMA 13-ngày của Force Index cho thấy một xu hướng giảm sẽ tiếp tục. Nếu giá giảm tới một đáy mới nhưng indicator này tăng lên trên 0 và sau đó giảm lại, nhưng tới một đáy nông hơn, nó hoàn thiện một phân kỳ tăng. Nó tiết lộ rằng phe bán đang mất sức mạnh và cho một tín hiệu mua.

Khi một xu hướng giảm bắt đầu, giá thường giảm với khối lượng lớn. Khi một đường EMA 13-ngày của Force Index giảm tới một đáy mới, nó xác nhận sự giảm giá. Khi xu hướng giảm tiếp tục, giá giảm chậm hơn hoặc khối lượng giao dịch bốc hơi – đó là khi một sự đảo chiều xuất hiện.

Việc thêm một kênh vào biểu đồ Force Index có thể giúp bạn phát hiện các sự lệch tối đa khỏi việc bình thường, thường dẫn tới các đảo chiều xu hướng giá. Phương pháp này để bắt các sự lệch và đảo chiều tiềm năng hoạt động tốt với các biểu đồ tuần, nhưng không phải với biểu đồ ngày và biểu đồ trong ngày. Đây thực sự là một công cụ dài hạn hơn.

32. Thời Gian

Hầu hết mọi người quản lý cuộc sống như là họ sẽ sống mãi – lặp lại cùng các lỗi lầm, không học từ quá khứ, và khó khăn trong việc lập kế hoạch cho tương lai. Freud cho thấy tâm trí vô thức không quan tâm đến thời gian. Các mong ước thầm sâu của chúng ta duy trì phần lớn không thay đổi trong suốt cuộc đời của mình.

Khi mọi người tham gia vào các đám đông, hành vi của họ trở nên nguyên thủy và bốc đồng. Các cá nhân có thể được theo lịch và đồng hồ, nhưng đám đông thì không. Họ thể hiện các cảm xúc như là họ có toàn bộ thời gian trên thế giới.

Hầu hết các trader chỉ tập trung vào các thay đổi giá mà ít chú ý tới thời gian. Đó chỉ là một tín hiệu khác của việc bị kéo theo trong tâm lý đám đông.

Việc nhận thức về thời gian là một tín hiệu của sự văn minh. Một người biết suy nghĩ nhận thức về thời gian, trong khi người đang hành động bốc đồng thì không. Một nhà phân tích thị trường chú ý đến thời gian trở nên chú ý đến một thước đo ẩn trong đám đông thị trường.

Thời Gian Thị Trường

Chúng ta đo thời gian bằng lịch và đồng hồ, nhưng hiếm khi dừng lại để suy nghĩ rằng khái niệm của chúng ta về thời gian khác xa vũ trụ. Chúng ta tiếp tục đo thời gian theo các khái niệm của con người, trong khi các phần lớn cuộc đời dịch chuyển theo các quãng thời gian phong phú khác nhau.

Ví dụ, chúng ta nghĩ rằng mặt đất dưới chân mình đứng yên, trong khi thực tế các lục địa luôn dịch chuyển. Chúng đi chỉ vài chục cm một năm, nhưng đây là đủ để từ từ thay đổi bề mặt địa cầu qua hàng triệu năm. Trong các khung thời gian ngắn hơn, các mô hình thời tiết thay đổi qua hàng thế kỷ. Các kỷ băng hà và các thời kỳ ấm áp khác nhau.

Ở phía khác cuối thước đo, có các hạt vật lý tồn tại trong một phần nhỏ của giây. Có các côn trùng được sinh ra, trưởng thành, sinh sản và chết trong vòng một ngày.

Quay lại với giao dịch, chúng ta hãy giữ trong đầu rằng thời gian trôi với một tốc độ khác trong thị trường so với chúng ta là các cá nhân. Thị trường, tập hợp các đám đông lớn con người, dịch chuyển với một tốc độ chậm hơn nhiều. Các mô hình bạn nhận ra trên biểu đồ có thể có giá trị dự đoán trước – nhưng các điểm đảo chiều đoán trước thường xảy ra chậm hơn nhiều so với bạn kỳ vọng.

Sự chậm trễ tương đối của các đám đông có thể trêu chọc cả các trader kinh nghiệm. Theo thời gian chúng ta tự thấy mình vào lệnh quá sớm. Những người mới điển hình muộn. Theo thời gian họ nhận ra một xu hướng hoặc một đảo chiều, dịch chuyển đó đã tiến hành quá lâu mà họ lỡ gần hết, nếu không phải tất cả. Những người mới thường đuổi theo các xu hướng cũ, nhưng các nhà phân tích và trader kinh nghiệm hơn thường mắc một vấn đề ngược lại. Chúng ta nhận ra các đảo chiều đang tạo thành và các xu hướng mới xuất hiện từ xa – và nhảy vào quá sớm. Chúng ta thường mua trước khi thị trường hoàn thành việc tạo đáy hoặc bán khống

trước khi nó tạo thành một đỉnh. Bằng việc vào quá sớm chúng ta có thể mất tiền vì xu hướng quay đầu quá chậm.

Chúng ta nên làm gì? Đầu tiên, bạn cần trở nên chú ý rằng thời gian thị trường chậm hơn nhiều so với bạn. Thứ hai, xem xét việc vào một lệnh khi bạn chú ý một tín hiệu đảo chiều sớm. Một tín hiệu tốt hơn có thể xuất hiện tốt sau đó, đặc biệt là ở các đỉnh của thị trường, làm nó lâu hình thành hơn ở đáy.

Đáng để không tham lam và giao dịch khối lượng nhỏ hơn. Một lệnh nhỏ hơn dễ giữ hơn trong khi một đảo chiều đang tốn thời gian công sức. Hãy chắc chắn dùng nhiều khung thời gian để phân tích thị trường: đây là bản chất của Triple Screen, hệ thống chúng ta sẽ xem xét trong một chương sau.

Hệ Số Năm

Hầu hết những người mới tình cờ chọn một khung thời gian trông đẹp với họ - nó có thể là một biểu đồ ngày, hoặc 10-phút, hoặc bất kỳ một khung nào khác – và bỏ qua các khung khác. Một số ít biết thực tế là thị trường sống trong nhiều khung thời gian. Nó dịch chuyển đồng thời trong các biểu đồ tháng, tuần, ngày và trong ngày – thường theo các hướng ngược nhau.

Xu hướng có thể tăng trong biểu đồ ngày nhưng giảm trên biểu đồ tuần, và ngược lại. Bạn sẽ theo cái nào ? Và bạn sẽ làm gì với các biểu đồ trong ngày, có thể hoàn toàn mâu thuẫn với biểu đồ tuần hoặc ngày ? Hầu hết các trader bỏ qua tất cả các khung thời gian trừ khung của họ - cho đến khi một dịch chuyển bất ngờ từ bên ngoài khung thời gian đánh vào tài khoản của họ.

Hãy nhớ trong đầu rằng các khung thời gian cạnh nhau được liên kết bởi hệ số xấp xỉ 5. Nếu bạn bắt đầu với một biểu đồ tháng, và tới biểu đồ tuần, bạn sẽ chú ý rằng có 4,5 tuần trong một tháng. Khi bạn chuyển từ biểu đồ tuần sang ngày, bạn biết rằng có 5 ngày giao dịch một tuần. Quay

sang phân tích biểu đồ trong ngày, bạn có thể nhìn vào biểu đồ một giờ - và có xấp xỉ 5 – 6 giờ giao dịch một ngày. Các trader trong ngày có thể nhìn xa hơn và xem biểu đồ 10-phút, với biểu đồ 2-phút. Mỗi khung liên quan tới các khung bên cạnh với hệ số xấp xỉ 5.

Cách hợp lý để phân tích bất kỳ thị trường nào là xem xét ít nhất hai khung thời gian liền kề nhau. Bạn phải luôn bắt đầu với khung thời gian dài hơn với một tầm nhìn chiến lược và sau đó chuyển sang khung thời gian ngắn hơn để căn thời gian chiến thuật. Nếu bạn thích dùng biểu đồ ngày, đầu tiên bạn phải xem xét biểu đồ tuần, và nếu bạn muốn giao dịch trong ngày dùng biểu đồ 10-phút, đầu tiên bạn cần phân tích biểu đồ giờ. Đây là một trong những nguyên tắc chính của hệ thống giao dịch Triple Screen (xem Chương 39).

33. Các Khung Thời Gian Giao Dịch

Bạn lên kế hoạch giữ lệnh tiếp theo bao lâu? Bạn nghĩ nó sẽ là một năm, một tuần hay một giờ? Một trader nghiêm túc lên kế hoạch khoảng thời gian kỳ vọng cho mọi giao dịch. Các khung thời gian khác nhau cung cấp các cơ hội khác nhau và mang đến các rủi ro khác nhau. Chúng ta có thể tạm chia tất cả các giao dịch thành 3 nhóm:

1. **Giao dịch dài hạn hoặc đầu tư** – Khoảng thời gian dự kiến của một lệnh được đo bằng tháng, đôi khi bằng năm.

   Ưu điểm: ít cần quan tâm ngày này qua ngày khác và có thể dẫn đến các thu nhập tốt.

   Nhược điểm: sụt vốn có thể nặng đến mức không chịu đựng được.

2. **Giao dịch swing** – khoảng thời gian dự kiến của một lệnh được đo bằng ngày, đôi khi là tuần.

   Ưu điểm: nhiều cơ hội giao dịch, kiểm soát rủi ro tương đối chặt.

   Nhược điểm: sẽ lỡ các xu hướng lớn.

3. **Giao dịch trong ngày** – khoảng thời gian dự kiến của một lệnh được đo bằng phút, hiếm khi bằng giờ.

   Ưu điểm: rất nhiều cơ hội giao dịch, không rủi ro qua đêm.

   Nhược điểm: yêu cầu phản xạ tức thì; phí giao dịch trở thành một yếu tố.

Nếu bạn quyết định hoạt động trong nhiều khung thời gian, xem xét việc giao dịch trên các tài khoản khác nhau. Điều này cho phép bạn đánh giá hiệu quả của mình trên mỗi khung thời gian.

Đầu Tư

Quyết định đầu tư hay giao dịch dài hạn hầu như luôn dựa vào vài ý tưởng cơ bản. Bạn có thể nhận ra một xu hướng công nghệ mới hoặc một sản phẩm thú vị có thể tăng mạnh mẽ giá trị của công ty. Việc đầu tư cần một niềm tin chắc chắn và một sự kiên nhẫn mạnh mẽ nếu bạn giữ lệnh đó qua các lần hồi không thể tránh khỏi và các chu kỳ giá đi ngang. Các thử thách khó khăn này làm việc đầu tư thành công cực khó.

Các xu hướng lớn dễ thấy trên các biểu đồ dài hạn trông không chắc chắn và mù mờ trong thời gian thực, đặc biệt khi một cổ phiếu sụt vốn. Khi khoản đầu tư của bạn giảm 50% hoặc hơn, xóa sạch đống lợi nhuận ảo – một sự phát triển phổ biến của các lệnh dài hạn – ít người trong chúng ta có đủ niềm tin và nghị lực để tiếp tục giữ lệnh. Để tôi minh họa điều này bằng ví dụ về Apple Inc. (AAPL), người tình của vài thị trường tăng giá (Hình 33.1).



HÌNH 33.1 Biểu đồ tuần của AAPL.

Đầu Tư

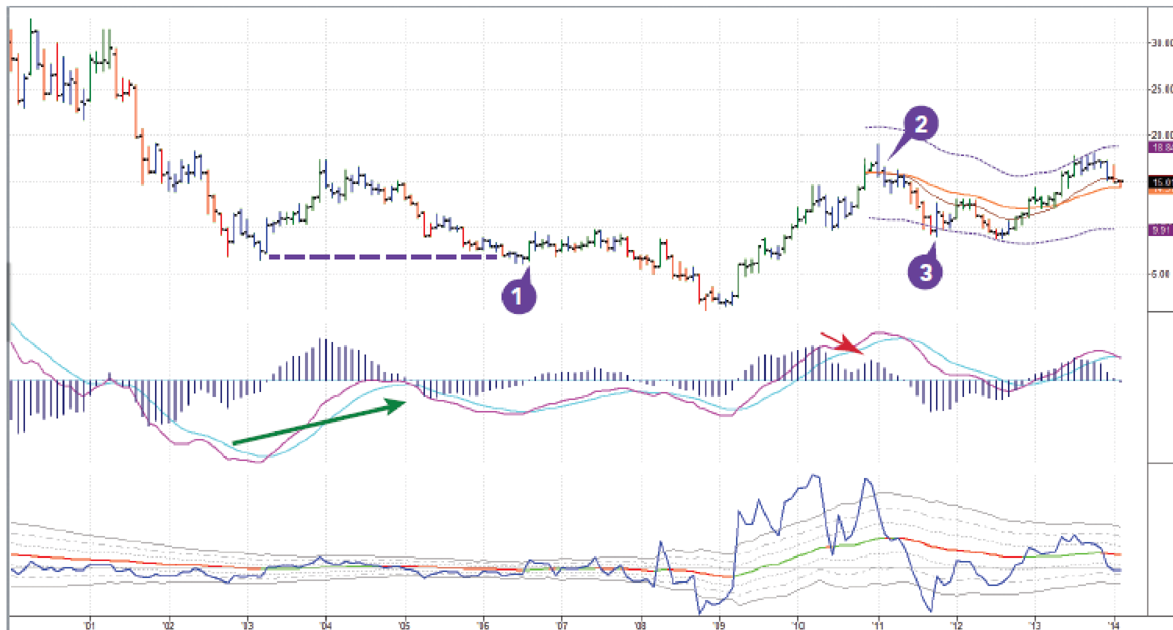
Các thử thách phi thường của việc giữ một khoản đầu tư, ngay cả với một người dẫn đầu thị trường như Apple, Inc. (AAPL), có thể thấy trên biểu đồ 10-năm này:

1. 2003 – AAPL sụp giảm dưới 10 $. Sự tồn tại của công ty được đặt câu hỏi. Bạn sẽ mua chứ?
2. 2006 – AAPL tăng lên 86 $, rồi giảm xuống 51 $. Nếu bạn có 1000 cổ phiếu, bạn sẽ giữ chứ? Bạn sẽ bán khi nó tăng trên 80 $ và trông như sắp rớt?
3. 2008 – AAPL tăng lên 202 $, giảm xuống 115 $. Nếu bạn có 1000 cổ phiếu, và thấy sụt vốn 87.000 $, bạn sẽ giữ hay bán?
4. 2009 – AAPL hồi lên 192 $, giảm xuống 78 $, dưới mức đáy cũ. Sụt vốn của bạn là hơn 50%. Bạn sẽ giữ hay bán ra?

AAPL đã sống sót qua kinh nghiệm gần chết năm 2003, khi cổ phiếu bầm dập của nó bị đồn là một ứng viên bị chiếm, và tăng trưởng thành công ty giao dịch công chúng, vốn hóa lớn nhất thế giới, trước khi sụp đổ từ đỉnh đó năm 2012. Xu hướng tăng của nó trông to lớn khi nhìn lại, nhưng tự hỏi bản thân, một cách trung thực, bạn có thể sẽ giữ qua các lần sụt vốn liên tiếp, một số trong số chúng quá 50%. Hãy nhớ rằng các lần sụt vốn như thế thường đánh dấu các sự kết thúc của các xu hướng tăng.

Một cách hợp lý để xử lý với thử thách của việc đầu tư là áp dụng các ý tưởng cơ bản của bạn với sự giúp đỡ của các công cụ giao dịch kỹ thuật.

Khi bạn xác định mua, kiểm tra các tín hiệu kỹ thuật để đảm bảo bạn đang có một sự giảm giá tương đối hơn là trả đầy đủ giá. Nếu khoản đầu tư của bạn tăng vọt, dùng các công cụ kỹ thuật để xác định các khu vực quá giá; chốt lời ở đó và sẵn sàng mua lại trong các lần hồi không thể tránh khỏi. Kế hoạch này yêu cầu một sự tập trung, chú ý và kiên trì cao độ. Hình 33.2 là một ví dụ được lấy từ nhật ký giao dịch của tôi.



HÌNH 33.2 Biểu đồ tháng của F, đường EMA 13 và 26 tháng với hệ thống Impulse, Autoenvelope, MACD Lines và Histogram (12-26-9), và EMA 13-tháng của Force Index với kênh ATR.

Phân Tích Kỹ Thuật Với Thông Tin Cơ Bản

1. 2007 – Ford đang trên dây khi CEO mới tới – người trước đó dẫn đầu trong việc cứu Boeing. Trong không khí xông lên của một thị trường tăng, Ford dường như có một vụ bán khống khi chiếm lại đỉnh 30 $. Tôi đã thấy một đột phá giảm sai đồng hành cùng một phân kỳ tăng và mua. Sau đó tôi dứt khoát giữ lệnh qua thị trường giảm.

2. 2011 – Ford đâm lên trên kênh tháng, đã hẹp hơn vào thời gian đó, tạo một đuôi kangaroo, trong khi MACD tháng yếu dần. Tôi chốt lời.

3. 2011 – khi giá tháng ổn định trong vùng giá trị, tôi mua lại.

Phân tích cơ bản có thể giúp bạn tìm một cổ phiếu có thể đáng mua. Dùng phân tích kỹ thuật để canh thời điểm bạn vào và thoát lệnh. Chuẩn bị mua và bán nhiều hơn một lần trong xu hướng tăng lớn.

Giao Dịch Swing

Trong khi các xu hướng lớn và các biên độ giao dịch có thể tồn tại hàng năm, tất cả bị ngắt quãng bởi các dao động lên và xuống ngắn hạn. Các dịch chuyển này tạo ra nhiều cơ hội giao dịch, mà chúng ta có thể khai thác. Nhiều ví dụ biểu đồ trong cuốn sách này thể hiện các giao dịch swing.

Tôi đặc biệt khuyên giao dịch swing cho các trader mới bắt đầu và trung cấp. Bạn thực hiện giao dịch càng nhiều, bạn học càng nhiều, làm bạn quản lý rủi ro và giữ báo cáo tốt. Giao dịch swing dạy bạn nhanh hơn đầu tư dài hạn, các bài học có thể mất hàng năm để hoàn thành. Giao dịch swing cho bạn thời gian để suy nghĩ, không giống như giao dịch trong ngày, yêu cầu phản ứng tức thì. Giao dịch trong ngày quá nhanh cho những người mới.

Các dao động ngắn hạn có thể đủ quan trọng để tạo ra các lợi nhuận có ý nghĩa, mà không có các lần sụt vốn cực kỳ khó chịu của các lệnh dài hạn. Các giao dịch swing không cần xem màn hình cả ngày. Ở SpikeTrade.com, nơi hàng trăm trader cạnh tranh, hầu hết các giao dịch tồn tại trong vài ngày. Một số thành viên mang các giao dịch hàng tuần hoặc hàng tháng, trong khi những người khác vào và ra theo giờ - nhưng khoảng thời gian giữ lệnh của hầu hết các thành viên được đo theo ngày. Giao dịch swing có được sự đáng tin cậy ngọt ngào trong các phạm vi thời gian.

Tôi lấy một hoặc nhiều hơn các sự lựa chọn của nhóm Spiketrade hầu như mỗi tuần. Biểu đồ HES trong Hình 33.3 đến từ một trong các giao dịch trong nhật ký của tôi.



HÌNH 33.3 Biểu đồ ngày của HES, đường EMA 13 và 26-ngày với Envelope 4%, MACD Lines và MACD-Histogram (12-26-9), hệ thống Impulse, và Force Index 2-ngày.

Một Giao Dịch Swing

Các trader chuyên nghiệp bán khống thoải mái như mua. Các tín hiệu là giống nhau nhưng hành động nhanh hơn – các cổ phiếu giảm nhanh gấp đôi khi nó tăng.

Biểu đồ này cho thấy điểm tôi bán khống cổ phiếu của Hess Corporation (HES) khi nó tạo mô hình hai đỉnh ngắn hạn, với các sự phân kỳ giảm ở tất cả các chỉ báo. Tôi mua lại và chốt lời, khi giá thấy giảm xuống dưới vùng giá trị giữa hai đường EMA, khi các indicator trở nên quá bán.

Lợi nhuận của tôi trong lệnh HES là 1.92 $ mỗi cổ phiếu. Bạn có thể hiệu chỉnh số rủi ro bạn chấp nhận với khối lượng lợi nhuận tiềm năng bằng cách xác định giao dịch bao nhiêu cổ phiếu. Chúng ta sẽ trả lời câu hỏi quan trọng này trong chương 50, trong phần Tam Giác Sắt về kiểm soát rủi ro.

Một trong các kỹ năng học tốt nhất bao gồm việc quay lại các lệnh của bạn đã chốt sau hai tháng và vẽ lại biểu đồ của chúng. Các tín hiệu trông mù mờ khi bạn thấy chúng ở góc phải của biểu đồ trở nên rõ ràng khi bạn thấy chúng ở giữa biểu đồ. Bây giờ, qua một đoạn thời gian, bạn có thể thấy dễ dàng điều gì đã hoạt động và lỗi gì bạn đã mắc. Việc tạo ra các biểu đồ theo sau này dạy bạn lặp lại điều gì và tránh điều gì trong tương lai. Việc cập nhật các biểu đồ của các lệnh đã chốt biến bạn thành thầy của chính mình.

Biểu đồ và chữ trong Hình 33.4 đến từ SpikeTrade.com. Mỗi tuần thành viên Spiker thắng cuộc thi tuần đăng nhật ký giao dịch của mình. Những người khác nhau dùng các indicator và thông số khác nhau.



HÌNH 33.4 Biểu đồ ngày TRQ, đường EMA 22 và 12-ngày với Envelope 11%, MACD Lines và MACD-Histogram (12,26,9), và RSI 20-ngày.

Một Giao Dịch Swing Gần Đáy

Giao dịch này được đăng bởi Peter D., một thành viên Spiker dài hạn từ Hà Lan. Bài của anh ấy được đặt tựa là "Câu cá gần đáy".

"Các điều kiện tuần: Các indicator không cho thấy dịch chuyển nhiều lắm. MACD rất nông nhưng dương và RSI tăng chậm. Ngày: MACD xác nhận một phân kỳ dương và RSI cũng vậy. Giá giảm cuối tuần trước nhưng dừng ở gần mức hỗ trợ."

"Tôi đặt điểm vào ban đầu ở mức 3.02 $, thẳng hàng với các đáy gần đó. Nó khớp vào sáng thứ Hai, khi bật lên một xu trên đáy của ngày và tuần. Giá đóng cửa gần đỉnh của ngày và tiếp tục tăng trong thứ Ba và thứ Tư. Mục tiêu của tôi khớp ngày thứ Tư, trên đường tăng. Phần còn lại của ngày đã thấy vài lần hồi, nhưng giá nằm trong biên độ đến lúc đóng cửa tuần trong một chú ý tương đối cao."

Giao dịch của Peter kiếm được 11% trong 3 ngày. Tất nhiên, chúng ta không thể tự cho phép mình bị say với các con số như vậy. Một người mới nhìn vào chúng, nhân chúng với số tuần trong năm, và ném tiền điên cuồng vào thị trường. Các thu nhập ấn tượng như vậy không thể tránh khỏi bị xen kẽ với các thua lỗ. Một trader chuyên nghiệp quản lý cẩn thận tiền của mình, cắt nhanh các lệnh thua, và bảo vệ vốn để cho phép vốn tăng trưởng.

Nếu việc đầu tư giống như đi săn trò chơi lớn, giao dịch swing giống như săn thỏ. Nếu sinh kế của bạn phụ thuộc vào việc săn bắn, bắn thỏ là một cách đáng tin cậy hơn nhiều để có thịt trên bàn ăn. Vào và thoát các giao dịch swing cẩn thận, trong khi quản lý vốn thận trọng, là một cách thực tế để sống sót và thành công với thị trường.

Giao Dịch Trong Ngày

Giao dịch trong ngày nghĩa là vào và thoát lệnh trong một phiên thị trường. Việc mua và bán nhanh trước một màn hình nhấp nháy yêu cầu mức độ tập trung và kỷ luật cao nhất. Nghịch lý là, nó thu hút những người bốc đồng và máu cờ bạc nhất.

Việc giao dịch trong ngày trông giả vờ dễ dàng. Các hãng môi giới giấu các thống kê khách hàng khỏi công chúng, nhưng trong năm 2000, các nhà làm luật bang ở Massachusetts triệu tập các báo cáo môi giới, cho thấy rằng sau 6 tháng chỉ 16% các trader trong ngày kiếm được tiền.

Bất kỳ khoảng trống kiến thức hoặc kỷ luật nào bạn có thể có, việc giao dịch trong ngày sẽ tìm thấy chúng rất nhanh và đánh mạnh vào những điểm yếu của bạn. Trong việc giao dịch swing, bạn có sự xa xỉ của việc có thể dừng lại và suy nghĩ, nhưng không có trong việc giao dịch trong ngày.

Người đang học giao dịch tốt hơn nhiều khi dùng các biểu đồ cuối ngày. Sau khi bạn phát triển thành một trader swing có lợi nhuận ổn định, bạn có thể muốn khám phá việc giao dịch trong ngày. Bạn sẽ dùng các kỹ năng đã phát triển của bạn và sẽ chỉ cần điều chỉnh phù hợp với một trò chơi nhanh hơn. Một người mới tình cờ nhảy vào việc giao dịch trong ngày là một món quà cho những người chuyên nghiệp.

Hãy đảm bảo viết ra kế hoạch hành động của việc giao dịch trong ngày của bạn. Điều gì sẽ làm bạn vào hoặc thoát lệnh, giữ hoặc cắt lệnh. Hãy chuẩn bị đầu tư nhiều thời gian: việc giao dịch nhai hàng giờ ngồi trước nhiều màn hình.

Một khó khăn khác của việc giao dịch trong ngày là bạn nhắm những mục tiêu nhỏ hơn nhiều. Điều này được phản ánh trong chiều cao các kênh giá. Trong cuốn sách này, bạn sẽ đọc rằng một thước đo tốt về phong độ một trader là % của kênh mà anh ấy kiếm được trong một giao dịch. Đạt được 30% hoặc hơn độ cao một kênh cho bạn một điểm A, trong khi kiếm 10% của kênh kiếm cho bạn được một điểm C (xem Chương 55). Chúng ta hãy áp dụng các đánh giá này với một vài cổ phiếu phổ biến với các trader trong ngày. Con số chính xác sẽ thay đổi theo thời điểm bạn đọc cuốn sách này, nhưng hôm nay tôi có các con số sau đây cho các độ cao kênh trên các biểu đồ ngày và 5-phút:

	Daily Channel	"A"Trader	"C"Trader	5-Min Channel	"A"Trader	"C"Trader
AAPL	55	16.5	5.5	2.5	0.75	0.25
AMZN	27	8.1	2.7	2.2	0.66	0.22
MON	7	2.1	0.7	0.6	0.18	0.06

Một trader swing dùng biểu đồ ngày có thể làm rất tốt trong các cổ phiếu năng động này. Anh ấy có thể thực sự vớ được món tiền lớn nếu anh ấy là một trader loại A, nhưng ngay cả nếu anh ấy là một trader loại C, chỉ 10% kênh, anh ấy có thể thoải mái dẫn trước trò chơi trong khi học giao dịch. Mặt khác, một người giao dịch trong ngày cùng cổ phiếu đó phải là một trader A để sống sót. Bất kỳ điều gì thấp hơn và tài khoản của anh ta sẽ hạ cánh vì slippage, commission, và các chi phí.

Nếu, sau khi phát triển một báo cáo thành công của một trader swing, bạn xác định giao dịch trong ngày, bạn sẽ có thể sử dụng hầu hết các công cụ và kỹ thuật bạn đã học được. Bạn sẽ thấy một ví dụ về việc dùng Triple Screen trong việc giao dịch trong ngày trong Chương 39.

Khi một người bạn là huấn luyện viên chèo thuyền Olympic dạy tôi chèo thuyền, anh ấy tập trung vào việc phát triển việc chèo thuyền đúng. Một tay chèo hợp chuẩn luôn di chuyển các mái chèo chính xác như nhau, dù là chèo thuyền cuối tuần thong thả hoặc đoạn cuối cuộc đua. Những thứ thay đổi là sức mạnh và tốc độ. Giống với việc giao dịch trong ngày: kỹ thuật giống nhau, nhưng tốc độ thì khác. Nếu bạn học giao dịch swing, bạn có thể áp dụng các kỹ thuật giao dịch trong ngày với các điểm vào và thoát giao dịch swing.

Giao dịch trong ngày có thể là một theo đuổi lợi nhuận, nhưng nhớ trong đầu rằng nó là một trò chơi chuyên nghiệp yêu cầu cao và chắc chắn không phải là một hoạt động tình cờ cho người mới.

PHẦN 7

Các Hệ Thống Giao Dịch

Một hệ thống là một bộ các nguyên tắc để tìm kiếm, vào, và thoát lệnh. Mỗi trader nghiêm túc có một hoặc nhiều hệ thống. Hãy so sánh điều này với một bác sỹ phẫu thuật có các hệ thống để thực hiện việc phẫu thuật. Anh ấy không phí thời gian và sức lực quyết định liệu có gây mê không, cắt ở đâu, hay cách tìm cơ quan bị bệnh. Anh ấy theo một chu trình lâu ngày, mà để anh ấy tự do suy nghĩ về các vấn đề chiến lược, kỹ thuật khéo léo, hoặc xử lý các phức tạp khác.

Một số người sử dụng các hệ thống được định nghĩa cứng nhắc, có rất ít không gian cho quyết định cá nhân – chúng ta gọi họ là các trader cơ học. Những người khác sử dụng các hệ thống có rất nhiều không gian cho quyết định cá nhân – chúng ta gọi họ là các trader tự do. Có một cuộc thảo luận rất sâu sắc về việc ghép dạng cá nhân tới các phong cách giao dịch đa dạng trong cuốn sách *Mechanical Trading Systems* của Richard Weissman. Dù bạn sử dụng hệ thống nào, lợi thế chính của bất kỳ hệ thống nào mà bạn thiết kế nó khi thị trường đóng cửa và bạn cảm thấy bình tĩnh. Một hệ thống trở thành mỏ neo của các hành vi lý trí giữa xáo trộn của thị trường.

Cần phải nói thêm rằng một hệ thống thích hợp phải được viết ra. Điều này cần thiết vì dễ quên một số bước quan trọng khi bị áp lực từ thị trường thực. Tiến sĩ Atul Gawande trong cuốn sách đáng chú ý *The Checklist Manifesto* làm một trường hợp thuyết phục về việc sử dụng các checklist để tăng các mức hiệu suất trong một lượng lớn các nhu cầu, từ phẫu thuật và xây dựng tới giao dịch.

Một trader cơ học phát triển một bộ các nguyên tắc, kiểm tra lại chúng trên dữ liệu quá khứ, và sau đó đặt hệ thống vào chạy tự động. Tiếp theo, phần mềm của anh ấy bắt đầu phát các lệnh cho điểm vào, mục tiêu lợi nhuận, và cắt lỗ, và một trader cơ học giả định sẽ đặt lệnh chính xác như

vậy. Liệu anh ấy sẽ bám theo kế hoạch hay thử tinh chỉnh hoặc không quan tâm đến các tín hiệu đó là một câu truyện khác, nhưng đó là cách hệ thống giả định sẽ hoạt động.

Một người nghiệp dư cảm thấy bớt căng thẳng với một hệ thống cơ học, dù là của anh ấy hay mua từ một nhà cung cấp, sẽ giảm bớt căng thẳng từ việc ra quyết định. Không may, các điều kiện thị trường liên tục thay đổi, và các hệ thống cơ học cuối cùng trật bánh và bắt đầu mất tiền. Thị trường không phải là một thực thể cơ học tuân theo các định luật vật lý. Nó là một đám đông người hành động theo các định luật không hoàn chỉnh của tâm lý đám đông. Các phương pháp cơ học có thể trợ giúp, nhưng các quyết định giao dịch phải mang tâm lý vào tài khoản.

Một trader chuyên nghiệp với một hệ thống cơ học tiếp tục theo dõi hiệu quả của nó như một con diều hâu. Anh ấy hiểu sự khác nhau giữa một sụt giảm vốn bình thường và một giai đoạn khi hệ thống trật bánh và phải tự dừng lại. Một trader chuyên nghiệp có thể chấp nhận sử dụng một hệ thống cơ học chính xác vì anh ấy có khả năng giao dịch tự do! Một hệ thống cơ học là một kế hoạch hành động, nhưng một số mức độ điều chỉnh luôn cần thiết, kể cả với các kế hoạch tốt và đáng tin cậy nhất.

Một trader tự do tiếp cận thị trường theo cách mới mỗi ngày. Anh ấy thường kiểm tra nhiều chỉ số hơn một trader cơ học, xem xét chúng mỗi lần mỗi khác, hòa hợp hơn với các thay đổi trong hành vi thị trường hiện tại. Một hệ thống tự do tốt, trong khi cho bạn nhiều không gian tự do, vẫn bao gồm một số nguyên tắc không thể vi phạm, đặc biệt trong phần quản lý rủi ro.

Cả hai phương pháp đều có ưu và nhược điểm. Về ưu điểm, giao dịch cơ học có thể ít cảm xúc hơn. Bạn xây hệ thống, bật nó lên, và không quan tâm đến việc xem từng biến động của thị trường. Về nhược điểm, những thị trường đang sống và thở có một cách lén lút để thay đổi nhịp điệu của nó và cư xử khác với cách nó hoạt động khi bạn xây hệ thống.

Ưu điểm chính của việc giao dịch tự do là sự mở với các cơ hội mới. Nhược điểm lớn nhất của nó là sự điều chỉnh của con người thường vướng vào áp lực, khi họ trở nên hào hứng bởi lòng tham hoặc sợ hãi với những dịch chuyển mạnh.

Theo kinh nghiệm của tôi, các trader cơ học thường mang lại các kết quả ổn định hơn, nhưng các trader thành công nhất dùng các phương pháp tự do. Sự lựa chọn của bạn thường phụ thuộc vào tính cách của bạn. Đó là cách chúng ta thực hiện một số quyết định quan trọng nhất trong cuộc đời – nơi để sống, sự nghiệp để theo đuổi, người để kết hôn. Các sự lựa chọn chính của chúng ta bắt nguồn từ cốt lõi sâu xa của tính cách chúng ta hơn là các suy nghĩ lý trí. Trong giao dịch, những người lạnh lùng hơn và bị ám ảnh hơn thường hướng về việc giao dịch cơ học, trong khi những người hung hăng thường chuyển sang giao dịch tự do.

Nghịch lý là, ở đỉnh cao của hiệu quả, cả hai phương pháp này bắt đầu hội tụ. Các trader cao cấp kết hợp các phương pháp cơ học và tự do. Ví dụ, một người bạn là một trader cơ học cứng nhắc sử dụng 3 hệ thống trong quỹ bảo hiểm nhưng giữ vốn cân bằng bằng cách phân bổ mỗi hệ thống. Anh ấy chuyển hàng triệu đô-la từ Hệ thống A sang Hệ thống B hoặc C, và ngược lại. Nói cách khác, các quyết định tự do mở rộng thêm việc giao dịch có hệ thống. Tôi là một trader tự do, nhưng tuân theo một số nguyên tắc cứng nhắc để ngăn mình mua ở giá nằm trên đường kênh tăng giá, bán ở giá nằm dưới đường kênh giá giảm, hoặc vào các giao dịch ngược với hệ thống Impulse (mô tả dưới đây). Các nguyên tắc cơ học này giảm số lượng các giao dịch tự do kém chất lượng.

Phần lớn trong cuốn sách này là giao dịch tự do, nhưng bạn có thể sử dụng các công cụ mô tả trong đó để giao dịch cơ học. Tôi viết cuốn sách này để giúp đỡ cả hai kiểu trader.

38. Kiểm Tra Hệ Thống, Giao Dịch Demo, Và Ba Nhu Cầu Chính Cho Mọi Giao Dịch

Trước khi giao dịch tiền thật với một hệ thống, bạn cần phải test nó, dù là bạn tự phát triển hay mua từ một nhà cung cấp. Điều này làm được theo một trong hai cách. Một là test lại quá khứ: áp dụng các nguyên tắc của hệ thống vào dữ liệu quá khứ, thường là vài năm. Cách khác là test với hiện thực: giao dịch các lệnh khối lượng nhỏ với tiền thật. Các trader nghiêm túc bắt đầu với việc **test lại quá khứ**, và nếu kết quả của nó tốt, chuyển sang **test với hiện thực**; nếu nó hoạt động tốt, họ sẽ tăng dần khối lượng giao dịch.

Nhìn vào kết quả quá khứ là một khởi đầu tốt, nhưng đừng để các số liệu đẹp đẽ ru bạn vào việc mất cảnh giác. Tỷ lệ Lợi nhuận – Lỗ, các chuỗi thắng và thua dài nhất, sụt vốn lớn nhất, và các thông số khác có thể xuất hiện khách quan, nhưng các kết quả quá khứ không bảo đảm hệ thống sẽ giữ vững được trong việc giao dịch ở thế giới thực.

Bạn có thể thấy một bản kết quả rất đẹp, nhưng nếu, một khi bạn bắt đầu giao dịch tiền thật, hệ thống đó mang lại 5 lệnh thua liên tiếp thì sao? Không có gì trong việc giao dịch demo sẽ chuẩn bị cho bạn về việc đó cả, nhưng nó luôn xảy ra. Bạn nghiến răng và vào thêm một lệnh. Lại một thua lỗ nữa. Sự sụt vốn của bạn đang chìm sâu dần, và sau đó hệ thống lại báo một tín hiệu mới. Bạn sẽ vào lệnh tiếp không? Đột nhiên, một bản kết quả ấn tượng lại trông giống như một cây sậy rất mỏng manh mà đang treo tương lai tài khoản của bạn.

Có một ngành công nghiệp riêng của các lập trình viên mà test quá khứ các hệ thống có thu phí. Một số trader, quá nghi ngờ việc tiết lộ các "phương pháp hiệu quả" của họ, đã dành hàng tháng để học việc sử dụng phần mềm test. Cuối cùng, chỉ một dạng của việc test lại quá khứ hỗ trợ cho việc giao dịch của bạn – đó là tự test lấy. Việc này chậm, tốn thời gian, và không làm tự động được, nhưng nó là phương pháp duy nhất đến gần với việc mô hình hóa việc ra quyết định thực sự. Nó bao gồm việc xem lại

dữ liệu quá khứ một lần một ngày, viết cẩn thận ra các tín hiệu giao dịch của ngày tiếp theo, và sau đó click vào thanh giá kế tiếp và ghi lại các tín hiệu và giao dịch ngày tiếp theo.

Hãy bắt đầu bằng việc tải dữ liệu về giá và khối lượng giao dịch hàng ngày của phương tiện giao dịch của bạn tối thiểu hai năm (với futures, bạn có thể sử dụng các hợp đồng liên tục). Mở một biểu đồ, không nhìn mà chuyển ngay lập tức về thời điểm nó bắt đầu. Mở bảng excel, viết ra các nguyên tắc giao dịch của hệ thống ở đầu trang, vào tạo các cột ngày, giá, và tín hiệu. Mở hai cửa sổ trong chương trình phân tích của bạn – một cho biểu đồ tuần và các chỉ báo, một cho biểu đồ ngày. Hai phím quan trọng nhất cho việc test là <Alt> và <Tab> vì nó giúp bạn chuyển đổi giữa các cửa sổ và chương trình.

Khi bạn click tiếp, mỗi lần một ngày, các xu hướng và phạm vi giao dịch sẽ lộ dần và thử thách bạn. Ở điểm này, bạn sẽ làm nhiều hơn là việc test một bộ nguyên tắc. Dịch chuyển từng ngày một sẽ test và cải thiện kỹ năng ra quyết định của bạn. Cách test một thanh một lần này vô cùng ưu thế so với những gì bạn có thể nhận được từ phần mềm test.

Bạn sẽ xử lý với các gap (khoảng cách) khi mở cửa thế nào, khi thị trường nhảy trên mức bạn mua và rơi dưới mức cắt lỗ tại thời điểm mở cửa? Các dịch chuyển giới hạn của futures là gì? Click tiếp một ngày một lần và viết xuống các tín hiệu của bạn và các quyết định sẽ đưa bạn gần với giao dịch thực tế mà bạn có thể không bị rủi ro về tiền. Nó sẽ giữ bạn tập trung vào cạnh phải thực sự của thị trường. Bạn sẽ không bao giờ có được điều đó từ một bản in sạch sẽ của việc test hệ thống. Việc tự test sẽ cải thiện kỹ năng của bạn không chỉ hiểu thị trường mà còn đưa ra quyết định.

Nếu việc test một thanh một lần cho kết quả tích cực, bắt đầu giao dịch các lệnh với khối lượng nhỏ tiền thật. Những ngày này, với các phí hoa hồng của môi giới thấp ở mức một $ cho việc mua và bán 100 cổ phiếu,

bạn có thể test các chỉ báo và hệ thống trong khi chỉ rủi ro một lượng nhỏ. Để đảm bảo việc lưu các kết quả tốt, và nếu các kết quả tiền thật tiếp tục có hiệu quả, bắt đầu tăng khối lượng các giao dịch của bạn. Làm nó theo từng bước, mọi con đường tăng lên khối lượng giao dịch bình thường của bạn.

Giao Dịch Demo

Giao dịch demo có nghĩa là ghi lại các quyết định mua và bán của bạn và theo dõi chúng như các giao dịch thật, nhưng không có rủi ro về tiền. Những người mới có thể bắt đầu bằng việc giao dịch demo, nhưng hầu hết mọi người quay lại với nó sau khi bị thị trường đánh bại. Một số người khác thậm chí còn nhảy qua nhảy lại giữa giao dịch thật và demo và không hiểu tại sao họ dường như kiếm nhiều tiền ở demo nhưng thua mỗi khi giao dịch thật. Có 3 lý do.

Đầu tiên, mọi người ít cảm xúc khi giao dịch demo, và việc đưa ra các quyết định tốt là dễ hơn khi không rủi ro về tiền. Thứ hai, trong các giao dịch demo, bạn luôn luôn ở mức hoàn hảo nhất, không giống giao dịch thực. Thứ ba và quan trọng nhất, các giao dịch tốt thường trông u ám khi bạn cân nhắc nó. Những giao dịch dễ thấy thường dẫn đến lỗi lầm. Một người mới hay lo lắng nhảy vào các giao dịch dễ thấy và mất tiền, nhưng các giao dịch demo thử thách hơn. Việc nhảy qua lại giữa các giao dịch thật và demo không có ý nghĩa gì cả. Bạn nên thực hiện một thứ thôi.

Tâm lý đóng một vai trò lớn trong cách các giao dịch xảy ra, và đó là nơi các thất bại của giao dịch demo xuất hiện. Giao dịch demo không có rủi ro về tiền giống như việc như đi thuyền buồm trong ao – nó chuẩn bị ít cho việc bạn bơi thuyền buồm thật trong một cơn bão biển.

Chỉ có một lý do duy nhất tốt cho việc giao dịch demo – để test kỷ luật cũng như hệ thống.

Nếu bạn có thể tải dữ liệu vào cuối mỗi ngày, làm bài tập về nhà, viết ra các lệnh cho ngày tiếp theo, xem việc mở cửa và ghi lại điểm vào, sau

đó theo dõi thị trường mỗi ngày, điều chỉnh các mục tiêu lợi nhuận và cắt lỗ - nếu bạn có thể làm vậy liên tục trong vài tháng, ghi lại các hành động của bạn, mà không bỏ ngày nào – thì bạn có kỷ luật để giao dịch tiền thật. Một người bốc đồng giao dịch để giải trí sẽ không thể giao dịch demo theo cách đó vì nó cần làm việc thực sự.

Bạn có thể mở tài khoản với một trong vài website cho phép giao dịch demo. Vào các lệnh của bạn, kiểm tra xem nó có kích hoạt không, và viết ra các fill. Vào tất cả các lệnh demo trong bảng tính và nhật ký giao dịch của bạn. Nếu bạn có động lực để lặp lại quá trình này hằng ngày trong vài tháng, sau đó bạn có kỷ luật cho việc giao dịch thật thành công.

Tuy nhiên, không có sự thay thế nào cho việc giao dịch tiền thật vì thậm chí một lượng nhỏ cũng mang lại cảm xúc nhiều hơn việc giao dịch demo. Bạn sẽ học nhiều hơn nhiều từ thậm chí các giao dịch khối lượng nhỏ hơn là vài tháng giao dịch demo.

Trong những năm gần đây, tôi có chỗ ngồi hàng đầu xem quá trình các trader từ giao dịch demo thành các giao dịch có lợi nhuận tiền thật. Ở SpikeTrade.com, chúng tôi giảm phí cho các thành viên cung cấp những sự lựa chọn, tạo một sự khuyến khích cho việc làm bài tập ở nhà. Kỷ luật của việc cung cấp kế hoạch giao dịch hàng tuần, với các điểm vào, mục tiêu lợi nhuận, cắt lỗ đưa mọi người vào thói quen trở nên có tổ chức và tập trung. Khi các lựa chọn của họ được cải thiện, họ bắt đầu kiếm được các phần thưởng hiệu quả trong các cuộc thi hàng tuần. Tại thời điểm đó, tôi có thể nhận được một email nói rằng trong khi họ làm tốt trong các cuộc thi, họ để các vướng mắc việc giao dịch cá nhân ra đằng sau. Tôi nói với họ rằng họ đang trên con đường đúng đắn và tiếp tục những gì đang làm. Đảm bảo rằng, vài tháng sau các kỹ năng mới của họ sẽ chuyển sang giao dịch thật. Bây giờ họ có thể viết rằng việc giao dịch cá nhân tốt hơn nhiều hiệu quả của họ trong cuộc thi. Chắc chắn – tôi trả lời – vì bạn tập trung nhiều hơn vào các giao dịch tiền thật!

Nói về việc thiết lập giao dịch, cần thiết phải viết ra tất cả con số liên quan trước khi bạn vào giao dịch. Bạn sẽ khách quan hơn trước khi đặt tiền vào rủi ro; một khi trong một giao dịch, bạn sẽ háo hức cho nó thêm không gian. Đó là cách những người thua cuộc biến các thua lỗ nhỏ thành thảm họa. Một lần tôi tư vấn cho một người đàn ông từ chối lỗ 200 $ cho đến khi mất sạch 98.000 $.

Chúng ta sẽ tập trung vào quản lý rủi ro và tiền bạc ở một chương sau khi tôi thảo luận về khái niệm của "Tam Giác Sắt trong việc kiểm soát rủi ro". Ở điểm này, tôi chỉ muốn làm rõ rằng quản lý rủi ro là phần quan trọng cho việc giao dịch nghiêm túc. Hãy quên những ngày khi bạn nhìn lên trần và nói, "tôi sẽ giao dịch 500 cổ phiếu,""Tôi sẽ giao dịch 1.000 cổ phiếu," hay bất kỳ con số độc đoán nào khác. Phần sau trong cuốn sách này, bạn sẽ học một công thức đơn giản để khối lượng các giao dịch của mình, dựa trên số dư tài khoản và biến động rủi ro.

Tại thời điểm viết bài này, tôi có 3 chiến lược giao dịch. Chiến lược yêu thích của tôi là một đột phá sai kết hợp với một phân kỳ. Sự lựa chọn thứ hai của tôi là một sự hồi về giá trị trong một xu hướng mạnh – đó là chiến lược giao dịch để thể hiện trên màn hình (Hình 38.1). Cuối cùng, tôi đôi khi "fade an extreme" – đặt cược vào một sự hồi lại của một xu hướng đã quá dài. Mỗi chiến lược này có các nguyên tắc của nó, nhưng điểm mấu chốt ở đây là – tôi chỉ giao dịch khi nó phù hợp với một trong số chúng.

Ba Nhu Cầu Chính Cho Mọi Giao Dịch

Có 3 góc độ quan trọng phải cân nhắc với mỗi giao dịch đã lên kế hoạch. Chúng ta sẽ đánh giá ngắn gọn chúng ở đây và sau đó sẽ kỹ lưỡng hơn trong các chương về các hệ thống giao dịch cụ thể và quản lý rủi ro. Kỷ luật của 3 nhu cầu này là cần thiết cho bất kỳ ai nghiêm túc cho việc giao dịch.

Hình 38.1 Ba nhu cầu cơ bản cho mọi giao dịch đã lên kế hoạch. *(Nguồn: SpikeTrade.com)*

Đây là một ảnh chụp màn hình của một kế hoạch giao dịch tôi đã vẽ vài ngày trước khi viết chương này (bạn có thể hấy cách tôi thực hiện nó trong Chương 55). Chú ý rằng một số tính năng quan trọng thuộc về mọi kế hoạch giao dịch:

A. Thiết lập giao dịch – viết ra 3 số chính của mọi giao dịch: điểm vào, mục tiêu lợi nhuận, và cắt lỗ. Trước khi vào thị trường bạn cần xác định bạn sẽ chi bao nhiêu, rủi ro bao nhiêu, và bạn kỳ vọng thu được bao nhiêu. Tỷ lệ lợi nhuận tiềm năng trên rủi ro nên thường cao hơn 2:1. Thời điểm duy nhất lệch khỏi nguyên tắc này là khi các tín hiệu kỹ thuật đặc biệt mạnh. Tất nhiên, đừng vội biến mục tiêu lợi nhuận của bạn từ một giao dịch biên thành một giao dịch chấp nhận được. Mục tiêu của bạn cần thực tế.
B. Quản lý rủi ro – xác định số lượng tiền bạn xác định rủi ro trong giao dịch này. Chia lượng đó cho rủi ro trên mỗi cổ phiếu – là khoảng cách từ điểm vào tới điểm cắt lỗ của bạn. Điều này sẽ cho bạn **số lượng cổ phiếu bạn có thể giao dịch.**
C. Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, **mỗi giao dịch đơn lẻ phải được dựa trên một hệ thống hoặc một chiến lược cụ thể.** "Nó trông tốt đây" không phải là một hệ thống! Nó dễ dàng để trở nên hào hứng sau khi nghe một lời khuyên về cổ phiếu hoặc nhìn thấy một xu hướng tháo chạy, nhưng những ngày giao dịch cổ phiếu thoe kiểu mua xe đã qua rồi. Nếu bạn muốn giao dịch để tồn tại, bạn cần xác định các kế hoạch giao dịch của bạn, các chiến lược, hay các hệ thống – gọi chúng là gì cũng được – và chỉ vào các giao dịch đó nếu nó phù hợp với các tiêu chuẩn của chúng.

39. Hệ Thống Giao Dịch Triple Screen

Tôi đã phát triển hệ thống này và giới thiệu nó lần đầu rộng rãi trong một bài báo vào tháng Tư 1986 trong tạp chí *Futures*. Tôi đã sử dụng nó cho giao dịch từ 1985, và nó vẫn đứng vững trước thử thách của thời gian. Tôi tiếp tục tinh chỉnh nó, thêm hoặc thay đổi các tính năng nhỏ, nhưng nguyên lý cơ bản của nó vẫn giữ nguyên: đưa ra các quyết định giao dịch bằng một chuỗi các khung thời gian và chỉ báo.

Triple Screen áp dụng 3 bài test cho mỗi giao dịch. Nhiều giao dịch dường như hấp dẫn từ lần đầu tiên đã bị loại bởi một hoặc hai bài test khác. Các giao dịch vượt qua bài test Triple Screen thường thành công.

Triple Screen kết hợp các chỉ báo theo xu hướng trong các biểu đồ dài hạn với các chỉ báo dao động ngược xu hướng trong các biểu đồ trung hạn. Nó sử dụng các kỹ thuật đặc biệt cho các điểm vào mua hoặc bán cũng như các nguyên tắc quản lý vốn chặt chẽ. Triple Screen hơn cả một hệ thống giao dịch: nó là một phương pháp, một phong cách giao dịch.

Các Indicator Theo Xu Hướng Và Oscillator

Những người mới thường tìm kiếm một viên đạn thần kỳ - một chỉ báo đơn lẻ để kiếm tiền. Nếu họ may mắn, họ cảm thấy họ đã khám phá con đường hoàng gia tới sự giàu có. Khi sự thần kỳ mất đi, những người nghiệp dư trả lại lợi nhuận với lãi suất và tìm kiếm một công cụ thần kỳ khác. Các thị trường quá phức tạp để phân tích với một chỉ báo đơn lẻ.

Các chỉ báo khác nhau cho các tín hiệu mâu thuẫn trong cùng một thị trường. Các chỉ báo theo xu hướng tăng trong các xu hướng tăng và cho tín hiệu mua, trong khi các chỉ báo dao động trở nên quá mua và cho tín hiệu bán. Các chỉ báo theo xu hướng giảm trong các xu hướng giảm và cho các tín hiệu bán nhưng các chỉ báo dao động trở nên quá bán và cho các tín hiệu mua.

Các chỉ báo theo xu hướng có lợi nhuận khi các thị trường dịch chuyển nhưng dẫn tới các lưỡi cưa trong các phạm vi giao dịch. Các chỉ báo dao

động kiếm lời trong các phạm vi giao dịch, nhưng cho các tín hiệu vội và nguy hiểm khi các thị trường bắt đầu có xu hướng. Các trader nói: "Xu hướng là bạn của bạn," và "Hãy để lợi nhuận của bạn tiếp tục." Họ cũng nói: "Mua thấp, bán cao." Nhưng tại sao lại bán nếu xu hướng là tăng? Và cao đến đâu thì là cao?

Một số trader thử lấy trung bình các tín hiệu của các chỉ báo theo xu hướng và các chỉ báo dao động, nhưng các lá phiếu này dễ lừa. Như các đảng viên đảng Cộng hòa và Dân chủ ở Mỹ tiếp tục chia lại các quận bầu cử để tạo ra các ghế "an toàn", các trader tiếp tục chọn các chỉ báo đưa các lá phiếu họ muốn thấy. Nếu bạn dùng nhiều công cụ theo xu hướng hơn, bầu chọn sẽ theo một chiều, và nếu bạn dùng nhiều chỉ báo dao động hơn, nó sẽ theo chiều khác. Một trader có thể luôn tìm một nhóm các chỉ báo nói cho anh ấy điều anh ấy muốn nghe.

Hệ thống giao dịch Triple Screen được thiết kế để lọc ra các bất lợi của các chỉ báo theo xu hướng và các chỉ báo dao động, trong khi bảo tồn các điểm mạnh của chúng.

Chọn Khung Thời Gian – Hệ Số Năm

Một bi kịch lớn khác là xu hướng của bất kỳ phương tiện giao dịch nào có thể tăng và giảm cùng lúc, phụ thuộc các biểu đồ bạn sử dụng. Một biểu đồ ngày có thể chỉ ra một xu hướng tăng, trong khi một biểu đồ tuần chỉ một xu hướng giảm, và ngược lại. Chúng ta cần một hệ thống để xử lý các tín hiệu xung đột này trong các khung thời gian khác nhau.

Charles Dow, tác giả của Thuyết Dow đáng kính, nhấn mạnh rằng trong thế kỷ 20 thị trường chứng khoán có 3 xu hướng. Xu hướng dài hạn tồn tại trong vài năm, trung hạn trong vài tháng, và các xu hướng ngắn hơn là xu hướng nhỏ. Robert Rhea, một nhà phân tích kỹ thuật vĩ đại những năm 1930, so sánh 3 xu hướng này với một cơn thủy triều, một con sóng, và một gợn sóng. Anh ấy khuyên giao dịch theo hướng của thủy triều, chiếm lợi thế bởi những con sóng, và bỏ qua các gợn sóng.

Thời gian đã thay đổi, và các thị trường đã trở nên biến động hơn. Các máy tính giá rẻ, hay thậm chí miễn phí; dữ liệu thực tế đã tạo ra các cơ hội tốt hơn để vốn dịch chuyển nhanh hơn. Chúng ta cần định nghĩa thoáng hơn về các khung thời gian. Hệ thống giao dịch Triple Screen được dựa trên sự quan sát rằng mỗi khung thời gian có liên quan để các khung lớn hơn và nhỏ hơn nó xấp xỉ hệ số 5 (xem Chương 32).

Hãy bắt đầu bằng việc tự hỏi, khung thời gian yêu thích của bạn là gì. Bạn thích làm việc với các biểu đồ ngày, 10-phút, hay biểu đồ khác? Dù khung thời gian nào là khung bạn yêu thích, Triple Screen gọi đó là khung thời gian **trung hạn**. Khung thời gian **dài hạn** là một khung theo thứ tự dài hơn. Khung **ngắn hạn** là khung ngắn hơn. Mỗi khi bạn chọn khung thời gian trung hạn, bạn có thể không nhìn vào nó trừ khi bạn xác định khung thời gian dài hạn và đưa ra quyết định chiến lược ở đó.

Ví dụ, nếu bạn muốn mang một giao dịch vài ngày hoặc vài tuần, thì khung thời gian trung hạn thường là biểu đồ ngày. Các biểu đồ tuần là khung dài hơn, và chúng sẽ xác định khung thời gian dài hạn của bạn. Các biểu đồ giờ là khung thời gian ngắn hơn, và chúng sẽ xác định khung thời gian ngắn hạn.

Các trader trong ngày giữ các lệnh trong ít hơn một giờ có thể sử dụng cùng nguyên lý này. Đối với họ, một biểu đồ 5 phút có thể xác định khung thời gian trung hạn, biểu đồ 25-phút là khung thời gian dài hạn, và biểu đồ 2-phút là khung thời gian ngắn hạn.

Triple Screen yêu cầu rằng bạn xem biểu đồ dài hạn đầu tiên. Nó cho phép bạn chỉ giao dịch theo hướng của cơn thủy triều – xu hướng trên biểu đồ dài hạn. Nó sử dụng các con sóng đi ngược lại thủy triều để vào lệnh. Ví du, khi xu hướng tuần là tăng, các đợt giảm hàng ngày tạo ra các cơ hội mua. Khi xu hướng tuần giảm, các đợt tăng hàng ngày cung cấp các cơ hội bán.

Màn Hình Đầu Tiên – Cơn Thủy Triều Của Thị Trường

Triple Screen bắt đầu bằng cách phân tích biểu đồ dài hạn, biểu đồ lớn hơn biểu đồ bạn lên kế hoạch giao dịch. Hầu hết các trader chỉ chú ý vào các biểu đồ ngày, với mọi người cùng xem dữ liệu một vài tháng giống nhau. Nếu bạn bắt đầu bằng cách phân tích các biểu đồ tuần, tầm nhìn của bạn sẽ lớn hơn 5 lần các đối thủ cạnh tranh.

Bắt đầu bằng cách chọn khung thời gian yêu thích và gọi nó là Trung hạn. Đừng liếc vào biểu đồ Trung hạn vì nó sẽ định hướng bạn. Đi ngay lập tức sang biểu đồ lớn hơn – biểu đồ dài hạn. Đó là nơi bạn sẽ ra quyết định chiến lược là mua hay bán. Sau đó, quay lại biểu đồ trung hạn và bắt đầu ra các quyết định chiến thuật, như là điểm vào và điểm cắt lỗ.

Nếu bạn mắc sai lầm bởi việc nhìn vào biểu đồ ngày trước, bạn sẽ bị định hướng bởi các dạng của nó. Đầu tiên, ra quyết định không thiên vị trên một biểu đồ dài hạn tuần trước khi liếc vào biểu đồ ngày.

Phiên bản gốc của Triple Screen sử dụng độ dốc của MACD-Histogram làm chỉ báo theo xu hướng tuần (Hình 39.1). Nó rất nhạy cảm và cho nhiều tín hiệu mua và bán. Sau đó tôi chuyển sang dùng độ dốc của đường EMA tuần là công cụ theo xu hướng chính trên biểu đồ dài hạn. Sau khi tôi sáng tạo ra hệ thống Impulse (được mô tả trong chương sau), tôi đã bắt đầu sử dụng nó cho màn lọc đầu tiên của Triple Screen. Hệ thống Impulse kết hợp các tính năng tốt nhất của hai phương pháp trước. Nó không hoàn toàn nhảy như MACD-Histogram nhưng phản ứng nhanh hơn độ dốc của đường EMA.



Hình 39.1 Biểu đồ Vàng theo tuần, với các đường EMA 26- và 13- và MACD-Histogram (12-26-9). *(Biểu đồ bởi Stockcharts.com)*

Sử Dụng MACD-Histogram Tuần Như Màn Hình Đầu Tiên Của Triple Screen

Triple Screen yêu cầu chúng ta xác định các biểu đồ tuần trước khi nhìn vào các biểu đồ ngày. Độ dốc của MACD-Histogram được xác định bởi mỗi quan hệ giữa hai thanh gần nhất.

Chỉ báo này phát ra một tín hiệu mua khi độ dốc của nó tăng và một tín hiệu bán khi độ dốc giảm. Các tín hiệu mua tốt nhất xảy ra khi MACD-Histogram tăng từ dưới đường trung tâm. Các tín hiệu bán tốt nhất được đưa ra khi độ dốc của nó giảm từ trên đường trung tâm (xem Các Thời Kỳ Của Chỉ Báo trong Chương 32).

Khi độ dốc của MACD-Histogram tăng (các mũi tên A, C, và E), nó cho phép chúng ta chỉ giao dịch mua hoặc đứng ngoài. Khi độ dốc đó giảm (các mũi tên B và D), nó cho phép chúng ta chỉ giao dịch bán hoặc đứng ngoài.

Chú ý rằng các tín hiệu mua tại A và E có chất lượng tốt hơn tại C – vì tín hiệu C xảy ra trên đường trung tâm. Mua ở mùa xuân tốt hơn mùa hè. Ở góc phải của biểu đồ, xu hướng tăng rất mạnh vì tín hiệu E tới từ một sự phân kỳ tăng; hai đáy của giá (A và E) đã đi cùng với một đáy thứ hai nông hơn nhiều của chỉ báo.

Bạn sẽ đọc trong chương tới, hệ thống Impulse bôi màu các thanh xanh lá cây khi nó tăng, đỏ khi giảm, và xanh da trời khi trung tính. Hệ thống Impulse không nói bạn sẽ làm gì. Nó là một hệ thống kiểm duyệt mà các

tín hiệu bạn bị cấm hành động. Khi hệ thống Impulse màu đỏ, nó cấm bạn mua. Khi nó xanh lá cây, nó cấm bạn bán. Liếc vào một biểu đồ tuần khi bạn muốn mua, bạn phải đợi cho đến khi nó không có màu đỏ. Liếc vào một biểu đồ tuần khi bạn muốn bán, bạn phải đảm bảo nó không phải màu xanh lá cây. Impulse màu xanh cho phép bạn giao dịch theo cả hai cách.

Một số trader sử dụng các chỉ báo khác để xác định các xu hướng chính. Steve Noris đã viết một bài báo trong tạp chí *Futures* chỉ cách anh ấy dùng Hệ thống Directional là màn hình đầu tiên của Triple Screen. Nguyên lý là như nhau. Bạn có thể sử dụng hầu hết các chỉ báo theo xu hướng, miễn là bạn phân tích xu hướng trên biểu đồ tuần đầu tiên và sau đó tìm các giao dịch trên biểu đồ ngày chỉ theo hướng đó.

Tổng Kết Màn Hình Một: Xác định xu hướng tuần bằng cách dùng một chỉ báo theo xu hướng và chỉ giao dịch theo hướng đó.

Một trader có 3 sự lựa chọn: mua, bán, hoặc đứng ngoài. Màn hình đầu tiên của hệ thống giao dịch Triple Screen bỏ một trong 3 lựa chọn đó. Nó hoạt động như một cảm biến cho phép bạn chỉ mua hoặc đứng ngoài trong các xu hướng tăng lớn. Nó chỉ cho phép bạn bán hoặc đứng ngoài trong suốt xu hướng giảm mạnh. Bạn phải bơi theo thủy triều hoặc tránh xa mặt nước.

Màn Hình Thứ Hai – Con Sóng Của Thị Trường

Màn hình thứ hai của Triple Screen xác định sóng đi ngược thủy triều. Khi xu hướng tuần tăng, các đợt giảm theo ngày chỉ ra các cơ hội mua. Khi xu hướng tuần giảm, các đợt tăng theo ngày chỉ ra các cơ hội bán.

Màn hình thứ hai áp dụng các chỉ báo dao động, đã được mô tả trong phần trước, tới các biểu đồ ngày để xác định các độ lệch với xu hướng tuần. Các chỉ báo dao động cho các tín hiệu mua khi thị trường giảm và tín hiệu bán khi thị trường tăng. Màn hình thứ hai của Triple Screen cho

phép bạn chỉ chọn những tín hiệu này trên biểu đồ ngày nhưng đặt bạn vào đà với xu hướng tuần.

Màn hình Hai: Áp dụng một chỉ báo dao động vào biểu đồ ngày. Sử dụng sự giảm theo ngày trong suốt xu hướng tăng của tuần để tìm các cơ hội mua và các đợt tăng trong ngày trong các xu hướng giảm của tuần để tìm các cơ hội bán. Tôi thích dùng Force Index, được mô tả ở chương 30, cho màn hình thứ hai, nhưng các chỉ báo dao động khác, như RSI, Elder-ray, hoặc Stochastic cũng hoạt động tốt.

Khi xu hướng tuần tăng, Triple Screen chỉ cho tín hiệu mua từ các chỉ báo dao động ngày nhưng không bán theo các tín hiệu bán. Đường EMA 2-ngày của Force Index cho các tín hiệu mua khi nó giảm dưới đường 0, miễn là nó không giảm tới một đáy mới trong nhiều tuần. Khi xu hướng tuần giảm, Force Index cho các tín hiệu bán khi nó tăng trên đường trung tâm, miễn là nó không tăng tới một đỉnh mới của nhiều tuần (Hình 39.2).

Các chỉ số dao động khác, như Stochastic và RSI (xem Chương 26 và 27), cho các tín hiệu giao dịch khi chúng vào vùng mua hoặc bán. Ví dụ, khi MACD-Histogram tuần tăng nhưng Stochastic giảm dưới 30, nó xác định một vùng quá bán, một cơ hội mua. Khi MACD-Histogram tuần giảm nhưng Stochastic tăng quá 70, nó xác định một khu vực quá mua, một cơ hội bán.

Màn Hình Thứ Ba – Kỹ Thuật Điểm Vào

Màn hình Thứ Ba là kỹ thuật điểm vào của bạn, và ở đây bạn có một chút ít không gian. Bạn có thể tới khung thời gian ngắn hơn, đặc biệt là nếu bạn có dữ liệu thời gian thực, hoặc bạn có thể sử dụng cùng khung trung hạn.

Trong bản gốc của cuốn *Trading for a Living* tôi khuyên tìm kiếm một gợn sóng theo hướng thủy triều: mua một đột phá trên mức đỉnh của ngày hôm trước để vào lệnh mua hoặc bán một đột phá xuống dưới mức đáy của ngày hôm trước để vào lệnh bán.



Hình 39.2 Biểu đồ ngày giá vàng, với các đường EMA 26- và 13- và Force Index 2-ngày. *(Biểu đồ bởi Stockcharts.com)*

Force Index Ngày – Màn Hình Thứ Hai Của Triple Screen

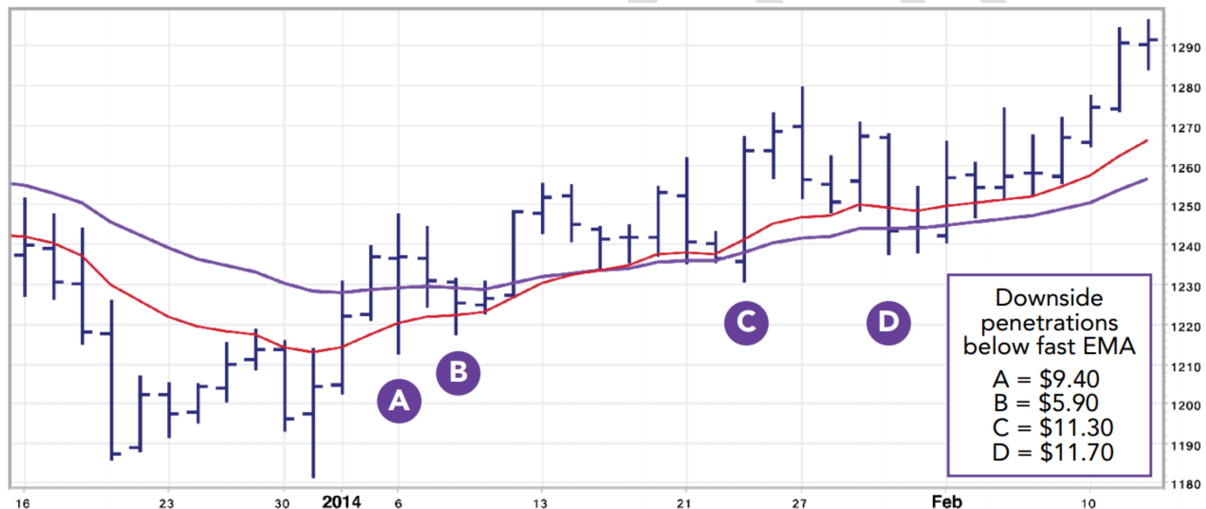
Đường EMA 2-ngày của Force Index là một trong vài chỉ báo dao động có thể hoạt động cho màn hình thứ hai của hệ thống giao dịch Triple Screen. Force Index đánh dấu các cơ hội mua khi nó giảm dưới đường trung tâm. Nó đánh dấu các cơ hội bán khi nó tăng lên trên đường trung tâm. Khi xu hướng tuần tăng (ở đây đánh dấu với một thanh ngang màu xanh là cây), chỉ có các tín hiệu mua từ chỉ báo dao động ngày cho việc vào các lệnh mua. Khi xu hướng tuần giảm (được đánh dấu bằng một thành nằm ngang màu đỏ), chỉ lấy tín hiệu bán cho việc vào các lệnh bán.

Chú ý một sự phân kỳ tăng, đồng hành với một đột phá giả đi xuống trước khi bắt đầu một xu hướng tăng (được đánh dấu bằng một mũi tên xanh chéo). Tại góc phải của màn hình, giá Vàng đang bay cao.

Nhược điểm của phương pháp này là điểm cắt lỗ khá rộng. Mua một đột phá trên đỉnh của ngày hôm trước và đặt một cắt lỗ dưới đáy của ngày đó có nghĩa là một cắt lỗ rộng với ngày có phạm vi rộng, hay việc đặt nhiều tiền vào rủi ro hoặc giảm khối lượng giao dịch. Tại các thời điểm khác, khi ngày trước đột phá rất hẹp, việc đặt cắt lỗ ngay dưới đáy của nó thì giao dịch đó có rủi ro bị cắt bởi nhiễu thị trường.

Kỹ thuật đột phá vẫn có tác dụng, nhưng tôi hiếm khi dùng nó. Với lượng lớn dữ liệu trong ngày, tôi thích chuyển tới các biểu đồ 25-phút và 5-phút và dùng các kỹ thuật giao dịch trong ngày để vào các giao dịch swing. Nếu bạn không có dữ liệu thực và cần đặt lệnh vào buổi sáng, trước khi hết ngày, tôi khuyên một cách khác gọi là "sự xuyên đường EMA trung bình".

Hầu hết mọi đợt tăng thỉnh thoảng bị xuyên với các phản hồi, và bạn muốn đo độ sâu của các đợt hồi đó xuống dưới đường EMA nhanh. Hãy nhìn vào biểu đồ ngày của 4-6 tuần trước, và nếu nó trong một xu hướng tăng, đo độ sâu giá xuyên qua dưới đường EMA trong các phản hồi bình thường (Hình 39.3).



Hình 39.3 Biểu đồ ngày của Vàng, với các đường EMA 26- và 13-. *(Biểu đồ từ Stockcharts.com)*

Một Sự Xuyên Xuống Đường MA – Màn Hình Thứ Ba Của Triple Screen

Ở đây chúng ta tập trung vào biểu đồ từ Hình 39.2. CHúng ta có thể mài các tín hiệu Triple Screen bằng cách không đợi đường Force 2-ngày tăng lại trên 0. Chúng ta có thể sử dụng các sự giảm dưới 0 như một cảnh báo và sau đó đặt lệnh mua dưới giá trị, dùng một sự xuyên xuống đường trung bình.

- Tính một sự xuyên trung bình
- Trừ mức của EMA ngày hôm qua và hôm nay và cộng số này vào EMA ngày hôm nay: nó sẽ chỉ cho bạn đường EMA ngày mai ở đâu.

- Trừ sự xuyên trung bình từ mức EMA ngày mai và đặt một lệnh mua ở đó. Bạn sẽ câu cá để mua mở mức thấp, trong suốt một sự phản hồi – ngoại trừ việc trả cho việc mua một đột phá.

Trong ví dụ trong Hình 39.3, giá xuống dưới đường EMA nhanh (màu đỏ) trong 4 trường hợp. Một sự xuyên xuống trung bình là 9.60 $. Ở phía phải màn hình, đường EMA 13-ngày đứng ở giá 1.266 $. Từ các lần xuyên xuống trước giả định nếu hôm nay có phép màu về việc bán, chúng ta nên đặt lệnh mua ở xấp xỉ 9 $ dưới mức EMA gần nhất. Chúng ta có thể tính phép tính này theo ngày, cho đến khi chúng ta cuối cùng có một cơ hội mua thấp. Điều này an toàn hơn nhiều việc chạy theo giá.

Các nguyên tắc này cho việc mua trong một xu hướng tăng. Đảo ngược chúng cho việc bán trong xu hướng giảm. Ghi nhớ rằng các xu hướng giảm thường dịch chuyển nhanh gấp đôi xu hướng tăng.

Tổng Kết Triple Screen

Xu hướng Tuần	Xu hướng Ngày	Hành động	Lệnh
Tăng	Tăng	Đứng ngoài	Không
Tăng	Giảm	Mua	Xuyên dưới EMA hoặc đột phá tăng
Giảm	Giảm	Đứng ngoài	Không
Giảm	Tăng	Bán	Xuyên EMA hoặc đột phá giảm

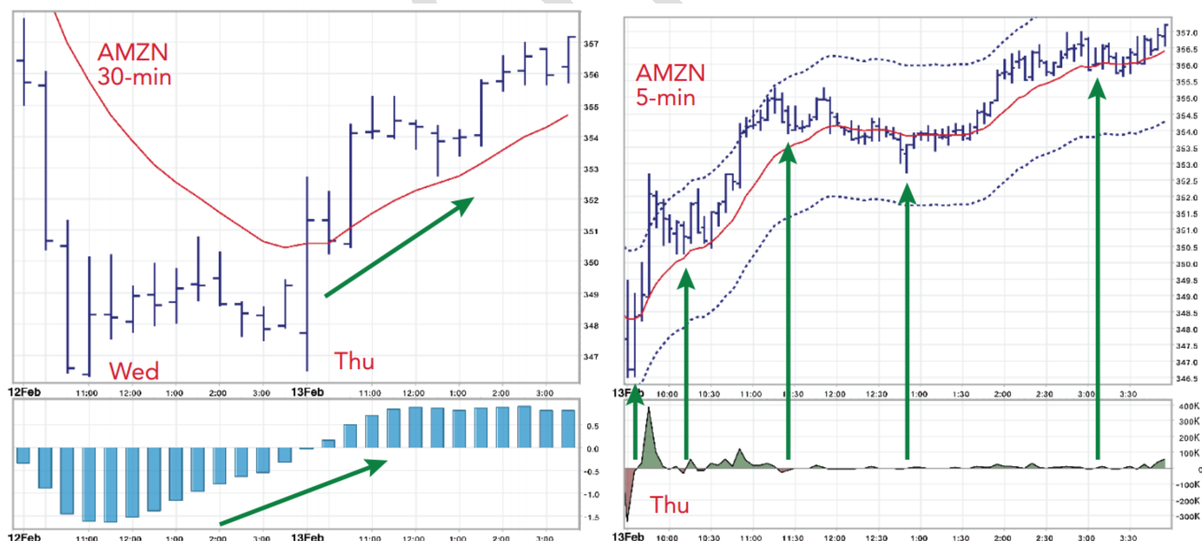
Khi xu hướng tuần là tăng và chỉ báo dao động ngày giảm, đặt một lệnh mua dưới đường EMA nhanh trên biểu đồ ngày, ở mức xuyên xuống trung bình. Mặt khác, đặt một lệnh mua trên một điểm trên đỉnh ngày trước đó. Nếu giá tăng, bạn sẽ bị dừng mua tự động khi giá tăng quá đỉnh ngày hôm trước. Nếu giá tiếp tục giảm, lệnh buy-stop sẽ không bị chạm đến. Hạ thấp dần lệnh mua của bạn vào ngày tiếp theo ở mức trên một điểm trên thanh mới nhất. Tiếp tục hạ thấp dần lệnh buy-stop mỗi ngày

cho đến khi dính lệnh hoặc đến khi chỉ báo tuần đảo ngược và hủy tín hiệu mua.

Khi xu hướng tuần giảm, đợi một đợt tăng trong chỉ báo dạo động ngày và đặt một lệnh bán trên đường EMA nhanh của biểu đồ ngày, ở mức xuyên lên trung bình. Mặt khác, đặt một lệnh bán dưới đáy thanh gần nhất. Miễn là thị trường quay xuống, bạn sẽ dính lệnh bán. Nếu nó tăng tiếp tục, tiếp tục tăng lệnh bán của bạn hàng ngày. Mục tiêu của việc kỹ thuật dời sell-stop là bắt một đột phá xuống trong ngày từ một xu hướng tăng theo ngày theo hướng của xu hướng tuần giảm.

Triple Screen Cho Việc Giao Dịch Trong Ngày

Nếu bạn giao dịch trong ngày, bạn có thể chọn biểu đồ 5-phút là khung thời gian trung hạn. Nhắc lại, đừng nhìn vào nó, mà mở biểu đồ 25- hoặc 30-phút đầu tiên, nó sẽ là biểu đồ dài hạn của bạn. Đưa ra quyết định chiến lược là mua hoặc bán trên biểu đồ dài hạn đó, và sau đó quay lại biểu đồ trung hạn để tìm điểm vào và điểm dừng. (Hình 39.4).



HÌNH 39.4 Bên tay trái: biểu đồ 30-phút AMZN với một đường EMA 13-thanh và MACD-Histogram 12-26-9. Bên tay phải: biểu đồ 5 phút AMZN với một đường EMA 13-thanh, kênh 0,6%, và Force Index 2-thanh. *(Biểu đồ từ Stockcharts.com)*

Triple Screen Trong Giao dịch Ngày

Các cổ phiếu của Amazon.com, Inc. (AMZN) là một phương tiện giao dịch phổ biến, hãy cám ơn độ biến động và linh hoạt của chúng. Các nguyên lý của Triple Screen là giống nhau ở đây trên biểu đồ dài hạn. Ở đây, một biểu đồ dài hạn mỗi thanh đại diện cho 30 phút giao dịch xác định xu hướng dài hạn. Với việc nó tăng, chúng ta quay sang biểu đồ ngắn hạn, mỗi thanh đại diện 5 phút giao dịch. Khi Force Index 2-thanh giảm dưới 0, nó đánh dấu một con sóng ngược dòng thủy triều – một cơ hội mua ở giá thấp. Một kênh chứa khoảng 95% giá giúp đặt mục tiêu lợi nhuận.

Một sự kết hợp của các khung thời gian cho việc giao dịch cổ phiếu trong ngày là bộ các biểu đồ 39- và 8-phút. Thị trường chứng khoán Mỹ ở cửa từ 9:30 a.m. tới 4 p.m – 6 giờ rưỡi hay 390 phút. Dùng biểu đồ 39-phút làm màn hình dài hạn chia mỗi ngày thành 10 thanh. Ra quyết định chiến lược ở đây, và sau đó xuống biểu đồ 8-phút để quyết định chiến thuật cho điểm vào và ra.

Đừng xem quá nhiều khung thời gian. Nếu bạn giao dịch swing, bạn có thể dùng biểu đồ trong ngày nhanh chóng để xác định thời điểm vào, nhưng sau đó phải quay lại biểu đồ ngày. Nếu bạn tiếp tục xem các biểu đồ trong ngày, các cơ hội để chúng hất bạn ra khỏi giao dịch nhanh chóng. Nếu bạn giao dịch trong ngày, thì biểu đồ tuần không thực sự liên quan, nhưng bạn có thể xem nhanh biểu đồ ngày. Nguyên tắc là đây: chọn biểu đồ yêu thích (trung hạn), ghép với biểu đồ dài hạn, và đi làm.

Các Mục Tiêu Dừng Lỗ Và Chốt Lời

Quản lý tiền thích hợp là cần thiết để giao dịch thành công. Một trader kỷ luật lấy lợi nhuận ở điểm mục tiêu, cắt lỗ ngắn, và làm tốt hơn những người hi vọng và dựa vào các giao dịch tồi. Trước khi vào một giao dịch, viết ra 3 số: điểm vào, mục tiêu, và cắt lỗ. Đặt một giao dịch mà ko xác định 3 con số này là đánh bạc.

Triple Screen gọi việc thiết lập các mục tiêu lợi nhuận dùng biểu đồ dài hạn và cắt lỗ trên biểu đồ trung hạn. Nếu bạn sử dụng biểu đồ tuần và ngày, đặt mục tiêu lợi nhuận ở biểu đồ tuần và điểm cắt lỗ ở biểu đồ ngày. Khi mua ở biểu đồ ngày, khu vực giá trị ở biểu đồ tuần là một mục tiêu tốt. Khi giao dịch trong ngày và dùng cặp biểu đồ 25- và 5-phút, đặt mục

tiêu lợi nhuận ở biểu đồ 25-phút và cắt lỗ ở biểu đồ 5-phút. Nó giúp bạn hướng tới kết quả lớn hơn, trong khi hạn chế rủi ro.

Hệ thống Triple Screen kêu gọi việc đặt cắt lỗ tương đối sát. Vì giao dịch của bạn theo hướng của thủy triều, nó không để nhiều khoảng trống cho các giao dịch thua. Cưỡi lên thủy triều – hoặc thoát ra. Chúng ta sẽ quay trở lại chủ đề này trong Chương 54, "Cách Đặt Cắt Lỗ".

40. Hệ Thống Impulse

Ý tưởng về hệ thống Impulse đến với tôi vào giữa những năm 1990. Tôi thức dậy vào nửa đêm trong một khách sạn xa lạ và ngồi ngay trên giường với ý nghĩ rằng tôi có thể mô tả mọi sự dịch chuyển của thị trường trong bất kỳ khung thời gian nào, chỉ dùng hai tiêu chuẩn: quán tính và năng lượng. Bằng cách kết hợp chúng, tôi có thể tìm các cổ phiếu và futures với cả quán tính tăng và năng lượng tăng và mua chúng. Tôi cũng có thể tìm các cổ phiếu và futures có quán tính giảm và năng lượng giảm và bán chúng.

Một thước đo tốt cho quán tính của bất kỳ phương tiện giao dịch nào là độ dốc của được EMA nhanh. Một đường EMA tăng phản ánh quán tính tăng, trong khi một đường EMA giảm phản ánh quán tính giảm. Năng lượng của bất kỳ xu hướng nào để thể hiện trong độ dốc của MACD-Histogram. Nếu thanh cuối cùng cao hơn thanh trước đó (như độ cao của chữ m-M) hoặc thấp hơn thanh trước đó (như độ sâu của chữ y-v), thì độ dốc của MACD-Histogram là tăng, và năng lượng tăng. Nếu thanh cuối cùng của MACD-Histogram thấp hơn thanh trước đó (như hai chữ v-y hoặc độ cao của các ký tự M-m), thì độ dốc giảm, và năng lượng giảm. Khi chúng ta dùng MACD-Histogram để xác định năng lượng, nó không quan tâm đến việc ở trên hay dưới mức 0: chỉ quan tâm tới sự liên hệ giữa hai thanh cuối của MACD-Histogram.

Tương đối đơn giản để lập trình hầu hết các gói phần mềm để tô màu các thanh giá hoặc nến dùng hệ thống Impulse. Nếu cả hai chỉ báo đều

tăng, thanh màu xanh lá – tăng giá. Nếu cả hai đều giảm, thanh màu đỏ - giảm giá. Khi hai chỉ báo di chuyển ngược chiều nhau, thanh màu xanh da trời – trung gian. (Hình 40.1)

Đầu tiên, tôi háo hức làm hệ thống này tự động – mua màu xanh lá, bán màu đỏ, và kiểm tra tiền mặt ở tất cả các màu. Việc test lại quá khứ hệ thống Impulse dội một gáo nước lạnh vào ý tưởng đó. Hệ thống tự động bắt mọi xu hướng lẻ, nhưng nó bị răng cưa khi vào các phạm vi giao dịch, khi nó liên tục nhảy giữa xanh và đỏ.

Tôi đặt hệ thống Impulse sang một bên, nhưng tiếp tục suy nghĩ về nó. Vài năm sau nó hiện ra trong tôi: đây không phải là một hệ thống giao dịch tự động – đây là một hệ thống kiểm duyệt. Nó không bảo tôi phải làm gì – mà nó bảo tôi không được làm gì. Nếu thanh giá tuần và ngày màu đỏ - không được phép mua. Nếu thanh giá tuần và ngày màu xanh – không được phép bán.

Từ khám phá đó, tôi đã dùng hệ thống Impulse cho mọi giao dịch của tôi. Tôi giới thiệu nó tới công chúng vào cuốn sách năm 2002 *Come into My Trading Room*, được vinh danh là cuốn sách của năm theo Barron's. Hệ thống Impulse trở nên phổ biến trên toàn thế giới, và thuật ngữ của nó đã đi vào ngôn ngữ giao dịch.

The Impulse System

EMA		MACD-H		Impulse	Yes	No
	+		=		Buy, stand aside	Short
	+		=		Short, stand aside	Long
	+		=		Long or short	
	+		=		Long or short	

Hình 40.1 Màu sắc của hệ thống Impulse.

- Đường EMA tăng và MACD-Histogram tăng (đặc biệt dưới 0) = Impulse màu xanh lá, tăng giá. Cấm bán, mua hoặc đứng ngoài.
- Đường EMA giảm và MACD-Histogram giảm (đặc biệt trên 0) = Impulse màu đỏ, giảm giá. Cấm mua, bán hoặc đứng ngoài.
- Đường EMA tăng và MACD-Histogram giảm = Impulse màu xanh da trời, trung gian. Không cấm.
- Đường EMA giảm và MACD-Histogram tăng = Impulse màu xanh da trời, trung gian. Không cấm.

Và đó là cách tôi sử dụng hệ thống Impulse từ đó (Hình 40.2). Nó giúp tôi tránh khỏi rắc rối. Tôi có thể phát triển các kế hoạch giao dịch dựa trên bất kỳ con số nào của ý tưởng, tín hiệu, hoặc chỉ báo – và sau đó hệ thống Impulse bắt tôi đợi đến khi không còn cấm một điểm vào theo hướng kế hoạch. Ngoài ra, hệ thống Impulse giúp tôi nhận ra khi một xu hướng bắt đầu yếu dần và gợi ý thoát lệnh.

Các Điểm Vào

Các thanh màu xanh và đỏ của hệ thống Impulse cho thấy khi cả quán tính và năng lượng đều chỉ cùng hướng. Ở thanh màu xanh, bên mua đang vào đà và xu hướng tăng đang tăng tốc. Ở thanh màu đỏ, bên bán đang chiếm ưu thế và xu hướng xuống đang mạnh. Một đường EMA nhanh và MACD-Histogram có thể đồng bộ với nhau chỉ trên vài thanh, nhưng đó là khi thị trường dịch chuyển nhanh – có đà!

Trước khi bạn bắt đầu áp dụng hệ thống Impulse vào thị trường yêu thích của mình, hãy nhớ về sự nhấn mạnh của Triple Screen vào việc phân tích các thị trường trong nhiều khung thời gian. Chọn khung thời gian bạn thích và gọi nó là trung hạn. Nhân nó với 5 để xác định khung thời gian dài hạn. Nếu biểu đồ ưa thích của bạn là ngày, phân tích biểu đồ tuần trước và đưa ra quyết định chiến lược là mua hoặc bán. Dùng hệ thống Impulse để xác định xem bạn được mua hoặc bán không.

- Nếu bạn là một trader ngắn hạn theo đà, bạn có thể mua khi cả hai khung thời gian chuyển màu xanh lá và chốt lời khi một trong hai chuyển màu xanh da trời.

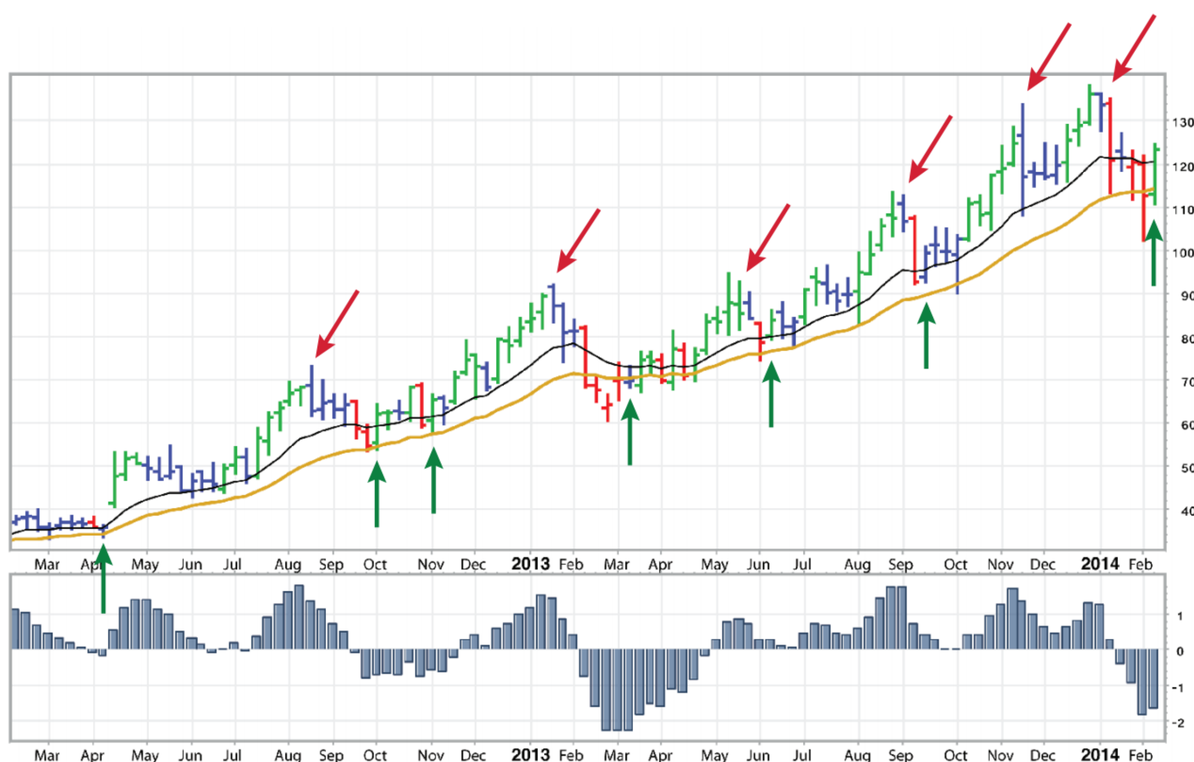
- Khi cố gắng bắt những lần đổi chiều của thị trường, các tín hiệu giao dịch tốt nhất không phải là màu xanh lá hoặc màu đỏ mà là sự mất màu xanh lá và đỏ.

Khi một cổ phiếu giảm giá, nhưng phân tích của bạn xác định được gần đáy, theo dõi hệ thống Impulse trên biểu đồ ngày và tuần. Nếu thậm chí một trong hai biểu đồ có màu đỏ, xu hướng xuống vẫn tiếp diễn và không được phép mua. Khi cả hai khung thời gian mất màu đỏ, chúng cho phép bạn mua.

Nếu bạn nghĩ một cổ phiếu đang tạo đỉnh và chuẩn bị quay xuống, xem hệ thống Impulse trong cả biểu đồ tuần và ngày. Nếu thậm chí một trong số chúng màu xanh lá, đó là tín hiệu xu hướng tăng vẫn còn, và cấm bán. Khi màu xanh lá biến mất ở trên cả hai khung thời gian, bạn có thể bắt đầu bán.

Khung thời gian ngắn hơn, tín hiệu của nó sẽ nhạy hơn: hệ thống Impulse trong biểu đồ ngày hầu như luôn luôn thay đổi trước biểu đồ tuần. Khi giao dịch trong ngày, biểu đồ 5-phút thay đổi màu trước biểu đồ 25-phút. Nếu các nghiên cứu của tôi chỉ ra rằng thị trường đang ở đáy và sẵn sàng đi lên, tôi đợi đến khi biểu đồ ngày mất màu đỏ và chuyển sang màu xanh da trời hoặc thậm chí xanh lá; sau đó tôi bắt đầu xem biểu đồ tuần, nó vẫn màu đỏ. Ngay khi nó chuyển từ đỏ sang xanh da trời, nó cho phép tôi mua. Kỹ thuật này giúp tôi tránh mua quá sớm, trong khi thị trường vẫn đang giảm.

Tôi sử dụng cùng một phương pháp khi bán. Khi tôi nghĩ rằng một đỉnh đang được hình thành và hệ thống Impulse ngày mất màu xanh lá và chuyển sang màu xanh da trời hoặc đỏ, tôi gần như quan sát biểu đồ tuần. Ngay khi nó mất màu xanh, nó cho phép tôi bán. Đợi cả hai khung thời gian mất màu ngược với kế hoạch đảm bảo tôi giao dịch theo đà với thị trường và không đi ngược lại nó.



Hình 40.2 Biểu đồ SSYS tuần với các đường EMA 13- và 26 tuần, MACD-Histogram 12-26-9 và hệ thống Impulse. *(Biểu đồ bởi Stockcharts.com)*

Hệ Thống Impulse

Hệ thống Impulse có thể làm nhạy thêm bất cứ phương pháp tìm kiếm giao dịch nào, dù là kỹ thuật hay cơ bản. Chúng ta hãy đánh giá một ví dụ, dùng cổ phiếu của Stratasys, Inc. (SSYS) – một trong hai cổ phiếu hàng đầu trong công nghiệp chế tạo phụ gia. Trong năm 2012, tôi đã xuất bản cuốn e-book phổ biến đầu tiên trên thế giới về sản xuất phụ gia trong đó tôi có nhắc đến sự tăng vọt về cổ phiếu của nó.

Các mũi tên dọc màu xanh lá đánh dấu các thanh ngay đằng sau các thanh màu đỏ. Màu đỏ ngăn bạn mua. Thời điểm mua tốt nhất là ngay khi màu đỏ biến mất. Bạn có thể thấy cách các mũi tên xanh đó bắt một đáy trung gian sau một cái khác, gồm cả tín hiệu mua ở góc phải màn hình. Có một phương pháp khách quan cho bạn sự tự tin để mua khi sự giảm giá đã dừng lại.

Hệ thống Impulse cũng gợi ý các khu vực tốt cho việc chốt lời. Các mũi tên nghiêng màu đỏ chỉ các thanh màu xanh da trời xuất hiện sau khi một chuỗi các thanh xanh lá cách xa giá trị. Chúng xác định rằng lực mua đang tắc lại – thời điểm tốt để rút tiền và đợi cơ hội mua tiếp theo.

Hãy nhớ rằng, hệ thống Impulse là một hệ thống kiểm duyệt. Nó không bảo bạn phải làm gì – nhưng nó nói rõ ràng với bạn rằng bạn không được làm gì. Bạn không nên đi ngược lại với cảm biến.

Nhiều chương trình cho phân tích kỹ thuật bao gồm một tính năng gọi là "định dạng theo điều kiện". Nó cho phép bạn tô màu các thanh giá hoặc nến phụ thuộc vào độ dốc của đường EMA và MACD-Histogram. Một lập trình viên tài năng ở Chicago tên là John Bruns dùng tính năng này khi anh ấy bao gồm hệ thống Impulse trong bộ công cụ chúng tôi gọi là elder-disks.

Nếu bạn dùng một hệ thống không cho phép định dạng theo điều kiện, bạn vẫn có thể dùng hệ thống Impulse. Đơn giản là quan sát độ dốc của đường EMA và MACD-Histogram: sự kết hợp của chúng sẽ nói cho bạn màu của thanh mới nhất là gì.

Nếu bạn biết cách lập trình, bạn có thể thêm vài tính năng cho hệ thống Impulse. Bạn có thể test các đường EMA khác hoặc các thiết lập MACD, tìm xem cái nào hoạt động tốt nhất trong thị trường của bạn. Một trader theo ngày có thể lập trình các báo động bằng âm thanh để kiểm soát sự thay đổi màu trong vài thị trường mà không cần gắn chặt vào màn hình.

Các điểm ra

Nếu bạn là một trader ngắn hạn theo đà, chốt lệnh ngay khi màu của hệ thống Impulse dừng hỗ trợ hướng bạn giao dịch, trong cả một hoặc hai khung thời gian. Thường thì MACD-Histogram ngày thay đổi trước tuần. Khi nó giảm trong một xu hướng tăng, nó chỉ ra rằng đà tăng đang yếu dần. Khi tín hiệu mua biến mất, chốt lời mà không đợi tín hiệu bán.

Đảo ngược quy trình này cho xu hướng giảm giá. Chốt lệnh bán ngay khi hệ thống Impulse mất màu đỏ, trong cả một hoặc hai khung thời gian. Phần hoạt động nhất của quá trình giảm giá đã hết, và đà giao dịch của bạn đã đạt mục tiêu.

Hệ thống Impulse khuyến khích bạn vào lệnh cẩn thận nhưng thoát lệnh nhanh. Đây là phương pháp chuyên nghiệp để giao dịch. Những người mới thường làm ngược lại; vội vã vào lệnh và sau đó mãi không thoát, hi vọng thị trường quay lại theo họ.

Một trader swing có thể duy trì giao dịch, ngay cả khi một trong các khung thời gian chuyển màu xanh dương. Việc anh ấy không bao giờ nên làm là giữ lệnh ngược màu. Nếu bạn mua, và một trong các khung thời gian chuyển màu đỏ, đó là thời điểm để bán rồi đứng ngoài thị trường. Nếu bạn bán, và hệ thống Impulse chuyển màu xanh lá, nó phát tín hiệu để bạn chốt lời.

Hệ thống Impulse giúp xác định các hòn đảo giao dịch gữa một đại dương hỗn loạn của thị trường đang được xem khi đám đông, luôn luôn không có định hướng và vô tổ chức, trở nên cảm xúc và bắt đầu chạy. Bạn vào khi một dạng xu hướng hình thành và thoát khi nó bắt đầu quay lại hỗn loạn.

41. Các Hệ Thống Giao Dịch Theo Kênh

Giá cả thị trường thường chạy trong các kênh, giống như những dòng sông chảy trong thung lũng. Khi dòng sông chạm vào góc phải của thung lũng, nó rẽ trái. Khi nó chạm vào bờ trái của thung lũng, nó rẽ phải. Khi giá tăng, chúng thường dừng tại một trần vô hình. Giảm giá cũng dừng tại một sàn vô hình. Các kênh giúp chúng ta dự đoán nơi các mức hỗ trợ và kháng cự có thể.

Mức hỗ trợ là nơi những người mua mua nhiệt tình hơn những người bán. Mức kháng cự là nơi những người bán bán mãnh liệt hơn những người mua (xem Chương 18). Các kênh chỉ ra các mức hỗ trợ và kháng cự mong đợi trong tương lai.

Các kênh giúp xác định các cơ hội mua và bán và tránh các giao dịch tồi. Nghiên cứu gốc về các kênh giao dịch được viết bởi J. M. Hurst và

được mô tả trong cuốn sách năm 1970 của ông, *The Profit Magic of Stock Transaction Timing*.

Nhà toán học vĩ đại gần đây Benoit Mandelbrot được chính phủ Ai Cập thuê để tạo một mô hình toán học cho giá cotton – nguồn xuất khẩu nông nghiệp chính của nước đó. Sau khi nghiên cứu mở rộng, nhà khóa học tìm ra điều này: "Giá dao động trên và dưới giá trị". Nó nghe có vẻ đơn giản, nhưng thực tế nó sâu sắc. Nếu chúng ta chấp nhận kết luận toán học này và nếu chúng ta có các định nghĩa về giá trị xác định và đo một khoảng dao động trung bình, chúng ta sẽ có một hệ thống giao dịch. Chúng ta sẽ cần mua dưới giá trị và chốt lời tại giá trị hoặc bán trên giá trị và thu lời tại đó.

Chúng ta đã đồng ý rằng giá trị đó là vùng nằm giữa một đường MA ngắn và dài. Chúng ta có thể dùng các kênh để tìm các dao động bình thường và không bình thường.

Hai Cách Để Xây Dựng Một Kênh

Chúng ta có thể xây dựng một kênh bằng cách vẽ hai đường song song với một đường MA: một bên trên và một bên dưới. Chúng ta cũng có thể thay đổi khoảng cách giữa các đường kênh phụ thuộc vào độ biến động của thị trường (các kênh lệch chuẩn).

Một kênh đối xứng, ở giữa là đường MA, có ích trong việc giao dịch cổ phiếu và futures. Một kênh lệch chuẩn (đôi khi gọi là các đường Bollinger) tốt cho những người giao dịch Quyền chọn.

Các kênh đánh dấu các biên giới giữa các hành vi giá bình thường và không bình thường. Bình thường giá nằm ở trong một kênh vẽ tốt, và chỉ các sự kiện bất thường mới đẩy chúng ra ngoài. Thị trường dưới mức giá trị khi ở dưới đường kênh dưới và quá giá khi ở trên đường kênh trên.

Các Kênh Đối Xứng

Trước đây chúng ta đã thảo luận về việc dùng một bộ hai đường MA cho giao dịch (xem Chương 22). Với một cặp, dùng đường chậm hơn là

xương sống cho kênh của bạn. Ví dụ, nếu bạn dùng hai đường MA 13 và 26-ngày, vẽ các đường kênh song song với đường EMA 26-ngày.

Độ rộng của một kênh phụ thuộc vào hệ số do trader chọn. Hệ số này luôn được biểu thị dưới dạng % của mức EMA.

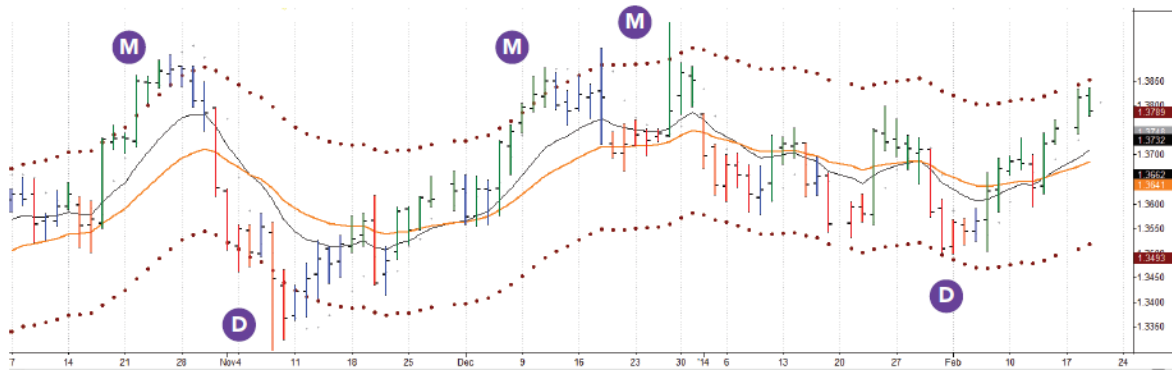
Đường Kênh Trên = EMA + Hệ số Kênh * EMA

Đường Kênh Trên = EMA - Hệ số Kênh * EMA

Khi thiết lập một kênh cho bất kỳ thị trường nào, bắt đầu với 3% hoặc 5% của đường EMA và tiếp tục điều chỉnh các giá trị đó cho đến khi một kênh chứa xấp xỉ 95% dữ liệu giá của 100 thanh trước đó, khoảng 5 tháng trên biểu đồ ngày. Điều này tương tự với việc thử một chiếc sơ mi: bạn tìm một chiếc không quá rộng hay không quá chật, với chỉ cổ và cổ tay của bạn thò ra ngoài. Chỉ các giá quá mức sẽ đâm ra ngoài một kênh vẽ tốt.

Các thị trường biến động cần các kênh rộng hơn, trong khi các thị trường yên tĩnh cần các kênh hẹp. Các cổ phiếu rẻ hơn thường có hệ số cao hơn các cổ phiếu đắt. Các biểu đồ dài hạn cần các kênh rộng. Theo nguyên tắc ngón tay cái, các hệ số kênh tuần gấp đôi các hệ số kênh ngày.

Tôi đã vẽ các kênh bằng tay cho đến khi lập trình viên của tôi viết một add-on cho vài gói phần mềm gọi là Autoenvelope. Nó tự động vẽ các kênh đúng cho mọi phương tiện giao dịch trong mọi khung thời gian (Hình 41.1). Nó bao gồm trong elder-disks trong vài chương trình phổ thông.



HÌNH 41.1 Euro kỳ hạn, với các đường EMA 26 và 13 ngày, hệ thống Impulse, và Autoenvelope.

Các Kênh: Autoenvelope

Biểu đồ này cho thấy vài tháng giao dịch gần đây vào tháng Ba năm 2014 đồng Euro kỳ hạn (ESH14). Các hợp đồng kỳ hạn minh bạch và đúng hơn nhiều các giao dịch forex âm u. Bất cứ khi nào giao dịch tiền tệ, tôi sử dụng các hợp đồng kỳ hạn tiền tệ.

Warren Buffet nhắc đến thị trường chứng khoán như một đồng nghiệp bị rối loạn lưỡng cực, và mô tả của ông áp dụng cho các thị trường không vốn. Ở đây bạn thấy đồng Euro trên và dưới mức giá trị. Khi nó tăng lên trên đường kênh trên, nó cho thấy rằng thị trường đã trở nên hưng phấn (được đánh dấu bằng ký tự M) và khi nó giảm xuống dưới đường kênh dưới, thị trường chán nản (đường đánh dấu bằng ký tự D).

Buffet quan sát rằng vấn đề với hầu hết mọi người là họ trở nên bị ảnh hưởng bởi tâm trạng của Mr. Market – họ muốn mua khi ông ta hưng phấn và họ muốn bán khi ông ta chán nản. Việc vẽ một kênh giúp bạn chẩn đoán sự hưng phấn và trầm cảm của thị trường và tránh bị ảnh hưởng. Một trong các quy tắc cứng nhắc của tôi là không bao giờ mua trên đường kênh trên và bán khống dưới đường kênh dưới. Tôi có thể bỏ lỡ một xu hướng đi xa vì hạn chế này, nhưng sự an toàn của tôi được tăng lên đáng kể. Ở góc phải màn hình, đồng Euro đang tăng gần đường kênh trên – nó trông như một giai đoạn hưng phấn đang được phát triển.

Tâm Lý Đám Đông

Một đường EMA phản ánh sự đồng thuận trung bình về giá trị trong khung thời gian của nó. Khi giá ở gần đường MA, thị trường tương đối có giá trị. Khi chúng giảm gần đường kênh dưới, thị trường ở dưới mức giá trị. Khi giá tăng lên đường kênh trên, thị trường là quá giá trị. Các kênh giúp tìm các cơ hội mua khi thị trường giá rẻ và các cơ hội bán khi thị trường giá cao.

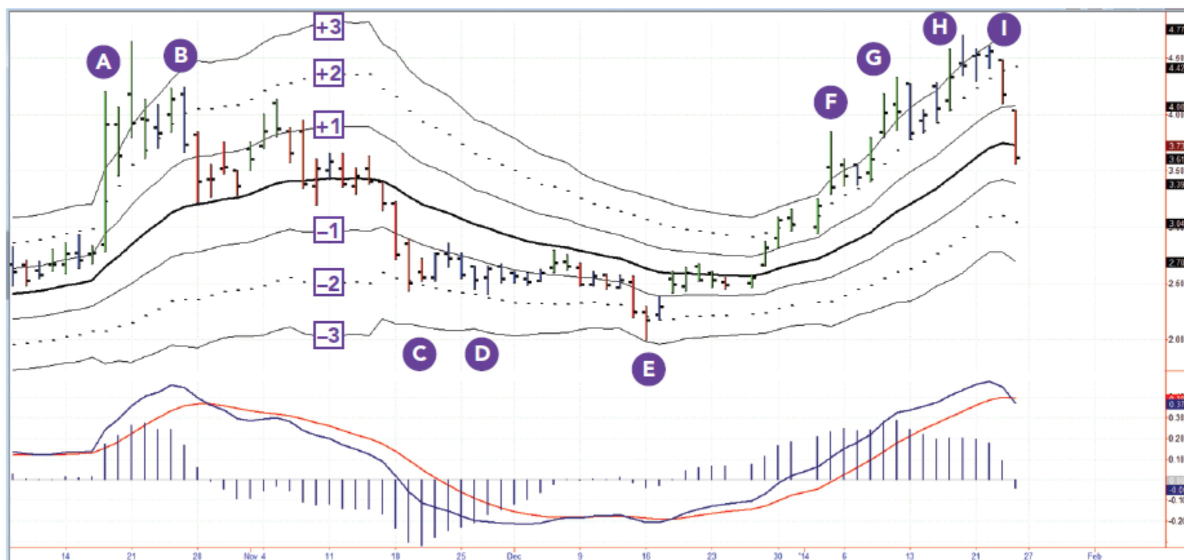
Khi giá giảm xuống dưới đường MA, những thợ săn giá rẻ nhảy vào. Việc mua của họ cũng như việc thu hồi lệnh bán của phe bán làm các đợt giảm giá dừng lại và đẩy giá lên. Khi giá tăng lên trên mức giá trị, những người bán thấy một cơ hội để chốt lời từ các lệnh mua hoặc bán khống. Việc bán của họ chặn việc tăng giá.

Khi thị trường chìm xuống đáy của sự trầm cảm, tâm trạng của nó cần được cải thiện. Khi nó tăng đến đỉnh của hưng phấn, nó bắt đầu bình tĩnh lại. Một kênh đánh dấu các mức giới hạn trung bình của sự lạc quan và bi quan tập thể. Đường kênh trên cho thấy nơi phe mua hết hơi, trong khi đường kênh dưới cho thấy nơi phe bán kiệt sức.

Tại đường kênh trên, phe bán dựa lưng vào tường khi chiến đấu với phe mua. Tại đường kênh dưới, phe mua dựa vào tường và chiến đấu với phe bán. Chúng ta đều chiến đấu ác liệt hơn khi bị dồn vào chân tường và đó là lý do tại sao các kênh thường giữ lại.

Nếu một đợt tăng giá bắn phá qua kênh và giá đóng cửa trên nó, nó cho thấy rằng xu hướng tăng là đặc biệt mạnh. Khi một đợt tăng giá thất bại trong việc đạt đến đường kênh trên, nó là một tín hiệu giảm, như nó cho thấy phe mua đang trở nên yếu hơn. Áp dụng ngược lại cho xu hướng giảm.

Bạn tôi Kerry Lovvorn áp dụng ý tưởng này bằng cách vẽ không chỉ một mà 3 bộ kênh quanh một đường MA. Độ rộng của các kênh của anh ấy được điều khiển bởi Average True Ranges (xem Chương 24). 3 kênh của anh ấy được đặt cách 1, hai và 3 lần ATR từ đường MA. Các dịch chuyển thông thường thường ở trong kênh một ATR, trong khi chỉ các dịch chuyển rất mạnh đi ra 3 ATR, xác định một đảo chiều gần (Hình 41.2).



HÌNH 41.2 Biểu đồ ngày của RSOL với đường EMA 21 ngày và các kênh 1, 2, 3 ATR, MACD-Histogram 12-26-9, và hệ thống Impulse.

Đa Kênh ATR

Biểu đồ này của Real Goods Solar, Inc. (RSOL) phản ánh hành động vài tháng:

Khu vực A – Cảnh báo. Giá đâm ra ngoài kênh +3ATR – xu hướng tăng đạt đến đỉnh.

Khu vực B – Bán. Giá không thể giữ trên mức +2ATR – chốt lời các lệnh mua.

Khu vực C – Cảnh báo. Giảm giá dừng ở mức -2ATR – tín hiệu của việc tạo đáy.

Khu vực D – Xác nhận cảnh báo. Giá giữ trên mức -2ATR – đáy đang được xây.

Khu vực E – Mua. Đột phá sai giảm đạt -3ATR và từ chối đáy đó.

Khu vực F – Cảnh báo. Giá đâm ra ngoài mức +3ATR – theo dõi xem liệu mức +2ATR sẽ giữ được không.

Khu vực G - Cảnh báo. Giá đâm ra ngoài mức +3ATR – theo dõi xem liệu mức +2ATR sẽ giữ được không.

Khu vực H – Cảnh báo khác. Giá đâm ra ngoài mức +3ATR – theo dõi xem liệu mức +2ATR sẽ giữ được không.

Khu vực I – Bán. Giá không thể giữ trên mức +2ATR – chốt lời các lệnh mua.

Các kênh giúp chúng ta duy trì sự khách quan, trong khi các trader khác bị cuốn lên trong sự tăng giá hoặc giảm giá tập thể. Khi giá tăng tới đường kênh trên, bạn thấy rằng sự tăng giá tập thể đã quá trớn, và đó là thời

điểm để nghĩ về việc bán. Khi giá giảm gần đường kênh dưới và mọi người chuyển sang bán, bạn biết rằng đó là thời điểm để nghĩ về việc mua thay vì bán.

Các Nguyên Tắc Giao Dịch

Những người nghiệp dư thích đặt cược vào các cú bắn dài – họ thường mua đột phá tăng và bán khống các đột phá giảm. Khi một người nghiệp dư thấy một đột phá, anh ta kỳ vọng làm giàu từ một xu hướng lớn mới.

Mặt khác, những người chuyên nghiệp thường giao dịch ngược với các sự lệch chuẩn, và cho một sự hồi về mức bình thường. Người chuyên nghiệp biết rằng hầu hết các đột phá là các dịch chuyển kiệt sức sớm bị hủy bỏ. Đó là lý do tại sao họ thường bỏ qua các đột phá – giao dịch ngược lại chúng, bán khống ngay khi đột phá tăng dừng lại và mua khi một đột phá giảm quay lại trong biên độ.

Các đột phá có thể tạo ra các thu nhập đáng kể khi một xu hướng lớn mới thổi bay một kênh, nhưng về dài hạn đáng để giao dịch theo những người chuyên nghiệp. Hầu hết các đột phá thất bại và sau đó đảo chiều, đó là lý do tại sao các đường kênh đánh dấu các khu vực hấp dẫn để vào các giao dịch ngược với các đột phá, với các mục tiêu lợi nhuận ở vùng giá trị.

Bạn có thể sử dụng các kênh MA như một phương pháp độc lập hoặc kết hợp nó với các kỹ thuật khác. Gerald Appel, một nhà nghiên cứu thị trường và quản lý vốn nổi tiếng ở New York, đề nghị các quy tắc sau cho việc giao dịch với các kênh:

1. Vẽ một đường MA và xây một kênh quanh nó. Khi một kênh tương đối phẳng, thị trường hầu như luôn là điểm mua tốt gần đáy của kênh giao dịch và một điểm bán tốt gần đỉnh.

2. Khi một xu hướng tăng và một kênh tăng nhanh, một sự xuyên phá lên trên của đường kênh trên cho thấy đà tăng rất mạnh. Nó chỉ ra rằng

bạn sẽ có thể có thêm một cơ hội để bán trong khu vực các đỉnh đang được hình thành. Thông thường thị trường sẽ quay trở lại đường MA sau một sự xuyên phá tăng, cung cấp một cơ hội mua tuyệt vời. Bán ra lệnh mua của bạn khi thị trường quay trở lại đỉnh của kênh.

Điều này cũng hoạt động ngược lại các xu hướng giảm mạnh. Một đột phá dưới đường kênh dưới chỉ ra rằng một sự hồi lại đường MA thường xảy ra, cung cấp một cơ hội khác để bán khống. Khi giá quay trở lại đường kênh dưới, đó là thời điểm để thu hồi lệnh bán.

Các tín hiệu giao dịch tốt nhất được cho bởi một sự kết hợp giữa các kênh và các indicator kỹ thuật khác (Hình 41.3). Các indicator cho một số tín hiệu mạnh nhất khi chúng phân kỳ với giá. Một phương pháp kết hợp các kênh và các phân kỳ được mô tả với tôi bởi Manning Stoller gần đây.



HÌNH 41.3 Biểu đồ ngày của SIX với các đường EMA 26 và 13 ngày, kênh 6%, MACD-Histogram 12-26-9, và hệ thống Impulse.

Kết Hợp Các Kênh Và Tín Hiệu MACD

Biểu đồ này phản ánh vài tháng hành động của Six Flags Entertainment Corporation (SIX).

Khu vực A – khi giá chạm đường kênh dưới, một đáy kỷ lục mới của MACD-Histogram gợi ý rằng đáy này sẽ bị test lại hoặc bị phá.

Khu vực B – đường kênh từ chối, thường thì tăng giá tiếp theo.

Khu vực C – giá chạm đường kênh trên và bật lại – thường đảo chiều.

Khu vực D – mua. Giá chạm đường kênh dưới, trong khi MACD-Histogram đưa ra một phân kỳ tăng giữa đáy A và D, với một đột phá ở C.

Khu vực E – khi giá chạm đường kênh trên, một đỉnh kỷ lục mới của MACD-Histogram gợi ý rằng đỉnh này sẽ được test lại hoặc phá qua.

Khu vực F – hoàn thành việc hồi về mức giá trị; MACD-Histogram phá vỡ dưới mức 0, tạo ra một thiết lập cho khả năng phân kỳ giảm. Vẫn có thể mua để quay lại đỉnh trước.

Khu vực G – bán và bán khống. Giá chạm đường kênh trên, trong khi MACD-Histogram tạo ra một phân kỳ giảm giữa đỉnh E và G, với bẻ gãy ở F.

1. Một tín hiệu bán được cho khi giá chạm đường kênh trên trong khi một indicator, như MACD-Histogram, tạo một phân kỳ giảm. Nó cho thấy phe mua đang trở nên yếu khi giá ở quá cao.

2. Một tín hiệu mua được cho khi giá chạm đường kênh dưới trong khi một indicator tạo một phân kỳ tăng. Nó cho thấy phe bán đang trở nên yếu khi giá đã thấp.

   Chúng ta phải phân tích thị trường trong nhiều khung thời gian. Tìm kiếm các cơ hội mua trên biểu đồ ngày khi giá đang tăng ở biểu đồ tuần. Tìm kiếm các cơ hội bán trên biểu đồ ngày khi giá đang chìm xuống trong các biểu đồ tuần.

3. Mua gần đường MA khi kênh đang tăng, và chốt lời ở đường kênh trên. Bán khống gần đường MA khi kênh đang giảm, và chốt lời tại đường kênh dưới.

Khi một kênh tăng, đáng để chỉ giao dịch theo hướng mua, mua trong vùng giá trị nằm giữa hai đường MA nhanh và chậm, và sau đó bán tại

đường kênh trên. Khi một kênh giảm đáng để bán ở vùng giá trị và chốt tại đường kênh dưới.

Các Kênh Lệch Chuẩn Standard Deviation (Bollinger Bands)

Tính năng độc đáo của các kênh này là độ rộng của chúng thay đổi theo mức độ biến động của thị trường. Các quy tắc giao dịch chúng khác với các kênh thông thường.

1. Tính một đường EMA 21 ngày.

2. Trừ đường EMA 21 ngày từ mỗi giá đóng cửa để thu được tất cả độ lệch khỏi trung bình.

3. Bình phương mỗi độ lệch và tính tổng để thu được tổng bình phương độ lệch.

4. Chia tổng bình phương độ lệch cho độ dài đường EMA để thu được độ lệch bình phương trung bình.

5. Lấy căn bậc hai của độ lệch bình phương trung bình để thu được độ lệch chuẩn.

Các bước này, được viết ra bởi Bollinger, có trong nhiều gói phần mềm. Một dải trở nên rộng hơn khi độ biến động tăng và hẹp xuống khi độ biến động giảm. Một dải băng hẹp xác định một thị trường yên lặng, buồn ngủ. Các dịch chuyển thị trường chính thường bùng phát từ các nền tảng phẳng lặng này. Các dải Bollinger giúp xác định các sự chuyển tiếp từ yên tĩnh sang tích cực của thị trường.

Nếu bạn giao dịch cổ phiếu, hoặc kỳ hạn, tốt hơn là sử dụng các kênh thông thường làm mục tiêu chốt lời; việc giao dịch đủ khó mà không cần ngắm bắn vào một mục tiêu di động như Bollinger Band.

PHẦN 8

Các Phương Tiện Giao Dịch

Tất cả các phương tiện giao dịch được chia thành một số nhóm. Các biểu đồ của chúng có thể trông tương tự nhau trên màn hình máy tính, nhưng đừng để vẻ bề ngoài của chúng lừa dối bạn. Mỗi nhóm có ưu và nhược riêng. Chúng cung cấp các cơ hội lợi nhuận khác nhau và mang đến các rủi ro khác nhau. Việc chọn giao dịch cái gì là một trong những quyết định thị trường quan trọng nhất của bạn.

Chúng ta sẽ xem xét các nhóm chính sau để giúp bạn đưa ra một quyết định có ý thức về việc cần tập trung vào đâu:

- Chứng khoán
- ETFs
- Quyền chọn
- CFDs
- Kỳ hạn
- Forex

Dù bạn chọn nhóm nào, hãy chắc chắn rằng phương tiện giao dịch của bạn đáp ứng hai tiêu chí cần thiết: tính thanh khoản và mức độ biến động.

Tính thanh khoản đề cập đến khối lượng giao dịch trung bình hàng ngày, so sánh với các phương tiện khác trong nhóm của nó. Khối lượng giao dịch càng cao, bạn càng dễ vào và thoát lệnh. Bạn có thể xây dựng một lệnh có lời ở một cổ phiếu thanh khoản thấp, chỉ bị mất vì slippage đặt biệt xấu.

Tôi đã học bài học này hàng thập kỷ trước, sau khi xây dựng một lệnh 6.000 cổ phiếu của một cổ phiếu tương đối kém tích cực. Khi nó bắt đầu chùng xuống, tôi quyết định bán, và đó là khi tôi khám phá ra rằng khối lượng giao dịch trung bình hàng ngày của nó chỉ là 9.000 cổ phiếu. Có quá ít người giao dịch làm cho việc bán của riêng tôi bắt đầu ép giá của nó. Mất vài ngày để giao dịch hết 6.000 cổ phiếu giống như đưa một con bò béo qua một cái cổng quá hẹp và để lại các mảng da lớn trên cổng. Bây giờ tôi tập trung vào các cổ phiếu Mỹ mà giao dịch hơn một triệu cổ phiếu một ngày. Đó là nơi tôi có thể trượt ra và vào các giao dịch của mình mà không gây chú ý và an toàn. Với một số lượng lớn các trader, có nhiều lệnh mua và bán, và slippage của tôi, khi xảy ra, nhỏ.

Độ biến động là mức độ chuyển động ngắn hạn trung bình của một phương tiện giao dịch. Độ biến động của một công cụ giao dịch càng cao, nó thể hiện càng nhiều cơ hội. Các cổ phiếu phổ biến thường dao động mạnh. Mặt khác, cổ phiếu của nhiều công ty tiện ích mà thanh khoản tốt lại rất khó giao dịch vì độ biến động thấp – chúng thường nằm trong các biên độ hẹp.

Có một số cách để đo độ biến động, nhưng một công cụ thực hành tốt là "beta". Nó so sánh độ biến động của bất kỳ phương tiện giao dịch nào với chuẩn của nó, như một chỉ số rộng. Nếu beta của một cổ phiếu bằng 1, nó có nghĩa là mức độ biến động của nó tương đương với S&P 500. Beta bằng hai nghĩa là nếu S&P 500 tăng 5%, cổ phiếu thường tăng 10%, nhưng nó cũng thường rớt 10% khi S&P 500 rớt 5%. Beta bằng 0,5% nghĩa là cổ phiếu thường tăng hoặc giảm bằng một nửa % của S&P. Tốt hơn là những người mới nên tập trung vào các phương tiện beta thấp. Bạn có thể tìm thấy beta của hầu hết các cổ phiếu trên tất cả các website kinh tế lớn, bắt đầu bằng Yahoo Finance. Các beta giống như các điểm đánh dấu đường mòn trên các sườn núi trượt tuyết: màu xanh lá cho người mới, màu xanh dương cho tầm trung, và màu kim cương đen cho chuyên gia.

Múi Giờ Toàn cầu hóa đã thu hút nhiều người giao dịch xa nhà. Tôi gặp các trader ở Úc giao dịch các cổ phiếu Mỹ, và nói chuyện với các trader ở Mỹ vật lộn với các chỉ số châu Âu. Tuy nhiên, bạn nên nghĩ kỹ trước khi giao dịch cách xa múi giờ của bạn. Màn hình dữ liệu của bạn kết nối với thế giới, nhưng bản thân vật lý của bạn gắn với nơi bạn sống. Nếu bạn giao dịch trong trạng thái buồn ngủ, bạn tự đặt mình vào bất lợi. Nếu đầu bạn nằm trên gối còn giao dịch đang ở nửa kia trái đất, bạn làm các đối thủ dễ móc túi bạn hơn.

Một số múi giờ dễ giao dịch hơn các múi giờ khác. Ví dụ, dễ dàng giao dịch thị trường Mỹ từ Tây Âu, nơi Sàn Chứng khoán New York mở cửa lúc 3:30 chiều và đóng cửa lúc 10:00 tối. Rất khó để giao dịch thị trường Mỹ từ châu Á, nơi mà sự khác biệt thời gian lên đến 12 giờ. Luôn có các ngoại lệ cho một quy tắc, và bạn có thể thoải mái giao dịch vào ban đêm – nhưng nếu bạn cảm thấy mệt mỏi và buồn ngủ, đừng tự thúc đẩy bản thân mà hãy tìm một thị trường địa phương.

Mua hay Bán Có nhiều cách để giao dịch hơn là việc mua và đợi giá lên. Thị trường là đường hai chiều: chúng đi xuống cũng như đi lên. Những người mới chỉ mua, nhưng các trader kinh nghiệm cảm thấy thoải mái với việc bán khống.

Tóm lại, để kiếm tiền từ việc bán khống bạn xác định một phương tiện mà bạn dự kiến giảm, mượn nó từ broker (bằng cách đưa cho anh ấy tiền đặt cọc), và bán nó. Sau khi nó giảm, bạn mua nó lại với một mức giá rẻ hơn, trả lại số cổ phiếu đã mượn từ broker, và lấy lại tiền đặt cọc. Lợi nhuận của bạn là sự khác biệt giữa các mức giá bán cao hơn và giá mua thấp hơn. Điều này giống như trong việc mua, chỉ đảo ngược quá trình: bán trước, mua sau. Tất nhiên, bán khống là một chủ đề quá phức tạp để tóm gọn trong hai đoạn, đó là lý do tại sao tôi giới thiệu cho bạn cuốn sách mới nhất của tôi (trước cuốn này): *The New Sell & Sell Short: How to Take Profits, Cut Losses, and Benefit from Price Declines* (John Wiley & Sons, 2011).

42. Cổ Phiếu

Một cổ phiếu là một giấy chứng nhận quyền sở hữu một doanh nghiệp. Nếu bạn mua 100 cổ phiếu của một công ty đã phát hành 100 triệu cổ phiếu, bạn sẽ một phần triệu công ty đó. Nếu những người khác muốn sở hữu doanh nghiệp đó, họ sẽ phải trả giá cho cổ phiếu của bạn.

Khi những đám đông bắt đầu thích triển vọng của một doanh nghiệp, các lệnh của họ cho các cổ phiếu đẩy giá tăng lên. Nếu họ không thích triển vọng của doanh nghiệp đó, họ sẽ bắt đầu bán các cổ phiếu, ép giá xuống. Các công ty đại chúng cố gắng làm các cổ phiếu của họ hấp dẫn hơn để đẩy giá lên vì nó giúp họ tăng thêm vốn hoặc giảm nợ. Các khoản thưởng của các giám đốc điều hành hàng đầu thường gắn với giá cổ phiếu.

Các giá trị cơ bản, đặc biệt là thu nhập, lái giá trong dài hạn, nhưng, theo John Maynard Keynes, nhà kinh tế học nổi tiếng và một người chọn cổ phiếu khôn ngoan đã vặn lại: "Về dài hạn, chúng ta đều chết." Thị trường đầy chó và mèo, cổ phiếu của các công ty yếu ớt hoặc không có thu nhập ở một vài thời điểm giá vẫn tăng quá nóc nhà, bất chấp trọng lực. Cổ phiếu của các ngành hấp dẫn mới có thể bay lên trên với những kỳ vọng về thu nhập tương lai hơn là các lợi nhuận thực tế. Cổ phiếu của các công ty lợi nhuận bền vững, hoạt động tốt có thể đi ngang hoặc đi xuống nếu đám đông không hứng thú về triển vọng của họ.

Warren Buffet thích nói rằng việc mua một cổ phiếu biến bạn trở thành một đối tác của một đồng nghiệp bị rối loạn lưỡng cực mà ông gọi là Mr. Market. Mỗi ngày, Mr. Market chạy đến với bạn và đề nghị mua cổ phần của bạn hoặc bán cổ phần cho bạn. Hầu hết thời gian, bạn nên bỏ qua anh ta vì anh ta bị điên, nhưng đôi khi Mr. Market trở nên quá chán nản anh ấy đề nghị bạn các cổ phiếu lấy một bài hát – và đó là khi bạn nên mua. Ở các thời điểm khác, anh ta trở nên quá hưng phấn đến nỗi anh ta đề nghị một mức giá điên rồ cho cổ phiếu của bạn – và đó là lúc bạn nên bán.

Ý tưởng của Buffet là tuyệt vời vì sự đơn giản của nó, nhưng khó thực hiện. Tâm trạng của Mr. Market lây nhiễm đến nỗi nó nhấc hầu hết chúng ta khỏi mặt đất. Mọi người muốn bán khi Mr. Market chán nản và mua khi anh ta hưng phấn. Để là một trader thành công, bạn phải đứng ngoài đám đông. Bạn cần xác định tiêu chí khách quan sẽ giúp bạn quyết định đỉnh nào là quá cao và đáy nào là quá thấp. Buffet đưa ra các quyết định trên cơ sở phân tích cơ bản và một cảm giác tuyệt vời. Các trader có thể sử dụng các công cụ phân tích kỹ thuật được mô tả trong cuốn sách này.

Bạn sẽ giao dịch cổ phiếu nào? Có hơn 20.000 cổ phiếu ở Mỹ, và thậm chí ở các nước khác còn nhiều hơn. Những người mới thường tự trải mình ra quá mỏng. Lo sợ mất một cơ hội, họ mua phần mềm quét. Một người không có một ý tưởng rõ ràng về cách giao dịch một cổ phiếu sẽ không được hỗ trợ bằng cách theo dõi hàng nghìn cổ phiếu. Sẽ tốt hơn nhiều nếu anh ta tập trung vào vài cổ phiếu và theo dõi chúng hàng ngày.

Chúng ta sẽ quay lại với câu hỏi của việc chọn cổ phiếu trong Phần 10 “Các Chi Tiết Thực Tế”. Nói ngắn gọn, ý tưởng tốt là giới hạn các ứng viên giao dịch của bạn lại. Nhóm đó có thể nhỏ hoặc lớn, phụ thuộc vào kỹ năng và thời gian sẵn có của bạn. Một người bạn Hy Lạp của tôi gọi danh sách theo dõi 200 cổ phiếu của anh ấy là hậu cung. Anh ấy từng sở hữu mỗi cổ phần của chúng trong quá khứ, anh ấy xem xét chúng mỗi cuối tuần, chọn ít hơn 10 để giao dịch trong tuần tiếp theo.

Tôi có hai “bể” để câu các ý tưởng giao dịch. Vào cuối tuần, tôi chạy 500 cổ phiếu thành viên của S&P 500 qua máy quét phân kỳ của tôi và tập trung vào các cổ phiếu được đánh dấu bởi sự quét đó, chọn vài cổ phiếu mà tôi sẽ cân nhắc giao dịch trong tuần tới. Thứ hai là, tôi xem xét các lựa chọn Spike vào cuối tuần, tìm xem trong một tá các trader hàng đầu đăng các lựa chọn hàng đầu của họ, sẽ có ít nhất một trong số đó tôi sẽ giao dịch. Số cổ phiếu tôi theo sát trong tuần luôn là một chữ số. Đây chỉ là phong cách của tôi; tôi có những người bạn quan sát vài tá cổ phiếu tại

mọi thời điểm. Chỉ bạn có thể nói con số nào là đúng với mình, nhưng bạn nên theo dõi chỉ những gì bạn có thể tập trung.

45. CFDs

Một hợp đồng cho chênh lệch giá (contract for difference – CFD) là một đánh cược vào giá trị tương lai của một đồng tiền, một chỉ số, hoặc một cổ phiếu. Nếu bạn mua một CFD và giá cuả phương tiện cơ bản tăng, bạn sẽ thu được sự chênh lệch từ công ty bán cho bạn hợp đồng đó, nhưng nếu nó giảm, bạn sẽ trả sự chênh lệch. Các CFD là các phái sinh cho phép các nhà đầu cơ đặt cược vào các sự tăng giá hoặc giảm giá. Chúng tương tự như đặt cược spread, hợp pháp ở Anh và Ai-len, nhưng không hợp pháp ở Mỹ.

Tại thời điểm viết cuốn sách này, các CFD sẵn có tại Úc, Canada, Pháp, Đức, Hồng Công, Ai-len, Ý, Nhật Bản, Hà Lan, Niu Di-lân, Na Uy, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Xing-ga-po, Nam Phi, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thụy Sỹ, và Anh. Chúng bị cấm tại Mỹ, do các hạn chế của Ủy ban Chứng khoán và Hối đoái.

Các CFD được phát minh vào đầu những năm 1990 bởi Brian Keelan và Jon Wood, cả làm làm việc tại UBS Warburg ở Luân Đôn. Các trader theo tổ chức bắt đầu sử dụng chúng để bảo hiểm tỷ trọng cổ phiếu và tránh thuế. Cuối những năm 1990, một vài công ty bắt đầu marketing CFD cho các trader lẻ, mời chào đòn bẩy và miễn thuế ở Anh. Một số các công ty cung cấp mở rộng các đề nghị từ Sàn Chứng khoán Luân Đôn tới các cổ phiếu toàn cầu, các hàng hóa, trái phiếu, và tiền tệ. Các CFD chỉ số, dựa trên các chỉ số chính toàn cầu như Dow Jones, S&P 500, FTSE, và DAX, nhanh chóng trở thành các phương tiện phổ biến nhất trong nhóm.

Các CFD là các hợp đồng giữa các cá nhân và các nhà cung cấp, người có thể cung cấp các điều khoản giao dịch chênh lệch. Mỗi CFD được tạo ra bằng việc mở một giao dịch với một nhà cung cấp, dựa trên một số công cụ cơ bản. Hãy chuẩn bị để trả các phí bid-ask spread, commission,

và tài chính qua đêm cao. Các trader hầu hết là ngắn hạn, mặc dù các lệnh có thể để qua đêm. Các chi phí tài chính và lợi nhuận hoặc thua lỗ được ghi hoặc ghi nợ hàng ngày. Các CFD được giao dịch ký quỹ.

Trong các ưu điểm của các CFD là khối lượng giao dịch tối thiểu nhỏ của các hợp đồng đó, làm cho các trader nhỏ có thể tiếp cận được. Sự vắng mặt của ngày hết hạn nghĩa là không có sự phân rã về thời gian. Trong khi tài chính được tính vào các lệnh mua, chúng được trả với các lệnh bán.

Có vài sự nghi ngại nghiêm trọng về các CFD. Phí commission thường cao so với khối lượng hợp đồng. Các phí bid-ask spread được kiểm soát bởi những người phát hành CFD, người cũng kiểm soát giá của các hợp đồng, có thể khác biệt với giá của các chứng khoán cơ bản. Nói cách khác, một khách hàng lẻ đấu với một đội chuyên nghiệp có thể dịch chuyển khung thành trong trò chơi.

Một khách hàng từ Niu Di-lân viết: "Về các CFD và đánh cược spread, đáng để hiểu rằng với các CFD bạn không chỉ cố gắng đánh bại thị trường mà cả sòng bạc nữa. Các nhà cung cấp CFD có thể đặt giá bất kỳ mà họ muốn cho một công cụ, miễn là công cụ của họ. Thực tế là đôi khi nó mô phỏng những thứ xảy ra trong thị trường chứng khoán không có nghĩa là nó giống như việc giao dịch trong thị trường chứng khoán".

Các CFD được hướng nhiều đến các trader mới và thiếu kinh nghiệm, ca ngợi các lợi nhuận tiềm năng của chúng, trong khi rút gọn các rủi ro. Tổ chức quản lý tài chính Úc ASIC xem xét việc giao dịch CFD rủi ro hơn cá ngựa hay đánh bạc. Các CFD bị cấm ở Mỹ nơi mà các nhà quản lý không thể quên được các cửa hàng xô nở rộ đầu thế kỷ XX.

Lập trường của SEC trong việc này nhắc tôi tới một cơ quan liên bang khác, Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm, giữ Thalidomine, một loại thuốc cho phụ nữ mang thai, ngoài nước Mỹ. Kết quả là, sau qui mô đầy đủ các tác dụng phủ kinh khủng của nó được biết đến, dân số Mỹ đã thoát khỏi một dịch bệnh trẻ bị biến dạng do thuốc đó gây ra ở châu Âu.

47. Forex

Thị trường tiền tệ là tầng lớp tài sản lớn nhất trên thế giới về khối lượng giao dịch, với kim ngạch là hơn 4 nghìn tỷ $ một ngày. Tiền tệ giao dịch theo giờ - từ 20h15 GMT ngày Chủ Nhật (03h15 sáng Thứ Hai giờ VN) tới 22h GMT ngày Thứ Sáu (5h sáng ngày Thứ Bảy giờ VN), chỉ dừng vào cuối tuần. Trong khi một số giao dịch tiền tệ phục vụ nhu cầu bảo hiểm rủi ro của các bên xuất nhập khẩu, hầu hết các giao dịch là đầu cơ.

Mỹ là quốc gia duy nhất trên thế giới mà hầu hết mọi người không nghĩ quá nhiều về tiền tệ. Thời điểm một người Mỹ bước chân ra nước ngoài, anh ta nhận ra rằng mọi người, từ giám đốc điều hành đến tài xế taxi, theo dõi tỷ giá hối đoái. Khi mọi người ngoài nước Mỹ, có ít vốn giao dịch, thường thì ý tưởng đầu tiên là giao dịch forex.

Thị trường forex không có trung tâm. Các tổ chức giao dịch trong thị trường liên ngân hàng, giao dịch với các tổ chức khác bằng các nền tảng trên mạng, như Bloomberg hay Reuters. Trừ khi bạn có thể giao dịch 10 triệu $ forex giao ngay một lần, thì bạn là giao dịch lẻ, làm việc qua một broker.

Hầu hết những người mới mở tài khoản tại các cửa hàng forex họ ngay lập tức rơi vào một lỗ hổng chết người – broker là kẻ thù của bạn. Khi bạn giao dịch cổ phiếu, kỳ hạn, hay quyền chọn, broker là đại diện của bạn: anh ấy xử lý giao dịch của bạn với một mức phí, và thế là xong. Không như trong hầu hết các nhà cái forex (cũng như CFD), broker thường giao dịch ngược lại. Bạn và nhà cái forex bây giờ đấu với nhau. Nếu bạn thua, broker sẽ thắng, và nếu bạn thắng, anh ta sẽ thua. Vì nhà cái giữ hầu hết các quân bài, nên nó có nhiều cách để đạt được kết quả mong muốn.

Hầu hết các nhà cái forex "ôm" các lệnh của khách – chấp nhận chúng mà không xử lý. Họ thu phí spread, commission, lãi suất, … cho các giao

dịch không tồn tại. Tôi nhận được lời giải thích rõ ràng nhất về trò chơi của họ từ một người đứng đầu đại lý hay tán gẫu của một trong những nhà cái forex chính ở châu Âu (bây giờ đã mở rộng toàn thế giới, với các chi nhánh ở Mỹ - tôi thấy biển quảng cáo của họ ở New York).

Nhà cái forex đó chấp nhận mọi giao dịch của mọi cặp tiền tệ, dù là mua hay bán, nhưng luôn thay đổi các phí bid-ask spread để tự đặt nó vào lợi thế ngay từ đầu. Những thứ được gọi là "giao dịch" đó chẳng bao giờ đi đâu cả - chúng chỉ được giữ như các mục điện tử trong sổ sách công ty. Nhà cái forex thu lãi suất nếu khách hàng của họ để các "lệnh" ảo qua đêm, ngay cả khi không có lệnh nào, vì nhà cái đơn giản giữ chiều ngược lại của các giao dịch. Thời điểm duy nhất công ty đi tới thị trường chính là khi nhiều lệnh khách hàng tổng lại cùng chiều của cùng một cặp tiền tệ vượt quá một triệu $ - đó là khi nhà cái bảo hiểm rủi ro của riêng nó trên thị trường thật.

Khi bạn giao dịch cổ phiếu, quyền chọn, hoặc kỳ hạn, broker của bạn mua hoặc bán thay cho bạn, kiếm một phí commission cho dịch vụ đó, và không quan tâm liệu bạn thắng hay thua. Điều này thật tuyệt vời, vì anh ấy không có động lực để đẩy bạn vào việc thua cuộc. Mặt khác, một nhà cái forex ôm các lệnh của bạn muốn bạn thua, vì nó có thể thắng. Ngoài ra, để thay đổi các bid-ask spread và thu lãi suất trên các lệnh không tồn tại, nó có thể thậm chí thu một "phí tái định cư" hàng ngày – một phí bid-ask spread đầy đủ cho mỗi ngày bạn giữ lệnh.

Các cửa hàng forex giúp đảm bảo sự sụp đổ của khách hàng bằng cách cung cấp đòn bẩy sát nhân. Tôi đã thấy họ cung cấp đòn bẩy 100:1 và thậm chí là 400:1. Một người mới với 1.000 $ có thể kiểm soát một lệnh trị giá tới 100.000 $. Điều này có nghĩa là một biến động giá nhỏ nhất có thể quét sạch tài khoản của anh ta. Đó là lý do tại sao các cửa hàng đó tự tin giữ tiền của khách, không bao giờ chuyển chúng tới thị trường thực – tại sao lại chia sẻ chiến lợi phẩm cho người khác chứ? Họ chắc chắn về sự

sụp đổ của khách hàng đến mức nhiều công ty bù cho nhân viên với một tỷ lệ % tiền khách hàng của họ nạp vào.

"Thị trường từ lâu bị quấy rầy bởi những kẻ lừa đảo săn những người cả tin." Theo tờ *The New York Times*. "Nạn nhân giao dịch trao đổi ngoại hối cá nhân trung bình thua lỗ khoảng 15.000 $, theo các báo cáo của CFTC." Tờ *The Wall Street Journal* viết. Giao dịch tiền tệ "đã trở thành lừa đảo sẵn có", theo Michael Dunn của Ủy ban Giao dịch Hàng hóa Kỳ hạn Mỹ.

Vào tháng Tám năm 2008, CFTC thiết lập một lực lượng đặc nhiệm để xử lý với nạn gian lận ngoại hối ngày càng tăng. Vào tháng Giêng năm 2010, CFTC xác định một "số hành vi không thích hợp" trong thị trường trao đổi ngoại hối lẻ, "trong số chúng chào mời gian lận, một sự thiếu minh bạch trong việc định giá và xử lý các giao dịch, không đáp ứng các khiếu nại của khách hàng, và nhắm vào các cá nhân thiếu kinh nghiệm, già cả, giá trị thấp và dễ tổn thương khác." Nó đề xuất các quy tắc mới giới hạn đòn bẩy về 10:1.

Các hành vi gian lận có thể bao gồm việc tác động vào tài khoản khách hàng, bán phần mềm vô dụng, quản lý không đúng cách "các tài khoản được quản lý", quảng cáo sai, và các mô hình Ponzi. Trong khi đó, các quảng cáo cho rằng giao dịch ngoại hối là một con đường dẫn đến lợi nhuận.

Thị trường ngoại hối thực sự là một trò chơi zero-sum, trong đó các trader chuyên nghiệp dày vốn, nhiều người trong số họ làm việc cho các ngân hàng, dành toàn thời gian quan tâm đến việc giao dịch. Một trader lẻ thiếu kinh nghiệm có một bất lợi thông tin đáng kể. Trader lẻ luôn trả phí bid-ask spread, làm giảm cơ hội chiến thắng. Các trader forex lẻ hầu như luôn thiếu vốn và chịu vấn đề "sự hủy hoại của con bạc". Thậm chí trong một trò chơi công bằng giữa hai người, người có vốn nhỏ có khả năng cao là cháy trong dài hạn.

Quan sát các cửa hàng forex qua hàng thập kỷ, tôi thích thú xem những gì học trò giỏi nhất của tôi làm khi anh ấy trở nên thích thú với forex. Trader chứng khoán triệu phú này quyết định kiểm tra các nhà cái forex bằng cách mở các tài khoản lớn và sau đó đợi đến đêm, khi giao dịch forex là ít nhất. Đó là thời điểm anh đặt lệnh, luôn ở khối lượng khác thường và không điển hình, và theo dõi đoạn băng. Chỉ hai nhà cái hiện các lệnh của anh ấy trên đoạn băng – còn lại, rõ ràng là ôm lệnh.

Tôi thích giao dịch tiền tệ, nhưng không lại gần một nhà cái forex. Thay vì thế, tôi giao dịch tiền tệ điện tử kỳ hạn. Đó là những gì tôi khuyên bất kỳ ai yêu thích giao dịch ngoại hối. Các broker kỳ hạn làm việc cho bạn, không chống lại bạn; các phí spread của kỳ hạn thấp hơn, phí commission hợp lý hơn, và không có lãi suất cho việc giữ lệnh. Có các hợp đồng của hầu hết các cặp tiền tệ chính và thậm chí là các hợp đồng mini cho EURUSD và USDJPY.

Một trong những thử thách thực sự của tiền tệ là chúng chạy cả ngày. Bạn có thể vào lệnh, phân tích chúng vào buổi tối, và quyết định chốt lời vào ngày tiếp theo. Khi bạn thức dậy, chẳng có lợi nhuận nào cả. Điểm đảo chiều bạn đã thấy đến và đi, không chỉ ở Mỹ, mà ở châu Á hoặc châu Âu. Ai đó đã móc ví bạn khi bạn ngủ!

Các tổ chức tài chính lớn xử lý vấn đề này bằng cách sử dụng hệ thống "passing the book". Một ngân hàng có thể mở một lệnh ở Tokyo, quản lý nó trong ngày, và sau đó chuyển nó sang chi nhánh London trước khi đóng cửa vào đêm. London tiếp tục quản lý nó và các lệnh khác, và buổi tối chuyển sổ sách sang New York, quản lý nó tiếp đến khi chuyển nó lại cho Tokyo. Tiền chạy theo mặt trời, và các trader nhỏ không thể theo kịp. Nếu bạn giao dịch tiền tệ, bạn cần phải có cái nhìn rất dài hạn và bỏ qua biến động hàng ngày, hoặc giao dịch trong ngày và tránh lệnh qua đêm.

PHẦN 9

Quản Lý Rủi Ro

Một hệ thống giao dịch tốt mang đến lợi nhuận lớn hơn thua lỗ qua một khoảng thời gian, nhưng thậm chí hệ thống được thiết kế cẩn thận nhất không đảm bảo thành công trong mọi giao dịch. Không hệ thống nào có thể đảm bảo với bạn là sẽ không có một giao dịch thua nào hay thậm chí là một chuỗi các lệnh thua.

Một hệ thống là một kế hoạch, mà Helmuth von Moltke, một nguyên soái Đức thế kỷ 19, đã viết: "Không kế hoạch nào sống sót khi tiếp xúc với kẻ thù." Võ sĩ quyền anh Mỹ Mike Tyson đặt nó thẳng thừng hơn, được trích dẫn bởi *The Economist*: "Ai cũng có kế hoạch cho đến khi bị đấm vào mồm". Đây là lý do tại sao kiểm soát rủi ro phải là một phần quan trọng trong mọi hệ thống giao dịch.

Thiếu kỹ năng quản lý thua lỗ là một trong những cạm bẫy tồi tệ nhất trong giao dịch. Những người mới đông cứng như con hươu gặp đèn pha khi một thua lỗ tăng dần đang xóa lợi nhuận của nhiều giao dịch tốt. Đó là một xu hướng chung của con người để chốt lời nhanh còn đợi các lệnh thua quay về hòa vốn. Theo thời gian người nghiệp dư tuyệt vọng từ bỏ hi vọng và đóng giao dịch với một thua lỗ khủng khiếp, tài khoản của anh ta xấu và đôi khi không thể sửa chữa được.

Để trở thành một trader thành công, bạn cần học các nguyên tắc quản trị rủi ro và áp dụng vững chắc chúng.

48. Cảm Xúc Và Khả Năng

Tiền dấy lên các cảm xúc mạnh mẽ. Các cơn bão cảm xúc, lớn lên bởi việc kiếm hoặc mất tiền, tác động vào giao dịch của chúng ta.

Một người mới đổ xô vào đặt lệnh có thể cảm thấy phấn khích chóng mặt. Anh ta sẽ sớm nhận ra rằng thị trường cung cấp một dạng giải trí đắt

đỏ và đau đớn. Thời kỳ đầu trong sự nghiệp, tôi đã nghe từ một trader chuyên nghiệp rằng "giao dịch thành công sẽ hơi buồn chán". Anh ấy dành nhiều giờ mỗi ngày làm bài tập về nhà, chọn lọc các dữ liệu thị trường, tính toán rủi ro, và duy trì báo cáo. Các tác vụ tốn thời gian đó không thú vị - nhưng sự thành công của anh ấy được xây từ những công việc khó khăn như vậy. Những người mới và những con bạc có quá nhiều cảm xúc, mà trả giá bằng các thua lỗ.

Một sai lầm về mặt cảm xúc khác là tính tiền trong các giao dịch đang mở. Những người mới mơ về những gì bạn có thể mua với các lợi nhuận đang treo, hoặc đóng băng từ việc sốc khi so sánh các thua lỗ đang treo với các hóa đơn thanh toán. Việc suy nghĩ về tiền cản trở việc ra quyết định. Những người chuyên nghiệp tập trung vào việc quản lý các giao dịch; họ tính tiền chỉ sau khi các giao dịch đó đóng lại.

Một trader tính lợi nhuận trong một giao dịch mở giống như một luật sư ở giữa một vụ kiện bắt đầu mơ về những gì anh ấy sẽ mua được với tiền phí. Vụ kiện đó vẫn đang diễn ra, đối thủ của anh ta đang dựng lên một trường hợp chống lại thân chủ của anh ta, và việc tính tiền sẽ không giúp anh ta thắng lợi – hoàn toàn ngược lại, nó sẽ đánh lạc hướng anh ta và làm anh ta thất bại. Một người nghiệp dư trở nên khó chịu đang tính thua lỗ trong một giao dịch mở giống như một bác sỹ phẫu thuật ném một khay dụng cụ sau khi bệnh nhân trên bàn mổ bắt đầu chảy máu – sự thất vọng của anh ta sẽ không cải thiện được kết quả của ca mổ.

Các trader chuyên nghiệp không tính tiền trong các giao dịch mở. Họ làm việc đó vào cuối chu kỳ kế toán, khoảng một tháng.

Nếu bạn hỏi tôi về một lệnh mở, tôi có thể trả lời rằng nó đang đi đúng hướng một chút, đi đúng hướng khá nhiều, hoặc đi sai hướng một chút (ít khi đi sai hướng quá nhiều vì lệnh cắt lỗ của tôi). Nếu bạn phỏng vấn về một con số, tôi có thể nói cho bạn tôi đi đúng hướng hay sai hướng bao nhiêu pip, nhưng tôi sẽ không bao giờ chuyển số pip đó thành đô-la. Tôi

mất hàng năm để tự đào tạo mình phá vỡ thói quen hủy hoại về việc tính tiền trong các lệnh mở. Tôi có thể tính số pip, nhưng tâm trí tôi dừng lại trước khi chuyển chúng sang tiền. Nó giống như việc ăn kiêng – có rất nhiều thức ăn xung quanh, nhưng bạn không chạm vào chúng.

Tập trung vào việc quản lý các giao dịch, và tiền sẽ theo sát như là một suy nghĩ. Một điểm quan trọng khác: một chuyên gia không nhặng xị lên vì thắng lợi hoặc thua lỗ trong một giao dịch đơn lẻ. Có một lượng lớn sự ngẫu nhiên trong thị trường. Chúng ta có thể làm mọi thứ đúng – và tuy nhiên kết thúc bằng một giao dịch thua, chỉ giống như bác sỹ phẫu thuật có thể làm mọi thứ đúng nhưng vẫn mất bệnh nhân. Đó là lý do một trader chỉ nên quan tâm đến việc có một phương pháp với một kỳ vọng tích cực và làm việc để có lợi nhuận vào cuối chu kỳ kế toán của họ.

Mục tiêu của một chuyên gia thành công trong bất kỳ lĩnh vực nào là làm tốt nhất trong khả năng của mình – trở thành bác sỹ tốt nhất, luật sư giỏi nhất, hay trader giỏi nhất. Xử lý mỗi giao dịch giống như một quy trình phẫu thuật – nghiêm túc, lạnh lùng, không bất cẩn hay làm tắt. Tập trung vào việc giao dịch đúng. Khi bạn làm việc theo cách đó, tiền sẽ đến sau.

Tại Sao Johnny Không Thể Bán

Việc sống sót và thành công phụ thuộc vào sự sẵn sàng của bạn để cắt lỗ khi chúng tương đối nhỏ.

Khi một giao dịch bắt đầu đi ngược lại một người mới, anh ta giữ lệnh, hi vọng một sự đảo chiều theo ý anh ta muốn. Khi anh ta nhận một cuộc margin call, anh ta vội vàng gửi thêm tiền tới broker, như là thua lỗ ban đầu chưa đủ tồi tệ. Tại sao một giao dịch thua lỗ sẽ quay theo hướng anh ta muốn? Không có lý do hợp lý, chỉ có suy nghĩ cầu may.

Việc giữ một lệnh thua kiên định chỉ làm vết thương sâu thêm. Các thua lỗ có một con cách của quả cầu tuyết cho đến khi những thứ ban đầu dường như là một thua lỗ tồi tệ bắt đầu trông như một món giảm giá vì

sự sụt giảm hiện tại tồi tệ hơn nhiều. Cuối cùng, một người thua tuyệt vọng cắn viên đạn và đóng lệnh, nhận một mất mát nghiêm trọng.

Ngay sau khi anh ta thoát, thị trường đảo chiều và đi ầm ầm trở lại.

Trader sẵn sàng đập đầu vào tường – nếu anh ấy giữ tiếp, anh ta đã kiếm được tiền. Những đảo chiều như vậy xảy ra liên tục vì hầu hết những người thua phản ứng với các kích thích giống nhau. Mọi người có cảm xúc giống nhau, không liên quan đến quốc tịch hay trình độ giáo dục. Một trader sợ hãi với lòng bàn tay ướt đẫm và một trái tim đập thình thịch cảm nhận và hành động cùng một cách, dù rằng anh ấy lớn lên ở New York hoặc Hồng Công và dù anh ta có hai hay 20 năm giáo dục.

Các đòi hỏi trí tuệ của việc giao dịch khá khiêm tốn, nhưng đòi hỏi cảm xúc của nó là rất lớn. Nhiều năm trước, một trader trình độ cao nhưng rất cảm xúc chỉ cho tôi cách giao dịch các phân kỳ gần tường kênh. Tôi đã tinh chỉnh phương pháp của anh ấy, đã thêm các nguyên tắc quản lý rủi ro, và tiếp tục kiếm tiền với nó cho tới ngày nay. Người đã dạy tôi đã đổ vỡ vì thiếu kỷ luật và kết thúc bằng việc đi gõ cửa từng nhà để bán cửa nhôm. Giao dịch cảm xúc và bốc đồng không tốt cho thành công.

Mơ mộng trong thị trường là một sự xa xỉ chúng ta không thể đáp ứng được.

Tiến sỹ Shapiro mô tả một cuộc thử nghiệm chỉ ra cách mọi người tiến hành kinh doanh liên quan đến một cơ hội. Đầu tiên, một nhóm người được đưa ra một lựa chọn: một cơ hội 75% thắng 1.000 $ và 25% không được gì – hay một đảm bảo chắc chắn 700 $. 4 trên 5 người chọn lựa chọn 2, thậm chí sau khi được giải thích với họ rằng lựa chọn đầu tiên mang đến một lợi nhuận 750 $ theo thời gian. Đa số đưa ra quyết định cảm xúc và chọn một lợi nhuận nhỏ hơn.

Một cuộc thử nghiệm khác được đưa ra: mọi người phải chọn giữa một thua lỗ chắc chắn 700 $ và 75% cơ hội mất 1.000 $ và 25% cơ hội không

mất gì cả. 3 trên 4 người chọn lựa chọn thứ 2, tự lên án mình về mất 50 $ hơn mức họ phải mất. Trong việc nỗ lực tránh rủi ro, họ tối đa hóa rủi ro!

Các trader cảm xúc thèm các lợi nhuận chắc chắn và giảm cược lợi nhuận mà bao gồm sự không chắc chắn. Họ đi vào canh bạc mạo hiểm để trì hoãn việc thua lỗ. Bản chất con người để chốt lời nhanh và cắt lỗ chậm. Hành vi phi lý trí tăng lên khi con người cảm thấy bị áp lực.

Giáo sư Daniel Kahneman viết trong cuốn sách *Thinking, Fast and Slow*: "Thua lỗ chắc chắn là rất đáng ghét, và nó hướng bạn đến việc chấp nhận rủi ro… Việc ghét thua lỗ đáng kể tồn tại ngay cả khi lượng rủi ro là rất nhỏ so với sự giàu có của bạn… thua lỗ trông lớn hơn lợi nhuận tương ứng." Ông bổ sung: "Động vật, bao gồm con người, chiến đấu mãnh liệt hơn để ngăn thua hơn là chiếm lợi." và nói rõ rằng: "Những người đối mặt với những lựa chọn tồi tệ chọn cách đánh bạc tuyệt vọng, chấp nhận khả năng cao về việc làm mọi thứ tệ hơn để đổi lấy một hi vọng nhỏ của việc tránh thua lỗ lớn. Chấp nhận rủi ro theo kiểu này thường biến các sai lầm có thể quản lý được thành các thảm họa." Tại sao chúng ta hành động theo cách này? Giáo sư Kahneman giải thích: "Trừ những người rất nghèo mà thu nhập là sự sống còn, động lực chính của việc trục lợi tiền bạc không nhất thiết là kinh tế. Tiền là đại diện cho điểm trên thang điểm của sự tự tôn và thành tích." Những phần thưởng và trừng phạt, lời hứa và sự đe dọa này luôn ở trong đầu chúng ta.

Việc giao dịch cảm xúc phá hủy những người thua. Một đánh giá về các báo cáo giao dịch thường chỉ ra rằng các thiệt hại nặng nề nhất đến từ một vài thua lỗ lớn hoặc một chuỗi các thua lỗ nhỏ, trong khi cố gắn giao dịch thoát khỏi hố. Kỷ luật của việc quản lý vốn tốt sẽ giữ chúng ta thoát khỏi cái hố đó từ điểm đầu tiên.

Xác Suất Và Việc Không Biết Tính

Không biết tính – không có khả năng tính hoặc hiểu các khái niệm cơ bản về xác suất – là một điểm yếu chết người của các trader. Kỹ năng tính

toán không khó, có thể chọn từ nhiều cuốn sách cơ bản, và sau đó mài giũa với một số thực hành.

Cuốn sách sống động *Innumeracy* của John Allen Paulos là một cuốn sách vỡ lòng tuyệt vời về các khái niệm về xác suất. Paulos mô tả việc được nói bởi một người dường như thông minh tại một bữa tiệc cocktail: "Nếu xác suất mưa là 50% vào ngày Thứ Bảy và 50% vào ngày Chủ Nhật thì 100% chắc chắn cuối tuần sẽ mưa." Người hiểu rất ít về xác suất đảm bảo giao dịch mất tiền. Bạn nợ bản thân mình điều đó để phát triển một sự hiểu biết các khái niệm cơ bản về toán học và hợp lý liên quan đến giao dịch.

Có một số rất ít sự chắc chắn bọc thép trong việc phân tích thị trường, phần lớn dựa trên xác suất. "Nếu tín hiệu A và B xuất hiện, sau đó kết quả C sẽ xảy ra" không phải kiểu logic trong thị trường.

Ralph Vince bắt đầu cuốn sách quan trọng của ông *Portfolio Management Formulas* với đoạn văn tuyệt vời này: "Tung đồng xu lên trời. Ngay lập tức bạn trải nghiệm một trong các nghịch lý thú vị nhất của tự nhiên – quá trình ngẫu nhiên. Khi đồng xu ở trên trời không có cách nào để nói chắc chắn rằng liệu nó sẽ tiếp đất bằng mặt sấp hay mặt ngửa. Tuy nhiên, sau nhiều lần tung, kết quả có thể được dự đoán một cách hợp lý."

Kỳ vọng toán học là một khái niệm quan trọng cho các trader. Mỗi giao dịch có hoặc là một kỳ vọng tích cực, còn gọi là lợi thế của người chơi, hoặc một kỳ vọng tiêu cực, cũng gọi là lợi thế của nhà cái, phụ thuộc vào ai có tỷ lệ cược tốt hơn trong trò chơi. Nếu bạn và tôi tung đồng xu, không ai trong chúng ta có lợi thế - mỗi người có 50% cơ hội chiến thắng. Nếu bạn chơi cùng trò chơi tại casino lấy 5% mỗi lần, bạn sẽ chỉ thắng 95 xu mỗi đô-la bạn thua. "Lợi thế nhà cái" này sẽ tạo ra một kỳ vọng toán học âm. Không có hệ thống quản lý vốn có thể đánh bại một kỳ vọng âm trong một khoảng thời gian.

Một Kỳ Vọng Tích Cực

Một tay tính bài có kỹ năng có một lợi thế chống lại sòng bạc, trừ khi họ phát hiện ra anh ta và ném anh ta ra ngoài. Các sòng bạc thích các tay cờ bạc say xỉn chứ không thích các tay tính bài. Một lợi thế cho phép bạn thắng nhiều hơn thua qua một khoảng thời gian. Không có lợi thế, bạn có thể cho tiền từ thiện thì hợp lý. Trong giao dịch, lợi thế đến từ hệ thống mang lại lợi nhuận nhiều hơn thua lỗ, sau khi trừ phí, qua một khoảng thời gian. Hành động theo linh cảm dẫn đến thua lỗ.

Các hệ thống giao dịch tốt nhất đơn giản và mạnh mẽ. Chúng có rất ít yếu tố. Hệ thống càng phức tạp, rủi ro càng cao khi một số thành phần sẽ phá vỡ.

Các trader thích tối ưu hệ thống, làm chúng phù hợp với dữ liệu quá khứ. Vấn đề là, broker của bạn không cho bạn giao dịch trong quá khứ. Thị trường thay đổi, và các thông số indicator mà gắn với xu hướng tháng trước thường không gắn với chúng tháng này. Thay vì tối ưu hệ thống, hãy thử việc đừng tối ưu nó. Một hệ thống mạnh mẽ duy trì tốt khi thị trường thay đổi và đánh bại một hệ thống tối ưu nặng nề trong giao dịch thật.

Cuối cùng, khi bạn phát triển một hệ thống tốt, dừng việc rối tung nó. Nếu bạn muốn sửa lại, hãy thiết kế một hệ thống khác. Như Robert Prechter nói: "Hầu hết các trader có một hệ thống tốt và phá hủy nó bằng cách cố gắng biến nó thành một hệ thống hoàn hảo."

Khi bạn có một hệ thống giao dịch hoạt động, đó là thời điểm đặt các nguyên tắc quản lý vốn. Bạn chỉ có thể thắng nếu bạn có một kỳ vọng toán học dương từ một hệ thống giao dịch hợp lý. Quản lý vốn sẽ giúp bạn khai thác một hệ thống tốt, nhưng không thể cứu được một hệ thống xấu.

Rủi Ro Và Thua Lỗ Của Doanh Nhân

Chúng ta phân tích thị trường để xác định xu hướng. Hãy cẩn thận để không trở nên quá tự tin khi dự đoán giá trong tương lai. Tương lai về cơ

bản là không thể biết được. Khi chúng ta mua, kỳ vọng một đợt tăng giá, hoàn toàn có thể xảy ra một sự kiện không lường trước có thể đảo chiều thị trường và làm giá giảm. Hành động của bạn khi phản ứng trước những bất ngờ sẽ xác định bạn như là một trader.

Một chuyên gia quản lý các giao dịch của anh ấy, chấp nhận cái gọi là "rủi ro của doanh nhân". Điều này nghĩa là số tiền anh ta rủi ro hiện ra với anh ấy chỉ là một sự giảm vốn nhỏ. Mặt khác, một thua lỗ, có thể đe dọa sức khỏe và thậm chí là sự sống còn của tài khoản. Chúng ta phải vẽ một đường rõ ràng giữa rủi ro của doanh nhân và một thua lỗ. Biên giới đó được xác định bằng tỷ lệ tài khoản một trader rủi ro trong một giao dịch.

Nếu bạn tuân theo các nguyên tắc quản lý rủi ro được mô tả dưới đây, bạn sẽ chỉ chấp nhận một rủi ro kinh doanh thông thường. Việc vi phạm một đường đỏ xác định tốt sẽ đặt bạn vào thua lỗ nguy hiểm.

"Thời điểm này sẽ khác," một trader vô kỷ luật nói. "Tôi sẽ cho giao dịch này thêm ít khoảng trống." Thị trường quyến rũ các trader phá vỡ các nguyên tắc. Bạn có tuân theo không? Một lần, tôi ngồi tại một bàn tại cuộc họp các nhà quản lý vốn tại đó một trong các diễn giả đã có gần một tỷ đô-la trong quỹ. Một người trung tuổi, anh ấy vào nghề từ khi 20 tuổi, khi làm việc cho một công ty tư vấn hải quân sau khi tốt nghiệp. Chán với công việc hàng ngày, anh ta đã thiết kế một hệ thống giao dịch nhưng không thể giao dịch nó vì nó cần tối thiểu 200.000 $, mà anh ấy không thể có vào ngày đó. "Tôi phải gặp những người khác," anh ấy nói, "và yêu cầu họ vốn. Khi tôi giải thích với họ về việc tôi sẽ làm và họ đưa tôi tiền, tôi phải bám vào hệ thống. Sẽ là vô lương tâm nếu đi chệch khỏi hệ thống tôi bảo họ tôi sẽ làm theo. Sự nghèo làm việc cho tôi." Nghèo và minh bạch.

49. Hai Nguyên Tắc Chính Của Quản Lý Rủi Ro

Nếu giao dịch là một hành động đi trên dây, thì sự an toàn yêu cầu một lưới dưới sợi dây đó. Nếu chúng ta bị trượt, lưới sẽ cứu chúng ta khỏi việc đập vào sàn. Điều duy nhất tốt hơn một lưới an toàn là hai lưới an toàn: nếu một cái không đỡ được khi chúng ta rơi, thì cái khác sẽ đỡ.

Ngay cả các giao dịch được lên kế hoạch tốt nhất có thể đi xiên vì sự ngẫu nhiên trong thị trường. Ngay cả các phân tích tốt nhất và các thiết lập giao dịch rõ ràng nhất không thể ngăn chặn được các tai nạn. Thứ bạn có thể kiểm soát được là rủi ro. Bạn thực hiện việc đó bằng cách quản lý khối lượng giao dịch của mình và đặt cắt lỗ. Đây là cách bạn giữ các tổn thất không thể tránh khỏi nhỏ, không cho phép chúng làm tê liệt tài khoản bạn, vì vậy bạn có thể thắng trong đường dài.

Các thua lỗ xấu đâm ra ngón tay cái đau từ các báo cáo tài khoản. Mọi đánh giá hiệu quả chỉ ra rằng một thua lỗ kinh khủng hoặc một chuỗi ngắn các thua lỗ tồi tệ gây ra hầu hết nguy hiểm cho tài khoản. Trader cắt lỗ càng sớm, thì số tiền càng còn nhiều. Các trader mơ về lợi nhuận nhưng đóng băng khi một giao dịch thua. Nếu bạn tuân thủ các nguyên tắc quản lý rủi ro, bạn sẽ nhanh chóng thoát khỏi con đường tai hại thay vì đợi chờ và cầu nguyện thị trường đảo chiều.

Thị trường có thể dập tắt một tài khoản với một thua lỗ lớn, như một vết cá mập cắn. Thị trường cũng có thể giết với một chuỗi các vết cắt, không vết nào gây chết người nhưng kết hợp lại chúng gặm tài khoản đến xương, như một đàn cá piranha. Hai trụ cột của quản lý vốn là các Quy tắc 2% và 6%. Quy tắc 2% sẽ bảo vệ tài khoản bạn khỏi cá mập và Quy tắc 6% sẽ bảo vệ bạn khỏi đàn piranha.

Hai Sai Lầm Tệ Hại Nhất

Có hai cách nhanh chóng phá hủy một tài khoản: không sử dụng cắt lỗ và giao dịch khối lượng quá lớn so với tài khoản.

Giao dịch không cắt lỗ đưa bạn đến với những thua lỗ không giới hạn. Trong các chương tiếp theo, chúng ta sẽ thảo luận các nguyên lý và nguyên tắc của kiểm soát rủi ro, nhưng chúng sẽ chỉ hoạt động nếu bạn dùng cắt lỗ.

Có vài phương pháp để đặt cắt lỗ, và chúng ta sẽ thảo luận chúng trong Chương 54. Chúng ta muốn đặt cắt lỗ không quá gần và không quá xa. Tại lúc này, chỉ cần giữ trong đầu là bạn phải sử dụng cắt lỗ. Bạn phải biết mức độ rủi ro tối đa của bạn – đơn giản là như vậy. Nếu bạn không biết mức độ rủi ro tối đa của mình, bạn đang bay mà không thấy gì.

Một lỗi nghiêm trọng khác là giao dịch quá lớn – giao dịch với khối lượng quá lớn so với tài khoản. Điều này giống như việc đặt một cánh buồm quá to lên một chiếc thuyền quá nhỏ - một cơn gió mạnh sẽ làm lật thuyền thay vì làm cho nó đi nhanh hơn.

Mọi người giao dịch với khối lượng quá lớn so với tài khoản của họ với sự ngu dốt, tham lam, hoặc cả hai. Có một nguyên tắc toán học đơn giản cho bạn khối lượng tối đa của mọi giao dịch, như bạn sẽ thấy.

50. Quy Tắc 2%

Một tổn thất tai hại có thể làm cho một tài khoản như việc một con cá mập sẽ làm với một người đi bơi không may. Một người mới yếu kém mất một phần tư tài khoản trong một giao dịch giống như người bơi mất một cánh tay hoặc một cái chân cho cá mập và chảy máu vào dòng nước. Anh ta phải tạo ra lợi nhuận bằng 33% trên vốn còn lại đơn giản chỉ để hòa vốn. Các cơ hội để anh ta làm điều đó gần như bằng 0.

Nạn nhân điển hình của một nhát cắn cá mập thua nhiều tiền hơn. Anh ta mất tự tin và trở nên sợ hãi việc bóp cò. Cách để tránh thua lỗ kiểu "cá mập cắn" là tuân theo Quy tắc 2%. Nó sẽ giới hạn thua lỗ của bạn tới một mức quản lý được – tới mức rủi ro kinh doanh bình thường.

Quy tắc 2% nghiêm cấm bạn mạo hiểm quá 2% vốn tài khoản của bạn trong bất kỳ một giao dịch đơn nào.

Ví dụ, nếu bạn có 50.000 $ trong tài khoản, Quy tắc 2% giới hạn rủi ro tối đa của bạn trong bất kỳ giao dịch nào là 1.000 $. Đây không phải là khối lượng giao dịch của bạn – đó là lượng tiền bạn đặt vào rủi ro, dựa trên khoảng cách từ điểm vào tới điểm cắt lỗ.

Giả sử bạn quyết định mua cổ phiếu ở giá 40 $ và đặt cắt lỗ ở giá 38 $, ngay dưới mức hỗ trợ. Điều này có nghĩa là bạn sẽ rủi ro hai $ trên một cổ phiếu. Chia tổng số rủi ro được phép của bạn là 1.000 $ cho rủi ro hai $ trên một cổ phiếu cho bạn biết rằng bạn không thể giao dịch quá 500 cổ phiếu. Bạn hoàn toàn được chào đón với việc giao dịch ít cổ phiếu hơn – bạn không phải thực hiện con số lớn nhất trong mọi thời điểm. Nếu bạn cảm thấy rất muốn mua cổ phiếu đó và muốn giao dịch khối lượng tối đa cho phép, số lượng cổ phiếu sẽ bị giới hạn ở 500.

Chỉ phân tích thị trường giỏi sẽ không biến bạn thành người chiến thắng. Khả năng tìm kiếm các giao dịch tốt sẽ không đảm bảo thành công. Thị trường đầy những nhà phân tích giỏi phá hủy tài khoản của họ. Bạn có thể từ nghiên cứu của mình chỉ khi bạn tự bảo vệ mình khỏi cá mập. Tôi đã từng thấy các trader có 20, 30 hay thậm chí 50 giao dịch có lời liên tiếp, và cuối cùng vẫn mất tiền. Khi bạn đang trong một chuỗi chiến thắng, bạn dễ dàng cảm thấy mình đã tìm ra trò chơi. Sau đó một thua lỗ tai hại xóa sạch toàn bộ lợi nhuận. Bạn cần thuốc chống cá mập của việc quản lý vốn tốt.

Một hệ thống giao dịch tốt sẽ cho bạn một lợi thế trong dài hạn, nhưng trong ngắn hạn có một lượng lớn sự ngẫu nhiên trong thị trường. Kết quả của bất kỳ giao dịch đơn lẻ nào gần với việc tung đồng xu. Một trader chuyên nghiệp kỳ vọng có lời vào cuối tháng hoặc cuối quý, nhưng hỏi anh ấy rằng liệu anh ấy sẽ kiếm tiền trong giao dịch kế tiếp không và anh

ấy trả lời thực lòng là anh ấy không biết. Đó là lý do tại sao anh ấy sử dụng cắt lỗ: ngăn chặn các giao dịch tiêu cực phá hoại tài khoản của mình.

Phân tích kỹ thuật có thể giúp bạn quyết định nơi đặt cắt lỗ, sẽ giới hạn rủi ro trên mỗi cổ phiếu của bạn. Các nguyên tắc quản lý vốn sẽ giúp bạn bảo vệ toàn bộ tài khoản. Nguyên tắc đơn lẻ quan trọng nhất là hạn chế rủi ro trên bất kỳ giao dịch nào không quá 2% tài khoản.

Quy tắc này chỉ áp dụng cho tiền trong tài khoản giao dịch của bạn. Nó không bao gồm các khoản tiết kiệm, vốn của bất động sản, lương hưu, hay câu lạc bộ. Vốn giao dịch là số tiền bạn dành riêng cho giao dịch. Đây là vốn thực sự rủi ro của bạn – vốn trong doanh nghiệp giao dịch của bạn. Nếu bạn có các tài khoản giao dịch riêng cho cổ phiếu, hợp đồng kỳ hạn, và quyền chọn, áp dụng Quy tắc 2% riêng cho mỗi tài khoản.

Tôi đã chú ý một sự khác biệt lạ kỳ trong cách mọi người phản ứng khi lần đầu họ nghe về Quy tắc 2%. Những người mới với tài khoản nhỏ thường phản đối rằng con số này quá thấp. Ai đó hỏi tôi rằng liệu Quy tắc 2% có thể tăng lên khi anh ấy đặc biệt tự tin về một giao dịch, và tôi trả lời rằng nó giống như việc nối dài sợi dây nhảy bungee vì bạn thích cảnh đẹp của cây cầu. Mặt khác, những người chuyên nghiệp, thường nói rằng 2% là quá cao và họ cố gắng rủi ro ít hơn. Bạn sẽ không muốn mất 2% của một triệu đô-la trên một giao dịch vào một ngày nào đó đâu. Một nhà quản lý quỹ đầu tư tham khảo ý kiến tôi nói rằng dự án của anh ấy trong 6 tháng tới là khối lượng giao dịch của anh ấy lên. Anh ấy không bao giờ rủi ro quá 0.5% tài khoản trên một giao dịch – và sẽ tự dạy mình rủi ro 1%. Các trader giỏi thường duy trì tốt dưới giới hạn 2%. Bất cứ khi nào những người nghiệp dư và những người chuyên nghiệp ở hai phía đối lập của một cuộc tranh luận, bạn biết phải chọn bên nào rồi. Cố gắng rủi ro dưới 2% - đó đơn giản là mức tối đa rồi.

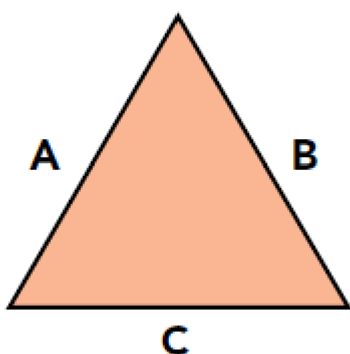
Hãy đo vốn tài khoản của bạn vào đầu tháng. Nếu bạn bắt đầu tháng mới với 100.000 $ trong tài khoản, Quy tắc 2% cho phép bạn rủi ro tối đa

2.000 $ trên một giao dịch. Nếu bạn có một tháng tốt đẹp và vốn của bạn tăng lên 105.000 $, thì giới hạn 2% của bạn cho tháng tiếp theo sẽ là – cái gì? Nhanh lên! Hãy nhớ là, một trader giỏi có thể tính được! Nếu bạn có 105.000 $ trong tài khoản, Quy tắc 2% cho phép bạn rủi ro 2.100 $ và giao dịch với khối lượng lớn hơn một chút. Mặt khác, nếu bạn có một tháng tồi tệ và vốn của bạn giảm còn 95.000 $, Quy tắc 2% sẽ đặt mức rủi ro tối đa chấp nhận được là 1.900 $ mỗi giao dịch cho tháng tiếp theo. Quy tắc 2% kết nối khối lượng giao dịch của bạn với hiệu quả cũng như khối lượng tài khoản.

Tam Giác Thép Của Kiểm Soát Rủi Ro

Bao nhiêu cổ phiếu bạn sẽ mua hoặc bán trong giao dịch tiếp theo? Những người mới thường chọn số tùy ý, như là 1.000 hoặc 200 cổ phiếu. Họ có thể mua thêm nếu họ kiếm được tiền từ giao dịch gần nhất của họ hoặc mua ít hơn nếu họ mất tiền.

Trên thực tế, khối lượng giao dịch nên dựa vào một công thức thay vì cảm giác mơ hồ. Hãy sử dụng Quy tắc 2% để đưa ra quyết định hợp lý về số cổ phiếu tối đa bạn có thể mua hoặc bán trong mọi giao dịch. Tôi đặt tên quá trình này là "Tam Giác Sắt về Quản Trị Rủi Ro" (Hình 50.1).



HÌNH 50.1 Tam Giác Sắt về quản trị rủi ro

Xây dựng Tam Giác Sắt bằng 3 bước:

A – Số tiền rủi ro tối đa cho giao dịch mà bạn đang lên kế hoạch (không bao giờ quá 2% tài khoản).

B – Khoảng cách, tính bằng tiền, từ điểm vào tới điểm cắt lỗ - rủi ro tối đa trên mỗi cổ phiếu.

C – Chia "A" cho "B" để tìm số cổ phiếu tối đa bạn có thể giao dịch. Bạn không bắt buộc phải giao dịch số cổ phiếu này, nhưng bạn không thể giao dịch nhiều hơn con số này.

Ví dụ, khi tôi dạy tình nguyện một khóa học một năm "*Money and Trading*" cho một trường phổ thông địa phương và muốn có trải nghiệm thật cho trẻ em, tôi mở một tài khoản 40.000 $. Tôi nói với sinh viên rằng nếu, cuối năm học, chúng ta kiếm được tiền, tôi sẽ chia nửa lợi nhuận cho trường và phân phối phần còn lại cho các thành viên trong lớp. Tôi cũng nói rằng rủi ro tối đa trên mỗi giao dịch là 1%. Một em đứng trước lớp và làm một lệnh mua Nokia ở giá 16 $, với một cắt lỗ ở giá 14,5 $. "Chúng ta có thể giao dịch bao nhiêu cổ phiếu?" – Tôi hỏi. Với rủi ro tối đa 400 $ trên một giao dịch và 1,5 $ trên một cổ phiếu, các em được phép mua 250 cổ phiếu, với một số cho phí commission.

Nếu bạn có một tài khoản nhỏ, bạn có thể giao dịch số tối đa cho phép mỗi lần. Khi tài khoản của bạn lớn hơn, bạn có thể muốn đa dạng hóa khối lượng các giao dịch: dùng 1/3 khối lượng tối đa cho các giao dịch thường, 2/3 cho các giao dịch mạnh hơn, và toàn bộ khối lượng tối đa cho các giao dịch đặc biệt. Dù bạn làm gì, Tam Giác Sắt về kiểm soát rủi ro sẽ đặt mức tối đa số cổ phiếu bạn có thể giao dịch.

Quy tắc 2% Trong Các Thị Trường Futures

Gần đây một trader hỏi tôi cách anh ấy có thể áp dụng Tam Giác Sắt về kiểm soát rủi ro để giao dịch điện tử các hợp đồng kỳ hạn trong tài khoản 50.000 $. Tôi trả lời:

A. Nếu bạn đang giao dịch một tài khoản 50k $, Quy tắc 2% sẽ giới hạn rủi ro của bạn trên mỗi giao dịch là 1.000 $. Giả sử bạn muốn bảo thủ và chỉ rủi ro 1% tài khoản đó, hoặc là 500 $. Đó sẽ là cạnh đầu tiên của "Tam Giác Sắt về kiểm soát rủi ro".

B. Giả sử bạn nhìn vào biểu đồ ưa thích và muốn bán một hợp đồng tại giá 1.810 với mục tiêu lợi nhuận là 1.790 và một cắt lỗ ở 1.816. Bạn sẽ rủi ro 6 điểm, và vì một điểm trong thương mại điện tử giá 50 $, rủi ro tối đa của bạn sẽ là 300 $ (cộng cả phí commission và slippage có thể). Đó sẽ là cạnh thứ hai của "Tam Giác Sắt về quản trị rủi ro.

C. Đóng tam giác bằng cách chia "a" cho "b" để tìm khối lượng lớn nhất bạn có thể giao dịch. Nếu rủi ro tối đa của bạn là 500 $, thì là một hợp đồng, còn nếu là 1.000 $ thì là 3.

Hãy vui lòng gặp hai trader kỳ hạn, Mr. Thỏ và Mr. Rùa, mỗi người có một tài khoản 50.000 $. Mr. Thỏ nhanh nhẹn thấy rằng biên độ hàng ngày trung bình của vàng là khoảng 30 $, đáng giá 3.000 $ một ngày với một hợp đồng. Biên độ hàng ngày của ngô là khoảng 10 xu, trị giá 500 $ một ngày với một hợp đồng. Anh ấy nghĩ rằng nếu anh ấy có thể bắt được chỉ một nửa biên độ ngày, anh ấy sẽ kiếm được 1.500 $ một hợp đồng với vàng, trong khi cùng mức độ đó sẽ chỉ mang lại 250 $ với ngô. Mr. Thỏ đăng nhập vào tài khoản môi giới và mua hai hợp đồng vàng.

Mr. Rùa cẩn thận lại tính khác. Anh ấy bắt đầu áp dụng Quy tắc 2% để chặn rủi ro tối đa trên một giao dịch là 1.000 $. Anh ấy thấy rằng không thể đặt một cắt lỗ có ý nghĩa khi giao dịch vàng vì có thể dịch chuyển 3.000 $ một ngày. Để mua vàng với tài khoản của anh ấy giống như việc bắt một con hổ rất lớn mà có cái đuôi rất ngắn. Mặt khác, nếu anh ấy giao dịch ngô, anh ấy sẽ có năng lượng tĩnh tốt hơn. Con hổ đó nhỏ hơn và có đuôi dài hơn, anh ấy có thể cuốn quanh cổ tay. Mr. Rùa mua một hợp đồng ngô. Bạn nghĩ ai sẽ có nhiều khả năng thắng hơn về dài hạn, Mr. Thỏ hay Mr. Rùa?

Thị trường kỳ hạn nguy hiểm hơn thị trường cổ phiếu nhiều không phải vì bất kỳ sự phức tạp đặc biệt nào. Chắc chắn, chúng có một vài góc độ cụ thể, nhưng chúng không quá khó để học. Các hợp đồng kỳ hạn giết các trader bằng việc quyến rũ họ với số tiền ký quỹ ít. Chúng cung cấp

mức đòn bẩy khổng lồ - khả năng giao dịch một lượng lớn với tiền ký quỹ 5%. Điều này tạo nên các kỳ quan khi thị trường đi theo hướng của bạn, nhưng nó cắt ví bạn nếu thị trường đi ngược lại.

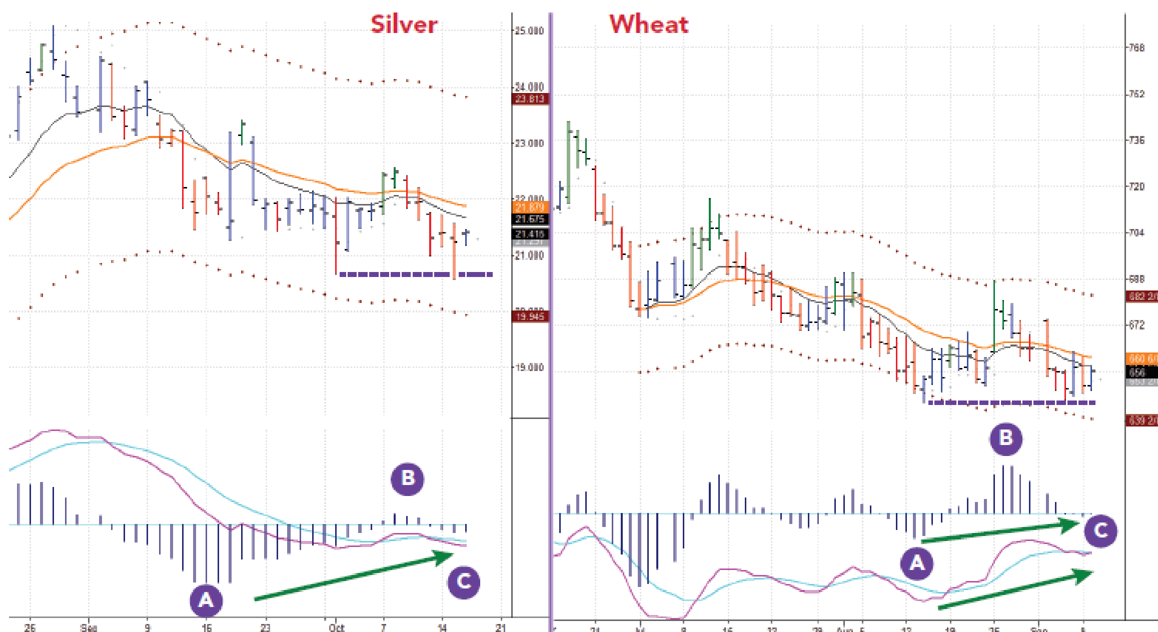
Bạn có thể thành công trong thị trường kỳ hạn chỉ với việc kiểm soát rủi ro hợp lý, dùng Quy tắc 2%.

A. Tính 2% giá trị tài khoản của bạn – đây sẽ là mức rủi ro chấp nhận được tối đa cho bất kỳ giao dịch nào. Nếu bạn có 50.000 $ trong tài khoản giao dịch kỳ hạn, bạn có thể rủi ro nhiều nhất là 1.000 $.

B. Kiểm tra các biểu đồ thu hút bạn và viết ra điểm vào, cắt lỗ, chốt lời kế hoạch. Hãy nhớ, một giao dịch không có 3 con số này không phải là một giao dịch mà là đánh bạc. Thể hiện giá trị của khoảng cách từ điểm vào tới điểm cắt lỗ của bạn bằng tiền.

C. Chia A cho B, và nếu kết quả nhỏ hơn 1, không có giao dịch nào được phép cả - nó có nghĩa là bạn không đủ khả năng giao dịch ngay cả một hợp đồng.

Chúng ta hãy xem xét hai ví dụ thị trường, mô tả các mô hình biểu đồ giống nhau (Hình 50.2).



HÌNH 50.2 Biểu đồ ngày với các đường EMA 13 và 26 và Autoenvelopes. Hệ thống Impulse và MACD-Histogram 12-26-9.

Quy tắc 2% Trong Thị Trường Kỳ Hạn – Bạc Và Lúa Mì

Giả sử bạn muốn mua bạc ở góc phải biểu đồ này. Giá đã tạo mô hình hai đáy với một đột phá giảm sai. MACD-Histogram tạo một sự phân kỳ tăng. Hệ thống Impulse đã chuyển màu xanh dương, cho phép mua. Hợp đồng kỳ hạn gần đây giao dịch ở giá 21.415 $ vài phút trước khi đóng cửa.

Bạn xác định rằng nếu bạn mua, mục tiêu lợi nhuận của bạn sẽ gần giá 23 $, nửa đường từ EMA lên đường kênh trên. Điểm cắt lỗ sẽ ở giá 20.60 $, mức đáy gần nhất. Bạn sẽ rủi ro 0,815 $/oz để cố gắng kiếm khoảng 1,585 $/oz – một tỷ lệ risk/reward là 2:1, một con số chấp nhận được.

Bạn được phép giao dịch lệnh này không? Tuyệt đối không! Rủi ro 0,815 $/oz mỗi hợp đồng chuyển thành rủi ro tổng là 4.075 $, vì mỗi hợp đồng là 5.000 oz bạc. Hãy nhớ rằng, rủi ro cho phép tối đa của bạn là 1.000 $. Nếu bạn háo hức muốn giao dịch, bạn có thể mua một hợp đồng mini. Nó bằng 1.000 oz bạc, nghĩa là bạn sẽ rủi ro 815 $. Chúc giao dịch hợp lý đó may mắn.

Bây giờ, giả sử bạn muốn mua lúa mì ở góc phải biểu đồ này. Bức tranh kỹ thuật của nó trông giống nhau: mô hình hai đáy với phân kỳ tăng của các đường MACD và MACD-Histogram. Hệ thống Impulse chuyển màu xanh dương, cho phép mua. Ngay trước khi đóng cửa, giá ở gần mức 658 xu.

Bạn xác định rằng nếu bạn vào ở đó, mục tiêu của bạn ở gần giá 680 xu, gần đường kênh trên. Cắt lỗ ở mức 652 xu, mức đáy gần nhất. Bạn sẽ rủi ro 10 xu/giạ, để cố gắng kiếm 22 xu/giạ - tỷ lệ risk/reward là 2:1, tương tự như bạc.

Bạn được phép giao dịch lệnh này không? Được! Rủi ro 10 xu trên mỗi hợp đồng chuyển thành rủi ro tổng là 500 $, vì một hợp đồng là 5.000 giạ lúa mỳ. Hãy nhớ là, rủi ro cho phép tối đa của bạn là 1.000 $. Nếu bạn rất muốn mua, bạn thậm chí có thể mua hai hợp đồng.

Bạn phải nhớ trong đầu là khi giao dịch thị trường kỳ hạn các bức tranh kỹ thuật của các thị trường khác nhau có thể trông tương tự nhau, nhưng bạn phải ra quyết định giao dịch hay không dựa trên các quy tắc quản lý vốn.

Hãy giả sử bạn có một tài khoản 50.000 $, cho phép bạn rủi ro tối đa 1.000 $ trên mỗi giao dịch.

Bạn chỉ có thể giao dịch thị trường kỳ hạn hợp lý an toàn với quản lý vốn nghiêm ngặt. Đòn bảy của thị trường kỳ hạn có thể làm việc cho bạn – miễn là bạn tránh xa các hợp đồng có thể giết chết tài khoản mình.

Một trader kỳ hạn chuyên nghiệp đã làm tôi ngạc nhiên khi mới bắt đầu sự nghiệp khi anh ấy nói với tôi anh ấy dành 1/3 thời gian để quản lý rủi ro. Những người nghiệp dư nhảy vào giao dịch mà không nghĩ về nó quá nhiều. Các trader trung cấp tập trung vào phân tích thị trường. Những trader chuyên nghiệp dành một lượng lớn thời gian của họ để kiểm soát rủi ro – và lấy tiền từ những người mới và những người nghiệp dư.

Nếu bạn không có khả năng giao dịch một thị trường nhất định, bạn có thể vẫn tải dữ liệu của nó về, làm bài tập về nhà và giao dịch demo như bạn làm với tiền thật. Điều này sẽ chuẩn bị cho bạn khi tài khoản đủ lớn hoặc thị trường đủ tĩnh lặng để vào lệnh.

51. Quy tắc 6%

Piranha là một loài cá sông nhiệt đới không lớn hơn bàn tay nhiều, nhưng có một hàm răng dày đặc. Điều làm nó trở nên nguy hiểm là nó tấn công theo đàn. Nếu một con chó, một con lừa, hay một người tình cờ vào một dòng sông nhiệt đới, một đàn piranha có thể tấn công với vô số vết cắn làm nạn nhân đổ gục. Một con bò có thể đi vào dòng sông, bị tấn công bởi một đàn piranha, và vài phút sau chỉ còn xương của nó còn lại trong nước. Một trader, giữ cá mập ngoài vịnh với Quy tắc 2%, vẫn cần bảo vệ trước đàn piranha. Quy tắc 6% sẽ cứu bạn khỏi việc bị gặm đến chết.

Hầu hết chúng ta, khi tự thấy mình gặp rắc rối, bắt đầu đẩy mạnh hơn. Các trader thua lỗ thường vào lệnh lớn hơn, cố gắng thoát khỏi lỗ. Phản ứng tốt hơn với một chuỗi lệnh thua là đứng ngoài và dành thời gian suy nghĩ. Quy tắc 6% buộc bạn đứng ngoài dòng nước trước khi đàn piranha cắn bạn.

Quy tắc 6% ngăn bạn mở thêm bất kỳ lệnh mới nào trong phần còn lại của tháng khi tổng thua lỗ của bạn ở tháng hiện tại và rủi ro trong các lệnh đang mở đạt đến 6% vốn tài khoản.

Chúng ta đều trải qua các giai đoạn khi chúng ta hòa nhịp cùng thị trường, chốt lời lệnh này đến lệnh khác. Khi mọi thứ chúng ta chạm vào đều biến thành vàng, đó là thời điểm để giao dịch tích cực.

Có những thời điểm khác khi mọi thứ chúng ta chạm vào biến thành một thứ hoàn toàn khác. Chúng ta trải qua các giai đoạn khi hệ thống không còn đồng bộ với thị trường, mang lại cho chúng ta hết thua lỗ này đến thua lỗ khác. Điều quan trọng là nhận ra các thời kỳ đen tối đó và không bước thêm nữa mà lùi lại. Một người chuyên nghiệp có một chuỗi thua thường nghỉ ngơi, tiếp tục theo dõi thị trường, và đợi bắt được đà lại với nó. Những người nghiệp dư thường tiếp tục đẩy cho tới khi tài khoản của họ tê liệt. Quy tắc 6% sẽ làm bạn dừng lại khi tài khoản vẫn nguyên vẹn phần lớn.

Khái Niệm Về Rủi Ro Hiện Hữu

Trước khi bạn vào một giao dịch, hãy tự hỏi: điều gì xảy ra nếu tất cả các giao dịch bất ngờ đi ngược lại? Nếu bạn sử dụng Quy tắc 2% để đặt cắt lỗ và khối lượng giao dịch, Quy tắc 2% sẽ giới hạn tổng thua lỗ tối đa mà tài khoản của bạn có thể phải chịu.

1. Cộng tất cả thua lỗ tháng này của bạn.
2. Cộng rủi ro trên tất cả các lệnh đang mở. Số tiền rủi ro trên mỗi lệnh mở bằng khoảng cách từ điểm vào tới điểm cắt lỗ hiện tại, nhân với khối lượng giao dịch. Giả sử bạn mua 200 cổ phiếu ở giá 50 $, với cắt lỗ ở giá 48,50 $, rủi ro 1,50 $ trên một cổ phiếu. Trong trường hợp đó, rủi ro mở của bạn là 300 $. Nếu giao dịch đó bắt đầu đi theo hướng bạn và bạn dời cắt lỗ về mức hòa vốn, rủi ro mở của bạn sẽ về 0.

3. Cộng hai dòng trên (thua lỗ trong tháng cộng với rủi ro trên các lệnh mở). Nếu tổng của chúng lên tới 6% vốn tài khoản của bạn đầu tháng, bạn không thể đặt thêm lệnh khác đến hết tháng hoặc đến khi các lệnh mở đi theo hướng của bạn, cho phép bạn dời cắt lỗ.

Quy tắc 6% thay đổi câu hỏi thường gặp – "tôi có đủ tiền cho giao dịch này không?" – sang một câu hỏi tương ứng hơn nhiều – "tôi có đủ rủi ro hiện hữu cho giao dịch này không?" Giới hạn đó – rủi ro không quá 6% vốn tài khoản ở mọi tháng – giữ tổng rủi ro của bạn trong tầm kiểm soát, đảm bảo sự sống sót lâu dài.

Rủi ro sẵn có tổng của bạn trong tháng là 6% vốn tài khoản, và câu hỏi đầu tiên để tự hỏi khi cân nhắc một giao dịch mới là "Xem xét tất cả các lệnh mở và đóng trong tháng này, tôi có đủ rủi ro sẵn có cho giao dịch này không?"

Bạn biết bao nhiêu tiền, nếu có, bạn thua lỗ tháng này. Dễ tính bao nhiêu tiền bạn có rủi ro trong các lệnh mở. Nếu thua lỗ trước đó của tháng này cộng với rủi ro các lệnh đang có chỉ ra một rủi ro tổng là 6% vốn tài khoản của bạn, bạn không thể vào thêm giao dịch khác.

Nếu Quy tắc 6% không cho phép bạn thực hiện một giao dịch mới, hãy tiếp tục theo dõi các cổ phiếu mà bạn thích. Nếu bạn thấy một giao dịch mà bạn thực sự muốn, nhưng lại không còn rủi ro sẵn có, hãy xem xét đóng một trong các giao dịch đang mở để giải phóng rủi ro.

Nếu bạn gần giới hạn 6% mà thấy một giao dịch rất hấp dẫn mà bạn không muốn bỏ lỡ, thì bạn có hai lựa chọn. Bạn có thể chốt lời một trong các lệnh đang mở để giải phóng rủi ro sẵn có. Ngoài ra, bạn có thể thắt chặt các điểm cắt lỗ, giảm thiểu rủi ro mở của mình. Chỉ cần đảm bảo rằng trong sự háo hức giao dịch của bạn không làm điểm cắt lỗ của bạn quá ngắn (xem Chương 54).

Chúng ta hãy xem một ví dụ, giả định rằng, để đơn giản, trader sẽ rủi ro 2% vốn tài khoản của mình trên bất kỳ lệnh nào.

1. Vào cuối tháng, một trader có 50.000 $ trong tài khoản, và không có lệnh mở nào. Anh ấy viết ra các mức rủi ro tối đa cho tháng tiếp theo – 2% hoặc 1.000 $ trên một giao dịch và 6% hay 3.000 $ cho cả tài khoản.

2. Vài ngày sau anh ấy thấy một cổ phiếu rất hấp dẫn A, tính ra điểm cắt lỗ, và mua một lệnh mà đặt rủi ro là 1.000 $ hay 2% vốn.

3. Vài ngày sau anh ấy thấy cổ phiếu B, và giao dịch tương tự, rủi ro thêm 1.000 $.

4. Cuối tuần, anh ấy thấy cổ phiếu C, và mua nó, rủi ro thêm 1.000 $.

5. Tuần tiếp theo anh ấy thấy cổ phiếu D, còn hấp dẫn hơn cả 3 cổ phiếu trên. Anh ấy có thể mua nó không? Không, anh ấy không thể, vì tài khoản anh ấy đã rủi ro 6% rồi. Anh ấy có 3 lệnh mở, đang rủi ro 2% mỗi lệnh, nghĩa là anh ấy có thể mất 6% nếu thị trường đi ngược lại. Quy tắc 6% cấm anh ấy rủi ro thêm ở thời điểm này.

6. Vài ngày sau, cổ phiếu A tăng và trader dời cắt lỗ lên trên điểm hòa vốn. Cổ phiếu D, mà vài ngày trước anh ấy không được phép giao dịch, trông vẫn rất thu hút. Bây giờ anh ấy có thể mua nó không? Có thể, vì rủi ro hiện tại chỉ là 4% tài khoản. Anh ấy đang rủi ro 2% với cổ phiếu B và 2% với cổ phiếu C, nhưng không rủi ro với cổ phiếu A, vì điểm cắt lỗ của nó là trên mức hòa vốn. Trader mua cổ phiếu D, rủi ro thêm 1.000 $ hay 2%.

7. Sau đó trader thấy cổ phiếu E, trông rất dễ tăng giá. Anh ấy có thể mua nó không? Không thể theo Quy tắc 6% vì tài khoản anh ấy đã rủi ro tổng là 6% ở các cổ phiếu B, C và D (không còn rủi ro ở cổ phiếu A). Anh ấy không thể mua cổ phiếu E.

8. Vài ngày sau, cổ phiếu B dính cắt lỗ. Cổ phiếu E vẫn trông rất hấp dẫn. Anh ấy có thể mua nó không? Không, vì anh ấy đã thua lỗ 2% ở cổ

phiếu B và có rủi ro sẵn có là 4% ở cổ phiếu C, và D. Việc thêm lệnh vào thời điểm này sẽ khiến anh ấy rủi ro nhiều hơn 6% mỗi tháng.

Ba lệnh mở không nhiều sự đa dạng hóa. Nếu bạn muốn vào thêm lệnh, hãy đặt rủi ro trên mỗi lệnh nhỏ hơn 2%. Ví dụ, nếu bạn chỉ rủi ro 1% vốn tài khoản trên mỗi lệnh, bạn có thể mở tới 6 lệnh trước khi đạt tới giới hạn 6%. Khi giao dịch một tài khoản lớn, tôi dùng Quy tắc 6% nhưng thắt chặt Quy tắc 2% xuống dưới 1%.

Quy tắc 6% cho phép bạn tăng khối lượng giao dịch khi bạn ở trong một chuỗi lệnh thắng và làm bạn dừng giao dịch sớm trong một chuỗi lệnh thua. Khi thị trường đi theo hướng của bạn, bạn có thể dời cắt lỗ về điểm hòa vốn và có thêm rủi ro sẵn có cho các lệnh mới. Mặt khác, nếu các lệnh bắt đầu đi ngược lại bạn và dính cắt lỗ, bạn sẽ nhanh chóng dừng giao dịch và bảo vệ phần còn lại của tài khoản cho một khởi đầu mới vào tháng sau.

Quy tắc 2% và 6% cung cấp các hướng dẫn cho việc pyramiding – thêm vào các lệnh thắng. Nếu bạn mua một cổ phiếu và nó tăng đủ để nâng điểm cắt lỗ lên mức hòa vốn, thì bạn có thể mua thêm chính cổ phiếu đó, miễn là rủi ro của lệnh mới không quá 2% tài khoản và rủi ro tổng của tài khoản nhỏ hơn 6%. Hãy xử lý một mỗi lệnh thêm như một giao dịch riêng biệt.

Nhiều trader trải qua các dao động cảm xúc, cảm thấy phấn chấn ở đỉnh và ảm đạm ở đáy. Các dao động tâm trạng đó sẽ không giúp bạn giao dịch, mà ngược lại. Tốt hơn là đầu tư năng lượng vào kiểm soát rủi ro. Các Quy tắc 2% và 6% sẽ chuyển đổi các ý định tốt của bạn thành thực tế của việc giao dịch an toàn hơn.

52. Hồi Vốn Từ Thua Lỗ

Khi mức độ rủi ro tăng lên, khả năng thực hiện của chúng ta giảm xuống. Những người mới kiếm tiền từ các giao dịch nhỏ, bắt đầu cảm

thấy tự tin, và tăng khối lượng giao dịch lên. Đó là khi họ bắt đầu thua lỗ. Mức độ rủi ro tăng trên các lệnh lớn hơn làm họ tê cứng và chậm chạp hơn, và đó là tất cả cần để tụt lại phía sau.

Tôi đã thấy một ví dụ tuyệt vời về điều đó khi điều hành một nhóm đào tạo tâm lý cho một công ty giao dịch trong ngày tại New York. Công ty đó đã dạy các trader của họ một hệ thống giao dịch cổ phiếu độc quyền và để họ giao dịch vốn công ty trên cơ sở chia sẻ lợi nhuận. Hai trader hàng đầu của họ đang kiếm một triệu đô-la một tháng; những người khác kiếm lời nhỏ hơn và chỉ một số ít thua lỗ. Chủ công ty yêu cầu tôi tới và giúp các trader thua lỗ.

Họ đã bị sốc khi biết rằng một bác sỹ tâm lý đang tới và lớn tiếng phản đối họ "không bị điên". Người chủ tạo động lực bằng cách nói với những người kém hiệu quả nhất là họ phải tham gia – hoặc là nghỉ việc. Sau 6 tuần, các kết quả là chúng tôi có một danh sách chờ cho nhóm thứ 2.

Vì công ty đào tạo các trader hệ thống riêng của họ, nên chúng tôi tập trung vào kiểm soát tâm lý và rủi ro. Trong một buổi gặp mặt đầu tiên, một trader phàn nàn rằng anh ấy thua lỗ mỗi ngày trong 13 ngày qua. Quản lý của anh ấy, ngồi trong cuộc gặp, xác nhận rằng đồng nghiệp đang sử dụng hệ thống của công ty nhưng không thể kiếm được tiền. Tôi bắt đầu bằng việc nói rằng tôi ngả mũ trước bất kỳ ai thua liên tiếp 13 ngày và có sức mạnh tinh thần để tiếp tục và giao dịch vào sáng hôm sau. Tôi hỏi anh ấy giao dịch bao nhiêu cổ phiếu, vì công ty đặt hạn mức tối đa cho mỗi trader. Anh ấy được phép mua hoặc bán tới 700 cổ phiếu mỗi giao dịch, nhưng tự nguyện giảm nó xuống 500.

Tôi bảo anh ấy giảm khối lượng giao dịch xuống 100 cổ phiếu cho đến khi anh có một tuần với nhiều ngày thắng hơn ngày thua và tổng kết là có lợi nhuận. Khi anh ấy xóa bỏ rào cản đó được hai tuần liên tiếp, anh ấy có thể tăng giao dịch lên 200 cổ phiếu một lần. Sau đó, sau chu kỳ hai tuần có lợi nhuận, anh ấy có thể tăng lên 300 cổ phiếu một lần và tiếp tục. Anh

ấy được phép tăng 100 cổ phiếu sau hai tuần giao dịch có lời, nhưng nếu anh ấy có một tuần thua lỗ, anh ấy phải quay về mức trước đó. Nói cách khác, anh ấy phải bắt đầu nhỏ, tăng khối lượng từ từ, và giảm khối lượng nhanh trong trường hợp gặp rắc rối.

Trader lớn tiếng phản đối rằng 100 cổ phiếu không đủ để kiếm được tiền. Tôi bảo anh ấy dừng việc tự đùa giỡn mình lại, vì giao dịch 500 cổ phiếu anh ấy cũng không thể kiếm được tiền, và anh ta miễn cưỡng đồng ý. Khi chúng tôi gặp lại một tuần sau đó, anh ấy báo cáo rằng mình có 4 ngày có lợi nhuận và tổng kết có lời. Anh ta kiếm rất ít tiền vì khối lượng 100 cổ phiếu, nhưng anh ta đang dẫn trước trong trò chơi. Anh ta tiếp tục kiếm lời trong tuần sau và sau đó tăng lên mức 200 cổ phiếu. Sau một tuần nữa có lợi nhuận, anh ta hỏi: "Bác sỹ, anh nghĩ rằng điều này là do tâm lý?" Cả nhóm gào lên.

Tại sao một người thua lỗ khi giao dịch 500 cổ phiếu, nhưng kiếm tiền khi giao dịch 100 hoặc 200?

Tôi lấy một tờ 10 $ ra khỏi ví và hỏi liệu có ai trong nhóm muốn kiếm nó bằng cách trèo lên chiếc bàn họp dài và hẹp này và đi từ đầu này sang đầu kia không. Vài cánh tay giơ lên. Đợi đã, tôi nói, tôi có một đề nghị tốt hơn. Tôi sẽ cho 1.000 $ tiền mặt cho bất kỳ ai đi với tôi lên nóc tòa nhà 10 tầng này và dùng một cái bảng rộng bằng cái bàn này đi sang nóc ngôi nhà 10 tầng khác qua đại lộ. Không ai tình nguyện.

Tôi bắt đầu khuyến khích nhóm – cái bảng sẽ chắc chắn, chúng ta sẽ làm vào một ngày lặng gió, tôi sẽ trả 1.000 $ ngay lập tức. Thử thách vật lý tương tự như đi trên cái bàn họp nhưng phần thưởng lớn hơn nhiều. Vẫn không ai giơ tay. Tại sao vậy? Vì nếu bạn mất thăng bằng trên bàn, bạn sẽ nhảy xuống vài chục cm xuống thảm. Nếu bạn mất thăng bằng giữa hai mái nhà, bạn sẽ rơi xuống đường.

Các mức độ rủi ro cao hơn làm giảm khả năng thực hiện của chúng ta. Bạn cần tự đào tạo mình để chấp nhận rủi ro từ từ và theo từng bước cụ

thể. Phụ thuộc vào mức độ tích cực giao dịch của bạn, các bước này có thể đo bằng tuần hoặc tháng, nhưng nguyên lý vẫn giống nhau – bạn cần có lợi nhuận trong hai đơn vị thời gian để tăng thêm một bước về khối lượng rủi ro. Nếu bạn mất tiền trong một đơn vị thời gian, giảm một bước trong khối lượng rủi ro. Điều này đặc biệt hữu ích cho những người muốn quay trở lại giao dịch sau một sự sụt vốn mạnh. Bạn cần làm việc từ từ để quay lại giao dịch, mà không có sự bùng nổ sợ hãi. Hầu hết những người mới vội vàng để giết chóc, nhưng đoán xem ai bị giết.

Các broker vô đạo đức thúc đẩy việc overtrading (vào các giao dịch quá lớn so với tài khoản) để kiếm commission. Một số broker chứng khoán ngoài nước Mỹ cung cấp đòn bẩy 10:1, cho phép bạn mua cổ phiếu giá trị 10.000 $ với mỗi 1.000 $ tiền nộp tại công ty. Một số nhà cái forex cung cấp đòn bẩy chết người 100:1 và thậm chí 400:1.

Vào một giao dịch giống như lặn tìm kho báu. Có vàng dưới đáy đại dương, nhưng khi bạn vớt nó lên, hãy nhớ nhìn đồng hồ đo khí của bạn. Đáy đại dương rải rác những phần còn lại của các thợ lặn thấy các cơ hội tuyệt vời nhưng hết dưỡng khí. Một thợ lặn chuyên nghiệp luôn nghĩ về bình ô-xy của mình. Nếu hôm nay anh ấy không lấy được vàng, mai anh ấy sẽ lấy. Anh ấy cần sống sót và tiếp tục lặn. Những người mới tự giết mình vì hết khí ô-xy. Sự cám dỗ của vàng miễn phí là quá lớn. Vàng miễn phí! Nó làm tôi nhớ đến một câu nói của Nga – thứ duy nhất miễn phí trên thế giới này là miếng phô mai trên bẫy chuột.

Các trader thành công sống sót và thịnh vượng nhờ kỷ luật. Quy tắc 2% giữ bạn an toàn khỏi đàn cá mập, trong khi Quy tắc 6% sẽ giữ bạn an toàn khỏi đàn piranha. Nếu bạn tuân theo những quy tắc này và có một hệ thống giao dịch thích hợp, bạn dẫn trước đối thủ cạnh tranh xa.

Một Nhà Quản Lý Giao Dịch

Tôi từng băn khoăn tại sao các trader theo tổ chức hoạt động tốt hơn nhiều các trader cá nhân. Một trader cá nhân trung bình ở Mỹ là một

người 50 tuổi, tốt nghiệp đại học, thường là chủ doanh nghiệp hoặc một chuyên gia. Bạn sẽ nghĩ cá nhân chu đáo, giỏi máy tính, chăm đọc sách này sẽ xoay tròn vài cậu 23 tuổi ồn ào, từng chơi bóng ở đại học và chưa từng đọc sách từ khi học phổ thông. Trong thực tế, các trader theo tổ chức hoạt động tốt hơn các trader cá nhân năm này qua năm khác. Vì họ phản xạ nhanh hơn chăng? Không hẳn, vì các trader cá nhân trẻ không làm tốt hơn các trader già. Cũng không phải các trader theo tổ chức thắng vì đào tạo, điều rất thiếu ở hầu hết các công ty.

Một thực tế kỳ lạ: khi các trader theo tổ chức thành công ra ngoài tự giao dịch, hầu hết họ thua lỗ. Họ có thể thuê các thiết bị tương tự, giao dịch cùng một hệ thống, và vẫn duy trì kết nối với mọi người, nhưng vẫn thất bại. Sau vài tháng, hầu hết quay lại các cơ sở tìm kiếm việc làm, tìm một công việc về giao dịch. Tại sao họ có thể kiếm tiền cho công ty mà không thể tự kiếm cho mình được?

Khi một trader theo tổ chức rời công ty, anh ta rời bỏ người quản lý của mình, người phụ trách việc kiểm soát kỷ luật và rủi ro. Người quản lý đó thiết lập rủi ro tối đa trên mỗi giao dịch. Nó tương tự với việc một trader cá nhân làm với Quy tắc 2%. Các công ty hoạt động trên cơ sở vốn lớn và các giới hạn rủi ro là lớn hơn nhiều về tiền nhưng nhỏ hơn về tỷ lệ. Một trader vi phạm giới hạn rủi ro sẽ bị sa thải. Một trader cá nhân có thể phá vỡ Quy tắc 2% và không ai biết, nhưng một quản lý nhìn các trader như diều hâu. Một trader cá nhân có thể ném các xác nhận vào hộp đựng giày, nhưng một người quản lý giao dịch nhanh chóng thoát khỏi những người bốc đồng. Anh ấy thi hành kỷ luật để bảo vệ các trader theo tổ chức khỏi các thua lỗ nghiêm trọng, mà phá hủy nhiều tài khoản cá nhân.

Ngoài việc đặt một giới hạn rủi ro cho mỗi giao dịch, người quản lý đặt mức sụt vốn tối đa được phép hàng tháng cho mỗi trader. Khi một nhân viên chìm xuống mức đó, các đặc quyền giao dịch của anh ta bị đình chỉ đến hết tháng. Một người quản lý giao dịch phá vỡ chuỗi thua của trader bằng cách ép họ dừng giao dịch nếu họ đạt đến giới hạn thua lỗ hàng

tháng. Hãy tưởng tượng trong một căn phòng với các đồng nghiệp giao dịch tích cực, còn bạn thì ngồi gọt bút chì và được yêu cầu chạy đi lấy bánh mì. Các trader làm mọi thứ trong khả năng để tránh việc đó. Áp lực xã hội này tạo ra một động lực nghiêm túc để tránh bị thua lỗ.

Những người rời khỏi tổ chức biết cách giao dịch, nhưng kỷ luật của họ thường đến từ bên ngoài, không phải từ bên trọng. Họ nhanh chóng thua lỗ khi thiếu quản lý. Các trader cá nhân không có quản lý. Đây là lý do tại sao bạn cần trở thành quản lý của chính mình. Quy tắc 2% sẽ bảo vệ bạn khỏi các thua lỗ tai hại, trong khi Quy tắc 6% sẽ bảo vệ bạn khỏi một chuỗi thua lỗ. Quy tắc 6% sẽ ép bạn làm điều mà hầu hết mọi người không thể làm được cho đến khi quá muộn – phá vỡ một chuỗi thua.

PHẦN 10

Các Chi Tiết Thực Tế

Bạn sẽ mua cổ phiếu khi giá phá qua một đỉnh mới chứ? Bán khi hình thành dạng hai đỉnh? Mua các lần giá hồi về? Tìm kiếm các lần xu hướng đảo chiều? Các kế hoạch này khác nhau, và bạn có thể kiếm tiền hoặc mất tiền với chúng. Bạn cần chọn một phương pháp có ý nghĩa với bạn và cảm thấy cảm xúc thoải mái. Chọn thứ phù hợp với bạn, với khả năng và cá tính của bạn. Không có gì như việc giao dịch chung chung, không gì hơn việc đó là một môn thể thao chung chung.

Để tìm các giao dịch tốt, bạn cần xác định các mô hình bạn muốn giao dịch. Trước khi tìm kiếm điều gì, bạn cần phải có một bức tranh rõ ràng về điều nó nên tìm kiếm. Phát triển hệ thống của bạn, và test nó với một chuỗi các lệnh nhỏ để đảm bảo rằng bạn có kỷ luật để theo các tín hiệu. Bạn phải cảm thấy chắc chắn là bạn sẽ giao dịch mô hình mà bạn đã xác định khi bạn trông thấy nó.

Các phong cách giao dịch khác nhau cần các kỹ thuật điểm vào khác nhau, các phương pháp khác nhau để đặt cắt lỗ và mục tiêu lợi nhuận, và cách tìm kiếm rất khác. Tuy nhiên, có vài nguyên lý cơ bản áp dụng cho tất cả các hệ thống.

53. Cách Đặt Mục Tiêu Lợi Nhuận: "Biết Đủ" Là Một Từ Quyền Năng

Việc đặt mục tiêu lợi nhuận cho các giao dịch của bạn giống như việc yêu cầu lương thưởng khi xin việc. Bạn có thể cuối cùng kiếm được ít hơn hoặc nhiều hơn mong đợi, nhưng bạn cần phải có ý tưởng về việc mình mong đợi gì.

Hãy viết ra các mức điểm vào, mục tiêu lợi nhuận, và cắt lỗ cho mọi giao dịch đã lên kế hoạch để so sánh rủi ro và phần thưởng. Phần thưởng

tiềm năng nên bằng ít nhất hai lần rủi ro. Hiếm khi đáng để rủi ro một đô-la để kiếm một đô-la. Việc có một mục tiêu lợi nhuận thực tế và một cắt lỗ chắc sẽ giúp bạn đưa ra quyết định giao dịch hay không cho bất kỳ giao dịch nào.

Khi mới giao dịch tôi không nghĩ về mục tiêu lợi nhuận. Nếu bất kỳ ai hỏi tôi về chúng, tôi trả lời rằng tôi không muốn giới hạn tiềm năng lợi nhuận của mình. Ngày nay, tôi sẽ cười vào các câu trả lời như vậy. Một người mới không có mức giá mục tiêu rõ ràng sẽ càng cảm thấy hạnh phúc khi cổ phiếu của mình đi lên và càng chán nản hơn khi nó đi xuống. Các cảm xúc sẽ khiến anh ta hành động vào các thời điểm tệ nhất có thể: tiếp tục giữ và thêm các lệnh mua ở đỉnh và bán tháo trong ghê tởm ở gần đáy.

Khi tính toán lợi nhuận tiềm năng của một giao dịch, chúng ta gặp một nghịch lý. Bạn kỳ vọng giữ lệnh càng lâu, thì lợi nhuận tiềm năng càng lớn. Một cổ phiếu có thể tăng trong một tháng nhiều hơn nhiều là trong một tuần. Mặt khác, bạn giữ lệnh càng lâu, mức độ không chắc chắn càng cao. Phân tích kỹ thuật có thể khá đáng tin cậy với các dịch chuyển ngắn hạn, nhưng nhiều bất ngờ khó chịu sẽ xảy ra trong dài hạn.

Trong một chương trước về việc chọn khung thời gian cho các giao dịch, chúng ta đã kiểm tra 3 lựa chọn chính. Thời gian giữ lệnh của các giao dịch position hay đầu tư được đo bằng tháng, đôi khi là năm. Chúng ta có thể giữ một giao dịch swing trong vài ngày, đôi khi là vài tuần. Thời hạn kỳ vọng của một giao dịch trong ngày được đo bằng phút, hiếm khi là giờ.

Các đường MA và các kênh giúp đặt các mục tiêu chốt lời cho các giao dịch swing. Chúng cũng hoạt động với các giao dịch trong ngày; chỉ khi bạn cần tập trung hơn vào các oscillator và thoát ở tín hiệu đầu tiên của sự phân kỳ ngược lại giao dịch của bạn. Mục tiêu của các giao dịch position thường đặt tại các mức hỗ trợ và kháng cự trước.

Ba mục tiêu được đề cập bên trên – các đường MA, các kênh, và các mức hỗ trợ/kháng cự - tương đối khiêm tốn. Nó không làm bạn với tới mặt trăng, mà thực tế. Hãy giữ trong đầu là “đủ” là một từ quyền năng – trong cuộc sống cũng như giao dịch. Nó đặt bạn vào trong kiểm soát, và bằng việc nhận “đủ” từng giao dịch, bạn sẽ nhận được các kết quả tuyệt vời theo thời gian.

Định nghĩa “đủ” bằng cách nào? Tôi tin rằng các đường MA và các kênh cùng với các mức hỗ trợ và kháng cự gần đây có thể chỉ ra cho chúng ta điều gì là “đủ” với bất kỳ giao dịch nào. Để tôi minh họa điều này với một số ví dụ: một với giao dịch swing, một cái khác với giao dịch trong ngày, và cái thứ ba là đầu tư dài hạn.

VRSN là ví dụ tương đối phổ biến của một giao dịch swing: vào lệnh gần một trong các đường kênh và chốt lời trong vùng giá trị giữa hai đường MA (Hình 53.1). Đây không phải là săn voi, đây là săn thỏ, một hành động đáng tin cậy hơn nhiều.



HÌNH 53.1 VRSN với đường EMA 13 và 26 ngày, hệ thống Impulse, và một kênh 4%. MACD 12-26-9.

Giao Dịch Swing: Chốt Lời Trong Vùng Giá Trị

Báo cáo của việc bán VeriSign Inc. (VRSN) này đến từ nhật ký giao dịch của tôi. Nó là một trong vài cổ phiếu phát triển một thiết lập cho chiến lược "đột phá sai với một phân kỳ" của tôi.

3 ngày cuối trên biểu đồ này được đánh dấu là a, b và c. Ở ngày "a" VRSN đột phá và đóng cửa trên mức kháng cự, được đánh dấu bằng một đường nét đứt nằm ngang, trong khi MACD thậm chí không thể tăng lên trên 0. Ngày tiếp theo, được đánh dấu là "b", VRSN mở cửa dưới đường màu cam, chỉ ra rằng ngày hôm qua là một đột phá tăng sai (một số người gọi nó là sự trồi lên). Ngay khi MACD giảm xuống tạo một sự phân kỳ giảm, mô hình được hoàn thành, và tôi ngay lập tức bán xuống.

VRSN tiếp tục chìm xuống cả ngày và đóng cửa thấp hơn. Ngày tiếp theo, được đánh dấu là "c", nó cố gắng hình thành một mức nền tảng, và khi giá ngày đã ở trong vùng giá trị, tôi xác định thế là đủ và thu hồi lệnh bán. Kiếm lời 82 xu lợi nhuận trên 3.000 cổ phiếu mang lại 2.460 $ trước phí commission. Tôi có thể kiếm được nhiều hơn bằng cách giữ lệnh lâu hơn, nhưng với giao dịch swing, các đồng xu nhanh là tốt hơn đồng đô-la chậm. Việc chốt lời ở vùng giá trị giảm mức độ không chắc chắn và cắt thời gian giao dịch của bạn còn rủi ro.

Giao dịch trong ngày EGO trong Hình 53.2 minh họa việc mua từ việc hồi lại vùng giá trị trong một xu hướng tăng, với điểm chốt lời tại đường kênh trên. Tôi đã dùng một oscillator để tăng tốc việc thoát lệnh của tôi khi thị trường không để tôi thoát tại mục tiêu ban đầu.



HÌNH 53.2 Các biểu đồ 25 và 5 phút của EGO với các đường EMA 13 và 26 thanh, hệ thống Impulse, với Kênh tự động. MACD 12-26-9.

Chốt Lời Của một Giao Dịch Trong Ngày Gần Một Đường Kênh Trên

Báo cáo về việc mua Eldorado Gold Corp. (EGO) này đến từ nhật ký giao dịch của tôi. Nó minh họa cách dùng Triple Screen cho việc giao dịch trong ngày và chốt lời. Quyết định chiến lược để mua EGO được đưa ra ở biểu đồ 25 phút ở khu vực A, nơi đường MA quay lên và hệ thống Impulse chuyển sang màu xanh lá cây (hãy chú ý rằng ngày trước đó có một đột phá sai giảm – nó xác định rằng cổ phiếu này không muốn đi xuống và có thể thiết lập để tăng giá).

Chiến lược giao dịch của tôi ở đây là "hồi về mức giá trị", tôi thực hiện trên một biểu đồ 5 phút, khi giá tăng lên lúc mở cửa nhưng sau đó quay lại vùng giá trị (khu vực B). Tôi mua ở giá 9,51 $; mục tiêu ban đầu của tôi là mức giá 9,75 $, gần đường kênh trên của biển đồ 25 phút, với một cắt lỗ ở giá 9,37 $, gần tỷ lệ risk/reward là 2:1. Vì nó là một giao dịch trong ngày, tôi để nó trên màn hình cả ngày.

Đầu tiên, với xu hướng tăng mạnh, tôi cân nhắc để nó qua đêm, nhưng sau đó một sự phân kỳ giảm bắt đầu được phát triển ở khu vực C, và tôi đặt một lệnh bán ở 9,75 $. Đó hóa ra là đỉnh của ngày, và lệnh của tôi không khớp. Khi giá giảm từ sự phân kỳ giảm ở biểu đồ 5 phút, tôi tranh giành để hạ thấp lệnh bán ở giá 9,70 $. Nó khớp, và tôi thoát với lợi nhuận trước khi đóng cửa. Chốt lời 19 xu trên 2.000 cổ phiếu mang lại 380$ trong vài giờ.

"Các thiên thần sa ngã" là tên của một việc quét tôi sử dụng để tìm kiếm các ứng viên đầu tư.

Nó đánh dấu các cổ phiếu đã giảm hơn 90% từ đỉnh, đã dừng giảm, thoát đáy, và bắt đầu tăng chậm. Một cổ phiếu đã mất 90% giá trị có mọi quyền để chết, nhưng nếu nó chọn sống sót, nó thường sẽ tăng.

Thời điểm tốt nhất để tìm kiếm "các thiên thần sa ngã" là khi một thị trường giảm bắt đầu có các tín hiệu của việc tạo đáy. Đó là khi bạn tìm thấy nhiều ứng viên sống sót sau khi phe bán tấn công và bắt đầu đứng dậy. Ví dụ này chỉ ra một thị trường tăng cũ IGOI bị đánh tơi tả nhưng đã dừng giảm và bắt đầu tăng. Biểu đồ tuần trong Hình 53.3 chỉ ra hai nỗ lực trước để quay lại khu vực đỉnh vài năm. Mỗi đợt tăng giá đó giảm chỉ bằng một nửa thị trường giảm trước đó.



HÌNH 53.3 Biểu đồ IGOI với các đường EMA 13 và 26 ngày, hệ thống Impulse, và một kênh 4%. MACD 12-26-9.

Thiết Lập Một Mục Tiêu Chốt Lời Cho Một Giao Dịch Dài Hạn Ở Mức Kháng Cự

Ở góc phải biểu đồ tuần, iGo, Inc. (IGOI) đang được giao dịch ở trên mức 3 $ một chút, với một đường EMA tăng xác nhận một xu hướng tăng mới. Đỉnh lớn trước của nó là trên 60 $ (hãy chú ý một cái đuôi kangaroo), hai đợt tăng trung hạn gần đây đã thất bại, lần gần nhất là gần 15 $, và lần trước đó là gần 22 $ (tất cả được đánh dấu với các đường nét đứt màu tím). Nếu đây là điểm bắt đầu của một xu hướng tăng mới, nó sẽ là hợp lý để đặt mục tiêu chốt lời đầu tiên gần 15 $, tiếp theo là 22 $.

Đây sẽ là một giao dịch dễ dàng không? Còn xa lắm. Đáy gần nhất là gần hai $, và nếu bạn đặt cắt lỗ ở đó, rủi ro của bạn trên mỗi cổ phiếu sẽ khá cao, và bạn sẽ phải giảm khối lượng giao dịch. Ngoài ra, đợt tăng giá kỳ vọng có thể mất vài tháng đến vài năm để tăng. Bạn đã chuẩn bị để đợi lệnh mua đó chưa, với vốn của bạn bị trói ở đó? Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, khối lượng giao dịch của cổ phiếu đó thấp. Nó sẽ tăng nếu giá tăng, nhưng nếu sự tăng giá thất bại, việc bán ra sẽ không dễ. Tính tất cả các yếu tố này, bạn có thể thấy khó để mua một đoạn đường dài.

54. Cách Đặt Cắt Lỗ: Nói Không Với Các Suy Nghĩ Cầu May

Một giao dịch không có cắt lỗ là đánh bạc. Nếu bạn theo đuổi cảm giác mạnh, hãy đến sòng bạc thật thì tốt hơn. Hãy đến Macao, Las Vegas, hoặc Atlantic City, nơi sòng bạc sẽ phục vụ bạn đồ uống miễn phí và thậm chí có thể miễn phí cho bạn một phòng để bạn vui vẻ. Các con bạc mất tiền ở Phố Wall không nhận được thứ gì miễn phí cả.

Cắt lỗ là thứ bắt buộc phải có cho sự sống sót và thành công lâu dài, nhưng hầu hết chúng ta cảm thấy một sự miễn cưỡng về mặt cảm xúc lớn để sử dụng chúng. Thị trường củng cố thói quen xấu này của chúng ta bằng cách đào tạo chúng ta không dùng cắt lỗ. Tất cả chúng đều trải nghiệm khó chịu này: bạn mua một cổ phiếu và đặt một cắt lỗ rồi bị dính cắt lỗ và bạn thoát lệnh với một thua lỗ - chỉ để nhìn cổ phiếu của bạn đảo chiều và tăng đúng như kỳ vọng ban đầu của bạn. Nếu bạn giữ cổ phiếu đó mà ko có cắt lỗ, bạn sẽ có lời thay vì lỗ. Bắt nhiều lần răng cưa như vậy làm bạn cảm thấy chán ghét các điểm cắt lỗ.

Sau vài sự kiện như vậy, bạn bắt đầu giao dịch không cắt lỗ, và nó hoạt động tuyệt vời đc một thời gian. Không có thêm các răng cưa nữa. Khi một giao dịch không chạy tốt, bạn thoát lệnh mà không cần cắt lỗ - bạn có đủ kỷ luật. Cuộc hành trình vui vẻ này kết thúc sau một giao dịch lớn bắt đầu tồi tệ. Bạn tiếp tục đợi nó tăng một ít và cho bạn điểm thoát tốt hơn, nhưng nó tiếp tục chìm xuống. Qua từng ngày, nó gây ra càng nhiều thiệt hại hơn cho tài khoản của bạn – bạn đang bị cá mập nhai. Ngay khi sự sống còn của bạn bị đe dọa, sự tự tin của bạn bị tan vỡ.

Trong khi bạn giao dịch không cắt lỗ, các con cá mập vây quanh tài khoản của bạn càng lớn hơn và đê tiện hơn. Nếu bạn giao dịch không cắt lỗ, một vết cắn của cá mập chỉ là vấn đề thời gian. Đúng vậy, cắt lỗ là đau đớn – nhưng việc sử dụng nó là đỡ ác độc hơn việc giao dịch không có nó. Điều này nhắc tôi về những gì Winston Churchill nói về dân chủ: "Đó là dạng chính phủ tệ nhất trừ phi tất cả các dạng khác đã được thử."

Chúng ta nên làm gì? Tôi khuyên nên chấp nhận sự kích thích và đau đớn của cắt lỗ nhưng tập trung vào việc làm chúng trở nên hợp lý hơn và ít khó chịu hơn.

Trong cuốn sách trước của tôi *The New Sell and Sell Short*, tôi dành một chương dài nói đến những sự phức tạp của việc đặt các dạng cắt lỗ khác nhau. Thay vì từ lặp lại ở đây, tôi sẽ cung cấp cho bạn một sự tổng kết nhanh.

Đặt Cắt Lỗ Ngoài Vùng "Nhiễu Thị Trường"

Việc đặt một cắt lỗ quá gần và nó sẽ bị dính vì một số dao động vô nghĩa trong ngày. Đặt nó quá xa và bạn sẽ có rất ít sự bảo vệ.

Mượn khái niệm kỹ thuật, tất cả các dịch chuyển thị trường có hai thành phần : tín hiệu và nhiễu. Tín hiệu là xu hướng của cổ phiếu của bạn. Khi xu hướng là tăng, chúng ta có thể định nghĩa nhiễu là phần của biên độ mỗi ngày đâm xuống dưới đáy ngày hôm trước. Khi xu hướng là giảm, chúng ta có thể xác định nhiễu là phần của biên độ ngày đâm lên trên đỉnh của ngày hôm trước.

Cắt lỗ SafeZone được mô tả chi tiết trong cuốn *Come into My Trading Room*. Chúng đo nhiễu của thị trường và đặt cắt lỗ tại mức cách giá một vài lần mức độ nhiễu. Tóm lại, dùng độ dốc của đường EMA 22 ngày để xác định xu hướng. Nếu xu hướng tăng, đánh dấu tất cả những lần đâm xuống của EMA trong chu kỳ xem lại (10 tới 20 ngày), cộng độ sâu của chúng, và chia tổng cho số lần xuyên. Điều này cho bạn mức Xuyên Xuống Trung Bình của chu kỳ nhìn lại đã chọn. Nó phản ánh mức độ nhiễu trung bình của xu hướng hiện tại. Bạn muốn đặt cắt lỗ xa hơn mức độ nhiễu trung bình. Đó là lý do tại sao bạn cần nhân mức độ xuyên xuống trung bình với hai hoặc lớn hơn. Việc đặt cắt lỗ gần hơn sẽ là tự sát.

Khi xu hướng, được xác định bởi độ dốc EMA, giảm, chúng ta tính toán SafeZone trên cơ sở xuyên lên đỉnh các thanh trước. Chúng ta đếm mỗi lên xuyên lên trong một khung thời gian đã chọn và tính trung bình dữ

liệu đó để tìm giá trị Xuyên Lên Trung Bình. Chúng ta nhân nó với một hệ số, bắt đầu với 3, và cộng vào đỉnh mỗi thanh. Việc bán gần đỉnh cần cắt lỗ rộng hơn là mua gần đáy.

Giống như tất cả các hệ thống và indicator trong cuốn sách này, SafeZone không phải là tiện ích cứng nhắc để thay thế các suy nghĩ độc lập. Bạn phải thiết lập các chu kỳ xem lại, cửa số thời gian mà SafeZone được tính. Bạn cũng cần tinh chỉnh hệ số mà bạn nhân với giá trị xuyên trung bình, vì thế cắt lỗ đi ra ngoài mức độ nhiễu bình thường.

Thậm chí nếu không dùng SafeZone, bạn có thể muốn đi theo nguyên lý của nó để tính một sự xuyên qua trung bình ngược lại xu hướng mà bạn muốn giao dịch – và đặt cắt lỗ ngoài vùng nhiễu của thị trường.

Không Đặt Cắt Lỗ Tại Các Mức Hiển Nhiên

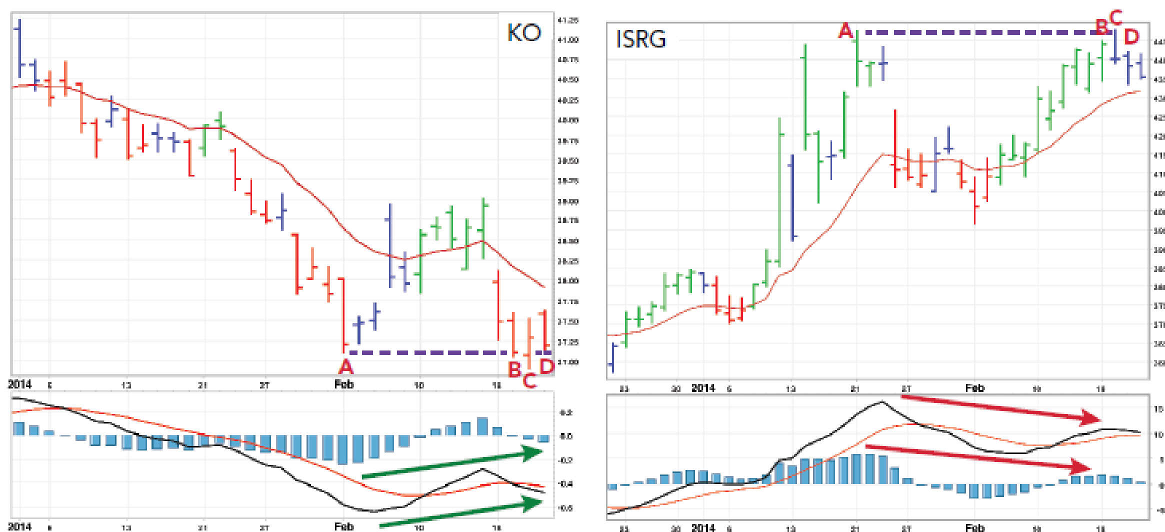
Một mức đáy gần đây nhô ra giống như một ngón tay cái từ một lưới giá chặt chẽ hướng trader đặt cắt lỗ hơi thấp hơn mức đó. Vấn đề là hầu hết mọi người đặt cắt lỗ của họ ở đó, tạo ra một môi trường giàu mục tiêu cho việc dính cắt lỗ. Thị trường có một thói quen kỳ quặc của việc giảm nhanh xuống các mức đáy hiển nhiên và kích hoạt cắt lỗ trước khi đảo chiều và bắt đầu một đợt tăng mới. Thay vì cố gắng đổ lỗi cho cắt lỗ, hãy để tôi gợi ý vài giải pháp.

Đáng để đặt cắt lỗ của bạn tại các mức giá không rõ ràng – dù là gần thị trường hơn hoặc nằm dưới sâu hơn một mức đáy hiển nhiên. Một điểm dừng lỗ gần hơn sẽ cắt rủi ro về tiền của bạn nhưng tăng mức độ rủi ro dạng răng cưa. Một điểm cắt lỗ sâu hơn sẽ giúp bạn đứng ngoài một số đột phá sai, nhưng nếu dính nó sẽ làm bạn mất nhiều tiền hơn.

Hãy chọn. Với giao dịch swing ngắn hạn, thường sẽ đáng để bạn đặt cắt lỗ chặt hơn, trong khi với các giao dịch position dài hạn, bạn nên đặt cắt lỗ dài hơn. Hãy nhớ "Tam Giác Sắt về kiểm soát rủi ro" – một cắt lỗ rộng hơn yêu cầu một khối lượng giao dịch nhỏ hơn.

Một phương pháp tôi thích là cắt lỗ của Nic, được đặt tên theo người bạn Úc của tôi Nic Grove. Anh ấy đã phát minh ra phương pháp đặt cắt lỗ không gần đáy thấp nhất mà tại đáy thấp thứ hai (nông hơn) này. Logic đơn giản – nếu thị trường giảm tới đáy thấp thứ 2, nó hầu như chắc chắn giảm tiếp và chạm đáy chính, nơi nhiều lệnh cắt lỗ nằm đó. Dùng cắt lỗ của Nic, tôi thoát với một thua lỗ nhỏ hơn và slippage thấp hơn những gì xảy ra khi thị trường giảm xuống các mức đáy hiển nhiên hơn.

Logic tương tự hoạt động khi bán – đặt cắt lỗ của Nic không ở trên mức đỉnh cao nhất mà ở mức đỉnh thứ 2. Chúng ta hãy xem xét vài ví dụ gần đây về cả lệnh mua và bán trong Hình 54.1.



HÌNH 54.1 Các biểu đồ ngày với đường EMA 13, hệ thống Impulse, và MACD-Histogram 12-26-9.

Các Cắt Lỗ Dạng Nic's Stop – Mua KO Và Bán ISRG

Trên biểu đồ của The Coca-Cola Company (KO), chúng ta thấy một đột phá giảm sai với một phân kỳ tăng. Hệ thống Impulse chuyển từ đỏ sang xanh dương, cho phép mua. Nếu chúng ta mua, chúng ta nên đặt cắt lỗ ở đâu?

Thanh A – đáy là 37,10 $

Thanh B – đáy là 37,05 $

Thanh C – đáy là 36,89 $ (1 đột phá giảm sai, vượt quá mức đáy A 21 xu).

Thanh D – đáy là 37,14 $

Đám đông sẽ đặt cắt lỗ dưới 36,89 $, nhưng cắt lỗ dạng Nic's stop sẽ ở 37,04 $ - một xu thấp hơn đáy thứ hai gần nhất, đáy của thanh B.

Trên biểu đồ của Intuitive Surgical, Inc. (ISRG), chúng ta thấy một đột phá sai tăng với một phân kỳ giảm. Hệ thống Impulse chuyển từ xanh lá sang xanh dương, cho phép bán. Nếu bán, chúng ta nên đặt cắt lỗ ở đâu ?

Thanh A – đỉnh cao nhất lần trước là 447,50 $

Thanh B – đỉnh là 444,99 $

Thanh C – đỉnh là 447,75 $ (một đột phá sai tăng, vượt qua đỉnh cũ là 25 xu).

Thanh D – đỉnh là 442,03 $

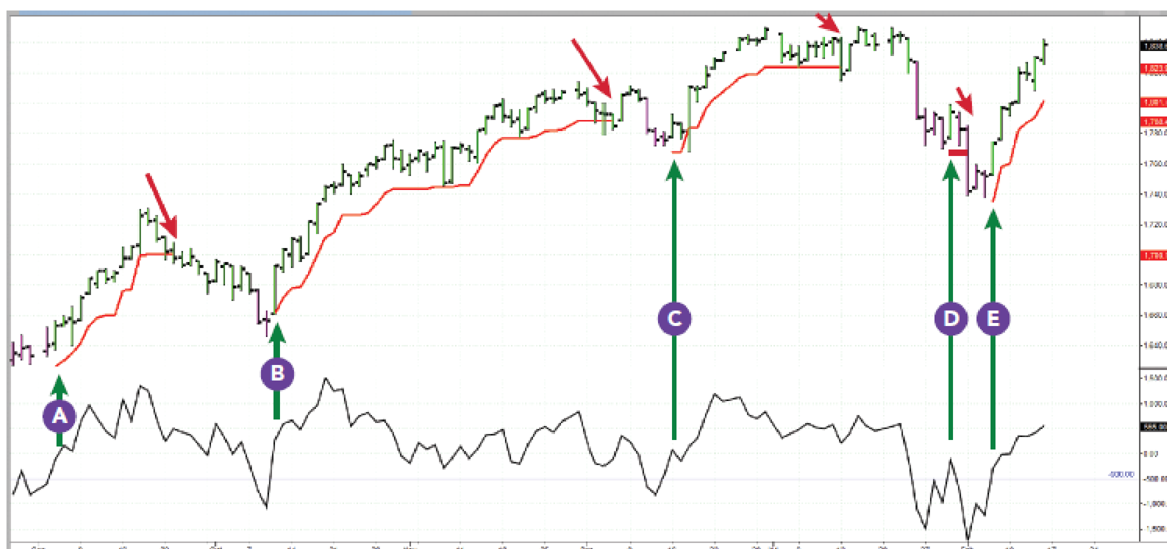
Đám đông sẽ đặt cắt lỗ trên 447,75 $, nhưng cắt lỗ dạng Nic's stop sẽ ở 445,05 $ - vài xu trên đỉnh thứ hai gần đây, đỉnh của thanh B.

Bạn có thể muốn khám phá vài hệ thống khác để đặt cắt lỗ, như các cắt lỗ dạng Parabolic, SafeZone, và Volatility, được mô tả ở phần trước cuốn sách này. Bạn có thể thay đổi hoặc giữ nguyên, nhưng hãy giữ trong đầu các nguyên tắc quan trọng nhất: đầu tiên, dùng cắt lỗ; và thứ hai, đừng đặt chúng tại các mức hiển nhiên, ai cũng nhìn thấy khi nhìn biểu đồ. Đặt cắt lỗ của bạn gần hoặc xa hơn trung bình – hãy tránh xa đám đông vì bạn không muốn là một trader trung bình.

Vì vài lý do, hãy tránh đặt cắt lỗ ở các số chẵn hoặc tròn. Nếu bạn mua ở giá 80 $, đừng đặt cắt lỗ ở 78 $ mà tại 77,94 $. Nếu bạn giao dịch trong ngày ở giá 25,60 $, đừng đặt cắt lỗ ở 25,25 $ - dời nó xuống 25,22 $ hoặc thậm chí 25,19 $. Các số tròn hoặc chẵn thu hút các đám đông – hãy đặt cắt lỗ của bạn xa hơn một chút. Hãy để đám đông dính cắt lỗ trước, và có thể cắt lỗ của bạn sẽ vẫn không bị dính.

Một phương pháp khác, được phổ biến bởi Kerry Lovvorn, là dùng cắt lỗ dạng Average True Range (ATR) (hãy xem Chương 24 giải thích về ATR). Khi bạn vào lệnh, hãy đặt cắt lỗ cách ít nhất một ATR từ đỉnh hoặc đáy của thanh giá. Cắt lỗ hai ATR thậm chí còn an toàn hơn. Bạn có thể dùng nó như một trailing stop (dời cắt lỗ tự động), dời nó theo từng thanh

giá. Nguyên tắc là như nhau – đặt cắt lỗ của bạn ngoài vùng nhiễu của thị trường. (Hình 54.2)



HÌNH 54.2 Biểu đồ S&P 500 và đường New High – New Low Index 20 ngày.

Một Trailing Stop 2-ATR Theo Sau một Tín Hiệu Spike Bounce

Một tín hiệu Spike Bounce (được mô tả trong Chương 34) xảy ra khi Chỉ số New High – New Low giảm xuống dưới âm 500, cho thấy một sự mất cân bằng của xu hướng giảm, và sau đó tăng lên từ mức đó, cho thấy phe mua đang quay trở lại. Các tín hiệu Spike Bounce được đánh dấu bằng các mũi tên dọc màu xanh lá. Ở đây các thanh S&P cho tín hiệu mua trên toàn thị trường, và biểu đồ này dời mỗi tín hiệu mua với một cắt lỗ chỉ gần 2-ATR (các điểm cắt nhau trong ngày không tính – thị trường phải đóng cửa dưới mức cắt lỗ để kích hoạt nó). Hãy chú ý các tín hiệu rất hiệu quả A, B và C. Tín hiệu mua ở E vẫn hiệu quả tại thời điểm viết cuốn sách này. Tín hiệu D có kết quả là một thua lỗ - không có các tín hiệu có lời tổng quát.

Một trong những lợi thế của việc sử dụng trailing stop là chúng giảm dần lượng tiền rủi ro. Trước đó chúng ta đã thảo luận khái niệm "rủi ro sẵn có" (Chương 51). Khi một giao dịch với một trailing stop dịch chuyển theo hướng của bạn, nó giải phóng dần rủi ro sẵn có, cho phép bạn thực hiện các giao dịch mới.

Thậm chí nếu bạn không sử dụng các cắt lỗ SafeZone hoặc ATR, hãy đảm bảo đặt cắt lỗ cách một đoạn từ giá hiện tại. Bạn không muốn trở

thành một trong các trader sợ hãi đặt cắt lỗ gần đến nỗi sự biến động vô nghĩa nhỏ nhất cũng chắc chắn dính nó.

Khái niệm về tín hiệu và nhiễu có thể giúp bạn không chỉ việc đặt cắt lỗ thông minh mà còn tìm các điểm vào tốt. Nếu bạn thấy một cổ phiếu trong một xu hướng mạnh nhưng không muốn chạy theo giá, hãy giảm xuống một khung thời gian. Ví dụ, nếu xu hướng tuần là tăng, chuyển xuống biểu đồ ngày, và bạn có thể thấy điều này mỗi vài tuần. Nó có một sự hồi lại về dưới vùng giá trị. Hãy đo độ sâu của một số lần xuyên xuống đường EMA chậm gần đây để tính giá trị xuyên trung bình (xem Hình 39.3). Hãy đặt một lệnh mua cho ngày tiếp theo tại khoảng cách dưới đường EMA và tiếp tục điều chỉnh nó mỗi ngày. Bạn sẽ sử dụng một sự giật gân của hành vi ồn ào để có một điểm vào đẹp thành một giao dịch theo xu hướng.

Đừng Để Một Giao Dịch Thắng Chuyển Thành Thua

Đừng bao giờ để một giao dịch đang mở chỉ ra một lợi nhuận tiềm năng biến thành một thua lỗ! Trước khi bạn vào lệnh, hãy bắt đầu lên kế hoạch tại mức giá nào bạn sẽ bắt đầu bảo vệ lợi nhuận của mình. Ví dụ, nếu mục tiêu chốt lời của bạn cho giao dịch đó là 1.000 $, bạn có thể quyết định rằng lợi nhuận 300 $ sẽ cần được bảo vệ. Khi lợi nhuận mở của bạn tăng lên 300 $, bạn sẽ dời cắt lỗ lên mức hòa vốn. Tôi gọi sự rời đó là “khóa giao dịch. Ngay sau khi rời cắt lỗ về điểm hòa vốn, bạn sẽ cần tập trung để bảo vệ một phần lợi nhuận đang tăng của bạn. Hãy quyết định trước số phần trăm bạn sẽ bảo vệ.

Ví dụ, bạn có thể quyết định rằng khi cắt lỗ hòa vốn đã được đặt, bạn sẽ bảo vệ 1/3 lợi nhuận mở của bạn. Nếu lợi nhuận mở của giao dịch trên tăng lên 600 $, bạn sẽ rời cắt lỗ lên, vậy lợi nhuận 200 $ được bảo vệ.

Các mức này không cứng nhắc. Bạn có thể chọn các phần trăm khác nhau, phụ thuộc vào mức độ tự tin trong giao dịch và khả năng chịu rủi ro.

Khi một giao dịch đi theo hướng bạn muốn, lợi nhuận tiềm năng còn lại bắt đầu giảm, trong khi rủi ro – khoảng cách tới điểm cắt lỗ - tiếp tục tăng. Giao dịch là quản lý rủi ro. Khi tỷ lệ reward/risk của các lệnh thắng của bạn giảm chậm, bạn cần bắt đầu giảm rủi ro xuống. Việc bảo vệ một phần lợi nhuận kế hoạch của bạn sẽ giúp tỷ lệ risk/reward thậm chí nhiều hơn.

Chỉ Dời Cắt Lỗ Theo Hướng Đang Giao Dịch

Bạn mua một cổ phiếu và là một trader có kỷ luật, bạn đặt một cắt lỗ dưới đó. Cổ phiếu đó tăng, tạo ra một lợi nhuận đẹp, nhưng sau đó nó dừng lại. Tiếp theo, nó giảm một chút, sau đó thêm một chút nữa, và sau đó thì thành âm, và hướng về cắt lỗ của bạn. Khi bạn nghiên cứu biểu đồ, mô hình đáy của nó trông đẹp, với một phân kỳ tăng có thể hỗ trợ một sự tăng giá mạnh. Bạn sẽ làm gì tiếp theo?

Trước hết, hãy học từ lỗi không rời cắt lỗ của mình lên. Cắt lỗ đó nên tăng lên mức hòa vốn trước đó rồi. Sai lầm đó làm lựa chọn của bạn hẹp hơn: chấp nhận lỗ nhỏ ngay lập tức và sẵn sàng vào lệnh lại sau – hoặc tiếp tục giữ lệnh lại. Vấn đề là bạn cảm thấy bị cám dỗ với lựa chọn thứ ba và hoàn toàn không có trong kế hoạch – đó là hạ thấp điểm cắt lỗ, cho giao dịch đang thua lỗ của bạn "thêm không gian".

Đừng làm vậy!

Cho một giao dịch "thêm không gian" là một suy nghĩ mơ mộng, thuần túy và đơn giản. Nó không thuộc về một bộ công cụ của một trader nghiêm túc.

Việc cho "thêm không gian" cho một giao dịch đang thua lỗ giống như việc nói với con bạn rằng bạn sẽ cất chìa khóa xe của chúng nếu chúng cư xử tồi, nhưng sau đó không làm vậy. Đó là cách bạn sẽ dạy chúng rằng các nguyên tắc không là vấn đề và thậm chí khuyến khích các hành động tệ hơn. Việc giữ sự cứng nhắc mang đến các kết quả dài hạn tốt hơn.

Điều hợp lý để làm khi một giao dịch bắt đầu xấu đi là chấp nhận một khoản thua lỗ nhỏ. Tiếp tục theo dõi cổ phiếu đó và sẵn sàng mua lại nếu nó thoát đáy. Sự bền bỉ đáng giá, phí commission thấp, và các trader chuyên nghiệp thường đâm vài phát vào một giao dịch trước khi nó bắt đầu đi theo ý họ.

Cắt Lỗ Thảm Khốc: Áo Phao Của Người Chuyên Nghiệp

Ngay khi chuyển đến một căn nhà gần hồ tôi đã mua một chiếc kayak, và ngay lập tức sắm một chiếc áo phao. Tất cả những gì tôi làm để hợp pháp là có một chiếc áo phao trong kayak – bất kỳ chiếc áo rẻ tiền nào cũng được. Tuy vậy, tôi bỏ tiền cho một chiếc áo chất lượng cảm thấy ấm cúng và không cản trở khi chèo.

Tất cả những gì tôi dự định làm với chiếc kayak là chèo thuyền nhẹ nhàng trên hồ, chứ không phải gần dòng chảy. Tôi không bao giờ mong chờ việc thực sự cần một chiếc áo phao đó. Tôi có lãng phí tiền mua nó không? Ồ, nếu một vài chiếc ca-nô cắt mặt tôi, thì việc mặc một chiếc áo phao chất lượng cao có thể tạo ra sự khác biệt giữa sự sống và cái chết.

Điều này tương tự với các điểm cắt lỗ. Chúng là một mối phiền toái và thường làm bạn tốn tiền. Tuy nhiên, sẽ có một ngày mà một lệnh cắt lỗ sẽ cứu tài khoản của bạn khỏi một vụ sụp đổ nguy hiểm đến tính mạng. Hãy giữ trong đầu là một tai nạn xấu thường xảy ra trong một thị trường nhiều hơn trong hồ. Đó là lý do tại sao cần sử dụng cắt lỗ.

Một điểm "cắt lỗ cứng" là lệnh bạn cho broker. Một "cắt lỗ mềm" là lệnh bạn giữ trong đầu, sẵn sàng đặt khi cần thiết. Các trader mới và trung bình phải dùng cắt lỗ cứng. Một trader chuyên nghiệp, ngồi trước màn hình trực tiếp cả ngày, có thể sử dụng một cắt lỗ mềm nếu anh ta có kỷ luật để thoát lệnh khi hệ thống báo.

Tuy nhiên, tai nạn xảy ra. Một trader chuyên nghiệp mô tả cách anh ta chống lại một sự đảo chiều của thị trường. Mức cắt lỗ mềm của anh ta được đặt tại 2.000 $, nhưng đến khi anh ấy bỏ khăn tắm và đi ra, thua lỗ

lên tới 40.000 $ - tệ nhất trong sự nghiệp của mình. Đây là lý do tại sao nếu thậm chí bạn không dùng cắt lỗ cứng một cách thường xuyên, ít nhất bạn nên sử dụng một "cắt lỗ thảm họa" cho mọi giao dịch.

Đối với bất kỳ một giao dịch loại A nào, dù mua hay bán, hãy vẽ một đường trên biểu đồ nơi bạn tuyệt đối không kỳ vọng giá cổ phiếu đi tới. Đặt cắt lỗ cứng của bạn ở đó và đặt nó là GTC "Good 'til cancelled." Đó sẽ là cắt lỗ thảm họa của bạn. Bây giờ bạn có thể chơi thoải mái với cắt lỗ mềm. Chèo thuyền kayak chắc chắn, việc biết rằng bạn đang mặc một chiếc áo phao đáng tin cậy.

Nếu người bạn có sự sụt vốn 2.000 $ biến thành thua lỗ 40.000 $ của tôi dùng một cắt lỗ "thảm họa" cứng, anh ấy có thể chỉ nhận một thua lỗ tương đối nhỏ, đứng ngoài một thảm họa, và tổn thương tài chính và tâm lý bởi một nhát cắn của cá mập.

Cắt Lỗ Và Gap Qua Đêm: Chỉ Dành Cho Dân Chuyên Nghiệp

Bạn sẽ làm gì nếu cổ phiếu nhận một đống tin tức xấu sau khi thị trường đóng cửa? Xem báo giá trước khi mở cửa sáng hôm sau, bạn nhận ra rằng nó sẽ mở cửa thấp hơn nhiều, nằm sâu dưới cắt lỗ của bạn, slippage lớn đang hứa hẹn.

Đây là một hiện tượng hiếm, nhưng nó vẫn xảy ra.

Nếu bạn là một trader mới hoặc trung bình, bạn không thể làm gì nhiều – chỉ nghiến răng và chấp nhận lỗ. Chỉ các chuyên gia lạnh lùng có kỷ luật có một lựa chọn bổ sung: giao dịch trong ngày thoát khỏi cổ phiếu đó. Kéo cắt lỗ của bạn xuống, và sau khi cổ phiếu bắt đầu giao dịch, xử lý nó như một giao dịch trong ngày mà bạn đã mua ở giá đầu tiên mở cửa.

Các gap lúc mở cửa thường được đi theo bởi các lần bật lại, cho phép các trader nhanh nhẹn một cơ hội để thoát lệnh với thua lỗ nhỏ hơn. Điều này không phải luôn luôn xảy ra – đó là lý do tại sao hầu hết các trader

không bao giờ nên sử dụng kỹ thuật này. Bạn có thể thực sự làm thua lỗ đậm thêm thay vì giảm nó.

Hãy đảm bảo thoát lệnh trước khi đóng cửa. Cổ phiếu hỏng của bạn có thể bật lại ngày hôm nay, nhưng ngày mai nhiều người bán hơn tới và đẩy giá xuống thấp hơn. Đừng để một sự hồi lại ru bạn vào một hi vọng sai lầm về sự đảo chiều.

55. Đây Là Một Giao Dịch Đạt Điểm A?

Hiệu quả của bạn trong mọi lĩnh vực sẽ cải thiện nếu bạn thực hiện bài kiểm tra. Việc đánh giá chúng sẽ giúp bạn nhận ra điểm mạnh và điểm yếu của mình. Bây giờ bạn có thể làm việc để cải thiện cái gì tốt và sửa chữa những thứ chưa đúng.

Mỗi khi bạn hoàn thành một giao dịch, thị trường cho bạn 3 đánh giá. Nó đánh giá chất lượng điểm vào và điểm ra của bạn, và quan trọng nhất, nó cho bạn đánh giá giao dịch tổng quát.

Nếu bạn là một trader swing và sử dụng kết hợp biểu đồ tuần và ngày, hãy xem các đánh giá của bạn trên biểu đồ ngày. Đánh giá lệnh mua của bạn dựa trên điểm vào, tương ứng với đỉnh và đáy của thanh giá ngày bạn mua.

$$\text{Điểm mua} = \frac{(đỉnh - điểm\ mua)}{(đỉnh - đáy)}$$

Mua càng gần đáy và xa đỉnh, điểm mua của bạn càng cao. Giả sử đỉnh của ngày là 20 $, đáy là 19 $, và bạn đã mua ở giá 19,25 $. Nhập các con số này vào công thức cho bạn điểm mua bằng 75%. Nếu điểm mua của bạn là 100%, nghĩa là bạn mua đúng đáy của ngày. Thật tuyệt vời, nhưng đừng tính đến nó. Nếu điểm mua của bạn là 0%, nó nghĩa là bạn đã mua đúng đỉnh. Điều này thật tồi tệ và nên xem là nhắc nhở không chạy theo giá. Tôi tính điểm mua của mọi giao dịch và xem xét điểm trên 50% là một kết quả rất tốt, nghĩa là tôi đã mua trong nửa dưới của thanh giá ngày.

Tiếp theo là công thức tính điểm bán

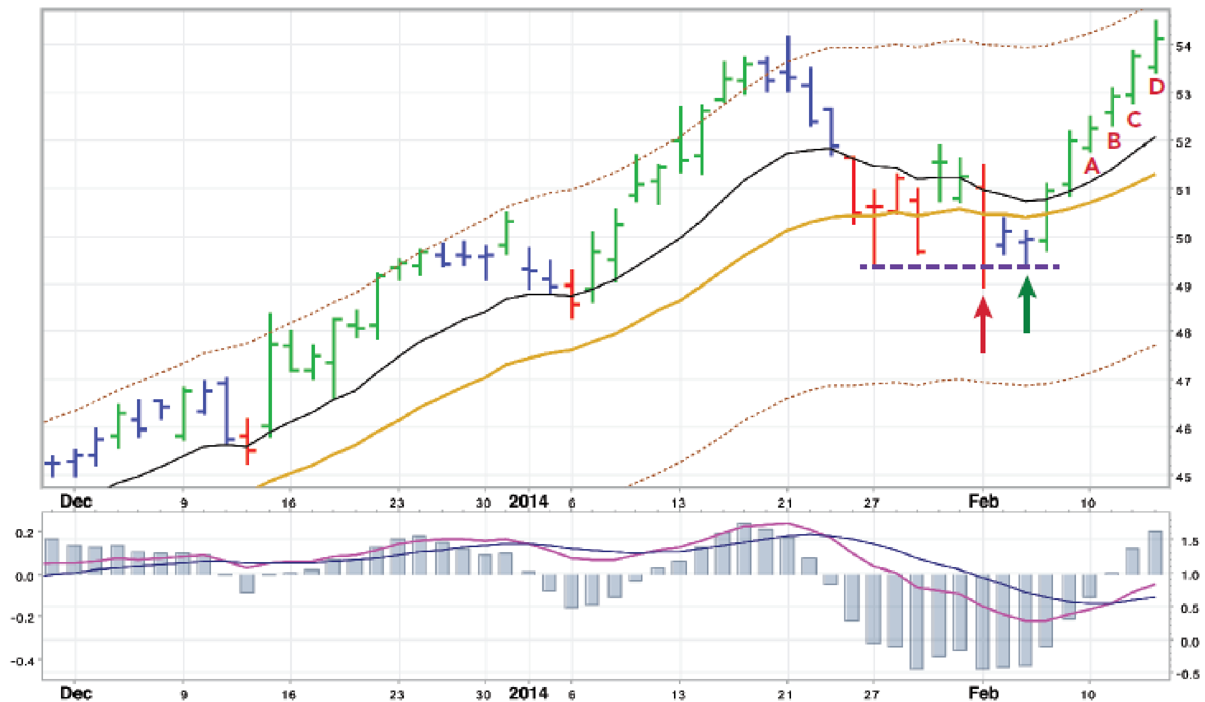
$$Điểm\ bán = \frac{(giá\ bán - giá\ đáy)}{(giá\ đỉnh - giá\ đáy)}$$

Bán càng gần đỉnh và xa đáy, điểm bán càng cao. Giả sử đỉnh là 20 $, và đáy là 19 $, và bạn đã bán ở giá 19,70 $. Nhập các số vào công thức cho bạn điểm bán là 70%. Nếu điểm bán là 100%, nghĩa là bạn bán ở đỉnh. Nếu điểm bán là 0%, nghĩa là bạn bán ở đáy. Mức điểm tồi tệ này nên xem là nhắc nhở về để bán sớm hơn thay vì hoảng loạn. Tôi tính điểm bán của mọi giao dịch và xem điểm trên 50% là một kết quả rất tốt, nghĩa là tôi đã bán ở nửa trên thanh giá ngày.

Khi đánh giá bất cứ giao dịch nào, hầu hết mọi người giả định rằng lượng tiền họ mất hoặc được từ giao dịch đó phản ánh chất lượng của nó. Tiền là quan trọng để vẽ đường cong vốn, nhưng nó là phép đo tồi cho một giao dịch đơn lẻ. Việc đánh giá chất lượng các giao dịch bằng cách so sánh thứ bạn có được với thực tế sẵn có sẽ có ý nghĩa hơn. Tôi tìm điểm giao dịch bằng cách so sánh số pips kiếm được hoặc thua trong một giao dịch với chiều cao kênh của biểu đồ ngày được đo trong ngày vào lệnh.

$$Điểm\ giao\ dịch = \frac{(giá\ bán - giá\ mua)}{(kênh\ trên - kênh\ dưới)}$$

Một kênh vẽ tốt chứa 90 - 95% giá của 100 thanh gần nhất (xem Chương 22). Bạn có thể sử dụng bất cứ số kênh nào – từ song song tới EMA, biên độ tự động, Keltner, hoặc kênh ATR – miễn là bạn ổn định. Một kênh chứa các dịch chuyển thông thường của giá, và chỉ đỉnh và đáy cao nhất đâm qua nó. Khoảng cách giữa các đường kênh trên và dưới của ngày vào giao dịch thể hiện sự tối đa thực tế của những thứ sẵn có với một trader swing trong thị trường đó. Dù vậy, việc nhắm tới tối đa, là một trò chơi rất nguy hiểm. Tôi xem xét mọi giao dịch kiếm được 30% hoặc hơn độ cao kênh của nó là một giao dịch loại A. (Hình 55.1)



HÌNH 55.1 Biểu đồ ngày của ADSK với các đường EMA 13 và 26 ngày và một kênh 7%. Hệ thống Impulse với MACD Histogram 12-26-9.

Các Điểm Mua, Bán Và Giao Dịch

Biểu đồ này đến từ nhật ký của tôi về một giao dịch cổ phiếu Autodesk, Inc. (ADSK) trong khi viết cuốn sách này (bạn đã thấy kế hoạch của tôi cho giao dịch này trong Hình 38.1). Tôi đã cõng một trong những lựa chọn của Spike, và chiến lược của tôi ở đây là "hồi về mức giá trị". ADSK gần đây đã bước vào một lần giảm sâu hơn mức hồi về trung bình – hãy chú ý một đột phá giảm sai được đánh dấu bằng một mũi tên đỏ, theo sau đó là một sự kiểm tra lại thành công, được đánh dấu bằng một mũi tên xanh.

Ngày A – 10.02.2014, Thứ Hai: đỉnh 52,49 $, đáy 51,75 $, đường kênh trên là 53,87 $, dưới là 47,61 $ (chúng ta cần các giá trị kênh để tính điểm giao dịch khi thoát). Mua tại 51,77 $. Điểm mua = (52,49 – 51,77)/(52,49 – 51,75) = 97%.

Ngày B và C – Thứ Ba và Thứ Tư: tiếp tục tăng giá, bắt đầu rời cắt lỗ.

Ngày D – Thứ Năm: đỉnh 54,49 $, đáy 53,39 $. Bán ở 53,78 $. Điểm bán = (53,78 – 53,39)/(54,49 – 53,39) = 35%. Điểm giao dịch = (giá bán – giá mua) chia cho độ cao kênh = (53,78 – 51,77)/(53,87 – 47,61) = 32%.

Điểm mua của tôi trong giao dịch này cao bất thường, điểm bán dưới mức trung bình, nhưng điểm giao dịch tổng quát lại rất tốt. Do bận với cuốn sách này, tôi chỉ mua 200 cổ phiếu, vì vậy lợi nhuận của tôi, sau khi trừ đi commission, ít hơn 400 $. Nếu tôi

đánh giá các giao dịch của tôi theo lợi nhuận, giao dịch này dễ bị bỏ qua, nhưng việc bắt được 32% kênh cho tôi điểm A.

Một bình luận của Kerry Lovvorn tại cuộc hội ngộ thường niên năm 2012 của SpikeTrade thu hút sự chú ý của tôi: anh ấy thách thức tất cả các thành viên xác định thứ anh ấy gọi là "một giao dịch điểm A" – một thiết lập báo hiệu khả năng của một giao dịch tuyệt vời. "Bạn phải xác định mô hình cho mình," anh ấy nói. "Nếu bạn không biết giao dịch điểm A của mình là gì, bạn không kinh doanh được trong thị trường."

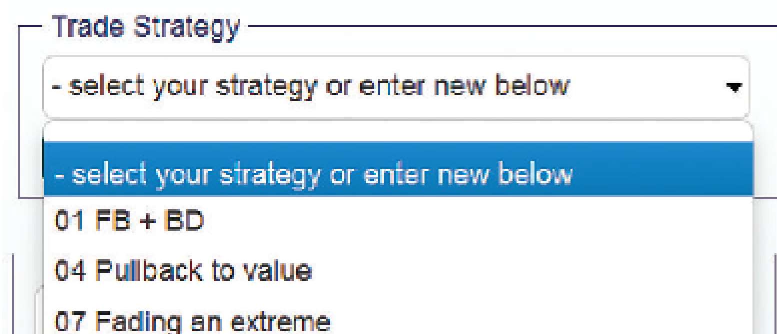
Tôi biết rõ các giao dịch điểm A của mình là gì – một sự phân kỳ đi cùng với một đột phá sai hoặc một sự hồi về mức giá trị. Tuy nhiên, nếu tôi không thấy các giao dịch điểm A trên màn hình, tôi tìm các giao dịch điểm B, và trong một ngày thực sự chậm chạp, tìm đến một giao dịch C.

Khi quay về nhà từ cuộc hội ngộ đó, tôi gắn một dải nhựa lên một trong các màn hình giao dịch với câu hỏi: "Đây có phải là một giao dịch điểm A không?" Từ đó đến giờ, tôi có nó trước mặt mỗi khi tôi đặt lệnh. Các kết quả đến nhanh chóng: một số các giao dịch không đạt điểm A nhanh chóng bị từ chối, đường cong vốn của tôi bắt đầu tăng với một góc dốc hơn.

Bạn cần có một ý tưởng rõ ràng về những gì sẽ là một thiết lập hoàn hảo với bạn, "một giao dịch điểm A". Hoàn hảo không đảm bảo lợi nhuận – không có sự đảm bảo nào trong thị trường – nhưng nó có nghĩa là một thiết lập với một kỳ vọng tích cực mạnh mẽ. Nó cũng có nghĩa là một thứ gì đó bạn từng giao dịch trước đó với sự thoải mái. Khi bạn biết điều đó là gì, bạn có thể bắt đầu tìm kiếm các cổ phiếu thể hiện mô hình đó.

Một trong những số ít lợi thế của một trader cá nhân hơn một trader là chúng ta có thể giao dịch hoặc không khi chúng ta thích. Chúng ta có sự xa xỉ của việc tự do chờ đợi các thiết lập tuyệt vời. Không may là, hầu hết chúng ta, trong sự háo hức giao dịch, ném đi lợi thế tuyệt vời này.

Tôi đã thêm câu hỏi "Đây có phải là một giao dịch đạt điểm A không?" vào Tradebill của tôi, một dạng quản lý giao dịch chúng ta sẽ thảo luận trong chương tiếp theo. Mỗi khi tôi thấy một giao dịch tiềm năng, tôi tự hỏi mình câu hỏi này. Nếu câu trả lời của tôi là "có", tôi bắt đầu tính toán quản lý rủi ro, khối lượng giao dịch, và lên kế hoạch điểm vào. Nếu câu trả lời là "không", tôi bỏ qua và tìm lựa chọn khác. (Hình 55.2)



HÌNH 55.2 Hộp Chiến lược trong Nhật ký Giao dịch

Mỗi khi bạn lên kế hoạch một giao dịch, hãy chắc chắn cụ thể hệ thống nào bạn sẽ sử dụng. Hãy tự hỏi liệu giao dịch đã lên kế hoạch này trông có giống một "giao dịch điểm A" theo hệ thống của bạn.

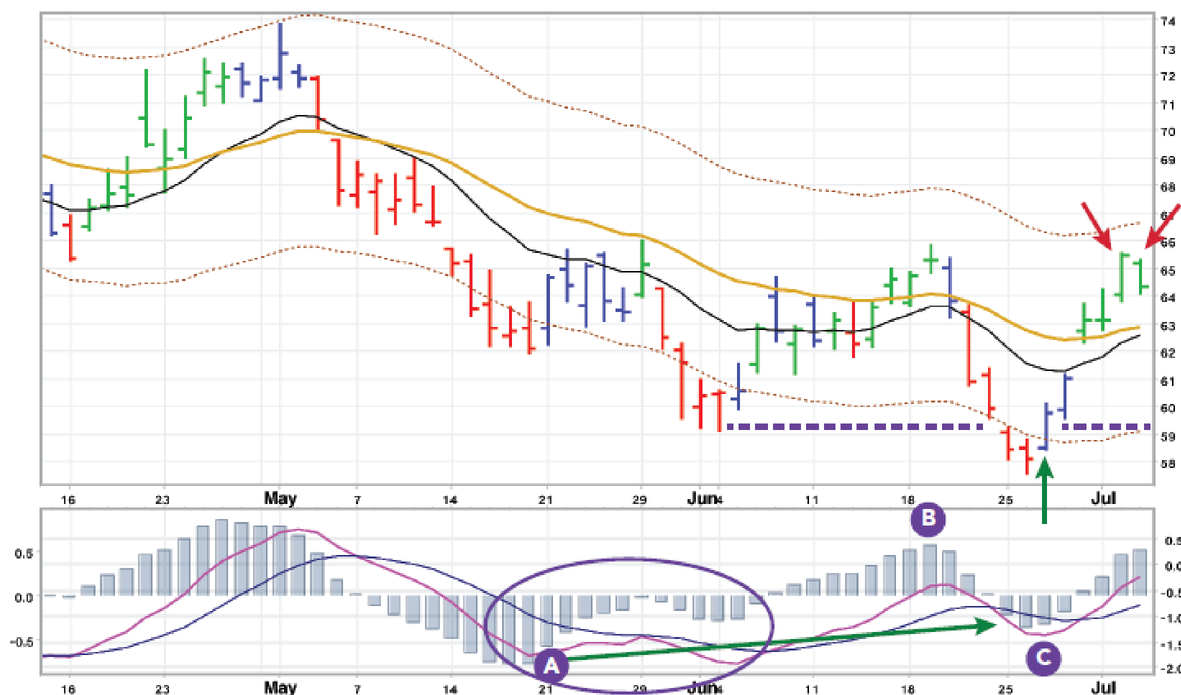
Tôi sử dụng các từ "hệ thống" và "chiến lược" thay thế cho nhau – cả hai có nghĩa là một kế hoạch giao dịch. Như bạn có thể thấy tấm hình này của hộp Chiến lược của nhật ký giao dịch của tôi, được thực hiện vào Tháng Chín 2013, tôi đang giao dịch 3 chiến lược. Chiến lược chính của tôi là một "đột phá sai kết hợp với một phân kỳ". Tôi cũng đôi khi giao dịch các lần hồi về mức giá trị - mua những lần giá giảm trong các xu hướng tăng và bán những lần tăng giá trong xu hướng giảm. Trong những dịp hiếm hoi, tôi giao dịch ngược với các thái cực, mua các cổ phiếu giảm giá nghiêm trọng hoặc bán các cổ phiếu tăng mạnh đang dừng.

Dù một ý tưởng hay một lời khuyên lớn thế nào, tôi sẽ không giao dịch nó trừ khi nó phù hợp với 3 chiến lược của tôi. Các ý tưởng đến rồi đi, bay lên rồi bay xuống – nhưng các chiến lược ở lại và phát triển tốt hơn theo thời gian, khi bạn học cách chúng hoạt động dưới các điều kiện thị trường đa dạng.

Dần dần, bạn có thể phát triển các chiến lược mới và bỏ các chiến lược khác. Bạn có thể thấy điều đó qua các con số tôi dùng 1, 4, và 7. Các số còn lại là các chiến lược tôi không sử dụng nữa.

Hệ thống của bạn có thể rất cơ học hoặc chung chung, chỉ với một số ít nguyên tắc cơ bản, giống như hệ thống Triple Screen của tôi. Dù bằng cách nào, bạn phải biết một giao dịch đạt điểm A của mình trông như thế nào trước khi bạn lên kế hoạch cho một giao dịch tiếp theo.

Tôi sẽ dẫn bạn đi qua một trong các chiến lược của tôi, nhưng hãy nhớ rằng bạn không phải sao chép chúng (Hình 55.3). Cách chúng ta giao dịch là cá nhân giống như chữ viết vậy. Xác định một chiến lược bạn cảm thấy thoải mái, kiểm tra nó, và sau đó tìm một biểu đồ đại diện hoàn hảo nó. In biểu đồ đó ra và dán nó lên tường gần bàn giao dịch của bạn. Bây giờ bạn có thể tìm các giao dịch trông giống biểu đồ bạn vào lệnh đó.



HÌNH 55.3 Biểu đồ ngày SLB với các đường EMA 13 và 26 ngày và một kênh 6%, Hệ thống Impulse với MACD-Histogram 12-26-9.

Đột Phá Sai Giảm Với Một Phân Kỳ Tăng

Biểu đồ này, từ Trade Journal của tôi, chỉ ra một ví dụ gần hoàn hảo của một chiến lược giao dịch swing mà tôi viết tắt là "01 FB + BD" – một false breakout (đột phá sai) với một phân kỳ tăng hoặc giảm. Schlumberger, Ltd. (SLB) thì ở một xu hướng giảm rõ ràng, và khi nó chạm một đáy mới ở A, nó trông như một đáy khác sau một đợt giảm dài và đau đớn. Tôi nhìn toàn bộ khu vực khoang tròn của MACD-Histogram như một đáy đơn vì nó chưa bao giờ vượt lên trên đường 0. Trong khu vực B, bức tranh trở nên thú vị hơn: MACD-Histogram tăng lên trên đường trung tâm, "bẻ gãy lưng gấu". Hệ thống Impulse tuần (không thấy ở đây), đã từ đỏ chuyển sang xanh dương, bỏ lệnh cấm mua. Trong khu vực C, SLB bẻ gãy xuống một đáy mới, nhưng MACD giảm xuống một đáy nông hơn nhiều, thiết lập một phân kỳ tăng.

Nhìn kỹ vào thanh màu xanh dương đầu tiên sau vài thanh đỏ ở khu vực C. Đó là nơi MACD-Histogram tăng lên, hoàn thiện một sự phân kỳ tăng. Ngoài ra, thanh đó tăng và đóng cửa trên mức đột phá xuống, được đánh dấu bởi một đường nét đứt màu tím: nó đánh dấu các thanh trước là một đột phá sai giảm.

Tôi mua trong suốt thanh đó (được đánh dấu bằng một mũi tên dọc màu xanh lá), mà không đợi đóng cửa, mua 2000 cổ phiếu tại giá 60,80 $, với cắt lỗ tại 59,12 $. 4 ngày sau, khi giá bắt đầu tiếp cận đường kênh trên cũng như mức đỉnh cũ tôi bắt đầu chốt lời. Tôi bán 1000 cổ phiếu tại giá 66,55 $ và phần còn lại vào ngày tiếp theo tại giá 67 $ (cả hai được đánh dấu bởi mũi tên đỏ). Tôi kiếm được gần 6 $ một cổ phiếu, và tổng cộng 11.950 $ trước khi trừ commission trong 5 ngày giao dịch. Hệ thống mang đến một giao dịch tuyệt vời.

Đây là biểu đồ tôi có trong đầu khi tìm kiếm cổ phiếu và hàng hóa kỳ hạn để giao dịch. Tôi muốn tìm chúng khi đã hoàn thành đáy A và đỉnh B và đang giảm để có thể tạo thành đáy C. Về cơ bản, hệ thống Impulse ở biểu đồ tuần không thể là màu đỏ vì nó sẽ cấm mua.

Trong phần tiếp theo, trong phần lên kế hoạch giao dịch, bạn sẽ thấy cách sử dụng một dạng tôi đặt tên là Tradebill để đưa ra quyết định khách quan hơn. Mọi giao dịch có một vài thông số, và dễ dàng bỏ qua một số chúng trong tâm điểm hành động. Như phi công thông qua một checklist trước khi bay, một trader cần kiểm tra dach sách trước khi quyết định đặt lệnh.

56. Tìm Kiếm Các Giao Dịch Có Lợi Nhuận

Có hàng ngàn cổ phiếu, và trong các ngày và các tuần tới, một số sẽ tăng, các cái khác giảm giá, và một số sẽ dao động. Mỗi cổ phiếu sẽ kiếm

tiền cho các trader các hệ thống phù hợp với nó – và mất tiền cho các cái khác. Việc phát triển một hệ thống hay chiến lược phải làm trước khi tìm kiếm. Nếu bạn không có một chiến lược được định nghĩa rõ ràng, bạn sẽ tìm kiếm cái gì?

Hãy bắt đầu bằng cách phát triển một hệ thống mà bạn tin tưởng. Khi bạn có nó, tìm kiếm các ứng viên giao dịch sẽ trở nên khá hợp lý và đơn giản. Nhìn vào danh sách ứng viên, câu hỏi đầu tiên của bất kỳ lựa chọn nào sẽ là "đây có phải là một giao dịch đạt điểm A không?" Nói cách khác, lựa chọn này có gần với mô hình lý tưởng của bạn không? Nếu câu trả lời là "có", bạn có thể bắt đầu chuẩn bị một giao dịch.

Việc quét nghĩa là đánh giá một nhóm các phương tiện giao dịch và soi vào các ứng viên giao dịch. Việc quét của bạn có thể nhìn thấy được hoặc vi tính hóa được: bạn có thể lật qua nhiều biểu đồ, nhìn thoáng qua mỗi cái, hoặc cho máy tính chạy danh sách đó và đánh dấu các cổ phiếu có mô hình kêu gọi bạn. Để lặp lại, xác định một mô hình mà bạn tin tưởng phải là bước đầu tiên của bạn, rồi quét thêm xa hơn.

Hãy chắn chắn có các kỳ vọng thực tế khi quét. Không việc quét nào có thể tìm kim trong đống cỏ - chỉ một viên đá quý để giao dịch. Những gì một lượt quét tốt làm là mang lại một nhóm ứng viên để tập trung sự chú ý của bạn. Bạn có thể làm cho nhóm đó lớn hơn hay nhỏ hơn bằng cách nới lỏng hoặc thắt chặt các thông số quét. Một lượt quét là một việc tiết kiệm thời gian để mang lại các ứng viên tiềm năng; nó không phải là một việc thần kỳ để giải phóng bạn khỏi sự cần thiết của việc tạo nên sự lựa chọn của bạn.

Hãy bắt đầu bằng cách mô tả cổ phiếu bạn muốn tìm là gì. Ví dụ, nếu bạn là một người theo xu hướng, nhưng ko muốn chạy theo các cổ phiếu, bạn có thể thiết kế một việc quét tìm các cổ phiếu có đường MA tăng nhưng giá mới nhất chỉ ở một phần trăm nhỏ trên đường MA đó. Bạn có

thể tự viết lệnh quét hoặc thuê ai đó viết nó cho bạn – có các lập trình viên cung cấp dịch vụ đó.

Một danh sách thô các cổ phiếu được quét có thể nhỏ tầm vài tá hoặc lớn như S&P 500, hay thậm chí như Russell 2000. Tôi thường tìm kiếm các ứng viên vào cuối tuần, và phụ thuộc vào việc tôi có nhiều thời gian hay không, chọn một trong hai phương pháp – một cách lười biếng và một cách chăm chỉ. Cách lười biếng là, khi thời gian của tôi bị giới hạn, là xem xét các lựa chọn của Spiker cho tuần sau. Các Spiker là các thành viên ưu tú của SpikeTrade.com, và tôi tìm thấy hàng tá lựa chọn của các trader rất thông minh cạnh tranh cho sự lựa chọn tốt nhất của tuần. Tôi xem xét những lựa chọn này, trong khi thêm vào ý kiến thị trường của mình vào. Phụ thuộc vào quan điểm của tôi tuần tới, tôi chủ yếu tập trung vào các ứng viên mua hoặc bán.

Cách chăm chỉ bao gồm việc cho tất cả 500 thành viên của S&P 500 vào phần mềm và quét các phân kỳ MACD tiềm năng. Tôi đã từng nhìn thấy nhiều kiểu quét phân kỳ, nhưng chưa bao giờ thấy một cái đáng tin – tất cả chúng mang lại quá nhiều kết quả dương tính giả và bỏ lỡ nhiều sự phân kỳ tốt. Sau đó cô đã nhận ra rằng một sự phân kỳ là "một mô hình analog" – nhìn thấy rõ ràng bằng mắt thường nhưng khó chọn bằng quá trình xử lý digital.

Tôi quay sang John Bruns, người xây cho tôi một máy quét phân kỳ MACD bán tự động. Thay vì tìm kiếm các phân kỳ, nó quét các mô hình trước phân kỳ và cung cấp danh sách các ứng viên để xem trong ngày tiếp theo. (Hình 56.1)



HÌNH 56.1 Biểu đồ ngày

PHẦN 11

Lưu Trữ Tốt Báo cáo

"Không có bữa trưa miễn phí. Cũng như nhiều thứ khác, dù bạn trả trước hay bạn trả sau, thì không may, khi bạn trả tiền thì nó luôn đắt hơn…" Andrew J. Mellon viết trong cuốn sách *Unstuff Your Life*.

Thị trường rất tương phản trong việc đưa ra các phần thưởng cũng như những sự trừng phạt. Luôn có một cơ hội để một giao dịch được lên kế hoạch kém có thể mang lại lợi nhuận, trong khi một giao dịch được lên kế hoạch tốt và thực hiện cẩn thận có thể kết thúc trong thua lỗ. Sự nhấn mạnh ngẫu nhiên này lật đổ kỷ luật của chúng ta và khuyến khích việc giao dịch cẩu thả.

Việc giữ báo cáo tốt là công cụ tốt nhất để phát triển và duy trì kỷ luật. Nó kết nối tâm lý, phân tích thị trường, và quản lý rủi ro cùng nhau. Mỗi khi tôi dạy một lớp, tôi nói: "Hãy chỉ cho tôi một trader với các báo cáo tốt, và tôi sẽ chỉ cho bạn một trader giỏi."

Việc viết các kế hoạch giao dịch của bạn sẽ đảm bảo rằng bạn không bỏ lỡ bất kỳ yếu tố thị trường cần thiết nào. Việc giữ báo cáo tốt sẽ bảo vệ bạn khỏi việc nhảy vào các giao dịch bốc đồng.

Kỷ luật giao dịch tương tự như kiểm soát cân nặng, là rất khó đối với hầu hết mọi người. Nếu bạn không biết cân nặng của mình hôm nay và liệu đường cong cân nặng của bạn là tăng hay giảm, làm sao bạn có thể kiểm soát nó? Việc giảm cân bắt đầu bằng việc đứng trần truồng trên cân vào buổi sáng và viết cân nặng của bạn ngày hôm đó.

Chúng ta đều mắc sai lầm, nhưng nếu bạn đánh giá các báo cáo của mình và phản ánh về các sai lầm quá khứ, bạn sẽ thường không lặp lại chúng. Việc giữ báo cáo tốt sẽ biến bạn thành giáo viên của riêng mình và làm các điều kỳ diệu với vốn tài khoản của mình.

Việc đọc nhanh một chương sẽ không làm bạn trở thành một trader kỷ luật. Bạn phải đầu tư hàng giờ vào việc làm bài tập và chấp nhận nỗi đau khi dính cắt lỗ. Làm việc trước, phần thưởng sẽ đến sau. Khi tài khoản của bạn tăng trưởng, bạn sẽ trải nghiệm một cảm giác tuyệt vời về thành tựu.

Chúng ta hãy xem xét 3 thành phần chính của việc giữ báo cáo:

1. Kỷ luật bắt đầu bằng việc làm bài tập về nhà (tôi sẽ cung cấp cho bạn một bảng tính bài tập về nhà).

2. Kỷ luật được củng cố bằng việc viết ra kế hoạch giao dịch (tôi sẽ cung cấp các tệp PDF để làm việc với các ứng viên mua và bán).

3. Kỷ luật lên đến đỉnh điểm bằng việc thực hiện các kế hoạch đó và hoàn thành báo cáo giao dịch (tôi sẽ cung cấp cho bạn một liên kết tới một Trade Journal trên mạng).

Vui lòng cảm thấy thoải mái để cá nhân hóa tất cả các tài liệu này. Thị trường là khổng lồ và đa dạng, và không có hệ thống "vừa vặn tất cả" cho phân tích, giao dịch và lưu giữ báo cáo. Các nguyên tắc cơ bản ở trong cuốn sách này, nhưng cách bạn áp dụng chúng có thể theo ý mình.

57. Bài Tập Về Nhà Hàng Ngày Của Bạn

Khi bạn thức dậy vào buổi sáng và biết rằng bạn cần đến công ty trong một tiếng đồng hồ nữa, bạn sẽ không dành thời gian để lên kế hoạch mọi bước nhỏ. Bạn tuân theo một thói quen đã được thiết lập: ra khỏi giường, rửa mặt, mặc quần áo, ăn sáng, lên xe, … Thói quen này đặt bạn rảnh rỗi cho ngày mới, để đầu óc bạn thảnh thơi để suy nghĩ chiến lược. Bởi thời gian bạn đến văn phòng, bạn đã sẵn sàng cho ngày mới.

Đáng để có một thói quen buổi sáng dành cho thị trường: các bước liên tiếp tiếp cận nền tảng với các yếu tố chính có thể thống trị việc giao dịch

hôm nay. Thói quen nên đặt bạn vào đà với thị trường trước giờ mở cửa, làm bạn tỉnh táo và sẵn sàng hành động.

Tôi sử dụng một bảng tính cho thói quen trước giờ mở cửa. Người cho tôi ý tưởng này là Max Larsen, một nhà quản lý vốn ở Ohio. Tôi đã thay đổi bảng tính của Max: phiên bản hiện tại của tôi là 3.7, phản ánh hai phiên bản chính và một tá các phiên bản nhỏ hơn. Nó được dựa trên cách tôi xem thị trường, trong khi các liên kết nhúng của nó giúp tôi với tới vài trang web có các thông tin tôi muốn.

Bảng tính bài tập về nhà của tôi (Hình 57.1) là một công việc đang trong tiến trình, vì tôi tiếp tục thêm và bớt các dòng. Nếu bạn bắt đầu sử dụng nó, tôi đảm bảo bạn sẽ thay đổi nó để phù hợp với sở thích của bạn. Công ty tôi, Elder.com, cung cấp bảng tính mới nhất của tôi, hoàn thiện nó với bài tự kiểm tra tâm lý như một dịch vụ công cộng – đơn giản là viết thư gửi về info@elder.com và yêu cầu nó.

1	Elder homework	wed
2	v 3.7	2/19/14
3	Check Far East Markets	up .2 - 1.1%
4	Check Europe Markets	down .5%
5	Econ calendar Briefing.com	Starts, permits down
6	Marketwatch	Crash of 2014
7	Euro	1.375 g/g
8	Yen	98.1 g/g
9	Oil	102 g/g
10	Gold	1317 g/b
11	Bonds @us	133,23 g/b
12	Baltic Dry Index	1,146
13	NH-NL	1208 / 365
14	VIX	13.9 r/b
15	S&P500 cash	1841 g/g
16	D value	at upchannel
17	D 13 FI	pos
18	Expectation of S&P candle	down
19	Mode: Active, Conservative, Defensive or day-trade	def

HÌNH 57.1 Bảng tính bài tập về nhà hàng ngày.

Tôi bắt đầu bằng việc xem các thị trường nước ngoài, sau đó là các tin tức chính, các đồng tiền và hàng hóa chính, và các indicator thị trường chứng khoán chính. Với thực tế, toàn bộ quá trình có thể được xử lý trong khoảng 15 phút. Chúng ta hãy khám phá nó, từng dòng 1.

1. Kiểm tra thị trường Viễn Đông – Liên kết này đưa tôi tới trang tương ứng của finance.yahoo.com. Tôi viết ra phần trăm thay đổi qua đêm của Úc và Trung Quốc. Trí nhớ mỗi người hoạt động khác nhau, và trí nhớ hoạt động tốt nhất khi tôi viết mọi thứ ra.

2. Kiểm tra thị trường Châu Âu - Ở đây tôi viết ra phần trăm thay đổi của DAX của Đức và FTSE của Anh. Thị trường đi theo mặt trời, và bạn có cảm giác về cách một con sóng tạo ra từ Mỹ du lịch tới châu Á và sau đó là châu Âu, trước khi quay trở lại bờ của chúng ta.

3. Lịch Kinh Tế - Liên kết này đưa tôi đến trang Brief.com liệt kê các báo cáo cơ bản dự kiến phát hành trong mỗi ngày. Nó chỉ ra con số lần trước của mỗi báo cáo phát hành và dự báo sự đồng thuận. Khi một báo cáo quan trọng, như Thất Nghiệp hay Sử Dụng Vốn, mà nếu không bỏ sót ước tính của nó, bạn có thể mong chờ thị trường bắn pháo hoa.

4. Marketwatch – Đây là một trang web cho các đám đông, và tôi xem nó để thấy họ được nuôi bằng gì sáng nay. Thỉnh thoảng nó cho thấy các quan điểm giao dịch trái ngược.

5. Euro – Tôi viết giá hiện tại của hợp đồng kỳ hạn tích cực nhất, theo sau đó là viết tắt của hệ thống Impulse – xanh lá cây, xanh dương, hoặc đỏ - đầu tiên là tuần, sau đó là ngày. Đây là định dạng tôi dùng cho tất cả các thị trường được nhắc đến bên dưới. Tôi xem biểu đồ kỳ hạn Euro vì hai lý do. Đầu tiên, có các sự giãn về thời gian khi đồng tiền này nhảy cùng chiều hoặc ngược chiều với thị trường chứng khoán Mỹ. Lý do thứ hai là đôi khi các kỳ hạn Euro cung cấp các cơ hội giao dịch trong ngày tốt.

6. Yen – Lý do thứ hai trong hai lý do được nhấn mạnh ở trên áp dụng ở đây nhiều hơn lý do thứ nhất.

7. Dầu – Đây là mạch máu của nền kinh tế, và các kỳ hạn dầu tăng và giảm. Các kỳ hạn dầu có thể giao dịch được.

8. Vàng – Một indicator nhạy cảm của nỗi sợ hãi và các kỳ vọng lạm phát cũng như một phương tiện giao dịch phổ biến.

9. Trái phiếu – Tăng hoặc giảm lãi suất là một trong những động lực chính của các xu hướng trong thị trường chứng khoán.

10. Baltic Dry Index – Indicator hàng đầu nhạy cảm của kinh tế thế giới. BDI đại diện cho giá vận chuyển hàng hóa khô, ví dụ như hàng dệt may từ Việt Nam sang châu Âu hay gỗ từ Alaska tới Nhật Bản. BDI rất dễ biến động, và sự vắng mặt của bất kỳ phương tiện giao dịch nào dựa vào nó giúp BDI phản ánh đúng hoạt động kinh tế thực sự. Nó rất hữu ích nếu bạn giao dịch các cổ phiếu ngành công nghiệp vận tải.

11. NH-NL – Tôi xem New High – New Low Index là indicator hàng đầu tốt nhất của thị trường chứng khoán và thường viết ra các con số hàng tuần và hàng ngày mới nhất mỗi sáng như đồ giải khát.

12. VIX – chỉ số biến động, cũng được gọi là "chỉ số nỗi sợ hãi". Có câu nói rằng: "Khi VIX cao, mua là an toàn, khi VIX thấp, đi chậm thôi." Chú thích: cẩn thận với VIX của ETF, có tiếng là giao dịch không đồng bộ với chỉ số VIX.

13. S&P 500 – Tôi viết ra mức giá đóng cửa ngày hôm qua của chỉ số này và thêm các chữ viết tắt của hệ thống Impulse của biểu đồ tuần và ngày.

14. Giá trị hàng ngày – tôi chuyển sang biểu đồ ngày của S&P và lưu ý xem liệu thanh mới nhất của nó ở trên, ở tại, hay ở dưới mức giá trị và quan hệ của nó với các đường kênh giá. Nó giúp tôi xem liệu thị trường có quá mua hay quá bán không.

15. Force Index – tôi lưu ý liệu đường EMA 13-ngày của nó ở trên hay dưới đường trung tâm (tăng hay giảm), cũng như phân kỳ.

16. Kỳ vọng về nến S&P – tôi kiểm tra độ chính xác của những kỳ vọng về thị trường của mình bằng cách viết ra liệu thị trường đóng cửa trên hay dưới mức giá mở cửa ngày hôm nay. Nếu không có ý kiến, tôi để trống ô này. Ngày hôm sau tôi tô màu ô này là xanh lá cây hay đỏ, tùy vào kỳ vọng của tôi có chính xác hay không.

17. Ở dòng cuối của bảng tính bài tập về nhà, tôi tổng kết nó bằng cách nói cách tôi sẽ giao dịch hôm nay: tích cực, bảo thủ, phòng thủ (chỉ chốt lệnh), giao dịch trong ngày, hay không giao dịch.

Sau khi điền vào bảng tính này, tôi quay trở lại các lệnh đang mở của mình. Tôi xem xét các điểm cắt lỗ và mục tiêu lợi nhuận của chúng, thực hiện các điều chỉnh cho ngày tiếp theo nếu cần thiết. Sau đó, nếu tôi lên kế hoạch giao dịch ngày hôm nay, tôi xem xét danh sách rút gọn các ứng viên, tập trung vào các điểm vào, mục tiêu, và cắt lỗ đã lên kế hoạch. Bây giờ tôi cùng hướng với thị trường, sẵn sàng đặt lệnh. Tôi làm bài tập về

nhà này ngay cả khi tôi biết tôi sẽ không thể giao dịch ngày hôm đó, ví dụ khi du lịch. Kỷ luật này giống như việc tắm rửa và mặc quần áo mỗi sáng, ngay cả những ngày bạn không đi làm.

Hôm Nay Bạn Đã Sẵn Sàng Giao Dịch Chưa?

Có những thời điểm khi bạn cảm thấy cùng hướng với thị trường, nhưng vào những thời điểm khác bạn mất liên hệ. Tâm trạng, sức khỏe, và các áp lực về thời gian của bạn ảnh hưởng đến khả năng giao dịch của bạn. Ví dụ, hãy tưởng tượng việc giao dịch trong khi đang bị đau răng. Bạn không thể tập trung hoàn toàn vào thị trường và nên gọi cho nha sĩ, thay vì broker.

Đây là lý do tại sao mỗi sáng, tôi tự kiểm tra tâm lý 30 giây để đánh giá khách quan mức độ sẵn sàng giao dịch của mình. Người đầu tiên tôi thấy sử dụng một bài tự kiểm tra là Bob Bleczinski, một cựu Spiker. Anh ấy có thể đã đăng bài kiểm tra của anh ấy lên mạng vì năm 2011, tôi thấy một thành viên SpikeTrade Erin Bruce giới thiệu bài tự kiểm tra của cô ấy vào cuộc gặp mặt năm đó. Các câu hỏi cô ấy tự hỏi mình hoàn toàn khác, nhưng định dạng trông giống của Bob.

Tôi đã thay đổi bài tự kiểm tra của Erin để phù hợp với tính cách của mình và thực hiện nó hàng ngày trước khi thị trường mở cửa. Bất kỳ bài tự kiểm tra nào phải ngắn gọn và cụ thể. Bản của tôi chỉ có 5 câu hỏi, và mỗi câu chỉ có thể có 3 câu trả lời: có, không hoặc so-so. Chúng ta sẽ thảo luận sự hợp lý của việc thiết kế các bài kiểm tra như vậy trong chương tiếp theo. Nếu bạn bắt đầu sử dụng bài kiểm tra này, bạn sẽ có thể thay đổi nó để phù hợp với tính cách của mình và hỏi các câu hỏi quan trọng nhất với bạn (Hình 57.2).

Physical - unwell 0	OK health, energy, sleep 1	Brimming 2		2
Losses for day 0	Prior day mixed or no trade 1	win for the day 2		1
Not prepared 0	Middling prepared 1	Very prepared 2		1
Bad mood 0	Mood middling: 1	Great mood 2		1
Very busy 0	Plate normally busy 1	Plate sparse 2		1
1-2-3-4 NO trade	5-6 AND 9-10 Caution	7-8 Good		6

HÌNH 57.2 Bài tự kiểm tra "Tôi có sẵn sàng giao dịch không?"

Tôi thực hiện bài kiểm tra này ngay sau khi hoàn thành bài tập về nhà. Chúng ta sẽ xem xét nó từng dòng 1:

1. Sức khỏe tôi thế nào?

   A. Cảm thấy ốm = 0

   B. Cảm thấy bình thường = 1

   C. Cảm thấy tuyệt vời = 2

2. Hôm qua tôi đã giao dịch thế nào?

   A. Mất tiền = 0

   B. Vừa kiếm được tiền vừa mất tiền hoặc không giao dịch = 1

   C. Kiếm được tiền = 2

3. Tôi đã lên kế hoạch giao dịch sáng nay chưa?

   A. Chưa chuẩn bị = 0

   B. Đang làm = 1

   C. Đã chuẩn bị tốt = 2

4. Tâm trạng tôi thế nào?

   A. Kém = 0

   B. Bình thường = 1

   C. Tuyệt vời = 2

5. Lịch của tôi hôm nay có bận rộn không?

   A. Rất bận = 0

   B. Bận bình thường = 1

   C. Rảnh rỗi = 2

Bảng tính cộng điểm của tất cả 5 câu hỏi và dùng định dạng có điều kiện của Excel để tô màu ô tổng. Nếu điểm của tôi thấp hơn hoặc bằng 4, ô này chuyển màu đỏ. Với quá nhiều điều tiêu cực, nó báo tôi không giao dịch ngày hôm nay. Điểm 5 hoặc 6 bật đèn vàng – giao dịch hết sức cẩn thận. Điểm 7 hoặc 8 cho tôi đèn xanh, nhưng nếu

điểm là 9 hoặc 10, đèn lại chuyển sang màu vàng – nếu mọi thứ đều hoàn hảo, bất kỳ sự thay đổi nào đều làm nó tệ hơn. Đừng để thành công gần đây đi vào đầu bạn.

Một điểm 0 ở một số câu hỏi cũng cảnh báo tôi không giao dịch. Nếu tôi không hoàn thành kế hoạch giao dịch của mình hoặc lịch của tôi kín, nó sẽ là một ngày tồi tệ để giao dịch – đứng ngoài sẽ tốt hơn hoặc là chỉ đặt các lệnh thoát.

Bạn, tâm trí bạn, tâm trạng của bạn, và tính cách của bạn là các thành phần quan trọng của việc giao dịch. Đây là lý do tại sao một bài tự kiểm tra nhanh giúp bạn xem liệu mình nên giao dịch hôm nay hay không.

58. Tạo Và Chấm Điểm Các Kế Hoạch Giao Dịch

Một kế hoạch cho bất kỳ giao dịch nào phải xác định chiến lược bạn sẽ sử dụng là gì. Nó phải nhắc bạn kiểm tra các ngày báo cáo thu nhập và chia cổ tức hoặc hợp đồng đáo hạn, để bảo vệ bạn khỏi bị tấn công bởi các tin tức có thể dự đoán được. Nó phải xác định được điểm vào, mục tiêu, và điểm cắt lỗ cũng như khối lượng giao dịch kế hoạch của bạn.

Viết ra một kế hoạch giao dịch làm nó trở nên thực tế. Khi bạn vào một giao dịch và vốn của bạn bắt đầu dao động, bạn có thể cảm thấy áp lực và quên mất việc thực hiện các nhiệm vụ nhất định. Kế hoạch bạn viết trước khi vào một lệnh trở thành một hòn đảo của sự tỉnh táo và ổn định trong tâm bão; nó giúp đảm bảo bạn không bỏ qua bất kỳ điều gì quan trọng.

Một kế hoạch thực sự tốt sẽ bao gồm một thang đo chất lượng của nó. Việc đánh giá khách quan này, mà chúng ta sẽ thảo luận dưới đây, mất ít hơn một phút, nhưng nó khuyến khích bạn thực hiện chỉ những kế hoạch có khả năng thành công cao hơn. Nó nhắc bạn bỏ các kế hoạch ở ngoài lề và không theo đuổi các ý tưởng giao dịch ngoài biên giới.

Trong khi tất cả các báo cáo của tôi ở định dạng điện tử, tôi thích có các kế hoạch giao dịch của mình trên giấy. Tôi sử dụng các mẫu in trước mà tôi đặt tên là Tradebill, tương tự với các vận đơn đi cùng các gói hàng

chúng ta đặt hàng trên mạng. Khi một công ty gửi cho bạn một sản phẩm, nó đi cùng một vận đơn cho biết tên sản phẩm, số lượng của nó, địa chỉ của bạn, hình thức vận chuyển, các nguyên tắc hoàn trả hàng, và các thông số thiết yếu khác. Các giao dịch của tôi đi kèm các tradebill từ bước lập kế hoạch đến ngày đóng lệnh.

Tôi có hai tradebill riêng cho mỗi hệ thống giao dịch, một cho lệnh mua và một cho lệnh bán. Ở đây chúng ta sẽ xem xét một tradebill cho một trong các chiến lược yêu thích của tôi. Bạn có thể dùng nó như điểm bắt đầu cho việc phát triển tradebill của bạn.

Mỗi khi một giao dịch tiềm năng đập vào mắt tôi, tôi xác định hệ thống nào phù hợp và sau đó lấy một tradebill trống phù hợp. Ngay đó, nếu một giao dịch dường như hấp dẫn không phù hợp với một hệ thống giao dịch nào, thì sẽ không có giao dịch. Khi chọn một hệ thống, tôi viết ra ngày và mã cổ phiếu, và sau đó cho điểm giao dịch tiềm năng, được chỉ ở dưới. Nếu điểm số đủ cao, tôi tiến hành hoàn thành kế hoạch giao dịch của mình; nếu không thì tôi quẳng tờ giấy vào thùng rác và tìm các giao dịch khác.

Mỗi khi tôi đi, tôi mang các tradebill của các giao dịch đang mở. Nếu tôi ngồi tại bàn, chúng nằm cạnh bàn phím của tôi. Nếu tôi ra ngoài cả ngày và mang theo laptop, tôi đặt các tradebill đó ở giữa màn hình và bàn phím, vì vậy chúng là thứ đầu tiên tôi thấy khi tôi mở laptop.

Việc viết kế hoạch giao dịch qua nhiều năm, tôi dần phát triển một phương pháp chấm điểm chúng trước khi ra quyết định giao dịch/không giao dịch. Thói quen chấm điểm các kế hoạch của tôi được củng cố khi tôi đọc cuốn sách *Thinking, Fast and Slow* của Giáo sư Daniel Kahneman. Cuốn sách về việc ra quyết định của một nhà kinh tế học hành vi và thắng giải Nobel nhấn mạnh giá trị của các hệ thống chấm điểm đơn giản – chúng làm quyết định của chúng ta lý trí hơn và ít bốc đồng hơn.

Chấm Điểm Các Kế Hoạch Giao Dịch (A Trade Apgar)

Trong các ví dụ trong cuốn sách của Giáo sư Kahneman là mô tả của ông về công việc của Tiến sỹ Virginia Apgar (1909 – 1974), một bác sỹ gây mê khoa nhi ở Đại học Columbia. Cô ấy được ghi nhận rộng rãi với việc cứu vô số cuộc sống. Các bác sỹ và y tá trên toàn thế giới sử dụng tỷ lệ Apgar để quyết định các em bé mới sinh cần chăm sóc y tế ngay lập tức.

Hầu hết các em bé sơ sinh đều bình thường; một số có biến chứng, trong khi một số khác có nguy cơ tử vong. Trước Tiến sỹ Apgar, các bác sỹ và y tá sử dụng đánh giá lâm sàng để chia các nhóm ra, và lỗi lầm của họ góp phần vào tỷ lệ tử vong của trẻ sơ sinh. Hệ thống chấm điểm của Tiến sỹ Apgar làm các quyết định của họ khách quan.

Điểm Apgar tổng kết các câu trả lời cho 5 câu hỏi đơn giản. Mỗi trẻ sơ sinh được đánh giá nhịp tim, hơi thở, trương lực cơ, phản ứng với véo, và màu da. Một phản ứng tốt với bất kỳ câu hỏi nào kiếm được hai điểm, kém được 0 điểm, và một cho ở giữa.

Bài kiểm tra thường được thực hiện ở phút thứ nhất và phút thứ 5 sau sinh. Tổng điểm bằng 7 hoặc hơn được xem là bình thường, từ 4 đến 6 là hơi thấp, và thấp hơn 4 là cực thấp.

Trẻ với điểm tốt là an toàn để đưa vào chăm sóc tổng quát, trong khi những đứa trẻ với điểm Apgar thấp yêu cầu chăm sóc y tế ngay lập tức. Toàn bộ quá trình ra quyết định, tập trung vào đối tượng để điều trị tích cực, nhanh và khách quan. Hệ thống chấm điểm đơn giản của Tiến sỹ Apgar đã cải thiện tỷ lệ sống của trẻ sơ sinh trên toàn thế giới.

Sau khi đọc cuốn sách của Giáo sư Kahneman, tôi đặt tên lại hệ thống chấm điểm của mình là "trade Apgar". Nó giúp tôi xác định xem cái nào trong các ý tưởng giao dịch của mình là mạnh khỏe hay là ốm yếu. Tất nhiên, là một trader, các hành động của tôi ngược hoàn toàn với các hành động của bác sỹ nhi khoa. Một bác sỹ tập trung vào các đứa trẻ ốm yếu

nhất, để giúp chúng sống sót. Là một trader, tôi tập trung vào các ý tưởng mạnh nhất và vứt đống còn lại vào thùng rác.

Trước khi tôi chỉ cho bạn Trade Apgar của tôi, hãy chú ý: hệ thống chấm điểm bạn xem được thiết kế cho một hệ thống – chiến lược "phân kỳ với một đột phá sai" của tôi. Tất cả các hệ thống khác sẽ cần một bài kiểm tra khác. Hãy sử dụng Trade Apgar của tôi như là điểm bắt đầu cho việc phát triển một bài test cho hệ thống của riêng bạn.

Ví dụ, gần đây tôi đưa tài liệu về Trade Apgar của tôi cho một người viết quyền chọn chuyên nghiệp người tham khảo ý kiến của tôi. Anh ấy yêu thích ý tưởng của một bài kiểm tra được viết ra, sẽ làm giảm sự bốc đồng, một trong những vấn đề chính của anh ấy. Trong một vài tuần, anh ấy cho tôi xem Trade Apgar của riêng anh ấy, rất nhiều khác biệt với bản của tôi. Anh ấy thay một trong các indicator của tôi bằng RSI và Stochastic yêu thích của mình và thêm các câu hỏi liên quan trực tiếp chỉ đến việc viết quyền chọn. Tôi đã hạnh phúc khi nhìn thấy anh ấy giao dịch nhiều lợi nhuận hơn.

Một Trade Apgar cần các câu trả lời rõ ràng cho 5 câu hỏi đi thẳng vào trung tâm của chiến lược giao dịch. Khi bạn phát triển một Trade Apgar cho chiến lược của mình, tôi đề nghị giữ số lượng câu hỏi ở 5 và đánh giá các câu trả lời theo thang điểm 0/1/2. Việc đơn giản làm bài kiểm tra này khách quan, thực tế và nhanh hơn.

Trong khi tìm kiếm một giao dịch tiềm năng, tôi lấy một tradebill trống và khoanh tròn các câu trả lời cho 5 câu hỏi của nó. một khoanh tròn trong cột màu đỏ được điểm 0, cột màu vàng được điểm 1, và cột màu xanh lá cây được hai điểm. Tôi viết ra mỗi con số vào hộp điểm và cộng 5 dòng. Ngoài ra, nếu tôi khoanh cột đỏ, tôi có thể viết vào ô bên cạnh mức giá mà câu trả lời sẽ thay đổi sang cột màu vàng và màu xanh lá cây. Nó sẽ tăng điểm của kế hoạch, cho phép tôi vào một giao dịch ở mức đó. Hình 58.1

chỉ ra một Trade Apgar cho lệnh mua; Hình 58.2 chỉ ra một Trade Apgar cho lệnh bán.

	zero	one	two	score	level
Weekly Imp	red	green	blue (after red)		
Daily Imp	red	green	blue (after red)		
Daily price	above value	in value zone	below value		
False bkout	none	in place	near		
Perfection	neither time	one timeframe	both timeframes		

HÌNH 58.1 Trade Apgar cho lệnh mua, dùng một chiến lược "đột phá sai với một phân kỳ".

Đánh giá các câu trả lời của bạn với 5 câu hỏi trên một thang điểm từ 0 đến 2:

1. Impulse Tuần (được mô tả trong cuốn sách này) – 0 điểm cho màu Đỏ, một điểm cho màu Xanh lá cây, hai cho màu Xanh dương trên biểu đồ tuần.

   Impulse màu Đỏ cấm mua, màu Xanh lá cây là OK nhưng có thể quá muộn, trong khi màu Xanh dương (sau màu Đỏ) chỉ ra rằng phe bán đang mất quyền lực, đó là thời điểm tốt để mua.

2. Impulse Ngày – các câu hỏi và đánh giá giống nhau trên biểu đồ ngày.

3. Giá ngày – 0 điểm nếu giá mới nhất ở trên mức giá trị, một điểm nếu nó trong vùng giá trị, hai điểm nếu dưới mức giá trị ở biểu đồ ngày.

   Giá ở trên mức giá trị có thể là quá muộn để mua, trong vùng giá trị là OK, dưới mức giá trị có thể là một vụ mặc cả.

4. Đột phá sai – 0 điểm nếu không có, một điểm nếu đã xảy ra, hai điểm nếu đang xảy ra.

5. Hoàn hảo – 0 điểm nếu không có khung thời gian nào, một điểm nếu chỉ một khung thời gian, hai điểm nếu cả hai khung thời gian trông đều hoàn hảo.

Tôi luôn phân tích thị trường trong hai khung thời gian; một trong số chúng phải chỉ ra một mô hình hoàn hảo cho bất kỳ chiến lược nào để tôi vào lệnh. Rất hiếm khi cả hai khung thời gian đều hoàn hảo – tốt khi một khung thời gian thì hoàn hảo và một khung thời gian thì khá tốt. Nếu không có khung thời gian nào trông hoàn hảo, thì nó không thể là một giao dịch hạng A được – bỏ cổ phiếu đó và chuyển sang loại khác.

	zero	one	two	score	level
Weekly Imp	green	red	blue (after green)		
Daily Imp	green	red	blue (after green)		
Daily price	below value	in value zone	above value		
False bkout	none	in place	pos. w/bear divg		
Perfection	neither time	one timeframe	both timeframes		

HÌNH 58.2 Trade Apgar cho lệnh bán, dùng chiến lược "phân kỳ với một đột phá sai".

Đây là một bức ảnh ngược về Trade Apgar cho lệnh mua, dùng cùng chiến lược.

Chỉ mất hơn một phút để tạo một Trade Apgar cho bất kỳ cổ phiếu nào. Tôi chỉ muốn giao dịch các ý tưởng khỏe mạnh có điểm 7 hoặc cao hơn, và không một dòng nào có điểm 0. Nếu điểm là 7 hoặc cao hơn, tôi tiếp tục hoàn thành kế hoạch giao dịch của mình. Tôi thiết lập điểm vào, mục tiêu, và cắt lỗ, xác định khối lượng giao dịch, …

Các Trade Apgar cung cấp các đánh giá khách quan cho các giao dịch tiềm năng. Với hàng ngàn phương tiện giao dịch có sẵn cho chúng ta, không cần lãng phí sức lực vào các ứng viên yếu kém. Sử dụng một Trade Apgar để giúp bạn phóng to các triển vọng tốt nhất.

Dùng Một Tradebill

Khi bạn quan tâm đến một cổ phiếu và một Trade Apgar xác nhận ý tưởng của bạn cho một giao dịch, việc hoàn thành một tradebill sẽ giúp bạn tập trung vào các khía cạnh chính của giao dịch đó. Chúng ta hãy đánh giá một tradebill cho các lệnh mua (Hình 58.3).

1 LONG LL HL Earnings Dividend Date

2

	zero	one	two	score	level
Weekly Imp	red	green	blue (after red)		
Daily Imp	red	green	blue (after red)		
Daily price	above value	in value zone	below value		
False bkout	none	in place	near		
Perfection	neither time	one timeframe	both timeframes		

Is this an A trade?

3 Bounce >50 ma % short Days cov $ Risk Size

After entry

4 "A" target Soft Hard Stops Move stop to breakeven at:

Filled
Stop entered
Diary entered
Tgt entered

5 Tradebill Copyright 2012-2014 www.elder.com v.4.4 01/2014

HÌNH 58.3 Tradebill cho các lệnh mua, sử dụng chiến lược "phân kỳ với một đột phá sai".

Phần 1: Xác định Giao dịch

- Sọc xanh lá cây đánh dấu đó là một giao dịch mua.
- Một hình ảnh thu nhỏ của một sự phân kỳ tăng với một đột phá sai là một sự nhắc nhở về chiến lược.
- Hộp đầu tiên là mã cổ phiếu.
- Hộp tiếp theo là ngày thu nhập tiếp theo. Bạn có thể tìm nó ở vài trang web miễn phí, như www.briefing.com, www.earnings.com, hay www.finviz.com. Hầu hết các trader tránh việc giữ các cổ phiếu mà thu nhập sắp được báo cáo. Một thu nhập đáng ngạc nhiên khó chịu có thể làm nguy hiểm nghiêm trọng tới lệnh của bạn. Viết ra ngày đó buộc bạn tập trung để tránh rắc rối.
- Hộp tiếp theo là ngày chia cổ tức, nếu có. Tôi thường xem nó tại http://finance.yahoo.com. Cổ tức tạo ra các hậu quả về thuế cho các lệnh mua, trong

khi các lệnh bán phải trả cổ tức, vì vậy họ chắc chắn muốn tránh giữ lệnh vào ngày đó.

- Hộp cuối cùng là ngày của kế hoạch của tôi.

Phần 2: Trade Apgar

- Trade Apgar của tôi được mô tả ở trên. Hãy nhớ rằng mỗi chiến lược yêu cầu Apgar của riêng nó. Bạn hoàn toàn được chào đón khi thay các câu hỏi của tôi bằng các câu hỏi tương ứng với hệ thống của bạn. Ví dụ, bạn có thể hỏi liệu Stochastic đang ở trong khu vực quá mua (0), quá bán (1), hay quá bán với một phân kỳ tăng (2).

- Sau khi bạn tính tổng các số của Trade Apgar, trả lời câu hỏi chính này trong bài viết: Đây là một giao dịch hạng A phải không? Nếu tổng điểm nhỏ hơn 7, bỏ qua cổ phiếu đó và tìm kiếm một giao dịch khác.

Phần 3: Thị trường, điểm vào, mục tiêu, cắt lỗ, và kiểm soát rủi ro

- 5 chiếc hộp dọc cạnh trái yêu cầu tôi phải trả lời về trạng thái chung của thị trường. Tín hiệu Spike Bounce có hiệu lực phải không? Indicator theo dõi cổ phiếu ở trên MA tăng hay giảm phải không? Tất cả các nghiên cứu này được mô tả trong cuốn sách này. Hộp cuối cùng là vài từ tổng kết.

- 3 chiếc hộp nối nhau với các mũi tên ở trung tâm của quá trình ra quyết định của tôi. Chúng yêu cầu 3 con số quan trọng của mọi giao dịch: điểm vào, mục tiêu, cắt lỗ.

- Rủi ro về tiền – Bạn sẽ rủi ro bao nhiêu đô-la trong giao dịch này? Con số này không bao giờ có thể vượt quá 2% vốn tài khoản của bạn. Tôi thường giữ nó thấp đáng kể dưới mức đó.

- Khối lượng – Bao nhiêu cổ phiếu hoặc hợp đồng kỳ hạn bạn sẽ mua, dựa trên rủi ro về tiền được phép và khoảng cách từ điểm vào đến điểm cắt lỗ. Điều này được giải thích chi tiết trong "Tam Giác Sắt về kiểm soát rủi ro" trong Chương 50.

Phần 4: Sau điểm vào

- Mục tiêu hạng A là 30% độ cao kênh hàng ngày cộng với giá tại điểm vào.

- Điểm dừng lỗ mềm là thứ bạn có thể giữ trong đầu, trong khi điểm dừng lỗ cứng và thảm họa là lệnh thực tế. Nó không thể thấp hơn điểm cắt lỗ được liệt kê trong Phần 3.

- Đặt vào mức giá mà bạn sẽ dời điểm cắt lỗ để hòa vốn.

- Kiểm tra các hộp ở bên phải khi bạn thực hiện các bước quan trọng này: đặt một cắt lỗ, tạo một nhật ký điểm vào, và đặt một lệnh chốt lời.

Phần 5: Dòng bản quyền

- Dòng này chỉ ra khi nào tradebill này được cập nhật. Là một người đọc cuốn sách này, bạn được chào đón để viết thư tới info@elder.com và yêu cầu phiên bản mới nhất, chúng tôi gửi cho các trader như một dịch vụ công cộng.

Tôi thiết kế Tradebill của tôi bằng PowerPoint, hai cái vào một trang. Tôi luôn giữ một số trống tiện lợi, nhưng không in trước quá nhiều vì tôi tiếp tục tinh chỉnh các form này.

Tradebill của tôi cho các lệnh bán tương tự, ngoại trừ một Trade Apgar khác, được chỉ ở Hình 58.2. Khi bạn bắt đầu phát triển các tradebill riêng của bạn, bạn có thể muốn sao chép phần 1, 3, và 4, nhưng phát triển phần hai của riêng bạn – Trade Apgar của hệ thống hoặc chiến lược của riêng bạn.

59. Nhật Ký Giao Dịch

Ký ức là nền tảng của cuộc sống văn minh. Nó cho phép chúng ta học từ các thành công và thậm chí nhiều hơn từ các thất bại. Việc giữ một nhật ký các giao dịch của bạn sẽ giúp bạn phát triển và trở thành một trader tốt hơn.

Việc giữ các báo cáo giao dịch chi tiết cảm thấy nặng nề - nhưng đó là những gì các trader nghiêm túc làm. Nhiều người hỏi tôi sau khi tôi xuất bản một cuốn sách về các cuộc phỏng vấn với các trader (*Entries & Exits*, 2006), tất cả họ có điểm chung. Họ sống ở các đất nước khác nhau, giao dịch các thị trường khác nhau, và sử dụng các phương pháp khác nhau – nhưng tất cả giữ các báo cáo tuyệt vời.

Ví dụ tốt nhất đến từ một phụ nữ người được phỏng vấn ở chương đầu cuốn sách đó. Khi hoàn thành bản thảo, tôi nhận ra rằng cuộc phỏng vấn chưa hoàn chỉnh và tôi cần hỏi các câu hỏi bổ sung về các giao dịch của cô ấy. Một năm sau, trong một cuộc gặp khác ở California nơi cô ấy sống,

tôi đã hỏi để gặp lại. Tôi giả định rằng cô ấy sẽ cho tôi xem các giao dịch gần đây, như cô ấy đi đến tủ hồ sơ và kéo ra một thư mục với tất cả các giao dịch trong tuần lần gặp trước của chúng tôi. Chúng tôi hoàn thành cuộc phỏng vấn bằng cách xem xét các biểu đồ từ một năm trước như là các giao dịch được thực hiện ngày hôm qua. Một thị trường tăng giá trong một swing đầy đủ, cô ấy đã thực hiện tuyệt vời, nhưng vẫn làm việc để cải thiện hiệu quả. Nhật ký chi tiết là công cụ tự cải thiện của cô ấy.

Hãy để các dòng nhật ký là "bộ nhớ ngoài" của bạn, một công cụ để xây dựng cấu trúc thành công.

Trong nhiều năm qua, tôi đã vật lộn với việc phát triển một hệ thống lưu giữ báo cáo mà dễ dàng cập nhật và phân tích. Ban đầu, tôi lưu nhật ký giao dịch trên một nhật ký giấy, dán các bản in biểu đồ và đánh dấu chúng – tôi vẫn còn giữ một trong các cổ vật đó bên cạnh bàn giao dịch của mình. Sau này tôi lưu nhật ký của mình bằng Word và sau đó bằng Outlook. Cuối cùng, năm 2012, Kerry Lovvorn và tôi tạo một Trade Journal nền web.

Trade Journal này là một niềm vui để tiếp tục, và cả Kerry và tôi dùng nó cho tất cả nhật ký giao dịch của mình. Trade Journal này có cho tất cả mọi người, và sử dụng nó miễn phí (đến một giới hạn). Các nhật ký này online, bảo vệ bằng mật khẩu, và tuyệt đối cá nhân – mặc dù các thành viên SpikeTrade có một lựa chọn để chia sẻ nhật ký của họ cho các trader chọn lọc.

Trade Journal của chúng tôi được xem ở Hình 59.1. Thậm chí nếu bạn thích xây của riêng mình, hãy xem nó để biết cái gì phải có trong các hệ thống lưu giữ báo cáo riêng mình.

Reason for Entry

Chart: Browse... No file selected. ADSK_entry_W_D_25_20140210.png

Chart: Browse... No file selected.

* NOTE: JPG, JPEG, PNG, GIF image file formats only - please do not attach BMP or PDF files - 2MB limit per file

A

Entries & Exits

B

Date	Order Price	Filled Priced	Slippage	Filled Shares	Total Cost	Day's High	Day's Low	Grade
Entry [add entry]								
02/10/2014	$51.77	$51.77	$0.00	200	$10,354.00	$52.49	$51.75	97%
Exit [add exit]								
02/13/2014	$53.78	$53.78	$0.00	200	$10,756.00	$54.40	$53.30	35%

Results	Gain/Loss %	Gain/Loss	Trade Grade
Exit 1:	3.88%	$402.00	32% - A

First entry date	Last exit date	Total shares	Avg entry price	Avg exit price	Gain/Loss %	Gain/Loss
02/10/2014	02/13/2014	200	$51.77	$53.78	3.88%	$402.00

Reason for Exit

almost hit target, looked like might be reversing in the morning

Chart: Browse... No file selected.

ADSK_exit_D_25_5_20140214.png

Chart: Browse... No file selected.

* JPG, JPEG, PNG, GIF image file formats only, 2MB limit per file

C

Exit Tactic

21 Hit target

D

- select your tactic or enter new below
21 Hit target
22 Hit stop
23 Hit value
23a Hit envelope
24 Trade going nowhere
25 Started turning
26 Couldn't stand the pain
27 - junk trade, no business being in it

Post Trade Analysis

E

Chart: Browse... No file selected.

* NOTE: JPG, JPEG, PNG, GIF image file formats only - please do not attach BMP or PDF files - 2MB limit per file

HÌNH 59.1 Trade Journal (1 phần)

Phần A – Trade Journal hỏi tại sao tôi quyết định giao dịch cổ phiếu này. Tôi thường bỏ trống ô này vì tôi thích viết các bình luận này trên biểu đồ, dùng phần mềm SnagIt. Trong trường hợp ADSK, tôi gắn một biểu đồ kết hợp, bao gồm các biểu đồ tuần, ngày và 25-phút.

Phần B – Viết các ngày và giá vào và thoát lệnh; tính cả slippage và xem các mức độ mua, bán và giao dịch.

Phần C – Các lý do thoát lệnh với một biểu đồ kết hợp gắn kèm chỉ ra cả điểm vào và điểm thoát.

Phần D – Danh sách của các chiến thuật thoát lệnh dài hơn danh sách chiến lược giao dịch. Tôi có thể thoát lệnh vì giao dịch của tôi đạt mục tiêu, hoặc chạm cắt lỗ, hoặc nó chạm vùng giá trị hoặc chạm biên. Tôi có thể thoát lệnh nếu một giao dịch không đi tới đâu hoặc bắt đầu đảo chiều. Cũng có hai lệnh thoát tiêu cực: không thể chịu được tổn thương và nhận ra một giao dịch rác sau khi vào lệnh.

Phần E – Phân tích sau giao dịch. Tôi thường quay lại với mỗi giao dịch hai tháng sau khi thoát lệnh và đánh giá nó với lợi thế nhận thức. Tôi tạo ra một biểu đồ theo dõi, đánh dấu mũi tên điểm vào và thoát, và sau đó viết một bình luận vào cách giao dịch của mình sau khi thời gian trôi qua. Đây là cách tốt nhất để học tôi đã làm đúng hay sai.

Trade Journal được thiết kế để thực hiện việc lưu giữ báo cáo của bạn đơn giản và hợp lý, giúp đỡ bạn lên kế hoạch, viết ra, và học từ các giao dịch của mình. Chúng ta đã đánh giá vài phần của Trade Journal. Hình 38.1 đã chỉ ra 3 phần của nó – Thiết Lập, Rủi Ro, và Các Thông Số. Hình 55.2 chỉ ra hộp chiến lược trong Trade Journal.

Hầu hết chúng ta nhanh chóng quên đi các giao dịch trong quá khứ, nhưng Trade Journal cho phép bạn quay trở lại với chúng. Các giao dịch bạn đã vào và thoát ở góc phải khó khăn của biểu đồ bây giờ ở giữa biểu đồ, nơi bạn có thể kiểm tra lại các quyết định của mình và học cách cải thiện chúng.

Ba Lợi Ích

Việc giữ một nhật ký giao dịch mang đến 3 lợi ích lớn. Một lợi ích ngay lập tức – một cảm giác lớn hơn về trật tự. Lợi ích thứ hai đến sau một hoặc hai tháng, khi bạn bắt đầu đánh giá các lệnh đã đóng của bạn. Cuối cùng, sau khi bạn tích lũy hàng tá báo cáo, bạn sẽ có vài cách để phân tích chúng và học hỏi từ đường cong vốn.

Một cảm giác về Trật tự và Cấu trúc đến từ việc lên kế hoạch, điểm vào, và điểm ra cho mỗi giao dịch. Đâu là điểm chính xác bạn sẽ vào, mục tiêu của bạn là gì, đâu là nơi bạn đặt điểm cắt lỗ? Việc xác định và viết ra các con số này sẽ hướng bạn tới giao dịch kỷ luật. Bạn sẽ trở nên ít rơi vào một giao dịch bốc đồng, ở quá lâu với một giao dịch có lời, hoặc để một thua lỗ lớn vì không cắt lỗ. Điền các con số quản lý rủi ro vào sẽ cho bạn đặt một tay vào việc đặt khối lượng giao dịch. Việc viết các điểm thoát sẽ cho bạn đối mặt với các mức độ giao dịch.

Đánh giá Mọi Giao dịch sau một hoặc hai tháng sau khi thoát là một trong những cách học hỏi từ kinh nghiệm mà bạn có thể có được. Các tín hiệu giao dịch có thể xuất hiện mơ hồ và không chắc chắn ở góc phải biểu đồ trở nên rõ ràng khi bạn xem chúng ở giữa màn hình. Việc quay lại các giao dịch quá khứ của bạn và thêm vào một biểu đồ "sau giao dịch" làm bạn đánh giá lại các quyết định của mình. Bây giờ bạn có thể thấy rõ ràng rằng bạn đã làm đúng hay sai. Nhật ký của bạn sẽ dạy bạn các bài học vô giá.

Tôi ra các quyết định giao dịch chiến lược trên các biểu đồ tuần, chiến thuật trên các biểu đồ ngày. Vì biểu đồ ngày được định dạng để xem dữ liệu từ 5 đến 6 tháng, mỗi tháng tôi dành một vài giờ đánh giá các giao dịch mà tôi đóng hai tháng trước. Ví dụ, cuối tháng Ba hay đầu tháng Tư, tôi sẽ đánh giá tất cả các giao dịch mà tôi đóng trong tháng Một. Tôi sẽ kéo các biểu đồ hiện tại, đánh dấu điểm vào và ra của mình với các mũi tên, và viết một bình luận trên mọi giao dịch. Để tôi chia sẻ hai ví dụ với bạn (Hình 59.2 và 59.3).



HÌNH 59.2 Biểu đồ ngày DISCA với các đường EMA 13 và 26 ngày và một kênh 6%, hệ thống Impulse với MACD-Histogram 12-26-9.

Theo Sát Phân Tích (Bán Ở Đỉnh)

Chiến lược để bán Discovery Communications, Inc. (DISCA) là "fading an extreme"; chiến thuật thoát lệnh của tôi là "started turning". Điểm vào và điểm ra được đánh dấu bởi các mũi tên. Một đánh giá sau hai tháng xác nhận cả hai quyết định đều đúng. Bài học: lần tới tôi nhìn thấy mô hình này, nhảy vào ngay.



HÌNH 59.3 Biểu đồ ngày MCP với các đường EMA 13 và 26 ngày và một kênh 16%, Hệ thống Impulse với MACD-Histogram 12-26-9.

Theo Sát Phân Tích (Mua Giá Hồi)

Chiến lược của tôi về mua Molycorp, Inc. là "giá quay về vùng giá trị" – tôi đã nghĩ rằng một xu hướng tăng mới đã bắt đầu. Ngày tiếp theo, tôi không chắc chắn và bán với một lợi nhuận nhỏ. Một đánh giá sau hai tháng chỉ ra rằng tôi đã bỏ lỡ việc nối lại xu hướng giảm; quyết định cắt lệnh và chạy với một lợi nhuận nhỏ của tôi là chính xác, nhưng tôi đã bỏ qua một giao dịch lớn. Bài học là: tiếp tục theo dõi các giao dịch đã chốt trong một tuần hoặc lâu hơn và chuẩn bị vào lệnh lại hoặc vào lệnh ngược lại.

Những đánh giá như vậy dạy bạn điều gì là đúng với giao dịch của bạn, và điều gì cần thay đổi. Ngay khi tôi bắt đầu thực hiện các đánh giá "sau hai tháng", tôi đã nhận thức hai vấn đề với các điểm thoát lệnh của mình.

Tôi nhận thấy rằng các điểm cắt lỗ của tôi hơi chặt chẽ và nó đã giúp tôi tìm ra bằng cách tăng nhẹ mức độ rủi ro, tôi có thể giảm đáng kể số lượng các whipsaw và tiến lên. Tôi cũng nhận thấy rằng trong khi các giao dịch swing ngắn hạn của tôi thường tốt, tôi thường bỏ lỡ các xu hướng lớn hơn xuất hiện từ các dịch chuyển ngắn hạn đó. Tôi đã dùng kiến thức đó để điều chỉnh các phương pháp của mình tiến lên.

Đánh Giá Đường Cong Vốn là cần thiết vì chỉ một đường cong tăng xác nhận bạn là một trader thành công. Nếu đường cong vốn của bạn là xu hướng giảm, hệ thống của bạn có thể gặp lỗi, hoặc quản lý rủi ro của bạn kém, hoặc bạn thiếu kỷ luật – dù gì đi nữa, bạn phải theo dõi nó xuống và giải quyết vấn đề đó.

Tuy nhiên, một đường cong vốn kết hợp cho tất cả các giao dịch và tài khoản của bạn là một công cụ khá thô. Nhật Ký Giao Dịch cho phép bạn phóng to và theo dõi đường cong vốn cho các thị trường, chiến lược, và chiến thuật thoát cụ thể. Ví dụ, tôi có thể chạy các đường cong vốn riêng biệt cho các lệnh mua và bán, cho các chiến lược và các lệnh thoát khác nhau, và thậm chí các nguồn ý tưởng giao dịch. Hãy tin tôi: một khi bạn thấy một đường cong vốn cho các lệnh thoát bị đánh dấu "Không thể chịu được tổn thương", bạn sẽ không bao giờ giao dịch không có cắt lỗ nữa!

KẾT LUẬN

Một cuộc phiêu lưu không có hồi kết: Cách để giao dịch liên tục

Khi chúng ta gần kết thúc cuốn sách, tôi khen bạn về sự kiên trì và cam kết. Chúng ta đã làm việc qua các chủ đề giao dịch quan trọng: tâm lý, chiến thuật, quản lý rủi ro, và lưu giữ báo cáo. Tuy nhiên, việc trở thành một trader thành công sẽ tốn thời gian hơn là đọc một cuốn sách.

Bạn nghĩ việc đó có thể mất bao lâu?

Bạn có thể đã thấy con số lớn này – 10.000. Theo một số tác giả, đó là số giờ cần để trở thành một chuyên gia trong các hoạt động lớn, như các ngành nghề hoặc các môn thể thao. Nếu điều đó đúng và bạn dành 40 giờ mỗi tuần, 50 tuần mỗi năm, thì sẽ mất 5 năm để trở thành trader chuyên nghiệp. Nếu bạn chỉ có thể đầu tư 20 giờ mỗi tuần, nó sẽ mất 10 năm. Đó là một suy nghĩ đáng sợ!

Nếu bạn, giống như nhiều người, đến với việc giao dịch sau khi có một sự nghiệp thành công ở một lĩnh vực khác, như kỹ sư, nông dân, hoặc kinh doanh, bạn có thể cũng đã đầu tư nhiều giờ như vậy vào nó. Bạn thực sự muốn dành 10.000 giờ vào một dự án mới ở giai đoạn này của cuộc đời?

Trước khi bạn rùng mình ở viễn cảnh này, hãy để tôi chia sẻ một con số rất khác với bạn – 20 giờ. Nó đến từ một cuốn sách, *The First 20 Hours: How to Learn Anything… Fast!* Tác giả của nó, Josh Kaufman, thực hiện một điểm hợp lý là trong khi việc trở thành một chuyên gia tầm cỡ thế giới sẽ mất hàng năm, thì bạn có thể đạt được mức độ khả năng cơ bản của hầu hết các lĩnh vực trong một thời gian ngắn hơn nhiều.

"Những giờ đầu tiên của việc thực hành một thứ gì đó mới luôn khó chịu nhất. Đó là lý do tại sao khó để học nói một ngôn ngữ mới, chơi một nhạc cụ mới, đánh golf, hay chụp các bức ảnh đẹp. Xem TV và lướt web dễ hơn nhiều…" anh ấy viết. Để học một kỹ năng mới, bạn cần phải tìm

chuyên gia và nhận tài liệu từ họ, tạo ra một kế hoạch hành động, và thực hiện một cam kết tuyệt đối về việc học và thực hành mà không mất tập trung.

Bằng việc hoàn thành chỉ 20 giờ tập trung, thực hành có mục đích, bạn có thể đi từ con số 0 đến việc thực hiện khá tốt trong nhiều lĩnh vực. Kaufman mô tả cách anh ấy dành 20 giờ để học một số kỹ năng mới, bao gồm lướt ván buồm và lập trình một trang web. Thậm chí nếu bạn chọn một hoạt động phức tạp hơn, như bay lượn, 20 giờ sẽ giúp bạn thông qua trường học mặt đất và một vài bài học đầu tiên với người hướng dẫn. Điều này không làm bạn trở thành phi công, nhưng 50 giờ bay bạn sẽ kiếm được giấy phép phi công cá nhân.

Số giờ để làm chủ các kỹ năng giao dịch cơ bản thậm chí còn cao hơn, nhưng gần hơn nhiều việc bay hơn 10.000 giờ.

Những nhu cầu về trí tuệ của việc giao dịch là không cao. Sau tất cả, chúng ta làm việc chỉ với 5 số liệu – giá mở cửa, giá cao nhất, giá thấp nhất và giá đóng cửa, cộng thêm khối lượng giao dịch. Khó khăn chính đến từ cảm xúc của chúng ta. Việc giao dịch dấy lên những cảm xúc mạnh mẽ, mạnh nhất là lòng tham và nỗi sợ hãi.

Các trader mới tập trung vào tiền, mơ về những thứ mà lợi nhuận có thể mua được, và ném sự cẩn trọng vào trong gió. Họ mua nhiều cổ phiếu nhất có thể và tăng gấp đôi với tiền ký quỹ. Được lấp đầy bằng những dự đoán vui vẻ, họ không viết các kế hoạch giao dịch. Khi một giao dịch đi ngược lại họ, cảm xúc của họ dao động từ tham lam sang sợ hãi. Đó là khi họ tê cứng, trong khi thị trường nghiền nát tài khoản của họ.

Về mặt kỹ thuật, giao dịch không quá khó. Về mặt tâm lý, đó là trò chơi khó nhất trên trái đất.

Để giảm áp lực của việc giao dịch, hãy giữ trong đầu vài điểm quan trọng. Cuộc sống giao dịch của bạn phụ thuộc vào các nguyên tắc sau đây:

- Giao dịch các khối lượng nhỏ trong khi học.
- Không tính tiền khi đang trong một giao dịch.
- Áp dụng các nguyên tắc quản lý rủi ro, chủ yếu là Quy tắc 2%.
- Viết ra các kế hoạch của bạn, đặc biệt là 3 số liệu này: điểm vào, cắt lỗ, và mục tiêu chốt lời.
- Giữ nhật ký giao dịch và đánh giá nó ít nhất một tháng một lần.

Hầu hết các trader đều hết sức cô lập và không bao giờ có thể nhìn thấy cách những người khác thực hành. Sự cô lập này góp phần vào việc giao dịch bốc đồng. Một trader cá nhân vi phạm mọi nguyên tắc trong sách và mắc các lỗi thô thiển vẫn vô hình với những người khác. Không có ai sẽ cảnh báo anh ta tránh khỏi những rắc rối hay khen anh ta giao dịch tốt cả.

Ngày trước, các broker biết chúng ta đang làm gì, nhưng hiện tại chúng ta đặt lệnh online. Người duy nhất có thể liên hệ với bạn về các giao dịch là nhân viên ký quỹ tại công ty môi giới. Việc nhận cuộc gọi hay email từ anh ta không bao giờ là tin tốt. Tôi hi vọng rằng bạn không bao giờ nhận được cuộc gọi tiền ký quỹ.

Để thoát khỏi sự cô lập, xem các trader giỏi đang làm gì, và được thưởng về hiệu quả của bạn, tôi đề nghị bạn xem xét SpikeTrade.com – một trang web tôi điều hành với bạn tôi Kerry Lovvorn. Đó là nơi các trader chia sẻ ý tưởng và tư vấn, tham gia vào một cuộc thi thân thiện, và bình luận về các giao dịch của những người khác. Theo thời gian chúng ta thấy mọi người đến ở mức độ tương đối cơ bản, bắt đầu đăng các lựa chọn trên cơ sở tự nguyện, kiếm được các khoản thưởng hiệu quả, và vươn lên trở thành các trader nghiêm túc.

Tôi chúc bạn thành công. Việc giao dịch là một trong những sự theo đuổi khó khăn nhất trên Trái Đất, nhưng nó là một cuộc phiêu lưu hấp dẫn bất tận có thể rất bổ ích. Tôi đã ở trong hành trình này vài thập kỷ, và vẫn trông chờ mỗi ngày Thứ Hai, khi thị trường mở cửa lại. Trong khi việc giao dịch làm tôi được tự do, tôi vẫn thỉnh thoảng bắt mình mắc lỗi

và phải tập trung vào kỷ luật. Tôi xứng đáng có quyền được thông minh hơn vào ngày mai hơn ngày hôm nay. Đó là một cuộc hành trình tuyệt vời, và tôi mong muốn chia sẻ nó với bạn.

Bác sỹ Alexander Elder,

New York – Vermont, 2014